

Rafael Sabatini

Bước gang hồ của thuyền trưởng Blood

Dịch giả: Trịnh Huy Ninh và Bùi Chuẩn



Quyển II - Chương 1

(The Chronicles of Captain Blood, or Captain Blood Returns)

Cuốn nhật ký tàu do Jeremy Pitt để lại đã kể về cuộc đời dai dẳng giữa Peter Blood với thuyền trưởng Easterling, kẻ được số phận dùng làm công cụ định đoạt vận mệnh của các tù nhân đã cướp tàu "Cinco Llagas" để chạy trốn khỏi Barbados. Những người này chỉ còn biết trông đợi vào vận may. Giá như lúc đó gió mạnh lên hay yếu đi một tí hoặc hướng gió thay đổi một tí thì cuộc đời họ rất có thể đã bị ngoặt sang ngã khác rồi. Số phận của Peter Blood hẳn là do cơn bão tháng mười nọ định đoạt. Cơn bão này đã xô đẩy chiếc xà lúp mười pháo của thuyền trưởng Easterling vào vịnh Cayona^{1[1]} nơi con tàu "Cinco Llagas" lững lờ buông neo đã gần một tháng ròng.

Thuyền trưởng Blood đang cùng những người chạy trốn với mình trú lại trong cái sào huyết cướp biển trên đảo Tortuga này vì biết rằng họ có thể ẩn náu tạm ở đây khi chưa quyết định được tiếp theo nên làm gì. Họ chọn bên này vì trong vùng biển Caribe thì đó là nơi duy nhất họ sẽ không bị quấy nhiễu bởi những câu hỏi khó chịu.

Không một vùng dân cư nào của Anh lại chịu bỏ qua quá khứ của họ để chứa chấp họ. Với Tây Ban Nha thì họ bị coi là kẻ thù bất cộng đới thiên không chỉ bởi họ là người Anh mà chủ yếu là vì họ đang chiếm giữ một

chiếc tàu Tây Ban Nha. Họ sẽ không cảm thấy an toàn trong bất kỳ một thuộc địa nào của Pháp bởi lẽ giữa Pháp và Anh đã có một thỏa ước mà theo đó cả hai bên có trách nhiệm phải bắt giữ và dẫn về nguyên xứ những tên tù trốn. Chỉ còn lại Hà Lan giữ trung lập. Nhưng Peter Blood cho rằng tình trạng trung lập đó đầy những bất ngờ bởi vì nó để mặc mọi bên tự do hành động. Bởi vậy chàng đã tránh xa vùng bờ biển thuộc Hà Lan cũng như những khu định cư khác và đưa tàu thẳng đến đảo Tortuga của Công ty Tây Ấn thuộc Pháp và trên danh nghĩa là đất Pháp, song chỉ là danh nghĩa thôi, thực chất nó không thuộc một nước nào nếu "Hải hồ huỳnh đệ" như bọn hải tặc tự xưng - không được coi là một quốc gia. Ít ra luật pháp của Tortuga cũng không hề ngăn trở luật lệ của đám cường khấu hùng mạnh đó. Chính phủ Pháp đã tỏ ra lưu tâm che chở những kẻ ngoài vòng pháp luật ấy để rồi họ sẽ giúp lại nước Pháp kìm bớt lòng tham của Tây Ban Nha.

Do vậy, ở Tortuga, những kẻ đào thoát bị kết án phản loạn kia đã cặp bên bình an trên con tàu "Cinco Llagas" cho tới khi Easterling đến quấy phá sự bình yên đó, buộc họ phải hành động và mưu tính cho tương lai - điều mà, nếu không có hấn, họ hấn còn tiếp tục trì hoãn.

Tên thuyền trưởng Easterling này - ghê tởm như bất cứ tên vô lại nào trong vùng biển Caribe - chở theo mấy tấn ca cao vừa cướp được từ một chiếc thương thuyền Hà Lan từ quần đảo Antilles về nước. Chiến tích này ngay sau đó hấn thấy đã không làm hấn đẹp mặt hơn, bởi lẽ trong con mắt của tên cướp biển ấy vinh quang được đo bằng giá trị của món đồ cướp được, mà món lợi này thì quá nhỏ nhoi, không đủ sức nâng cao cái giá trị vốn đã thấp kém của hấn trong giới "Hải hồ huỳnh đệ". Giá Easterling biết trước rằng trên chiếc thương thuyền Hà Lan kia của cải chỉ có vậy thì hấn đã để nó đi yên lành rồi. Nhưng sau khi đã áp mạn bắt được chiếc tàu hàng, Easterling cho rằng bốn phần đối với đám lâu la dưới quyền buộc hấn phải chiếm lấy những gì nhất nhạnh được. Nếu trên tàu không còn gì đáng giá hơn ca cao thì dĩ nhiên là do cái số không may, hấn nghĩ vậy. Vận xui này gần đây cứ lằng nhằng bám theo hấn, khiến hấn ngày càng khó thu mộ bọn tay chân hơn. Ngẫm nghĩ về điều đó và mơ đến những chiến tích vĩ đại, hấn đưa chiếc xà lúp "Bonaventura" của mình vào vịnh Tortuga nằm khuất sau các vách đá dường như chính thiên nhiên đã dành nó làm nơi đậu tàu chắc chắn. Những vách đá dựng đứng chắn hai đầu cái vịnh hẹp, muốn vào được bên trong phải đi qua hai eo nhỏ - đòi hỏi tài nghệ của một hoa tiêu lão luyện mới qua lọt. Bàn tay con người lại làm tiếp công việc của tạo hóa, dựng lên ở đó một pháo đài dữ tợn án ngữ lối vào: pháo đài Chóp Núi. Bến cảng này đã bị bọn cướp biển Pháp và Anh biến thành sào huyệt của mình, từ đây chúng tha hồ

ngang nhiên thách thức sự hùng cường của vua Tây Ban Nha, tên vua mà chúng căm ghét hơn cả vì đã xua đuổi, bức hại chúng, biến chúng từ những dân cư hiền lành thành cướp biển hung hãn.

Nhưng vừa vào đến vịnh, Easterling đã quên hết những mơ mộng của mình, điều đang biểu hiện trước mắt hắn còn lạ lùng hơn cả giấc mơ. Điều phi thường kia là hình dáng một chiếc tàu lớn màu sơn đỏ thắm, ngạo nghễ vượt lên trên những chiếc thuyền nhỏ bé như một con thiên nga trong đàn ngỗng. Lúc đến gần hơn, Easterling đọc thấy dòng chữ vàng to tướng ở mạn tàu:

CINCO LLAGAS CADIZ

Đó là tên con tàu và tên hải cảng mà nó đăng ký. Easterling giục mắt đọc lại lần nữa. Sau đó hắn chỉ biết đứng đực ra, ngơ ngác đoán xem vì có gì một chiếc tàu Tây Ban Nha oai phong lẫm liệt thế kia lại chui vào cái hang ổ trộm cướp Tortuga này.

Con tàu thật tuyệt - từ những nét khắc chạm thép vàng đăng mũi với những nòng pháo lấp lánh ánh đồng dưới mặt trời cho đến tận tầng lái cao sừng sững, vừa đẹp vừa dũng mãnh - con mắt sành sỏi của Easterling đã đếm được bốn chục nòng pháo giấu sau những lỗ ở mạn tàu đóng kín cửa.

"Bonaventura" bỏ neo cách con tàu lớn mười hải về phía Tây vịnh biển, ngay dưới chân pháo đài Chóp Núi. Sau đó thuyền trưởng Easterling lên bờ, vội vàng đi tìm lời giải đáp cho điều bí ẩn kia.

Đến bãi chợ sau kè, hắn lặn vào đám đông ô hợp ở đó. Đủ thứ con buôn thuộc mọi chủng tộc đang lảng xảng ồn ào nhưng phần lớn là người Anh, Pháp, Hà Lan. Ở đây có cả những kẻ lảng du và dân thủy thủ đủ loại: dân *Flibustier*^[2] còn giữ đúng phép lẫn đám *Flibustier* đã công khai trở thành hải tặc, dân sơn cước, thợ mỏ ngọc trai người Ấn, nô lệ da đen, những người lai bán trái cây và đủ hạng người ngày ngày kéo đến vịnh Cayona, kẻ đến mua bán, người chỉ lượn lờ dạo chợ.

Easterling chẳng khó nhọc gì tìm được ngay hai tay thóc mách, biết rất lắm chuyện và hai gã này vui vẻ kể lại cho hắn nghe câu chuyện kỳ lạ về con tàu tuyệt vời xứ Cadiz đang bỏ neo trong vịnh Cayona cùng một nhóm tù trốn kia.

Câu chuyện không những đã làm Easterling thích thú mà còn khiến hắn ngạc nhiên. Hắn muốn biết tỉ mỉ hơn về những con người đã làm cái việc động trời kia và được biết rằng họ cả thảy chỉ có chừng hai chục mống, tất cả đều là chính trị phạm ở phe Monmouth bên Anh và không bị lên giá treo cổ chỉ vì các đồn điền Tây Ấn đang cần nô lệ. Hắn được thông báo tất cả những gì được biết về tay thủ lĩnh của họ là Peter Blood. Trước đây người này là thầy thuốc, chúng bảo thế và kể thêm vài chi tiết nữa.

Nghe đồn Peter Blood đang muốn trở lại nghề thầy thuốc, vì thế anh ta cùng với phần lớn những người cùng cảnh ngộ quyết định có dịp là đưa tàu về lại châu Âu ngay. Chỉ có vài ba tay liều lĩnh nhất quá gắn bó với biển là tỏ ra muốn ở lại gia nhập giới "Hải hồ huynh đệ" thôi.

Đó là điều Easterling nghe được ở bãi rác đằng sau chân kẻ trong khi con mắt sắc như dao của hắn không ngừng xem xét đánh giá con tàu lớn màu đỏ.

Giá hắn có một con tàu thế này, hắn đã làm được bao nhiêu việc kinh thiên động địa! Easterling lim dim mắt mơ màng. Tiếng tăm của Henry Morgan, kẻ một thời đã từng là chủ soái và sư phụ của hắn trong nghề cướp biển, sẽ bị lu mờ trong tên tuổi hắn! Bọn tù trốn khôn khổ chắc là rất mừng bán cho hắn chiếc tàu lợi hại của chúng và chắc không đòi giá quá cao. Nguyên chỗ ca cao chơ trên "Bonaventura" cũng đủ chán.

Thuyền trưởng Easterling vuốt bộ râu đen xoắn tít của mình và tủm tỉm cười. Hắn thừa đủ lọc lõi để nhận thấy những khả năng lớn lao của con tàu đứng phoir ra ngoài bến trước mặt mọi người đã một tháng trời nay. Đầu óc hắn hơn người thì hắn phải ăn hơn mới phải chứ. Hắn thất thểu bước lên con đường lảm bụi san hô chạy qua những ngôi nhà tồi tàn đi suốt sang đầu bên kia thành phố. Con đường trắng toát bụi vôi dưới nắng chói chang đến nhức mắt khiến người ta bất giác phải nhìn ra những đốm râm của những cây cọ xơ xác hai bên đường.

Hắn bước mãi miết đến nỗi lúc đi ngang quán "Triều kiến vua Pháp" cũng không thèm để ý đến tiếng mời chào rủ rê hắn vào làm vài chén với đám cướp biển ồn ào vui nhộn ăn mặc đủ kiểu hồ lớn quái đản. Công việc buộc hắn mới sớm sửa thế này đã đến quấy rầy ngài d Ogeron, đức ông thống đốc đáng kính và nhã nhặn của Tortuga, người đại diện cho Công ty Tây Ấn của Pháp, có nghĩa là đại diện cho chính nước Pháp, dùng uy phong của một quan lớn mà làm những trò mập mờ nhưng chắc chắn là có lãi cho Công ty.

Trong tòa nhà đẹp đẽ bằng đá trắng với những cửa sổ xanh, êm đềm nấu mình giữa lùm hồ tiêu và những bụi cây thơm ngát, ngài thống đốc - một người Pháp gầy gò ăn mặc đom đóm đem dư vị hào hoa phong nhã của điện Versailles đến cái xứ sở hoang dã này - đã đón tiếp Easterling một cách xã giao lịch sự.

Vừa từ ngoài đường chói chang vội trắng bước vào gian phòng rộng mát mẻ chỉ có những khe cửa chớp để ánh sáng lọt vào, thuyền trưởng Easterling thấy như chui vào một cái hũ kín và mãi một lúc sau mắt hắn mới dần dần quen với bóng tối trong phòng. Quan thống đốc mời hắn ngồi và tiếp chuyện hắn.

Về khoản ca cao thì không có gì khó khăn cả. Ngài d Ogeron không mấy may quan tâm món hàng ấy ở đâu ra. Tuy nhiên trong vấn đề này ngài không hề có một tí ảo tưởng nào, cứ xem cái giá mà ngài trả cho món hàng thì đủ biết. Ngài chỉ trả chừng nửa giá thị trường. Thống đốc d Ogeron chăm sóc quyền lợi của Công ty Tây Ấn thuộc Pháp hết lòng.

Easterling còn cố kéo nèo thêm nhưng không được gì, hắn cò kè một lúc rồi cũng đành ưng thuận và chuyển sang vấn đề chính. Hắn nói ý định muốn mua con tàu Tây Ban Nha đang thả neo ngoài bến và hỏi ngài d Ogeron có chịu thay mặt hắn đến gặp toán tù trốn đang làm chủ con tàu giúp hắn được không.

Ngài d Ogeron không trả lời ngay.

- Nhưng nhờ người ta lại không muốn bán thì sao? - ngấm ngấm một lát ngài nói.

- Không muốn bán? Lạy Chúa lòng lành, bọn khổ rách áo ôm khốn khổ ấy thì cần con tàu làm gì mới được chứ?

- Tôi chỉ muốn nói rằng có khả năng như thế thôi, - d Ogeron đáp. - Mời ông tới nay đến đây tôi sẽ trả lời về vấn đề này.

Đúng hẹn, thuyền trưởng Easterling lại đến và thấy d Ogeron đang có khách. Lúc ngài thống đốc đứng dậy đón hắn, một người đàn ông cao dong dỏng khoảng ngoài ba mươi cũng đứng dậy theo.

Cặp mắt xanh của người ấy trông rắn rỏi và sắc sảo trên khuôn mặt nhẵn nhụi rậm nắng kiểu dân Bohemian như thu hồn người ta. Nếu trang phục và cử chỉ của ngài d Ogeron buộc ta nhớ đến điện Versailles thì ông khách của ngài lại nhắc nhở người ta đến Alameda^{3[3]}. Người này vận bộ đồ đen sang trọng may theo kiểu Tây Ban Nha, tay áo và cổ áo đính đăng-ten xếp nếp lông bông, mái tóc giả đen nhánh loăn xoăn buông xuống vai.

Ngài d Ogeron giới thiệu khách:

- Ông Thuyền trưởng, đây là ông Peter Blood, ông ta sẽ đích thân trả lời câu hỏi của ông.

Easterling cứ đứng ngây ra, vẻ ngoài của người này chẳng giống chút nào với cái mà hắn đã hình dung trong đầu. Tên thuyền trưởng đã chắc chắn rằng bộ y phục Tây Ban Nha sang trọng kia hắn là cướp được của viên cựu thuyền trưởng "Cinco Llagas", nhưng anh chàng tù trốn khác thường kia đã chào hắn bằng vẻ hào hoa của một quý tộc cung đình. Tuy nhiên thuyền trưởng Easterling còn nhớ đôi điều về người này.

- A ha! Phải rồi, anh bạn là thầy thuốc mà! - hắn phá lên cười, chẳng ăn nhập vào đâu cả.

Peter Blood lên tiếng. Giọng chàng rất hay, ít nhiều chất thép đã làm dịu bớt thô âm Ai-len của chàng. Thế nhưng lời chàng nói ra chỉ làm thuyền trưởng Easterling bức mình - té ra là ông Blood không có ý định bán tàu "Cinco Llagas".

Tên cướp biển đến đứng trước mặt anh chàng Peter Blood phong nhã với điệu bộ hăm dọa, ngang tàng, hung hăng, trong chiếc áo vải thô và chiếc quần da, đầu buộc một chiếc khăn hoa vàng đỏ trên mái tóc húi ngắn. Hắn cao giọng đòi Blood giải thích: vì lẽ gì lại muốn giữ lại con tàu mà cả chàng lẫn những tên tù trốn đồng lõa của chàng đã chẳng cần đến nữa.

Câu trả lời của Peter Blood rất lịch sự và nhỏ nhẹ, vì thế chỉ càng làm Easterling thêm khinh thị chàng. Ông Blood đoán rằng thuyền trưởng Easterling đã nghĩ lầm. Rất có thể những tù nhân từ Barbados đến muốn chiếc tàu này để trở về Châu Âu, về Pháp hay Hà Lan chẳng hạn.

- Có lẽ chúng tôi không giống những người mà ngài đã nghĩ đâu, thưa ông thuyền trưởng. Trong chúng tôi có một người là tay lái tàu từng trải và người khác đã từng phục vụ ở các cương vị khác nhau trong Hải quân Hoàng gia Anh quốc.

- Ghê nhỉ! - Easterling hét tướng lên, biểu thị sự khinh miệt cùng cực của hắn. - Thế nào, anh điên à? Đi biển đâu phải là chuyện đùa, hử anh. Thế ngộ nhờ người ta tóm được các anh thì sao? Dám thế lắm chứ! Anh bạn sẽ làm gì lúc đó với cái mớ tép con ấy? Anh bạn đã nghĩ đến chuyện này chưa?

Nhưng Peter Blood vẫn phớt tỉnh như không.

- Chúng tôi có ít người thật, nhưng khá nhiều pháo và vô số đạn hạng nặng. Đưa tàu vượt đại dương có lẽ tôi không đủ tài, nhưng nhờ có phải đánh nhau thì tôi thừa sức chỉ huy con tàu chiến đấu. Tôi đã được chính De Ruyter truyền nghề cho đấy.

Cái tên tuổi lừng lẫy đó đã xóa đi nụ cười ngạo nghễ trên mặt Easterling trong chốc lát.

- Ruyter?

- Phải, cách đây mấy năm tôi đã từng phục vụ dưới quyền ông ấy.

Mặt Easterling thộn ra.

- Thế mà tôi tưởng anh là thầy thuốc trên tàu.

- Tôi cũng đồng thời là thầy thuốc, - chàng Ai-len điềm nhiên khẳng định.

Tên cướp biển liền bày tỏ sự sùng sốt của mình bằng mấy câu cảm thán chen đầy những lời thô tục. Nhưng đến đó thì thống đốc d Ogeron thấy đã nên kết thúc cuộc tiếp kiến.

- Ông thấy đấy, mọi việc đã rõ cả rồi, thưa thuyền trưởng Easterling, không còn gì để nói nữa.

Xem ra mọi việc đã rõ cả rồi nên thuyền trưởng Easterling đành phải cáo từ. Nhưng trên đường trở ra kè hắn cúi kính bực, mồm làu bàu chửi rủa, hắn nghĩ rằng nếu quả thật không còn chuyện gì để nói thì vẫn còn có cái để làm.

Đã nghĩ là con tàu "Cinco Llagas" oai phong sẽ là của mình còn lâu hẵn mới chịu tha không chiếm nó.

Còn về phần mình, thống đốc d Ogeron chắc hẳn cảm thấy còn có thể nói thêm vài lời và ngài đã làm như vậy khi Easterling vừa khuất sau cánh cửa.

- Easterling là một tên đê tiện và rất nguy hiểm, - ngài nói. - Tôi khuyên ông nên lưu ý, ông Blood.

Nhưng Peter Blood lại khá thờ ơ với lời báo trước đó.

- Ngài không hề làm tôi ngạc nhiên đâu, thưa ngài. Dù tôi không biết hẳn là cướp biển đi nữa thì chỉ cần nhìn qua cũng rõ hẳn là tên khốn kiếp rồi.

Một chút bực mình thoáng qua trên những đường nét thanh thoát của ngài thống đốc Tortuga.

- Ô *monsieur* Blood, *flibustier* không nhất thiết phải là một tên khốn kiếp, có lẽ ông không nên coi thường nghề *flibustier* mới phải. Trong số họ có không ít người đã lập nên công trạng hiển hách cho cả nước ông lẫn nước tôi, ngăn chặn được lòng tham của nước Tây Ban Nha hung bạo. Mà nói cho cùng thì chính sự tham tàn kia đã sinh ra họ. Giá không có dân *flibustier* thì Tây Ban Nha đã hoàn toàn là bá chủ và tha hồ làm mưa làm gió ở những vùng biển mà cả Pháp lẫn Anh đều không thể duy trì hạm đội của mình được. Xin đừng quên rằng đất nước ông đã đánh giá cao công lao của Henry Morgan, ban cho ông ta danh hiệu hiệp sĩ và tấn phong ông ta làm thống đốc Jamaica. Mà ông ta lại là cướp biển còn đáng hơn cả ngài Drake^{4[4]} hay Hawkins, hay Frobisher hay tất cả những cướp biển khác mà đất nước ông đến ngày nay vẫn còn nhớ rõ kia.

Tiếp theo, thống đốc d Ogeron, người đã có những món thu nhập đáng kể dưới hình thức thuế cảng đánh vào những báu vật cướp được đưa về Tortuga, bằng những lời lẽ cực kỳ trang trọng đã khuyên Blood theo gương những bậc tiền bối anh hùng đã nói trên. Peter Blood, một kẻ lang thang không nhà bị đặt ngoài vòng pháp luật, thế mà lại có một con tàu tuyệt hảo và một thủy thủ đoàn tuy ít ỏi nhưng hết sức thành thạo nên ngài d Ogeron không chút nghi ngờ rằng với những tài năng có một không hai của mình Blood sẽ lập nên những kỳ tích nếu chàng chịu gia nhập giới "Hải hồ huynh

đệ".

Bản thân Peter Blood cũng không mấy may nghi ngờ điều đó, tuy vậy chàng không muốn ngả theo chiều hướng này. Và có lẽ không bao giờ chàng nghĩ đến chuyện ấy dù số đông những người theo chàng có xúi giục thế nào đi nữa, nếu không có những sự kiện xảy ra sau đó.

Trong số những người theo chàng hăng hái nhất là Pitt, Hagthorpe và lão hộ pháp Wolverstone, người đã mất một mắt trong trận đánh ở Sedgemoor. Họ bảo Blood có mơ trở về châu Âu cũng dễ thôi. Chàng đã sẵn nghề thầy thuốc nhân nhĩ, thể nào cũng kiếm sống dễ chịu ở Pháp hay Hà Lan. Nhưng còn họ là thủy thủ, ngoài đi biển ra chẳng còn biết gì khác. Rồi cả Dyke, người trước khi lao đầu vào chính trị và theo quân khởi loạn đã từng là hạ sĩ quan trong hải quân, cũng có ý kiến gần giống như họ, còn Ogle, tay pháo thủ, thì đòi quỹ thần hoặc chính Blood nói thử anh ta nghe xem trong Bộ Hải quân Hoàng gia có thằng ngốc nào lại chịu giao một khẩu pháo cho một kẻ đã từng chiến đấu dưới cờ của Monmouth không.

Thấy rõ là Peter Blood chỉ còn mỗi một cách: chia tay với những con người đã từng chia sẻ cùng chàng những hiểm nguy và tai ách kia. Chính vào thời điểm nút ấy số phận trớ trêu đã đặt thuyền trưởng Easterling đứng ngáng đường Peter Blood.

Ba hôm sau cuộc sơ ngộ với Blood trong dinh thống đốc, sáng sớm thuyền trưởng Easterling chèo một chiếc xuồng nhỏ sang "Cinco Llagas" và leo lên tàu. Hắn hùng hổ bước trên boong, cặp mắt sành sỏi soi mói khắp các góc ngách. Hắn nhận thấy "Cinco Llagas" không chỉ là một con tàu chắc chắn mà còn được trông nom hết sức chu đáo. Các boong trên dưới đều kín, buồm dây được bảo quản không chê vào đâu được, mọi thứ đều được xếp đặt rất trật tự đúng chỗ. Súng trường dựng ở các giá súng bên cột buồm giữa, toàn bộ những phần bọc đồng và các cửa mạn đều sáng bóng dưới nắng, óng ánh sắc vàng. Xem ra cái đám tù trốn mà Blood đã thu nhập làm thủy thủ đoàn này cũng không phải là đồ bỏ đi.

Còn kia là Peter Blood, mặc tuyền đồ đen diêm ngân tuyền hệt như một ông lớn Tây Ban Nha.

Chàng bỏ chiếc mũ đen gắn lông đà điều đỏ thẫm và cúi chào thật thấp, những búp tóc giả đen nhánh đưa qua lại gần như che kín mặt chàng. Đứng bên cạnh chàng là Nathaniel Hagthorpe, một trang nam nhi khôi ngô

tuần tú trạc tuổi Blood, mặt mày nhẵn nhụi, cái nhìn điềm tĩnh của người có giáo dục. Sau chàng còn ba người nữa: Jeremy Pitt, chàng hoa tiêu tóc vàng trẻ tuổi xứ Somersetshire; gã lực sĩ thấp lùn Nicholas Dyke, hạ sĩ quan hải quân, đã từng phục vụ vua James khi hắn mới là quận công xứ York; thứ ba là lão hộ pháp Wolverstone.

Trông các vị này chẳng có vẻ gì là bọn khổ rách áo ôm mà Easterling đã tưởng tượng trong đầu. Ngay cả lão Wolverstone dềnh dàng cũng phủ lên những bắp thịt rắn chắc của mình lớp kim tuyến Tây Ban Nha cho thêm phần long trọng.

Giới thiệu họ với khách xong, Peter Blood mời tên thống đốc của "Bonaventura" vào buồng thống đốc rộng rãi và bày biện sang trọng vượt xa mọi thứ mà Easterling đã từng trông thấy trên các tàu.

Người hầu da đen - một gã trai vừa lấy ở Tortuga lên làm trên tàu - mặc áo trắng, bung lên ngoài những thứ thông thường như rượu rum, đường và chanh tươi còn một chai vang xứ Canari vàng óng lấy từ hầm rượu của tàu và Peter Blood vui vẻ mời vị khách không mời nếm thử.

Nhớ lời dặn của thống đốc d Ogeron, Peter Blood thấy tốt hơn cả là nên tiếp ông khách đáng gờm này một cách thật lễ độ, và cũng tính rằng Easterling khi cảm thấy tự nhiên có lẽ sẽ để lộ ra những ý đồ gian trá của hắn.

Ngả mình trong chiếc ghế bành mềm mại trước cái bàn gỗ sồi đen bóng, Easterling uống thả cửa thứ rượu vang Canari và luôn mồm khen ngon. Sau đó hắn chuyển sang chuyện công việc, hỏi Peter Blood xem chàng có nghĩ lại mà thay đổi quyết định chịu bán con tàu cho hắn không.

- Nếu anh chịu bán, - hắn đưa mắt nhìn thoáng qua bốn người bạn của Blood và nói thêm, - tôi sẽ không keo kiệt đâu, bởi lẽ anh còn phải chia cho mọi người kia mà.

Nếu thuyền trưởng Easterling định dùng cách ấy để gây ấn tượng cho những người đối thoại thì phải nói rằng về mặt tinh khô của họ đã phần nào làm hắn thất vọng.

Peter Blood lắc đầu.

- Ông chỉ mất công vô ích thôi, thuyền trưởng. Dù chúng tôi có quyết định

thế nào thì chúng tôi vẫn giữ "Cinco Llagas".

- Dù các anh có quyết định thế nào à? - Cặp lông mày sâu róm đen sì trên cái trán thấp tẹt của Easterling sừng sốt nhướn lên. - Vậy là các anh vẫn chưa quyết định trở về châu Âu? Thế thì để tôi vào việc luôn. Một khi các anh không muốn bán con tàu tôi xin đưa ra cho các anh một đề nghị khác. Chúng ta sẽ chung lưng với nhau làm một việc, đỡ phải ngồi không vô tích sự. - Đoạn, khoái chí với câu khôi hài của mình, Easterling cười hô hô, phô ra hàm răng trắng ở giữa chòm râu đen rối tung.

- Cám ơn ông đã có lòng hạ cố, song chúng tôi không định đi ăn cướp đâu.

Easterling không cúi, mặt vẫn trơ như đá. Hắn chỉ đưa bàn tay to tướng vung vẩy như muốn xóa đi lời nhận xét không hay.

- Nào tôi có rủ rê các anh đi ăn cướp đâu!

- Vậy ông đề nghị gì?

- Tôi có thể cời mở với các anh được không? - Hắn hỏi, mắt lại lướt qua tất cả những bộ mặt.

- Tùy ông, có điều tôi e rằng dù thế nào ông cũng chỉ phí thời gian vô ích thôi.

Nói như vậy rõ ràng khó mà hy vọng gì được. Tuy nhiên Easterling vẫn vào việc.

Họ có biết rằng trước đây hắn đã từng đi biển với Morgan không? Hắn đã cùng Morgan đi suốt qua eo đất Panama và ai cũng biết rằng khi đem món của cải cướp được của một thành phố Tây Ban Nha ra chia thì bọn cướp biển mới ngã ngựa ra, thấy ít hơn nhiều so với chúng tưởng. Nghe đồn rằng Morgan chia gian, rằng hắn đã giấu bớt một phần lớn các báu vật cướp được. Bọn cướp nói vậy không phải không có nguyên cớ. Chính Easterling đây dám cam đoan thế. Sự thực Morgan đã lén giấu đi một lượng ngọc trai và đá quý rất lớn lấy được ở San Felipe. Nhưng khi tin đồn đại loang ra thì hắn lại run. Hắn sợ bọn lâu la mà moi được chỗ châu báu hắn giấu thì hắn đi đứt. Thế rồi một đêm khi đi qua eo Panama hắn đã đem chỗ của cải ăn gian của đồng bọn chôn ở đâu đó trên bờ.

Trên đời này chỉ có mỗi một người biết chuyện đó thôi, thuyền trưởng Easterling cao giọng tuyên bố với những người đang chăm chú lắng nghe (một tin như vậy thì ai mà chả chăm chú). Đó là kẻ đã giúp Morgan chôn của, chứ một mình thì còn xơi mới xoay sở được với đồng châu báu ấy. Vậy thì người duy nhất nợ chính là tôi đây. Easterling dừng lại để cái tin chấn động ấy ngấm sâu vào đầu người nghe rồi mới nói tiếp.

Hắn đề nghị toán tù trốn cùng hắn làm một chuyến viễn du trên chiếc "Cinco Llagas" để lấy số châu báu rồi sau đó sẽ chia nhau theo luật lệ của giới "Hải hồ huynh đệ".

Số của cái Morgan chôn giấu ít nhất cũng phải đến bốn triệu *real*^[5].

Số tiền như vậy đã khiến tất cả phải trở mắt kinh ngạc kể cả thuyền trưởng Blood. Thực ra Blood ngạc nhiên vì nguyên nhân khác.

- Kể cũng lạ thật đấy. - Chàng trầm ngâm thốt lên.

- Ông bảo cái gì lạ ông Blood?

Thuyền trưởng Blood đáp lại bằng một câu hỏi:

- Trên tàu "Bonaventura" của ông có bao nhiêu người?

- Quãng hai trăm.

- Thế mà hai chục người của tôi lại có thể khiến ông quan tâm đến mức ông phải đánh tiếng mời tôi cộng tác ư?

Easterling cười hềnh hếch vào mặt chàng.

- Xem ra anh chưa hiểu gì cả. Tôi không cần người, tôi cần một con tàu chắc chắn để cất giữ số của cải kia cho thật an toàn. Trong hầm một con tàu như của các anh phải nói là vững như thành, tha hồ yên tâm. Lúc ấy tôi chấp hết cả lũ tàu *galleon* của bọn Tây Ban Nha đấy. Chúng biết mặt tôi ngay.

- Mẹ khi, bây giờ thì rõ cả rồi. - Wolverstone thốt lên. Pitt, Dyke và Hagthorpe cũng gật gù tán đồng.

Nhưng cặp mắt xanh lạnh lẽo của Peter Blood vẫn nhìn tên cướp biển phục phịch không chớp và vẻ mặt chàng vẫn không hề thay đổi.

- Rõ cả rồi, Wolverstone nói đúng đấy. Nhưng nếu đem chia đều ra thì phần của "Cinco Llagas" chỉ bằng một phần mười số của cái kiếm được. Như vậy chúng tôi không chịu đâu.

Easterling phồng mang trợn mắt, vung nắm tay to tướng của mình lên.

- Thế anh đòi bao nhiêu?

- Cái đó chúng tôi phải bàn đã. Nhưng ít nhất cũng không được dưới một phần năm.

Mặt tên cướp biển ngay đuồn ra. Hắn lặng ngắt cúi cái đầu quần khăn sắc sỡ xuống. Một lúc sau hắn nói:

- Sáng mai anh đem hết các anh bạn đây sang tàu "Bonaventura", ta nhậu nhết với nhau một trận rồi làm giao kèo.

Peter Blood dường như phân vân một lát. Sau đó chàng nhận lời, lễ phép cám ơn hắn. Nhưng khi tên cướp biển đã đi khỏi, chàng vội vàng ngăn bầu máu nóng của các bạn lại.

- Tôi đã được bảo trước rằng Easterling là một tên nguy hiểm. Tôi nghĩ người ta chỉ tăng bốc hắn đây thôi. Một người nguy hiểm nhất định phải có đầu óc, nhưng tay thuyền trưởng Easterling này thì không có.

- Tôi thấy cậu có vẻ chủ quan, Peter, - Wolverstone nhận xét.

- Chẳng qua tôi chỉ đoán xem việc gì hắn lại phải gọi mình hợp tác và ngẫm nghĩ lời giải thích của hắn thôi. Chắc là hắn không nghĩ ra được cái gì hay hơn khi bị hỏi vồ măt đấy.

- Chuyện đó đơn giản thôi. - Hagthorpe nóng nảy xen vào. Anh ta cảm thấy Peter Blood cố tình bới chuyện.

- Đơn giản thôi! - Blood bật cười. - Thậm chí còn quá đơn giản nữa là khác. Quá đơn giản, quá rõ ràng chỉ cần ta chịu nghĩ kỹ một chút. Phải, thoát nhìn

thì quả là hắn đã đưa ra một đề nghị hấp dẫn nữa. Nhưng không phải trông ngon ăn là đã ăn ngay được. Một con tàu chắc chắn như một pháo đài chứa bốn triệu *real* châu báu. Thế mà chúng ta lại là chủ của con tàu đó! Cái tay Easterling này đến là cả tin, một tên bịp bợm mà cả tin như hắn trên đời chỉ có một.

Các trợ thủ của Blood ngấm nghĩ và đã thấy ngờ ngợ. Nhưng Pitt lại nói:

- Hắn không còn cách nào khác. Hắn tin rằng chúng ta thật thà, không bao giờ lại lừa hắn.

Peter Blood giều cợt nhìn anh chàng:

- Tôi không nghĩ rằng một đứa có cặp mắt gian như Easterling lại có thể tin vào một cái gì ngoài chuyện cướp giết. Nếu quả thực hắn muốn dùng con tàu của chúng ta để chứa châu báu (chỗ này tôi cho rằng hắn không nói dối) thì có nghĩa là hắn định chiếm con tàu luôn. Hắn mà chịu tin bọn mình ngay đây, tưởng bở! Một đứa không còn biết tử tế là gì như hắn mà lại chịu tin rằng vào một đêm nào đó bọn mình không lên ra đi cuồn luôn kho châu báu của hắn và cho vài phát pháo chìm bếng chiếc tàu nát của hắn được ư? Cậu ngớ ngẩn lắm, Jeremy.

Lại đến lượt Hagthorpe có chỗ chưa rõ.

- Thôi được, thế nó đây đưa với mình làm gì?

- Thì hắn chẳng nói rồi là gì. Hắn cần con tàu của chúng ta! Hoặc là để chở món của cải - nếu quả thực có đồng của ấy - hoặc để làm gì đó. Chả phải đầu tiên hắn đã định mua con tàu của chúng ta đấy ư? Phải, hắn cần con tàu, điều đó đã rõ như ban ngày. Nhưng chúng ta thì hắn không cần và hắn cố gắng thanh toán chúng ta càng sớm càng tốt, cái đó các bạn khỏi phải nghi ngờ nữa.

Tuy nhiên triển vọng được chia chác kho báu của Morgan quá ư hấp dẫn, Peter Blood nhận thấy thế, nên các bạn chàng không muốn gạt bỏ đề nghị của Easterling. Bị lôi cuốn bởi mục đích của mình, người ta thường sẵn sàng đánh liều, sẵn sàng tin vào chuyện may rủi. Cả Hagthorpe, Pitt lẫn Dyke, đúng là thế. Họ cho rằng Blood quá thành kiến, rằng thống đốc d Ogeron nói xấu Easterling với chàng để nhằm mục đích gì đó cho mình. Gì thì gì, ăn với Easterling một bữa để nghe xem hắn đưa ra điều kiện gì thì đã làm sao nào?

- Thế các anh có chắc là hấn không phục thuốc độc không? - Blood hỏi.

- Chà, làm gì mà đa nghi quá thế? - Các bạn chàng bèn cười chàng một trận.

- Làm sao Easterling lại đầu độc mình được, hấn cùng cùng ăn cùng uống với mình kia mà! Với lại hấn làm thế thì được gì? Hấn có nhờ đó mà chiếm được tàu "Cinco Llagas" của mình đâu chứ?

- Được quá đi chứ? Hấn kéo bọn cường đạo lên đánh úp anh em mình, không có chỉ huy, anh em khác gì rắn mất đầu.

- Sao? - Hagthorpe gào lên. - Ở Tortuga này à? Trong cái sào huyết cướp biển này à? Thôi đi, Peter! Tôi nghĩ ngay cả bọn cướp biển cũng có khái niệm về tín nghĩa chứ!

- Tất nhiên cậu nghe sao tùy cậu. Tôi thì tôi nghĩ khác. Có lẽ không ai coi tôi là thằng yếu bóng vía, song tôi muốn ngăn các anh chó nên nông nổi thôi.

Tuy vậy số đông không đồng tình với chàng.

Cả đội tàu đều nóng lòng muốn tham gia cuộc viễn chinh khi vừa được nghe truyền đạt lại lời đề nghị của bọn cướp biển.

Hôm sau, khi đồng hồ vừa điểm tám tiếng, thuyền trưởng Blood đã cùng Hagthorpe, Pitt và Dyke bước lên boong tàu "Bonaventura" ngập ngừng nửa muốn nửa không. Wolverstone phải ở nhà để giữ tàu "Cinco Llagas".

Easterling với bọn đầu trâu mặt ngựa xúm xít xung quanh ồn ào chào khách. Toàn bộ đội tàu của hấn đều có mặt. Hơn trăm rưởi tên cướp biển vật vờ ở khắp mặt boong - boong giữa, boong lái và boong mũi - đứa nào đứa nấy đều vũ khí giắt lưng.

Peter Blood không cần lưu ý các bạn đồng hành về chi tiết khác thường ấy: việc gì bọn cướp lại phải túm tụm cả trên tàu thay vì thả rộng lên bờ mà vui vẻ với nhau trong các quán rượu? Cả ba người bạn của Blood cũng đã thâm nhận ra điều đáng ngờ đó.

Những nụ cười đều cang của bọn cướp không qua được mắt họ và mỗi người đã thoáng nghĩ trong đầu rằng rốt cuộc có lẽ những nghi ngại của Peter Blood có lý và không biết có phải họ đã bị sa bẫy rồi không?

Nhưng nghĩ chuyện rút lui lúc này đã muộn mất rồi. Easterling đứng đón khách trên boong giữa, bên cạnh cầu thang xuống buồng tàu.

Peter Blood hơi chậm bước một chút và ngẩng lên nhìn bầu trời trong xanh, nhìn những đỉnh cột buồm với những con hải âu bay lượn. Sau đó chàng đưa mắt nhìn tòa pháo đài xám xịt đứng sừng sững trong ánh nắng chói chang trên mỏm núi, nhìn dải kè bên lúc ấy vắng hoe, rồi cuối cùng chàng nhìn con tàu đỏ thẫm, hùng dũng và uy nghi soi bóng xuống mặt vịnh phẳng như gương. Các bạn chàng những tưởng chàng đang tìm xem lúc nguy ngập có thể trông chờ sự cứu viện từ phía nào... Sau đó, theo lời mời của Easterling, Peter Blood bước xuống cầu thang nhập nhạng và các bạn chàng cũng xuống theo.

Gian buồng nào cũng bừa bộn bẩn thỉu giống hệt con tàu, không thể sánh với buồng thuyền trưởng của tàu "Cinco Llagas" được. Trần buồng thấp lè tè, đến nổi cao như Blood và Hagthorpe thì gần như chạm đầu.

Cách bày biện trong tàu cũng tàn tạ chẳng kém. Vài cái rương chất gối đặt xung quanh một cái bàn mộc toàn vết dao băm đã lâu không lau rửa. Tuy cửa sổ ăn ra đằng lái đã mở toang nhưng không khí trong buồng vẫn hôi hám và khó thở toàn mùi dây nhợ và nước tù dưới hầm tàu.

Bữa ăn cũng chẳng khá hơn. Thịt rán cháy cứng như đá, rau nấu nhũn nhùn, thành thử cái dạ dày tinh tế của Blood khó dung được cái món phải nhắm mắt mới nuốt được ấy.

Đám bạn nhậu Easterling mời cũng thật là hợp cảnh hợp tình. Khoảng nửa toán đầu trâu mặt ngựa tập hợp thành đội danh dự của hấn. Easterling bảo rằng đội tàu tín nhiệm chọn bọn này để soạn thảo và ký kết giao kèo thay mặt cho tất cả. Ngoài ra lại còn một nhân vật nữa - một gã người Pháp còn trẻ tên là Joinville, thư ký của thống đốc d Ogeron, hình như được ngài cử đến để hợp pháp hóa giao kèo. Nếu như sự có mặt của cái gã ám ố có đôi mắt trống rỗng kia là nhằm xoa dịu phần nào sự lo ngại của Blood thì phải nói rằng nó chỉ càng làm chàng đề phòng hơn mà thôi.

Gian buồng bé xiu chật như nêm. Đội cận vệ của Easterling được bố trí xen kẽ với người của Blood, chia cắt các ông khách từ "Cinco Llagas" sang. Peter Blood và thuyền trưởng tàu "Bonaventura" ngồi ở hai đầu bàn.

Vừa ăn xong, gã hầu bàn da đen lui ra và mọi người vào việc ngay. Lúc đang

ăn bọn cướp biển vui đùa thoải mái, ném ra những câu đùa chối tai mà có lẽ chúng tưởng là thâm thúy lắm. Cuối cùng trên bàn không còn gì khác ngoài mấy chai rượu, lọ mực, bút lông và hai tờ giấy - một tờ để trước mặt Easterling, tờ kia trước mặt Blood, - rồi tên thuyền trưởng "Bonaventura" bắt đầu trình bày các điều kiện hợp đồng, lần đầu tiên hấn cho phép gọi ông khách cũng là thuyền trưởng. Không dài dòng văn tự, hấn thông báo ngay cho Blood biết rằng số một phần năm mà chàng đòi, đội tàu "Bonaventura" cho là quá đáng.

Peter Blood hoạt bát hấn.

- Thế thì ông làm dứt điểm luôn cho xong nhé, thuyền trưởng. Hình như ông muốn nói rằng đội tàu của ông không đồng ý với những điều kiện tôi đưa ra thì phải?

- Chứ còn hiểu thế nào được nữa?

- Nếu vậy, thưa thuyền trưởng, chúng tôi xin phép được cảm ơn các ông đã đón tiếp, cam đoan với ông rằng chúng tôi rất trân trọng sự quen biết thú vị với các ông, nó đã mở mắt cho chúng tôi rất nhiều. Bây giờ thì chúng tôi xin cáo từ các ông vậy.

Tuy nhiên cái lịch thiệp hào hoa của tất cả những lời cực kỳ khách sáo ấy không hề có tác dụng gì làm thay đổi tên Easterling mặt dày mày dạn. Hấn quay bộ mặt đỏ bầm về phía Blood, ngạo ngược chìa cặp mắt gian xảo của mình vào chàng rồi vừa lau mồ hôi vừa hỏi lại:

- Cáo từ à? - Cái giọng khàn đặc của hấn nghe có vẻ chế nhạo - Tôi muốn anh nói rõ hơn một tí xem. Tôi thích những người thẳng thắn, có gì cứ nói toạc móng heo ra. Thế nào, anh định bảo rằng anh không chịu làm ăn với chúng tôi chẳng?

Lập tức hai ba tên tay chân liền lặp lại câu hỏi của chủ tướng, nghe cứ âm âm như sấm vọng.

Thuyền trưởng Blood - giờ thì ta sẽ gọi chàng với đầy đủ tước vị mà Easterling mới phong cho chàng - dường như có phần bối rối trước bước ngoặt của sự việc. Như thể ngỡ ngàng, chàng đưa mắt nhìn các bạn, tuồng như đang chờ họ mách nước cho, nhưng họ cũng chỉ biết trở mắt nhìn chàng mà thôi.

- Nếu các ông thấy điều kiện của chúng tôi là không thể chấp nhận được - cuối cùng chàng lên tiếng, - tôi thiết tưởng các ông không muốn thảo luận vấn đề này nữa và chúng tôi không còn cách nào khác, đành phải chia tay các ông thôi.

Vẻ lúng túng trong giọng nói của Peter Blood đã khiến các bạn chàng sững sốt - xưa nay họ chưa thấy thuyền trưởng của mình run sợ trước bất kỳ hiểm họa nào bao giờ. Còn với Easterling thì câu nói của chàng đã làm hấn tùm tùm khinh miệt, hấn thừa hiểu cái tay lang băm số trời run rủi phải dấn thân đi tìm vận may này rồi.

- Nay, anh lang, - hấn nói, - tốt hơn hết là anh nên trở về với những chai lọ của anh đi, tàu bè thì để đấy cho ai biết hăng dùng.

Trong đôi mắt xanh lạnh lùng chợt lóe lên ánh chớp rồi tắt ngay. Song bộ mặt rám nắng của Blood vẫn giữ nguyên vẻ lúng túng. Bây giờ Easterling lại quay sang viên thư ký của ngài thống đốc ngồi bên tay phải hấn.

- Còn Me-xù Joinville thì nói thế nào?

Anh chàng người Pháp tóc trắng ảo lả nhìn Peter Blood mỉm cười hạ cổ.

- Thuyền trưởng Blood, ông có nghĩ ông chấp nhận điều kiện mà thuyền trưởng Easterling đưa ra là thức thời và khôn ngoan hay không?

- Tôi đã nghe các điều kiện ấy rồi, nhưng nếu...

- Không nhưng gì hết, anh đốc, - Easterling thô lỗ ngắt lời chàng. - Điều kiện của tôi như hôm nọ tôi nói rồi đấy. Mọi thứ sẽ được chia đều cho tất cả mọi người của anh lẫn của tôi.

- Nhưng nếu vậy thì "Cinco Llagas" chỉ được chia đến một phần mười.

Bây giờ cả Blood cũng quay sang Joinville.

- Thừa ông, ông thấy như vậy có hợp lý hay không? Tôi đã giải thích cho thuyền trưởng Easterling biết rằng tuy chúng tôi ít người hơn nhưng tàu chúng tôi nhiều pháo hơn, mà tay pháo thủ của chúng tôi thì, dám thề với ông đấy, đó là tay pháo thủ cự phách nhất xưa nay ở vùng biển Caribe này.

Hắn tên là Ogle. Ned Ogle. Hắn là tay pháo thủ có một không hai đấy. Thật không phải là pháo thủ nữa, đúng thiên lôi chứ chẳng sai. Giá ông được trông thấy hắn đánh đắm tàu bè bọn Tây Ban Nha ở Bridgetown nhỉ!...

Xem ra chàng còn có thể ba hoa nhiều về tài nghệ của anh chàng pháo thủ Ned Ogle nữa nếu như Easterling không ngắt lời chàng.

- Quí tha ma bắt anh đi, anh bạn! Thằng cha pháo thủ ấy thì liên quan gì vào đây? Tưởng là ghê lắm đấy!

- Phải, giá hắn là pháo thủ bình thường như người ta thì đã một nhẽ. Đằng này hắn lại là pháo thủ tài ba, thiện xạ, bách phát bách trúng đấy. Pháo thủ mà được như Ned Ogle thật sánh ngang với thi nhân. Thi nhân sinh ra đã là thi nhân, pháo thủ sinh ra đã là pháo thủ. Cái tay Ned Ogle ấy hắn bắn chìm tàu người ta cứ như thò tay vào túi lấy vật gì ấy thôi.

Easterling cúi tiết đầm xuống mặt bàn.

- Cái thằng pháo thủ của anh thì dính dáng gì vào đây?

- Biết đâu hắn lại dính cũng nên. Nói thế chẳng qua tôi muốn lưu ý ông rằng được một đồng minh như chúng tôi thì đáng giá như thế nào thôi.

Đoạn Blood lại hết lời ca tụng tay pháo thủ của mình.

- Chả là cái cậu Ned Ogle ấy đã từng phục vụ trong Hải quân Hoàng gia. Cái ngày mà cậu ta điên khùng đi dây vào chính trị quả thực là một ngày xui xẻo cho hạm đội của nhà vua...

- Này, quăng mẹ cái thằng Ogle của anh đi, - một gã đầu bò to vâm trong đám sĩ quan tàu "Bonaventura" tên là Chard gầm lên, - cứ ba hoa xích để thế này có mà hết ngày.

Easterling văng một câu chửi để tỏ ý khích lệ thằng tay chân.

Peter Blood nhận thấy rằng bọn cướp biển không đưa nào thêm giầu giếm ác cảm của mình và từ giờ phút này chàng đã hiểu rõ thái độ chúng, hiểu rõ chúng muốn gì.

Tới đó thì Joinville xen vào.

- Thuyền trưởng Easterling, có lẽ ông cũng nên nhượng bộ một tí chẳng? Nói cho cùng thì lý lẽ của thuyền trưởng Blood cũng có mặt đúng. Ông ta có thể mộ một thủy thủ đoàn đủ trăm người và như vậy sẽ được chia một phần lớn hơn nhiều cơ mà.

- Phải, cứ lấy thêm người đi rồi hãy hay. - Tên kia gằn giọng đáp.

- Không cần lấy thêm người tôi vẫn cứ phải được chia nhiều hơn, - Blood không chịu, đáp.

- Có mà nhiều cái này này! - Easterling sùng sộ nói và búng ngón tay ngay trước mũi Blood.

Blood biết Easterling đang cố trêu tức chàng nổi cáu rồi kéo bọn cường đạo của hắn xông vào đâm chém chàng và các bạn chàng. Sau này hắn sẽ bắt *Monsieur Joinville* làm chứng trước mặt ngài thống đốc rằng bọn chàng đã gây sự trước. Bây giờ chàng mới rõ Easterling cần cái gã người Pháp ấy ở đây để làm gì.

Trong lúc đó thì Joinville vẫn tiếp tục nỉ non:

- Kìa, kìa, thuyền trưởng Easterling! Cứ thế này ông sẽ chẳng đi đến thỏa thuận được đâu. Ông quan tâm đến chiếc tàu của thuyền trưởng Blood, muốn vậy thì phải sông phẳng mới được. Tôi thiết nghĩ ông có thể chia cho ông ta một phần bảy hay một phần tám gì đó cũng được.

Chard lại gào lên phản đối. Easterling mắng át đi, đoạn lấy giọng khá hòa nhã hỏi:

- Ý thuyền trưởng Blood thế nào?

Thuyền trưởng Blood không trả lời ngay mà nghĩ ngợi một lúc. Sau đó chàng mới nhún vai.

- Tôi biết nói thế nào được? Các ông biết đấy, tôi chưa thể nói bất kỳ điều gì khi chưa tham khảo ý kiến của mọi người bên tôi. Hay là để tôi về hỏi xem sao, lần khác ta lại thảo luận tiếp vậy.

- Anh nói cái chết tiệt gì thế! - Easterling găm lên, - Anh định giuởu tôi chắc?

Chẳng phải họ cũng có quyền thay mặt toàn bộ đội tàu như các sĩ quan của tôi sao? Ở đây tôi quyết thế nào thủ hạ của tôi đều chịu tất. Luật lệ của "Hải hồ huynh đệ" là thế đấy. Có nghĩa là tôi cũng có quyền đòi hỏi anh cũng phải tuân thủ nó. Me-xù Joinville,- ông làm ơn giải thích cho anh ta một tí xem nào.

Gã Pháp cau có gật đầu. Easterling lại tiếp tục gào thét.

- Bô khỉ, chúng ta có phải trẻ con đâu. Ta họp nhau ở đây không phải để chơi mà để bàn công việc vì vậy trước khi thỏa thuận được với nhau mà tôi lại thả các anh về thì tôi chỉ là con chó.

- Bảo là không thỏa thuận được với nhau để nghe hơn đấy. - Thuyền trưởng Blood điềm nhiên buông một câu. Bây giờ thấy rõ vẻ lúng túng của chàng đã không còn sót lại tí nào nữa rồi.

- Không thỏa thuận là thế nào? Anh định nói cái quái gì thế? - Easterling nhảy dựng dậy tỏ vẻ cực kỳ tức giận, song theo Blood thì hắn chỉ làm bộ thế thôi, chẳng qua là bôi bác thêm vào màn hài kịch đang diễn ở đây.

- Tôi định nói một điều hết sức giản đơn: có thể chúng ta sẽ không thỏa thuận với nhau được. - Xem chừng Blood cho rằng đã đến lúc phải bắt bọn cướp biển lật hết chủ bài ra. - Nếu chúng tôi với các ông không thống nhất thì đành chấm dứt thôi.

- Ô hô, chấm dứt ấy à, hay nhỉ! Đừng hòng, thà cứ treo cổ tao lên! Đến đây chưa chấm dứt đâu mà có lẽ chỉ mới bắt đầu thôi.

- Tôi cũng đã tính trước thế rồi mà. Nào, ông làm ơn nói rõ xem cái gì sẽ bắt đầu, thuyền trưởng Easterling?

- Thật thế, ông thuyền trưởng! - Joinville cũng gào lên. - Ông định nói gì vậy?

- Tôi định nói gì ấy à? - Thuyền trưởng Easterling nhìn chòng chọc vào mặt gã người Pháp. Xem ra hắn đã điên tiết lắm rồi. - Gì à? *Monsieur* nghe đây này. Cái thằng lang băm Blood, cái thằng tù trốn kia định moi ở tôi điều bí mật về kho báu của Morgan và giả vờ sốt sắng hợp tác với tôi. Còn khi đã moi được rồi, hắn giẫy ra định đánh bài chuồn, như ông thấy đấy. Giờ thì hắn làm như không muốn ăn chia với chúng tôi nữa nên mới giờ bài chạy.

Monsieur Joinville ạ, tôi nghĩ rằng ông cũng đã rõ tại sao hẳn định chạy và chắc ông cũng đoán được tại sao tôi không thể bỏ qua việc ấy.

- Một trò bịa đặt vụng về làm sao! - Blood giễu cợt thốt lên. - Tôi đã moi được bí mật gì ghê gớm ngoài những chuyện hoang đường về một kho báu nào đó được chôn ở đâu đó?

- Không, không phải ở đâu đó. Mà biết rõ là ở đâu rồi. Tao ngu quá mới đem nói hết với mày.

Blood phá lên cười không cần giữ gìn làm bạn bè chàng sợ mất mặt. Lúc ấy họ đã rõ là việc này lành ít dữ nhiều rồi.

- Phải rồi, ở đâu đó trên eo Darien^{6[6]}? Vị trí mới chính xác ghê, xin thề đấy! Biết thế rồi tôi chỉ việc đến tận nơi đào về là xong? Những điều khác thì tôi xin ông Joinville lưu ý cho rằng ở đây người giỏi trò chây không phải là tôi. Tôi không thể ký giao kèo với thuyền trưởng Easterling chừng nào người ta chưa bảo đảm chia cho chúng tôi một phần năm như tôi đã đề nghị từ đầu. Nhưng bây giờ, khi mà những lo ngại của tôi đã được khẳng định, tôi không muốn dây dưa gì với ông ta nữa, dù ông ta có chia cho chúng tôi một nửa kho báu, giả dụ như cái kho đó là có thật, tuy nhiên riêng tôi thì tôi không tin.

Nghe đến đây bọn cướp nhất loạt chồm cả dậy như theo hiệu lệnh, hùng hổ như muốn đánh nhau.

Tiếng la ó hỗn loạn nổi lên, nhưng Easterling đã phát tay bắt chúng câm họng. Khi tiếng ồn ào lắng xuống thì *Monsieur Joinville* yếu ớt lên tiếng:

- Ông không biết điều tí nào cả, thuyền trưởng Blood ạ.

- Để xem, để xem, - Blood hờ hững đáp. - Lời tôi hậu còn chưa nói ra kia mà.

- Thế thì đã đến lúc nói ra rồi đấy, - Easterling lên giọng thông báo. Bỗng nhiên hẳn trở nên trầm tĩnh đến phát sợ: - Tôi muốn báo trước để anh biết rằng một khi anh đã biết được bí mật của chúng tôi, anh sẽ không rời khỏi được chiếc tàu này chừng nào anh chưa ký giao kèo. Nhưng anh đã công

nhiên biểu lộ ý đồ của mình rồi thì còn báo trước gì nữa.

Không thềm đứng dậy, thuyền trưởng Blood ngược mắt nhìn cái thân thể kèn càng của tên thuyền trưởng tàu "Bonaventura" đang hằm hè đứng trước mặt chàng. Ba người trợ thủ của chàng vừa ngơ ngác vừa lo sợ thấy chàng vẫn mỉm cười.

Lúc đầu chàng có vẻ rụt rè sợ sệt rất lạ, thế mà bây giờ lại ung dung chững chạc đến mức trêu người! Không hiểu cách ứng xử của chàng là thế nào nữa. Chàng im lặng, Hagthorpe bèn lên tiếng:

- Ông định nói gì đây, thuyền trưởng Easterling? Ông có ý gì chẳng?

- Có ý thế này này: gô cổ tất cả chúng mày nhốt xuống hầm tàu để khỏi vướng cẳng mọi người.

- Ở kia, thuyền trưởng... - Hagthorpe định phản đối nhưng giọng nói bình thản, rành rọt của thuyền trưởng Blood đã ngăn anh ta lại.

- Ông Joinville, cả ông cũng để mặc người ta lộng hành mà không hề lên tiếng gì sao?

Joinville giang tay, trề môi và nhún vai:

- Chính ông đã cố tình muốn thế đấy thôi, thuyền trưởng Blood.

- Ra ông có mặt ở đây là vì thế đấy! Để ông sau này về bịa chuyện với thống đốc d Ogeron cho khớp chứ gì? Hay lắm! Hay lắm! - Đoạn Blood bật cười, không khỏi có chút cay đắng.

Đột nhiên thỉnh không bỗng rung lên trong tiếng thần công làm tất cả cùng giật bắn mình.

Những con hải âu hốt hoảng kêu toáng lên, mọi người ngơ ngác nhìn nhau, thế rồi giọng Easterling vang lên phá tan sự im lặng. Hắn lo lắng hỏi trống không:

- Lại còn chuyện quỷ quái gì nữa thế không biết?

Đáp lời hắn là thuyền trưởng Blood, bằng một giọng cực kỳ nhã nhặn:

- Ông chớ bận tâm nhiều, ông thuyền trưởng thân mến. Chẳng qua đó là súng chào ông đấy thôi. Đó là Ogle, pháo thủ kỳ tài của chúng tôi, bắn từ "Cinco Llagas" đấy. Không biết tôi đã kể cho ông nghe về hấn chưa ấy nhỉ?
- Đoạn Blood nhướn mày nhìn cả đám ra ý hỏi.

- Súng chào? - Easterling lấp bắp như tiếng vọng. - Âm ti dịch hạch thật rồi. Còn chào chiếc gì nữa cơ chứ?

- Phép lịch sự thông thường ấy mà, nó nhắc nhở chúng tôi và khuyến cáo các ông rằng chúng tôi đã quấy quả các ông suốt một giờ đồng hồ rồi, không nên lạm dụng lòng mến khách của các ông nữa. - Thuyền trưởng Blood đứng lên, vươn vai đứng thẳng người, ung dung và lịch lãm trong bộ quần áo Tây Ban Nha màu đen thêu ngân tuyến. - Xin chúc các ông vui vẻ nốt thời gian còn lại, thưa thuyền trưởng.

Mặt mũi bùng bùng giận dữ, Easterling rút súng lục từ thắt lưng ra.

- Mày không bước nổi một bước ra khỏi tàu này đâu thằng hề khốn nạn, đồ mồm mép thổi thây kia!

Nhưng thuyền trưởng Blood vẫn cười ngạo nghễ:

- Nếu vậy thì thật đáng buồn cho con tàu và cho tất cả những ai đang có mặt tại đây, kể cả *Monsieur Joinville* thật thà, người thực sự tin rằng ông sẽ trả cho ông ta món lời đã hứa lấy từ cái kho báu tưởng tượng của ông, nếu ông ta chịu làm chứng gian trước mặt thống đốc d Ogeron để bôi nhọ tôi và biện bạch cho việc phải cướp đoạt con tàu của tôi. Ông thấy đấy, tôi không phải háu ăn như ông tưởng đâu, ông thuyền trưởng thân mến ạ. Với tư cách là một tên lừa dối thì ông khá ngù ngờ đấy.

Easterling vung vẩy khẩu súng lục và luôn mồm văng ra những lời chửi bới, dọa dẫm. Nhưng hấn vẫn không dám động thủ, một nỗi lo sợ mơ hồ gì đó đã giữ tay hấn lại, thuyền trưởng Blood có vẻ bất cần hấn quá.

- Ta mất thời gian vô ích đấy, - Blood ngắt lời hấn. - Thế mà bây giờ mỗi giây đều quý như vàng, xin cứ tin lời tôi. Có lẽ phải cho các ông hiểu qua sự tình một tí mới được. Ogle đã được lệnh của tôi là nếu sau mười phút kể từ phát súng chào này mà tôi và các bạn tôi chưa rời khỏi tàu "Bonaventura" thì hấn có bốn phận phải đục một lỗ thật khéo ở giữa thân tàu các ông, ngay tại

vách môn nước, sau đó phải đục tiếp cho đủ số lỗ để đưa con tàu của ông xuống thăm hà bá. Mà hình như cũng không cần nhiều lắm thì phải. Tay Ogle này bắn tàu khủng khiếp, phải nói là quý khốc thần sầu. Hắn ta đã từng chứng tỏ tài năng mình lúc còn phục vụ trong Hải quân Hoàng gia đấy. Có lẽ chuyện đó tôi đã kể các ông nghe rồi.

Im lặng lại bất thần trùm xuống trong chốc lát, lần này thì do *Monsieur Joinville* lên tiếng phá tan:

- Tôi hoàn toàn không dính dáng gì vào chuyện này hết!

- Câm ngay, không léo nhéo nữa, con chuột cống Pháp kia! - Easterling nổi khùng rống lên. Vỗ vung vẩy khẩu súng lục, hắn quay sang trút hận lên Blood. - Còn mày, thằng lang băm chết tiệt kia! Cái đồ bộ hung một sách kia! Tốt hơn cả mày hãy về mà múa may với đồng chai lọ và đĩa mòng của mày như tao bảo đi!

Thấy rõ là hắn sẽ không ngần ngại gây đổ máu. Nhưng Blood lại nhanh tay hơn nhiều. Chưa ai kịp hiểu chàng định làm gì, chàng đã vớ luôn chai rượu vang trước mặt và giáng thẳng vào đầu Easterling.

Tên thuyền trưởng tàu "Bonaventura" ngã dúi vào vách ngăn. Peter Blood khẽ cúi chào nhìn theo thân hắn chúi vào vách.

- Tiếc rằng tôi không sẵn chai lọ hay đĩa mòng ở đây, - chàng nói. - Nhưng các ông thấy đấy, trích huyết thì chỉ cần chai rượu này là đủ.

Easterling ngất xỉu đổ huych xuống dưới chân vách ngăn. Bọn cướp biển nhao nhao nhảy xông vào thuyền trưởng Blood. Những tiếng la ó chối tai nổi lên, có đứa đã chop được vai chàng.

Nhưng giọng nói sang sảng của chàng đã át tiếng ồn ào:

- Liệu đấy! Thời gian không còn mấy nữa đâu. Sắp hết mười phút rồi, hoặc tôi và các bạn tôi sẽ rời tàu các anh ngay bây giờ hoặc chúng ta sẽ cùng chết chìm với nhau cho có bạn một thể.

- Vì Chúa tối linh, các ông hãy nghĩ lại đi! - Joinville hét lên the thé và lao bỏ ra cửa.

Nhưng một tên trong bọn cướp, một đứa có đầu óc khá thực tế, đã kịp cân nhắc. Hắn túm lấy cổ áo Joinville và đẩy sang bên.

- Này thằng kia - hắn quát thuyền trưởng Blood, - Mày đem bọn lâu la của mày cút đi. Nhanh chân lên! Chúng tao không muốn bị chết chìm như lũ chuột đâu.

Cả bốn người leo lên boong như tên kia vừa nói. Những lời chửi rửa dọa dẫm tới tấp bay theo.

Bọn cướp biển còn trên boong hình như không biết ý đồ của Easterling hay có đứa nào đã ra lệnh rồi nên không tên nào ngăn cản Blood và các bạn chàng rời tàu cả.

Mãi lúc chiếc xuồng đã đi được nửa đường Hagthorpe mới lại mở miệng nói được:

- Thề có quỷ thần chứng giám, tôi tưởng mình phen này chết cả nút rồi, Peter ạ.

- Cả tôi cũng thế, - Pitt cũng hăng hái phụ họa. - Nói gì thì nói, chúng thật bọn mình dễ như bỡn. - Anh chàng quay về phía lái nhìn Peter Blood. - Thế nhờ vì một lý do gì đó mà bọn mình không thoát ra được trước mười phút, rồi Ogle cứ thế nã đạn vào thì sao nhỉ?

- Ồ, - Peter Blood đáp. - Cậu ta đâu có định bắn chác gì, thế mới thật là gay chứ!

- Sao, anh đã dặn cậu ta rời cơ mà?

- Tôi lại quên mất có mỗi việc ấy mới chết chứ. Tôi chỉ dặn cậu ta rằng sau một giờ thì bắn một phát không đạn để báo hiệu thôi. Dù thế nào đi nữa tôi nghĩ mình cũng chẳng thiệt gì. Và nói có trời, hình như cũng không thiệt thật. Chà, bố khí! - Blood bỏ mũ, rồi dường như không nhận thấy vẻ ngơ ngác của các bạn chàng lau mồ hôi trên trán. - Nóng kinh người! Cứ như hun trong lò ấy thôi!

Chú thích:

7[1] Cayona là thành phố lớn nhất của vùng hành chính hải ngoại Guyane thuộc Pháp của nước Pháp.

8[2] Flibustier: Cướp biển chuyên cướp bóc tàu Tây Ban Nha và thuộc địa Tây Ban Nha ở châu Mỹ (thế kỷ XVII-XVIII).

9[3] Tên một đại lộ ở Madrid (Tây Ban Nha).

10[4] Phó Đô đốc Francis Drake, (1540 - 28 tháng 1 1596) là một nhà thám hiểm hàng hải, thuyền trưởng người Anh, người đi tiên phong, chính trị gia, công trình sư của Nữ hoàng Elizabeth I. Ông là người thuyền trưởng đầu tiên đi chu du bằng đường biển vòng quanh thế giới và bị chết trên chuyến đi xa đó (người đầu tiên thành công là Juan Sebastián Elcano). Ông đã sử dụng quyền lực ở hạm đội Anh chống lại hạm đội Tây Ban Nha năm 1588. Ông ta đã chết vì bệnh kiệt lực trong khi mà không thành công chống lại San Juan, Puerto Rico năm 1596.

11[5] Đồng tiền bằng bạc ở một số nước châu Âu và Mỹ Latinh thế kỷ XV-XIX.

12[6] Eo Darien - eo biển Caribe nằm giữa Panama và Colombia.

Bước gang hồ của thuyền trưởng Blood

Dịch giả: Trịnh Huy Ninh và Bùi Chuẩn

Chương 2

MÈO MÙ VỚ CÁ RÁN

Thuyền trưởng Blood thường nhắc đi nhắc lại rằng người ta ăn nhau không phải ở chỗ biết trừ tính những công việc lớn lao mà ở chỗ biết nhận ra thời cơ thuận lợi và kịp thời lợi dụng nó.

Chiếm được con tàu "Cinco Llagas" tuyệt vời của Tây Ban Nha, Blood đã chứng minh rằng chàng có cái tài ấy, và một lần nữa lại khẳng định nó qua lần chàng đập tan âm mưu của tên cướp biển bỉ ổi Easterling, không cho hắn chiếm đoạt con tàu quý giá đó, tuy nhiên, sau bận chàng và con tàu của chàng suýt chết, mọi người đều thấy rằng vùng biển Tortuga rất bất an đối với họ. Ngay hôm ấy một cuộc họp đã được triệu tập ngay trên boong giữa và tại đây Blood đã phát biểu một triết lý giản đơn như sau: khi bị tấn công, người ta hoặc phải đánh trả, hoặc phải chạy trốn.

- Nhưng vì chúng ta không thể đánh trả khi bị tấn công, mà chắc chắn là sẽ bị tấn công rồi, cho nên ba mươi sáu chước ta đành phải chọn chước chuẩn là hơn, miễn sao giữ được mạng sống để sau này mà chứng minh lòng dũng cảm của mình.

Tất cả đều tán thành. Tất cả đều đã nhất trí rằng phải chạy trốn ngay không chậm trễ, còn chạy đi đâu thì sau sẽ bàn. Hiện thời cần phải tránh cho xa Tortuga và Easterling, chắc chắn đang có những manh tâm ác độc đối với họ.

Thế rồi vào giữa đêm tịch mịch, trời đầy sao nhưng không trăng, chiếc tàu ba cột buồm kỳ vĩ, một thời đã từng là niềm kiêu hãnh của các âu tàu xứ Cadiz, đã lặng lẽ nhổ neo, giương buồm đón gió thuận, theo con nước ròng tiến thẳng ra khơi. Dù tiếng kẽo kẹt của trụ tời neo, tiếng loảng xoảng của xích neo và tiếng ken két của ròng rọc dây buồm vọng đến tai Easterling lúc đó đang đứng trên boong "Bonaventura" nằm cách đây không xa thì hắn cũng không thể làm gì để cản trở Blood được.

Có đến ít nhất là ba phần tư đám hải tặc của hắn đang say sưa trên bờ, Easterling không thể giở trò áp mạn với những tên cướp còn lại trên tàu dù chúng có đông gấp đôi số thủy thủ của "Cinco Llagas" đi nữa. Nói thế thôi

chứ dù hai trăm tên cướp của hắn có đủ mặt trên tàu Easterling cũng không việc gì phải ngăn trở thuyền trưởng Blood ra khơi cả. Hắn đã định thử cướp "Cinco Llagas" trong hải phận Tortuga bằng gian kế rồi, nhưng ngay cả với sự ngang ngược trắng trợn, hắn cũng phải chịu bỏ ý nghĩ cưỡng đoạt công khai con tàu ngay trong bến này, hơn nữa, hình như thống đốc d Ogeron có vẻ có cảm tình với Blood cùng các bạn tù trốn của chàng.

Ngoài khơi mọi việc sẽ khác, xong xuôi đâu đó hắn sẽ bịa ra một câu chuyện ly kỳ về việc bằng cách nào "Cinco Llagas" lại rơi vào tay hắn mà ở Cayona không ai lật tẩy được hắn.

Thế là Easterling để mặc cho Peter Blood yên ổn rời khỏi bến và thậm chí còn mừng vì cuộc tháo chạy của chàng. Hắn không vội đuổi theo ngay để khỏi lộ ý đồ. Thậm chí hắn còn dè dặt chuẩn bị mồi và đến chiều hôm sau mới nhổ neo. Hắn chắc hẳn đã đoán đúng lộ trình Blood sẽ đi, còn ưu thế và tốc độ của "Bonaventura" cho phép hắn hy vọng rằng sẽ đuổi kịp con mồi trước khi Blood kịp đi xa. Tính toán như thế là hoàn toàn có lý. Hắn biết rằng "Cinco Llagas" không có đủ dự trữ cho một chuyến đi dài, vì vậy Blood chưa thể sang thẳng châu Âu được.

Trước hết Blood cần phải bổ sung dự trữ lương thực, nhưng vì chàng không dám vào một bến của Anh hay của Tây Ban Nha nào nên chàng chỉ còn có một cách là thử vận may ở một thuộc địa nào đó của nước Hà Lan trung lập. Mặt khác, không có một hoa tiêu từng trải, chưa chắc chàng đã dám len lỏi đưa tàu qua những dải đá ngầm nguy hiểm của quần đảo Bahamas. Vì vậy chả khó gì mà không đoán được rằng Blood sẽ đi phía quần đảo Dưới Gió để ghé vào Saint Martin, Saba hay Saint Eustacia. Thế là, tin chắc rằng sẽ đuổi kịp Blood trước khi chàng kịp đến bến gần nhất trong các thuộc địa Hà Lan nằm cách Tortuga khoảng năm trăm hải lý ấy, Easterling đưa tàu về phía Đông, dọc theo bờ bắc xứ Hispaniola.

Thế nhưng mọi việc không phải suôn sẻ như tên cướp biển toan tính. Gió mới đầu thì thuận, nhưng đến chiều lại chuyển gió Đông rồi qua đêm đã mạnh lên đến mức rạng sáng hôm sau - một buổi mai rạng rỡ đáng sợ hất lên những tầng mây giăng - "Bonaventura" không những không tiến thêm được mà còn bị thổi dạt khỏi hướng đi mất mấy dặm. Đến gần trưa lại

chuyển gió, bây giờ thì gió bắc, càng mạnh hơn trước bội phần. Bão tố cuộn cuộn nổi lên trên biển Caribe và rùng rã một ngày trời "Bonaventura" quay cuồng trong những cơn gió giạt phải hạ hết buồm và đóng kín các cửa khoang, còn những cơn sóng dữ thì từ phía sau chồm đến hất con tàu từ đỉnh sóng này sang đỉnh sóng khác như cái nút chai.

Tuy vậy, Easterling không những chỉ là một chiến binh lì lợm mà còn là một thủy thủ lão luyện. Nhờ tài cầm lái của hắn mà "Bonaventura" không hề hấn gì lắm, rồi khi cơn bão vừa dịu đi và nhờ gió Tây Nam ổn định, chiếc "Bonaventura" lại giương hết buồm lao như bay trên mặt sóng vẫn còn khá mạnh sau cơn bão, đuổi theo con mồi.

Easterling khích lệ đồng bọn, nhắc chúng nhớ rằng cơn bão đã giữ chân bọn hắn, chắc chắn cũng giữ chân cả "Cinco Llagas" nữa, còn nếu lưu ý rằng đội thủy thủ của chiếc tàu vốn của Tây Ban Nha kia chẳng có kinh nghiệm đi biển gì cả thì có lẽ phải nói cơn bão đã tiếp tay cho "Bonaventura" mới đúng. Cơn bão đã sửa soạn cho chúng cái gì thì sáng hôm sau chúng biết ngay. Vừa ngoặt qua mũi Engaño, chúng liền trông thấy một chiếc galleon mà vì ở xa nên lại tưởng là "Cinco Llagas". Nhưng chẳng mấy chốc chúng đã hiểu ra rằng đó là một tàu khác. Chắc chắn đó là tàu Tây Ban Nha không chỉ vì kích thước đồ sộ của nó mà còn vì nó mang cờ Castile phấp phới trên giương ngang cột buồm giữa nữa. Tất cả buồm giữa đều được cuốn bót, chỉ để nguyên cái buồm mũi và buồm chót mũi, chiếc galleon vụng về đi ngang gió về phía eo Monna.

Trông thấy chiếc tàu bị bão đánh hư hại, Easterling liền hành động giống như một con chó săn vừa thoáng thấy bóng con hươu. "Cinco Llagas" liền được tạm dẹp sang bên. Ngay trước mặt có con mồi ngon ăn hơn nhiều cơ mà.

Cúi người qua lan can boong sau, Easterling vội vàng ra các mệnh lệnh. Trong chớp mắt tất cả những thứ không cần thiết trên mặt boong đã được dọn sạch và một tấm lưới được căng suốt từ mũi đến lái để đề phòng trong trận đánh sắp tới, một viên đạn nào đó đập gãy cái xà giăng. Chard, tay thuyền phó thấp lùn to ngang của Easterling, tuy đàn độn nhưng điều khiển tàu rất khá cũng như dụng gươm cận chiến vào loại tuyệt luân, liền đứng vào tay lái. Bọn pháo thủ về hết vị trí, mở các nắp chì che lỗ dẫn hỏa, tay lăm lăm bùi nhùi chờ lệnh. Bọn lâu la của Easterling lúc thường dù phá phách và vô kỷ luật đến đâu nhưng khi lâm trận chúng đều chấp hành mệnh lệnh hết sức nghiêm túc.

Tên thuyền trưởng của chúng đứng trên boong thượng chăm chú nhìn chiếc tàu Tây Ban Nha mà chúng đã nhanh chóng đuổi kịp và khinh bỉ theo dõi cảnh nhốn nháo bên ấy. Con mắt sành sỏi của hắn đã biết ngay chiếc galleon kia bị làm sao rồi nên hắn ồm ồm thông báo kết luận của mình cho gã thuyền phó đang đứng lái biết:

- Bọn này đang trên đường về Tây Ban Nha thì gặp bão. Cột buồm giữa sắp gãy, có khi còn bị thêm những hư hại gì đó nữa nên bây giờ chắc phải quay lại Santo Domingo và vùi tạm đã. - Easterling khoái chí cười hềnh hếch, tay vuốt bộ râu đen rậm rì, cặp mắt đen ngạo mạn của hắn lóe lên trên bộ mặt đỏ tía. - Thằng Tây Ban Nha nào mà vội về nhà đều rùng rinh cả đấy, Chard.

Món này ngon ăn đây. Mẹ kiếp, cuối cùng thì mình cũng gặp may chứ.

Quả là hắn gặp may thật. Từ lâu hắn đã cáu tiết vì cái xà lúp "Bonaventura" của hắn không đủ mạnh để mà đánh cướp một món gì đó thực sự đáng giá trên biển Caribe, chính vì vậy nên hắn mới cố sống cố chết chiếm cho được "Cinco Llagas". Nhưng một chiếc galleon trang bị hoàn hảo thì không đòi nào hắn dám đụng vào nếu như những hư hại không làm chiếc tàu Tây Ban Nha kia giảm khả năng vận động và pháo kích.

Chiếc galleon nổ súng trước bằng dãy pháo mạn trái và như vậy là tự tay ký bản án tử hình của mình. "Bonaventura" quay mũi về phía nó thu hẹp mục tiêu nên không bị hư hại gì đáng kể trừ một lỗ thủng ở khoang ngủ.

Easterling đáp lại bằng một loạt pháo mũi, nhằm thẳng mặt boong chiếc tàu Tây Ban Nha. Sau đó, "Bonaventura" lại khéo léo đoán trước ý đồ đổi hướng của chiếc tàu galleon và tiếp cận mạn trái của nó lúc nó vừa bắn xong chưa kịp nạp đạn lại. Tiếng va nhau rầm rắc, tiếng mạn thúc nhau đánh rầm, buồm dây giằng kéo nhau loạt xoạt, xà ngang, giằng buồm rơi huỳnh huých xen lẫn tiếng móc bầu bầm bập, côm cốp vào mạn chiếc tàu Tây Ban Nha. Thế rồi hai chiếc tàu bị móc cứng vào nhau trôi vờ theo gió, bọn cướp biển theo lệnh tên hộ pháp Easterling nổ một loạt súng trường và ào sang boong chiếc galleon như kiến cỏ. Cả thủy gần hai trăm đứa - toàn những tên cường đạo mặc quần da rộng thùng thình, vài đứa mặc áo, còn hầu hết là cởi trần trùng trục phơi nước da đen cháy, gân bắp cuồn cuộn trông càng dữ dằn tợn.

Đội thủ của chúng vèn vèn có năm chục tên Tây Ban Nha mặc áo giáp da, đầu trùm mũ sắt, đứng sắp hàng trên boong giữa như chuẩn bị duyệt binh. Bọn Tây Ban Nha bình thản nâng súng lên ngắm, đợi lệnh của viên sĩ quan mũi điều hâu đội mũ đính ngù lông phấp phới.

Viên sĩ quan hạ lệnh, loạt súng trường đã ngăn được bọn cướp trong chốc lát. Nhưng ngay sau đó đợt sóng hải tặc đã tràn qua hàng lính Tây Ban Nha chiếm gọn chiếc galleon "Santa Barbara".

Ở vùng biển này, thời đó, có lẽ khó tìm được người nào tàn bạo bằng

Easterling, và bọn thủ hạ của hắn cố sức noi theo chủ tướng. Chúng điềm nhiên giết sạch tập lính Tây Ban Nha quăng xác xuống nước, rồi lại điềm nhiên như thế xuống boong pháo thanh toán nốt bọn pháo thủ mặc dù bọn này đã đầu hàng không hề chống cự, mong giữ được mạng sống.

Mười phút sau khi chiếc galleon "Santa Barbara" bị áp mạn, thủy thủ đoàn chỉ còn sống sót có viên thuyền trưởng là Don Ildefonso De Paiva đã bị Easterling đánh một báng súng ngắn ngắt xiủ, viên hoa tiêu và bốn thủy thủ đang ở trên cột buồm lúc trận giáp lá cà diễn ra. Tính rằng họ có thể có ích cho mình, Easterling quyết định tha chết cho sáu người này.

Trong khi bọn lâu la đang chèo trên các thanh giăng buồm để gỡ các thứ bị rối vào nhau ra và sửa chữa qua quýt những chỗ hư hỏng, Easterling bèn hỏi cung thuyền trưởng Don Ildefonso trước khi tiến hành khám xét con tàu vừa cướp được.

Anh chàng Tây Ban Nha tái xanh tái xám, trán còn sưng u một cục vì bị báng súng ngắn giáng vào, ngồi trên một cái rương trong gian buồng rộng rãi đẹp đẽ và tuy còn bị trói nhưng vẫn cố giữ vẻ cao ngạo xứng đáng với một đức ông Castile trước mặt tên cướp biển láo xược. Nhưng Easterling đe sẽ cạy răng anh ta bằng được nhờ một phương pháp hết sức giản đơn là tra tấn, sau đó hiểu rằng có chống cự cũng vô ích, Don Ildefonso đành phải hậm hực trả lời những câu hỏi của tên cướp biển. Nhưng câu trả lời cũng như việc khám xét con tàu sau đó đã cho Easterling thấy rằng giá trị của món của cải cướp được thật vượt xa những mơ ước táo bạo nhất của hắn.

Sau một thời gian dài không biết thế nào là may mắn, tên cướp biển này đã vớ được một kho báu mà từ thời Francis Drake đến giờ mọi hảo hán giang hồ từng mơ ước. Galleon "Santa Barbara" rời Porto Bello, chở theo số vàng bạc được đưa từ Panama ra theo các lạch biển.

Chiếc tàu này rời cảng trong đội hình có ba chiến thuyền đi hộ tống và định ghé vào Santo Domingo để bổ sung dự trữ lương thực trước khi lên đường về Tây Ban Nha. Nhưng cơn bão vừa tràn qua biển Caribe đã đánh chiếc galleon ra khỏi đoàn hộ tống và đẩy nó vào eo Monna với cây cột buồm giữa bị nứt toác. Hiện nó đang quay lại Santo Domingo, hy vọng lại gặp đoàn hộ tống ở đó hoặc chờ nhập vào một đoàn tàu khác để về Tây ban Nha.

Khi con mắt ngầu máu tham lam của Easterling nhìn thấy những thỏi vàng trong hầm tàu "Santa Barbara" hắn ước chừng chỗ báu vật này vào khoảng hai triệu đến hai triệu rưỡi real. Một món bở như vậy cả đời cướp biển may lắm mới vớ được một lần. Thế là từ nay hắn với bọn lâu la phát to rồi.

Nhưng càng lắm của càng sinh lo nên lúc này Easterling chỉ nghĩ có mỗi một điều là làm sao đưa số của cải cướp được về Tortuga cho chắc.

Hắn đưa một toán bốn mươi tên sang tiếp quản chiếc galleon, và vì không đủ sức rời đồng của, hắn đích thân sang luôn bên đó. Sửa chữa qua loa những

hư hại, cả hai tàu quay mũi trở về. Chúng đi rất chậm vì bị ngược gió, hơn nữa chiếc galleon lại cứ bò lết ra đường, và mãi xế chiều chúng mới lại trông thấy mũi Rafael ở hướng chính ngang. Đi sát bờ xứ Hispaniola như thế Easterling đâm lo, rồi khi hấn đã sắp sửa quay mũi ra khơi thì từ chóp cột buồm có tiếng hò hét và chẳng mấy chốc cả bọn đã trông thấy cái điều khiến tên trục canh cực kỳ khoái chí.

Cách chúng chưa đầy hai dặm, một con tàu đồ sộ đỏ rực vòng qua mũi Rafael và giương hết buồm lao thẳng về phía chúng. Không dám tin ở mắt mình, Easterling vợ vội lấy ống nhòm. Không còn nghi ngờ gì nữa tuy hết sức khó tin: trước mắt hấn chính là "Cinco Llagas" - con tàu hấn đang truy lùng mà có lẽ trong lúc vội vàng hấn đã vượt lên trước.

Thực ra thì "Cinco Llagas" bị mắc bão ở gần Samana nên anh chàng lái tàu Jeremy Pitt đành phải vòng qua mũi đất vào chỗ an toàn để trú tạm cho qua cơn bão rồi sau đó mới đi tiếp.

Easterling không thèm đoán xem vì có gì "Cinco Llagas" lại xuất hiện ở đây một cách đột ngột như vậy mà chỉ coi đó là một dấu hiệu nữa cho thấy vận may trước nay vẫn ghét bỏ hấn, bây giờ mới quyết định đền bù đến nơi đến chốn. Bởi lẽ nếu chiếm được con tàu đồ sộ thắm vững chãi kia và chuyển chỗ của cải ở tàu "Santa Barbara" sang thì hấn lên đường về ngay Tortuga mà chẳng phải lo ngại gì.

Tấn công một con tàu vũ trang rất tốt nhưng chẳng có mấy móng kia thì dĩ nhiên khôn ngoan hơn cả là xông vào áp mạn. Thuyền trưởng Easterling cho rằng chiếc "Bonaventura" chạy nhanh và xoay sở linh hoạt hơn sẽ làm được chẳng khó nhọc gì, hơn nữa hấn tự coi mình là một thủy thủ lão luyện còn đối thủ thì chỉ là một gã ám ố chẳng biết gì về nghề biển, một tay lang băm hạng bét.

Vì vậy nên Easterling liền đánh tín hiệu thông báo cho Chard biết ý định của mình, và đang nóng lòng muốn tính sổ với kẻ đã một lần chơi tay trên với cả bọn hấn rồi chuồn mất, để cho cả lũ ngồi trơ mắt ếch, Chard vội vàng ngoặt gấp và ra lệnh cho thủ hạ chuẩn bị chiến đấu.

Bên kia Pitt cũng gọi thuyền trưởng Blood dưới buồng lên. Chàng leo lên boong thượng và qua ống nhòm theo dõi quang cảnh chuẩn bị hồi hải trên chiếc tàu của ông bạn cũ - chiếc "Bonaventura". Chàng thấy ngay ý định của chúng. Quả thật chàng đã từng là bác sĩ trên tàu nhưng hoàn toàn không phải là một gã ám ố chẳng biết gì như Easterling tưởng lầm. Đời quân ngũ của chàng trong hạm đội của De Ruyter những năm tuổi trẻ sôi động khi chàng không mấy chuyên tâm với nghề thuốc kia đã giúp chàng học được chiến thuật hải chiến một cách cực kỳ cơ bản mà Easterling còn lâu mới hiểu được. Cả bây giờ chàng vẫn bình tĩnh như không. Chàng sẽ cho bọn cướp biển kia biết rằng những bài học do vị thủy soái xuất chúng truyền lại đã

không bị bỏ uổng.

Nếu "Bonaventura" tính chiếm thượng phong bằng cách áp sát lại gần để áp mạn thì "Cinco Llagas" phải trông chờ tất cả vào những khẩu pháo của mình. Vì trong tay chỉ có vẹn vẹn hai chục người Blood không thể hy vọng chơi ngang với một địch thủ mà theo tính toán của chàng có số lượng đông gấp mười lần. Vì vậy chàng ra lệnh cho Pitt cố đưa tàu đi gần về hướng gió để rồi sau đó giữ cho nó đối diện với mạn "Bonaventura". Chàng phái ngay cựu pháo thủ Hải quân Hoàng gia Ogle xuống boong pháo, cắt anh ta chỉ huy toàn đội thủy thủ trừ sáu người làm nhiệm vụ điều khiển buồm.

Chard tiên đoán ra ngay ý định của chàng và rút lên chửi. Gió sẽ tiếp tay cho Blood chiếm lĩnh vị trí. Hơn nữa Chard lại không được tự do hành động. Vì hắn muốn chiếm được "Cinco Llagas" nguyên vẹn không sút mẻ nên không thể bắn pháo trước khi xông vào áp mạn được. Mặt khác hắn còn hiểu rất rõ nếu bên "Cinco Llagas" người ta biết sử dụng đúng cách những khẩu pháo lớn tầm xa của họ thì sẽ nguy hiểm cho "Bonaventura" thế nào. Mà xem cung cách này thì dù kẻ đang chỉ huy con tàu kia là ai cũng không thể nói người đó kém tài năng và thiếu quả đoán được.

Trong lúc đó khoảng cách giữa hai tàu nhanh chóng rút ngắn và Chard hiểu rằng hắn phải xử trí ngay, nếu không "Cinco Llagas" sẽ chiếm được vị trí khai hỏa vào mạn phải tàu hắn mất. Hắn không thể giữ tàu về gần hướng gió hơn được nên đành phải ngoặt sang hướng Đông Nam, định vận động theo một đường tròn rộng và tiếp cận "Cinco Llagas" từ hướng trên gió.

Đứng trên boong tàu "Santa Barbara" Easterling theo dõi những đường vận động ấy, không hiểu đầu cua tai nheo ra sao, luôn mồm gọi Chard là thằng ngu. Hắn càng chửi rửa tên kia bằng những lời khùng khiếp hơn khi thấy "Cinco Llagas" bất ngờ ngoặt trái như muốn bám đuôi "Bonaventura".

Nhưng Chard thì hài lòng với thủ pháp này và liền thả buồm để mặc địch thủ đến gần. Sau đó "Bonaventura" lại căng buồm theo hướng gió chéo mũi lao tới trước định vẽ thành đường tròn như dự tính.

Blood đoán ra ý đồ của hắn và cũng thả buồm và chiếm ngay vị trí chờ "Bonaventura" vòng lên hướng bắc là nó chia mạn cho chàng ngay đúng tầm pháo lớn của "Cinco Llagas". Để tránh được điều đó Chard lại buộc phải quay tàu xuống phía Nam.

Easterling theo dõi hai đối thủ quần nhau, kéo tàu hắn đi mỗi lúc một xa và dùng dùng nổi giận, dậm chân kêu trời chửi đất. Hắn không tài nào tin được mắt mình: Chard mà lại phải chạy cái tay ẩm ương kia mới lạ! Nhưng Chard không định chạy. Hắn tỏ ra hết sức bình tĩnh và tự chủ chờ cơ hội để lao vào áp mạn. Còn Blood cũng tỏ ra bình tĩnh và gan lì không kém, kiên quyết không để hắn có cơ hội ấy.

Vì vậy kết quả trận đấu sẽ được quyết định bởi cái sai lầm mà một trong hai

đổi thủ phạm phải. Kẻ phạm sai lầm đó chính là Chard. Chỉ lo sao không chia mạn ra đúng tầm pháo mạn của chàng, hấn quên bằng mất những khẩu pháo mũi của chiếc tàu chiến ba cột buồm và trong khi vận động đã đặt tàu mình vào tầm của chúng. Hấn hiểu ra sai lầm của mình đúng vào lúc hai khẩu pháo bất thần gầm lên sau lưng và những viên đạn xuyên thủng buồm của hấn. Cái đó đã làm Chard điên tiết và vì đang điên nên hấn ra lệnh bắn trả một loạt pháo đuôi. Nhưng những khẩu này lại quá nhỏ nên bắn không tới. Thế là quá giận mất khôn, Chard quay tàu "Bonaventura" nằm ngang ra để bắn dọc thân tàu địch, xé rách buồm nó. Được thế thì hấn sẽ nắm chắc phần thắng bởi vì một khi đã bị mất cơ động, "Cinco Llagas" sẽ lọt vào kế áp mạn của hấn. Tuy nhiên, phần vì sóng lớn, phần vì quá xa, ý đồ của hấn đã thất bại, loạt pháo bắn vào khoảng trống chỉ để lại một màn khói giữa hấn và tàu "Cinco Llagas". Blood lập tức xoay tàu và nổ một loạt hai chục khẩu pháo mạn trái của mình vào làn khói kia, hy vọng sát thương được bên mạn đã không còn gì che chở của "Bonaventura". Đòn này của chàng không đưa lại kết quả gì, song nó đã cho Chard thấy hấn đang phải đối đầu với ai và hiểu ra rằng với kẻ địch thế này không thể đùa được. Tuy thế Chard vẫn cố đắm ăn xoi thêm lần nữa và lại tìm cách tiếp cận, tính rằng màn khói đang lơ lửng kia sẽ che mắt địch thủ và hấn sẽ kịp đánh phủ đầu "Cinco Llagas".

Nhưng muốn thi thố được thủ đoạn ấy cần quá nhiều thời gian. Khi "Bonaventura" chuyển hướng xong thì màn khói đã gần tan hết, Blood kịp đoán ra ý đồ của Chard và "Cinco Llagas" lại nhờ gió mạnh bây giờ mà cất sóng nhanh gấp đôi "Bonaventura" lúc đó đang bị ngược gió.

Chard lại ngoặt gấp và lao tới đón đầu địch thủ từ hướng trên gió. Nhưng Blood sau khi đã bỏ xa được hấn khoảng một dặm có đủ thời gian để quay tàu và chờ lúc thuận tiện sẽ tung hỏa lực mạn phải của mình ra. Chard lại phải ngoặt xuống hướng Nam để tránh, chỉ chìa đuôi về phía họng pháo của Blood.

Rốt cuộc hai tàu dần dần tách xa hấn chiếc "Santa Barbara", bỏ mặc Easterling tha hồ gầm thét trên đó, cuối cùng nó chỉ còn là một chấm nhỏ ở chân trời phía Bắc, thế mà hai tàu vẫn chưa thực sự giao chiến.

Chard chửi gió vào hùa với thuyền trưởng Blood, nguyên rủa Blood khéo sử dụng lợi thế. Tay lang băm ăm ớ kia xem ra nắm rất vững diễn biến trận đánh và với sự sắc sảo gần như siêu nhiên đã tìm ra đối sách cho mỗi thủ đoạn của kẻ thù. Thỉnh thoảng hai bên lại bắn nhau vài loạt pháo mũi hay pháo đuôi, nhằm lên cao gây thiệt hại cho buồm của đối thủ, nhưng khoảng cách quá xa nên những loạt đạn đó đã không đưa lại kết quả gì.

Peter Blood đứng tì vào lan can trên boong thượng trong bộ áo giáp tuyệt đẹp và mũ sắt bằng thép Damas đen trũi trước đây của viên thuyền trưởng tàu "Cinco Llagas" người Tây Ban Nha. Chàng đang vừa mệt mỏi vừa lo.

Hagthorpe đứng bên chàng cũng trong bộ võ phục như vậy. Lão Wolverstone không kiếm đâu ra một bộ áo giáp vừa khổ người, và Pitt đang đứng bên tay lái. Tất cả đều nhận thấy vẻ lo âu trong giọng nói khi chàng lại lên tiếng hỏi họ:

- Cái trò đuổi bắt này không biết còn kéo dài đến bao lâu đây? Và dù nó có kéo dài đến đâu cái kết cục vẫn chỉ là một. Sớm hay muộn gió hoặc sẽ yếu ớt hoặc sẽ đổi chiều, hoặc cuối cùng ta sẽ kiệt sức và trong bất kỳ trường hợp nào ta cũng sẽ rơi vào tay thằng khôn kia thôi.

- Nhưng biết đâu lại còn những chuyện bất ngờ, - anh chàng Pitt non trẻ nói.

- Phải, đúng thế, cảm ơn cậu đã nhắc tôi nhớ chuyện đó, Jerry. Thế thì ta cứ đặt hy vọng vào một chuyện bất ngờ nào đó, nhưng thực tình tôi chưa hình dung nổi chuyện bất ngờ kia nảy ra từ đâu.

Nhưng cái bất ngờ ấy đã đến gần và thậm chí đến rất chóng vánh nhưng chỉ một mình Blood biết và chỉ biết khi nó đã đến rồi. Giữ mãi hướng Tây họ đã đến gần bờ, đúng lúc ấy từ sau mũi Espada, cách họ chưa đến một dặm, bỗng xuất hiện một con tàu đồ sộ trang bị toàn pháo hạng nặng đang đi ngược gió, tất cả hai mươi cửa pháo mạn trái mở toang. Trên đỉnh cột buồm của nó phấp phới một lá cờ Castile. Nhác trông thấy một kẻ tử thù nữa Wolverstone bật lên chửi đổng nhưng nghe cứ như tiếng than thở.

- Cái kết thúc đã đến nơi rồi kìa. - lão thốt lên.

- Còn tôi thì nghĩ rằng đó mới là khởi đầu thì đúng hơn - Blood đáp lại, giọng chàng mới đây mệt mỏi âu sầu là thế bây giờ lại nghe có pha thêm tiếng cười. Chàng nhanh chóng ra một mệnh lệnh cho thấy rõ chàng đang có ý định gì. - Nào, kéo cờ Tây Ban Nha lên và bảo Ogle lúc tàu bắt đầu chuyển hướng thì bắn cho "Bonaventura" một loạt pháo mũi.

Pitt đề lái và trong tiếng dây nhợ căng bần bật, tiếng ròng rọc rít ken kết, "Cinco Llagas" từ từ quay mũi, trên cột buồm lái phấp phới trong gió lá cờ Castile màu vàng đỏ. Chớp mắt sau hai khẩu pháo trên mũi gầm lên, tuy không trúng mục tiêu nhưng lại đạt được mục đích khác. Loạt súng này đã cho chiếc tàu Tây Ban Nha thấy rằng đây là một chiếc tàu Tây Ban Nha đang giao chiến với một tàu cướp biển Anh.

Sau đây chắc chắn còn phải bịa ra lý do gì đó để giải thích nhất là nếu bọn Tây Ban Nha đã được biết về chuyện xảy ra với "Cinco Llagas". Tuy nhiên có giải thích gì thì phải để hỏi tội "Bonaventura" xong đã, mà bây giờ Blood chỉ lo có mỗi một chuyện ấy thôi.

Trong lúc đó chiếc tàu tuần duyên Tây Ban Nha từ cảng Santo Domingo đang đi tuần tiêu thì nghe trên biển có tiếng pháo. Nó vòng qua mũi Espada và đã hành động một cách đúng đắn. Không cần thấy cờ, ngay hình dáng và trang bị của "Cinco Llagas" đã cho thấy rõ nó là tàu Tây Ban Nha, mặt khác cũng rõ là nó đang giao chiến với một chiếc tàu Anh. Chiếc tàu Tây Ban

Nha không chút chần chừ nhảy ngay vào cuộc, nã luôn một loạt pháo mạn vào "Bonaventura" đúng vào lúc Chard đang quay mũi để tránh cái hiểm họa không biết từ đâu lù lù xuất hiện ấy.

Khi chiếc xà lúp rung lên trong tiếng va đập từ đằng mũi đến đằng lái và đoạn xà mũi gãy nát quần trong đám dây nhợ rối tung, Chard chột nổi khùng. Hắn điên cuồng ra lệnh bắn trả, gây cho chiếc tàu Tây Ban Nha ít nhiều thiệt hại nhưng không làm giảm được sức cơ động của nó. Chiếc tàu Tây Ban Nha say đòn liền quay lại nã pháo mạn phải vào chiếc xà lúp. Chard, lúc ấy điên quá không còn biết trời đất gì nữa, cũng xoay tàu để trả đòn hoặc thậm chí còn ra đòn trước.

Và mãi đến khi đã thực hiện xong đường vận động đó hắn mới chột hiểu ra rằng hắn đã chia bên mạn đã bắn hết đạn không còn gì chống đỡ ra cho "Cinco Llagas" mặc sức tấn công. Vì đã thấy được cơ hội thuận lợi đó, Blood lập tức xoay mạn sang chiếc xà lúp và nổ một loạt trọng pháo. Loạt súng từ cự ly khá gần này đã quét sạch mặt boong "Bonaventura", đập vụn các cửa mạn trên mớn nước và một viên đạn may mắn đã xuyên thủng mũi chiếc xà lúp ngay sát vạch mớn nước và sóng bắt đầu trùn lên lỗ thủng. Chard hiểu rằng số phận hắn đã được định đoạt. Con giận âm ỉ trong lòng càng trở nên nhức nhối khi hắn hiểu ra nguyên nhân của tai họa này chỉ là một tiểu tiết chẳng đáng gì. Hắn trông thấy lá cờ Tây Ban Nha phấp phật trên cột buồm tàu "Cinco Llagas" và cười gằn trong con giận dữ bất lực. Nhưng trong đầu hắn lại nảy ra một ý đồ tuyệt vọng. Hắn bèn hạ cờ tỏ ý xin hàng. Chard tính liệu rằng vì không biết hắn có bao nhiêu người chiếc tàu Tây Ban Nha sẽ đến cập mạn để sang tiếp quản và nếu hắn đánh bất ngờ thì hắn sẽ làm chủ được tình thế. Chiếm được một con tàu như vậy, hắn sẽ thoát nước bí một cách may mắn và vinh quang.

Tuy nhiên thuyền trưởng Blood đã cảnh giác, tiên liệu được mưu kế ấy và hiểu rằng nếu cứ để Chard giáp mặt viên thuyền trưởng Tây Ban Nha thì bất luận thế nào tình thế của chàng cũng rất hiểm nghèo. Vì vậy, chàng liền cho người đi gọi Ogle và theo lệnh chàng, tay pháo thủ thiện xạ đã tặng "Bonaventura" một viên đạn 12 ký thuốc nổ trúng ngay vạch mớn nước ở phần giữa chiếc xà lúp để nước vào mạnh hơn. Viên thuyền trưởng chiếc tàu tuần duyên Tây Ban Nha chắc sẽ lấy làm lạ thấy người đồng hương của mình còn bắn vào chiếc tàu đã đầu hàng, tuy nhiên điều đó có lẽ không làm gã ngờ vực gì lắm tuy có hơi bức mình vì đã bỏ mất một con tàu mà đáng ra có thể kéo về tăng công.

Còn Chard thì chẳng lòng dạ đâu mà nghĩ ngợi nữa. "Bonaventura" bị nước vào rất nhanh, muốn cứu được mạng mình và mạng bọn thủ hạ hắn chỉ còn mỗi một cách là đưa tàu lên cạn. Vì vậy, hắn bèn quay tàu hướng về phía bãi cạn dưới mũi Espada, cảm tạ trời đất vì lúc này gió thuận. Nhưng tốc độ con

tàu giảm đi trông thấy tuy bọn cướp đã vút hết pháo xuống biển cho nhẹ. Cuối cùng sóng đẩy "Bonaventura" đã chạm cát lạo xạo, còn sóng thì đã trùm lên boong và boong giữa lúc ấy vẫn còn nhô lên trên mặt nước cùng những dây lều lủng lẳng trên đó bọn cướp biển đang cố thoát thân. Trong lúc đó thì chiếc tàu Tây Ban Nha đã thả trôi, buồm buông lỏng vật vờ trong gió, viên thuyền trưởng thì ngạc nhiên thấy cách đây nửa dặm "Cinco Llagas" đã quay mũi lên hướng Bắc và đang mỗi lúc một xa dần. Thuyền trưởng Blood hỏi Pitt xem những kiến thức hàng hải của anh ta có bao gồm cả các tín hiệu của Tây Ban Nha không, nếu có thì anh ta có thể hiểu ý nghĩa của những lá cờ vừa được kéo lên trên chiếc tàu tuần duyên kia không. Gã lái tàu thú thực là không biết và tỏ ra lo lắng không biết có phải họ tránh vỏ dưa lại gặp vỏ dừa không.

- Ô hay, sao cậu lại thiếu lòng tin ở nữ thần vận may thế? - Blood đáp. - Chúng ta chỉ cần thả cờ chào để chứng tỏ rằng ta đang đi vội là đủ. Nhìn bề ngoài thì bọn mình đúng là người Tây Ban Nha rồi. Trong bộ cánh này thì có nhìn bằng ống nhòm cũng không thể nào phân biệt tôi và Hagthorpe với dân Castile chính cống được. Mà quả thật đã đến lúc ta phải lại xem công việc của gã Easterling cáo già kia ra sao rồi. Tôi thấy bây giờ đúng là lúc nên tìm hiểu hẩn kỹ hơn xem.

Chiếc tàu tuần duyên tuy sừng sốt vì chiếc tàu ba buồm mà nó vừa trợ chiến đã bỏ đi không một lời từ biệt, nhưng cũng không thể nghi ngờ gì được. Thế rồi cho rằng chiếc tàu này đang cần phải đi đâu đó gấp lắm, viên thuyền trưởng tuần duyên cũng vội vàng trở vào tóm cổ bọn cướp biển trên tàu "Bonaventura", nên không ngăn cản gì "Cinco Llagas" cả.

Thế là hai giờ sau, thuyền trưởng Easterling lúc bấy giờ đang sốt ruột đợi Chard ở vùng biển gần bờ giữa mũi Rafael và mũi Engaño bỗng vừa ngạc nhiên vừa kinh hoàng trông thấy con tàu đỏ thắm của Peter Blood đang vùn vụt lao về phía hẩn. Nãy giờ, hẩn vẫn lắng nghe tiếng súng xa xa, vừa chăm chú vừa hồi hộp, tuy vậy lúc dứt tiếng súng hẩn đã kết luận rằng "Cinco Llagas" đã bị bắt. Còn bây giờ, khi trông thấy chiếc tàu ba buồm kia nguyên vẹn, không sút mẻ tí nào, băng băng cắt sóng phóng đến, hẩn không dám tin ở mắt mình nữa. Có chuyện gì với Chard thế không biết? "Bonaventura" chẳng thấy bóng dáng đâu cả. Chẳng lẽ Chard lại phạm một sai lầm chết người nào đó để cho cái tên lang băm kia bắn chìm mất rồi ư?

Tuy nhiên, những ý nghĩ khác còn khó chịu hơn nhiều đang choán hết những lo ngại kia. Cái thằng đốc tờ tù tội khốn kiếp kia đang mưu tính điều gì thế nhỉ? Giá Easterling có thể xáp lại áp mạn thì hẩn chẳng lo gì hết bởi lẽ ngay toán tiếp quân tàu "Santa Barbara" của hẩn cũng đông gấp đôi đội tàu của Blood rồi. Nhưng làm thế nào mà đưa được cái galleon què dở vào áp mạn tàu "Cinco Llagas" nếu Blood ngăn chặn đây? Còn một khi đã thanh toán

xong "Bonaventura", nếu Blood có ác ý gì thì "Santa Barbara" sẽ là miếng mồi ngon cho những khẩu pháo trên tàu "Cinco Llagas" thôi.

Những ý nghĩ khá nặng nề ấy đã khiến Easterling phát rồ lên khi nhớ đến chỗ của cái đang chất trong hầm tàu. Té ra vận may không định ưu ái hắn mà chẳng qua chỉ đùa cợt hắn chơi, để hắn chiếm được cái mà hắn không có cách nào giữ nổi.

Thêm nữa, đúng lúc ấy thì toán tiếp quản lại làm loạn. Một đứa tên Gunning, cũng to xác và ác độc chẳng kém gì Easterling, kích động đám cướp. Bọn này điên cuồng chửi rửa tên đầu lĩnh quá tham lam để đến nỗi khôn khổ thế này. Nguy cơ mất mạng hay bị bắt làm tù binh càng thêm cay đắng khi hắn nhớ lại đồng của mới cướp được một cách ngon lành kia. "Easterling không có quyền liều lĩnh - bọn cướp la ó - hắn phải giữ "Bonaventura" để hộ tống chứ sao lại tham lam muốn vợ cả "Cinco Llagas" chẳng chờ cái gì". Bọn lâu la mắng nhiếc si và tên đầu lĩnh thậm tệ. Biết bọn kia có lý, hắn chỉ còn biết chửi lại. Trong khi bọn cướp đang lờ qua tiếng lại với nhau thì "Cinco Llagas" đã đến gần lắm rồi. Một tên thủ hạ báo rằng chiếc tàu ba buồm vừa kéo lên những tín hiệu gì đó. Đó là một mệnh lệnh: thuyền trưởng "Santa Barbara" phải sang ngay "Cinco Llagas".

Easterling sợ quá, mặt hắn đang đỏ bừng bừng bỗng nhợt hẳn ra, môi tím lại. Hắn lăm băm cầu cho ma quỷ ở đâu đến bắt ngay cái tên lang băm Blood kia đi. Nhưng bọn cướp biển lại hứa hẹn rằng nếu Easterling không tuân lệnh sang ngay lập tức thì chúng sẽ cho chính hắn đi châu ma quỷ.

Gunning bảo tên đầu lĩnh rằng Blood không thể biết "Santa Barbara" đang chờ gì, vì vậy vẫn có hy vọng tên tù khổ sai kia chịu nghe tán tỉnh mà cho phép chiếc galleon đi thoát.

Một khẩu pháo bên "Cinco Llagas" gầm lên, viên đạn xé gió bay vút qua mũi tàu, đó là một phát đạn cảnh cáo. Và chỉ cần thế là đủ. Gunning đẩy tên lái tàu ra, đứng thay vào sau tay lái và cho tàu thả trôi chứng tỏ chịu tuân lệnh. Sau đó bọn cướp thả xuống, sáu tay chèo nhảy xuống, sau đó Gunning rút súng bắt tên đầu lĩnh phải nhảy theo.

Vài phút sau, khi Easterling đã leo lên boong giữa của "Cinco Llagas" thì trong mắt hắn là cảnh địa ngục, còn trong bụng lại đầy hãi hùng. Bước đến đón hắn chính là tên lang băm đáng bỉ, cao dong dỏng trong bộ giáp phục và mũ sắt Tây Ban Nha. Sau lưng chàng là Hagthorpe cộng thêm sáu người nữa. Trên môi Blood thoáng điểm một nét cười giễu cợt.

- Rốt cuộc thì ông cũng được đặt chân lên tàu "Cinco Llagas" như ông hằng mong ước rồi đấy, thuyền trưởng Easterling.

Đáp lại câu nói móc ấy tên trùm cướp chỉ biết tức tối hậm hực trong mồm. Hai nắm đấm to tướng của hắn hết nắm vào lại duỗi ra như thể đang nóng lòng muốn tóm cổ tên Ai-len dám nhạo báng mình. Thuyền trưởng Blood

nói tiếp:

- Chớ bao giờ dòm dò những thứ rằng mình không nhá được, ông thuyền trưởng ạ. Ông không phải là người đầu tiên phải ngậm đắng nuốt cay mà chịu trắng tay đâu. Cái xà lúp "Bonaventura" của ông là một con tàu tốt và chạy nhanh, tưởng ông đã phải hài lòng với nó rồi chứ. Rất tiếc là từ nay nó không còn tung tăng đi lại được nữa bởi lẽ nó đã chìm hay đúng hơn là sẽ chìm khi nước thủy triều lên. - Bỗng chàng giật giọng hỏi: - Ông có bao nhiêu người?

Chàng phải hỏi lại một lần nữa Easterling mới gượng gạo nói rằng trên tàu có bốn chục người.

- Ông có bao nhiêu xuồng?

- Ba, kể cả đang ở đây.

- Thế thì đủ cho các ông rồi. Hãy lệnh cho người của ông xuống xuồng ngay lập tức nếu các ông còn quý mạng sống. Mười lăm phút nữa tôi sẽ cho bắn chìm chiếc tàu. Tôi buộc phải làm như vậy bởi vì tôi không có đủ người để tiếp quản con tàu, còn nếu để nó sống tức là để mặc ông tiếp tục cướp bóc. Easterling cố sống cố chết vừa phản đối vừa van nài. Hắn ca cẩm nếu bọn hắn mà lên đất Hispaniola thì không biết sẽ nguy hiểm đến thế nào. Nhưng Blood đã ngắt lời:

- Người ta sẽ đối xử với các ông một cách độ lượng như chưa bao giờ các ông đối xử với những kẻ không may lọt vào tay mình. Tôi khuyên ông nên lợi dụng lòng bất nhẫn của tôi. Nếu lên bờ mà được bọn Tây Ban Nha tha chết thì các ông hãy trở về với nghề săn bắn và muối thịt, như vậy sẽ thích hợp với các ông hơn là đi biển đầy. Bây giờ thì mời ông xéo ngay cho. Nhưng Easterling vẫn chưa chịu rời tàu. Hắn choãi cặp chân mạnh mẽ, bước chao đảo, tay vẫn hết nắm vào lại duỗi ra. Cuối cùng hắn lên tiếng:

- Ông hãy cho tôi giữ lại con tàu, bao giờ về được Tortuga tôi sẽ trả ông bốn trăm ngàn real Tây Ban Nha. Tôi thấy như vậy có lợi cho ông hơn là xua chúng tôi lên bờ cho bỏ tức.

- Đi nhanh lên! - Blood chỉ đáp lại có thế, nhưng giọng chàng đã có vẻ đáng sợ hơn nhiều.

- Tám trăm ngàn! - Easterling gào lên.

- Sao không nói tám trăm triệu cho to? - Blood giả vờ ngạc nhiên hỏi lại. -

Hứa dễ bao nhiêu thì nuốt lời càng dễ bấy nhiêu. Giá tôi biết ông quả thực có trong tay tám trăm ngàn real chưa biết chừng tôi cũng tin ông đấy.

Cặp mắt cay cú của Easterling nheo lại. Đôi môi dày mím chặt sau bộ râu đen rậm rì, nhưng rồi chúng cũng hơi nhếch lên thành một nụ cười. Không ăn được thì đập đổ, hắn sẽ không tiết lộ bí mật ra đâu. Nếu hắn đã không giữ được đồng của kia thì mặc xác cho Blood bắn chìm đi vậy.

Ý nghĩ ấy thậm chí còn đem lại cho tên cướp một sự thích thú cay đắng.

- Hy vọng chúng ta còn gặp lại nhau, thuyền trưởng Blood, - hấn vờ vịt lịch sự. - Lúc ấy tôi sẽ kể anh nghe một chuyện, chắc anh sẽ hối tiếc việc anh làm hôm nay.

- Nếu có lúc nào tôi với ông còn gặp lại nhau thì cuộc gặp gỡ ấy chắc sẽ gây ra nhiều hối tiếc đấy. Vĩnh biệt ông, ông thuyền trưởng, xin nhớ cho, ông chỉ có mười lăm phút thôi đấy.

Easterling hần học cười gằn, nhún vai, đoạn quay phắt đi trèo xuống chiếc xuồng đang bập bênh trên sóng.

Khi nghe hấn nói lại quyết định của Blood, bọn cướp phát điên lên vì ý nghĩ lại từ bỏ miếng mồi béo bở của mình. Những tiếng hò hét man dại của chúng vọng tận tàu "Cinco Llagas" khiến Blood vì không hiểu đầu cua tai nheo ra sao chỉ mỉm cười khinh bỉ.

Chàng nhìn thấy chúng bỏ xuồng và bỗng ngạc nhiên thấy đám người đang hò hét điên cuồng kia chợt biến đâu mất sạch. Trước khi rời tàu, bọn cướp kéo nhau đâm bổ xuống hầm hàng khuân đi vài thứ trong đống của. Sự chậm trễ ấy đã khiến thuyền trưởng Blood khó chịu.

- Bảo Ogle cho một phát vào mũi tàu đi. Bọn khốn kiếp này phải cho uống nước một trận mới xong.

Tiếng súng gầm lên và viên đạn 11 ký xuyên thủng mạn trên mũi tàu làm bọn cướp cuống cuồng tháo lui. Tuy nhiên, trong lúc lo thoát thân chúng vẫn ít nhiều giữ được trật tự, nếu không thì sóng đang lắc thế này chẳng khó gì mà chả lật xuồng.

Những mái chèo ướt loáng lên dưới nắng, những chiếc xuồng rời khỏi tàu bơi vội về hướng mũi đất cách đó chưa đầy hai dặm. Chúng vừa rời tàu Blood liền ra lệnh nổ súng, nhưng đúng lúc ấy thì Hagthorpe kéo tay chàng.

- Hượm nào! Khoan đã! Trên tàu còn ai kia kia!

Blood ngạc nhiên nhìn sang tàu "Santa Barbara", sau đó đưa ống nhòm lên mắt. Chàng thấy ở đuôi tàu có một người đầu để trần, mặc áo giáp chân đi ủng, trông không có vẻ cướp biển tí nào. Người kia cười khấn ra vẩy rồi rút. Blood lập tức hiểu ngay đó là ai.

- Có lẽ một gã Tây Ban Nha nào đó mà Easterling quên cất tiết lúc hấn chiếm được tàu đây.

Blood ra lệnh thả xuồng và cử sáu người sang đón gã Tây Ban Nha, do Dyke, người biết bập bõm vài tiếng Tây Ban Nha, chỉ huy.

Bị bỏ mặc chết chìm theo con tàu tận số, Don Ildefonso đã cố cõng được dây trôi và tụt xích neo xuống chờ chiếc xuồng đang đến gần. Ngài mừng run lên, cả ngài lẫn con tàu chở hàng quý của mình đã được cứu sống! Sự giải thoát bất ngờ này quả là một giấc mơ kỳ diệu. Số là cũng như viên thuyền trưởng chiếc tàu tuần duyên, Don Ildefonso dù có không nhận ra hình dáng con tàu kiểu Tây Ban Nha thì vẫn cứ chắc mẩm rằng đây là các đồng bào

của ngài đến cứu bởi lẽ trên chót buồm "Cinco Llagas" vẫn phấp phới lá cờ Tây Ban Nha.

Thế rồi, khi chiếc xuồng còn chưa kịp cập sát mạn tàu, viên thuyền trưởng đã hấp tấp kể cho Dyke nghe chuyện gì đã xảy ra với con tàu và nó đang chờ cái gì trong khoang hầm. Ngài xin mượn tạm chừng một chục thủy thủ, cùng với sáu người còn đang bị nhốt trong hầm ngầm sẽ cố chở số của báu về đến Santo Domingo an toàn.

Câu chuyện đã làm Dyke kinh ngạc. Tuy nhiên anh vẫn kìm được. Sự giọng nói của mình để lộ sự tình, anh ta đáp lại hết sức ngắn gọn:

- Bueno, tôi sẽ báo cáo lại thuyền trưởng.

Sau đó anh ta thì thầm ra lệnh cho các tay chèo chèo nhanh trở lại "Cinco Llagas".

Nghe đầu đuôi câu chuyện và sau một lúc bàng hoàng, Blood bật cười ha hả:

- Ra cái thằng khốn kiếp kia định kể cho tôi nghe chuyện này trong lần gặp nhau sắp tới đây! Mẹ khi, tôi không thể để hấn mừng được!

Mười phút sau "Cinco Llagas" đã cập mạn "Santa Barbara".

Từ đằng xa Easterling và đồng bọn thấy thế bèn bỏ chèo xem, tức tối cãi nhau ầm ĩ. Chúng hiểu rằng chúng đã mất nốt cái thú cón con được thấy thuyền trưởng Blood nhận chìm đồng của mà không hay biết gì. Easterling lại lớn tiếng chửi rủa.

- Mẹ khi! Tao quên mất thằng quái Tây Ban Nha trong buồng nó lại nói lộ đồng vàng mất rồi. Cứ nhân đạo cho lắm vào là thế đấy! Nếu tao cắt tiết nó đi...

Trong lúc ấy, vì rất giống người Tây Ban Nha trừ cặp mắt xanh trên khuôn mặt rám nắng, thuyền trưởng Blood giải thích cho Don Ildefonso đang ngỡ ngàng bằng thứ tiếng Castile rất chuẩn vì sao chàng cho "Cinco Llagas" cập mạn "Santa Barbara".

Chàng không thể cho mượn thủy thủ được vì bản thân chàng cũng không đủ người. Đã vậy nếu cứ để nó đẩy thì thế nào cũng lọt vào tay bọn cướp biển khốn kiếp mà chàng vừa mới đuổi được kia thôi. Vì thế chỉ còn mỗi một cách là chuyển số châu báu mà Don Ildefonso nói rằng đang cất dưới chiếc galleon. Chàng rất vinh hạnh được đón tiếp Don Ildefonso cùng sáu thủy thủ của ngài trên tàu "Cinco Llagas" và đưa họ đến Tortuga; nhưng bằng Don Ildefonso không muốn thì thuyền trưởng Blood sẽ tặng họ một chiếc xuồng của mình rồi lúc nào thấy tiện họ có thể rời tàu chèo vào bờ xứ Hispaniola. Tuy hôm ấy đây không phải là lần đầu tiên Don Ildefonso sừng sốt, nhưng mấy câu trên ngài thấy khó tin nhất xưa nay.

- Tortuga! Tortuga! Ông bảo rằng ông đi đến Tortuga! Nhưng để làm gì kia? Trời ơi, ông là ai thế?

- Tên tôi là Peter Blood, còn tôi là ai thì thực tình tôi cũng không biết nữa.

- Ông là người Anh? - gã Tây Ban Nha thất kinh, bây giờ đã lảng máng hiểu ra ít nhiều.
 - Ô không! Dù sao tôi cũng không phải người Anh. - Thuyền trưởng Blood đang hoàng vờn thẳng người. - Tôi có vinh dự là người Ai-len.
 - Người Ai-len với người Anh thì khác gì nhau!
 - Ấy không, khác quá đi chứ.
 Gã Tây Ban Nha tức giận nhìn chàng. Mặt gã đỏ tía, mồm nhếch đi một cách khinh bỉ.
 - Dù có là Ai-len hay Anh thì mi cũng là một tên cướp biển đê tiện.
 Blood sầm mặt lại và thở dài.
 - Có lẽ ông nói phải đấy, - chàng gật gù. - Tôi đã cố tránh điều đó, nhưng tôi còn biết làm sao được khi số phận cứ một mực khoác cho tôi vai trò ấy và đã dành cho tôi một khởi đầu hiển hách như thế này để nhập môn?

Bước gang hồ của thuyền trưởng Blood

Dịch giả: Trịnh Huy Ninh và Bùi Chuẩn

Chương 3

SỨ GIẢ CỦA NHÀ VUA

Một sáng tháng năm nắng chói năm 1690, một đức ông có một người hầu da đen khoác túi đi theo xuất hiện trên cảng Santiago thuộc đảo Porto Rico. Người lạ mặt được đưa lên bến bằng một chiếc xuồng từ một chiếc galleon màu vàng đậu trong vụng tàu, đỉnh cột buồm phe phẩy một lá cờ Tây Ban Nha. Thả người lạ mặt lên bờ xong, chiếc xuồng lập tức quay mũi trở lại tàu. Liền đó, nó được kéo lên và buộc chặt bên mạn tàu. Thấy vậy, đám người nhàn tản đứng xúm xít trên bờ liền rút ra kết luận rằng cái người vừa mới lên bờ kia chắc là chưa vội về tàu ngay.

Dân rồi việc nhìn theo người lạ bằng cặp mắt đầy tò mò. Bề ngoài của người đó quả thực cũng đáng để ý nên người ta muốn hay không vẫn cứ phải dõi mắt theo. Ngay cả những nô lệ da trắng khốn khổ gần như trần truồng đang xây bức thành pháo đài cũng đưa mắt ngắm người lạ mặt.

Cao dong dong, xương xương, mạnh mẽ, người đó ăn mặc rất diện tuy hơi u ám trong bộ quần áo Tây Ban Nha màu đen điểm bạc, những búp tóc giả đen nhánh buông lơ lửng trên vai, chiếc mũ rộng vành màu đen gắn ngù lông đen đỏ bóng xuống nửa mặt phía trên. Mọi người để ý ngay đến cái cằm rắn rỏi cạo nhẵn, cái mũi thanh mảnh gồ lên và khóe môi kiêu kỳ. Trên ngực người lạ lấp lánh những viên ngọc quý, rua đăng ten rủ xuống che lấp bàn tay, cây gậy dài màu đen cán nạm vàng phát phơ mấy dải lụa. Người đó có vẻ là một

tay chơi ở phố Alameda nếu toàn bộ dáng điệu của chàng ta không toát lên một sức mạnh khác thường và niềm tự tin điềm tĩnh. Về mặt dừng đứng phốt tỉnh trước cái nằng chối chang của người lạ mặc đồ đen chứng tỏ người đó có sức chịu đựng phi thường, còn ánh mắt chàng ta thì ngạo mạn đến nỗi đám người tò mò bất giác phải cụp mắt trước mặt chàng.

Người lạ hỏi đường đến dinh thống đốc và viên chỉ huy vệ binh liền phái ngay một tên lính đưa chàng đi.

Họ băng qua một quảng trường không khác gì cái quảng trường của một thị trấn nhỏ xứ Tây Ban Nha xưa cũ, nếu không có những cây cọ tỏa bóng đen thẫm trên mặt cát trắng lóa hằm hập hơi nóng. Sau quảng trường là ngôi nhà thờ với hai ngọn tháp chuông và những bậc thềm đá hoa cương, còn đằng sau nhà thờ là những cánh cổng gang cao vợi. Theo chân tên lính dẫn đường qua khỏi cánh cổng, người lạ mặt vào một khu vườn rồi theo lối đi rợp bóng phượng vĩ tiến về phía ngôi nhà lớn màu trắng ở giữa những khóm nhài với những ban công sâu hun hút. Những người hầu da đen trong những bộ lễ phục đỏ có tua vàng ngọ nghĩnh mở cửa cho khách và bẩm lên thống đốc Porto Rico rằng có Don Pedro De Queiroz sứ thần của Hoàng thượng đến thăm.

Ở cái xứ heo hút vào loại lép vế nhất trong các lãnh địa hải ngoại của Đức Hoàng thượng Gia-tô giáo này chẳng mấy khi có sứ thần của nhà vua tới. Nói đúng ra thì đây là lần đầu tiên, thành thử Don Jayme De Villamarga thấy hồi hộp quá, đến nỗi chính ngài cũng không rõ sự hồi hộp đó là vì hãnh diện hay hốt hoảng nữa.

Với thân hình tầm thước và trí năng rất tầm thường nhưng Don Jayme lại có cái đầu quá lớn và cái bụng rất to không tương xứng. Ngài thuộc loại triều thần mà càng ở xa Tây Ban Nha bao nhiêu càng đỡ cho đất nước bấy nhiêu và có lẽ chính vì thế mà ngài mới được bổ nhiệm làm thống đốc Porto Rico. Ngay cả nỗi khiếp sợ đầy kính cẩn đối với Đức Hoàng thượng do Don Pedro thay mặt cũng không lung lạc nổi về tự đắc thâm căn cố đế của Don Jayme. Trịnh trọng vênh vang ngài tiếp đón sứ thần nhà vua và cả ánh mắt lạnh lùng cao ngạo của Don Pedro cũng không làm Don Jayme chịu nhún. Một thầy tu già dòng Dominic lêu khêu, gầy đét, giúp đức ông tiếp khách.

- Xin nhiệt liệt chúc mừng ngài, thưa señor, - Don Jayme lúng búng như ngậm hột thị. - Tôi vô cùng cảm kích được ngài cho biết Đức Hoàng thượng đã có lòng chiếu cố đến tôi.

Don Pedro bỏ chiếc mũ gắn ngù lông ra cúi chào, đoạn trao mũ và gậy cho người hầu da đen.

- Tôi đã gặp một vài biến cố nhưng rất may là không việc gì nên mới đến được đây để thông báo cho ông ân huệ của Đức vua. Sau một vài thử thách của số phận tôi đã đến được đây trên tàu "San Tomas". Nay tàu đã rời bến đi

Santo Domingo và ba bốn hôm nữa sẽ quay lại đón tôi. Trong khoảng thời gian ngắn ngủi đó tôi xin mạn phép lạm dụng lòng hiếu khách của quan lớn vậy.

Có cảm tưởng như ông khách không chỉ xin nghỉ lại mà còn đòi phải cung phụng mình nữa.

- À, à, - Don Jayme lên giọng phán.

Ngài nghiêng đầu cười túm tít trong hàng râu mép muối tiêu chờ ông khách trình bày tỉ mỉ hơn chiếu chỉ của nhà vua.

Tuy nhiên ông khách lại không hề tỏ ra vội vã. Chàng ta đưa mắt nhìn khắp gian phòng lớn mát mẻ, bày biện các thứ bàn ghế gỗ sồi và gỗ dẻ chạm khắc sang trọng cầu kỳ đưa từ Cựu Thế giới sang cùng với những tấm thảm trải sàn và những bức tranh treo trên tường, rồi ung dung như một người đã quen cảm thấy thoải mái trong bất cứ khung cảnh nào, ông khách lên tiếng hỏi có được phép ngồi không. Ít nhiều mất vẻ trịnh trọng, quan thống đốc vội vàng mời khách ngồi.

Vị sứ thần vẫn ung dung như cũ, miệng phảng phất nụ cười mà Don Jayme rất lấy làm khó chịu, thông thả ngồi xuống ghế và duỗi chân ra.

- Tôi với ông trong chừng mực nào đó còn là bà con cơ đấy, Don Jayme ạ. - Chàng ta thông báo.

Don Jayme trở mắt lên nhìn khách.

- Tôi không có vinh hạnh được biết trước.

- Chính vì thế nên tôi mới phải nói ngay để ông rõ. Quan hệ họ hàng này có được là nhờ cuộc hôn nhân của ông đấy, señor ạ. Tôi là anh họ xa của Doña Hernanda đây.

- Ô! Của bà vợ tôi! - Trong giọng nói của quan thống đốc nghe rõ sự coi thường đối với quý bà vừa được nhắc đến tên và bà con họ hàng của bà này.

- Nghe đến tên ngài là Queiroz tôi đã để ý rồi. - Bây giờ quan thống đốc mới hiểu do đâu giọng Don Pedro hơi cứng, ít nhiều làm hại cách phát âm Castile rất chuẩn của ông khách. - Vậy ra ngài cũng là người Bồ Đào Nha như Doña Hernanda? - Và giọng ngài thông đốc lại thoáng khinh thị đối với dân Bồ Đào Nha, nhất là những kẻ đang phụng sự Đức vua Tây Ban Nha trong khi Bồ Đào Nha đã độc lập nửa thế kỷ nay rồi.

- Dĩ nhiên chỉ là người Bồ Đào Nha một nửa thôi. Gia đình tôi...

- Phải rồi, phải rồi, - Don Jayme sốt ruột ngắt lời. - Thế thì Đức Hoàng thượng sai ngài đến đây gặp tôi làm gì vậy?

- Sự nôn nóng của ông là hoàn toàn tự nhiên, thưa Don Jayme, - Don Pedro lên tiếng với đôi chút giễu cợt. - Xin ông bỏ qua cho việc tôi nhắc đến dòng họ mình. Còn cái trọng trách mà tôi được ủy thác.... Chắc ông sẽ không lấy làm lạ rằng Đức Hoàng thượng, cầu Chúa phù hộ người, - Don Pedro kính cẩn cúi đầu buộc Don Jayme cũng phải làm theo, - không những đã được

nghe tàu về công việc cai trị xuất sắc và hết sức đáng khen của ông trên hòn đảo Porto Rico này và còn biết cả lòng tận tụy lớn lao của ông trong việc cố gắng thanh tảo vùng biển Caribe khỏi sự hoành hành của các loại cướp biển, nhất là bọn hải tặc Anh, những kẻ chuyên cản trở sự giao thông hàng hải và phá hoại cuộc sống thanh bình trong các khu dinh điền của Tây Ban Nha ta. Phải, dĩ nhiên Don Jayme không thấy ở đây có gì lạ lùng và bất ngờ cả. Thậm chí lúc nghĩ kỹ lại ngài cũng không thấy có gì đáng ngờ. Vốn cực kỳ ngu xuẩn, ngài không đoán nổi rằng trong tất cả các thuộc địa của Tây Ban Nha ở Tây Ấn thì cái đảo Porto Rico do ngài cai trị là nơi bê bết nhất, còn thì Don Jayme quả cũng có góp sức trong việc đánh dẹp bọn cướp trên vùng biển Caribe thật. Vừa mới đây thôi ngài đã giúp một tay trong việc đó, phải nói là hoàn toàn ngẫu nhiên thôi, - giúp khá đắc lực là khác, thành thử ngài bèn nhanh nhẩu khoe ngay.

Ngài ngửa cổ, ưỡn ngực, vênh vang đi đi lại lại trước mặt Don Pedro, huênh hoang kể lại những công tích của mình. Nếu những cố gắng của ngài được chiếu cố đúng mức thì dĩ nhiên ngài sẽ cực kỳ thỏa mãn, ngài bảo thế. Một sự khích lệ như vậy sẽ làm người ta càng thêm hăng hái lập công. Ngài không muốn tỏ ra quá tự phụ, song công bằng mà nói, đảo Porto Rico dưới bàn tay chần dặt của ngài đang ngày càng thịnh vượng. Frey Alonso đây có thể làm chứng cho ngài. Thiên chúa giáo đã được cấm chặt ở Porto Rico này, không còn một thứ tà đạo nào dám ho he nữa. Đối với bọn cướp biển, ngài đã làm tất cả những gì có thể ở cương vị mình, tuy nhiên ngài vẫn cho là còn chưa đủ. Don Pedro có để ý đến đây lũy ngài mới dựng lên ở đây không? Công trình phòng thủ này đã sắp hoàn tất, ngay cả tên thuyền trưởng Blood trùm cường khấu vị tất đã dám cả gan bén mảng đến vuốt râu ngài. Ngài đã cho tên tướng khét tiếng ấy biết rằng trêu vào ngài không phải chuyện đùa. Cách đây mấy hôm một toán hải tặc của hắn đã cả gan đổ bộ lên phía nam đảo. Nhưng quân của Don Jayme đã phòng bị đầu đầy. Chính ngài vẫn thường xuyên đôn đốc việc này. Một đội mã binh đến rất kịp thời đã đánh tan bọn cướp. Cứ nhớ đến chuyện đó, Don Jayme lại thấy hào hứng không sao kìm nổi và ngài bật cười hô hô. Don Pedro cũng lễ độ cười theo, rồi bày tỏ lòng tò mò đúng mực, chàng ta lịch sự nài quan thống đốc kể tiếp. - Hắn là ngài đã hạ thủ cả bọn không sót mống nào? - Chàng ta hỏi, giọng có vẻ khinh bọn cướp ra mặt.

- Tạm thời thì chưa. - Xem chừng quan thống đốc đã nhăm nháp trước cái thú tàn bạo sắp đến. - Nhưng cả sáu tên bị bắt tôi đã cho nhốt kỹ rồi. Nhưng tôi còn chưa quyết nên xử trí chúng thế nào cho khoái. Có lẽ treo cổ tuốt là hơn. Hay là cho lên dàn lửa để sáng danh Chúa. Dù sao bọn này cũng là bọn tà đạo ấy mà. Để tôi bàn thêm với Frey Alonso xem sao đã.

- Chà, chà, - Don Pedro tặc lưỡi, hình như đã chán không muốn nghe chuyện

bọn cướp biển. - Vậy quan thống đốc đã vui lòng nghe tin tôi muốn báo đây chưa?

Quan thống đốc bực mình vì bị cắt ngang bài diễn thuyết huênh hoang tràng giang đại hải, ngài đành cau có nghiêng mình trước vị sứ thần của Hoàng thượng.

- Xin tùy ý ngài, - quan thống đốc lạnh lùng thốt lên.

Nhưng Don Pedro kiêu kỳ dường như không nhận thấy vẻ bực bội của quan thống đốc. Chàng ta móc trong túi chiếc áo sang trọng của mình ra một tờ giấy gấp nhiều lần và một túi da nhỏ đựng.

- Trước hết tôi phải giải thích để đức ông thống đốc rõ tại sao những vật này lại đến tay đức ông không được mất như vậy. Lúc này tôi đã có vinh hạnh được thông báo - nhưng hình như quan lớn không để ý thì phải - rằng cuộc hành trình của tôi gặp khá nhiều trắc trở. Nói trắng ra, việc tôi rút cuộc cũng đến được hòn đảo này thật là khó tin. Chính tôi đã trở thành nạn nhân của con ác quỷ Blood kia. Con tàu đưa tôi đi từ Cadiz sang đây mới bị đánh chìm tuần trước. Em họ tôi, Don Rodrigo De Queiroz, cùng đi với tôi đã rơi vào tay tên hải tặc hung ác này và hiện vẫn còn bị hãm giam giữ, còn tôi thì may mắn hơn nên đã trốn thoát được. Nhưng chuyện này nói ra thì dài lắm, không dám kể tỉ mỉ ra đây kéo lại chán tai quan lớn.

- Ô, chán thế nào được! - quan thống đốc vội thốt lên. Vì quá tò mò nên ngài không giữ nổi vẻ vênh váo nữa.

Song, bất chấp sự háo hức của quan thống đốc, Don Pedro nhất định không chịu đi sâu vào chi tiết.

- Không, không, đề lần khác, nếu quan lớn còn muốn nghe tôi xin kể hầu ngài. Chuyện đó chẳng có gì đáng kể lắm. Đối với quan lớn thì điều đáng kể là tôi đã trốn thoát được mà thôi. Tôi được tàu "San Tomas" vớt lên và đưa đến đây, và tôi hết sức sung sướng là có thể hoàn thành được sự ủy thác của Hoàng thượng. - Chàng ta trao mảnh giấy cho quan thống đốc. - Tôi nhắc đến nỗi gian truân vất vả của mình chỉ để giải thích cho ngài rõ vì sao tờ chiếu chỉ này lại bị nước biển làm hư hại đến thế, tuy rằng cũng chưa đến mức mất hết sự tôn nghiêm đáng có. Trong tờ chiếu này, quan chính lệnh của Hoàng thượng thông báo cho ngài rõ rằng để ghi nhận những công tích của ngài như tôi đã kể ở trên, Đức vua của chúng ta, cầu Chúa phù hộ người, đã quyết định thăng thưởng cho ngài tước hiệp sĩ huân chương cao quý nhất - bội tinh Thánh Jacob xứ Compostella.

Mặt Don Jayme thoát tái ngắt rồi thoát lại đỏ bừng. Cực kỳ hồi hộp, ngài run run đón tờ chiếu chỉ và mở nó ra. Mảnh giấy quả thực đã bị nước biển làm hư hại nhiều. Vài chỗ bị nhòe tiệt, không còn gì nữa. Chỗ đề chức vụ và tên họ ngài chỉ còn là một vết mực to tướng, vài chữ còn bị nước biển xóa sạch, tuy nhiên nội dung tờ chiếu thì hoàn toàn khớp với thông báo của Don Pedro

- giấy trắng mực đen ghi rành rành ra đây và có cả triện của nhà vua đang hoàng, không hề bị nước biển đục đến.

Cuối cùng, khi Don Jayme chịu rời mắt khỏi tờ chiếu, Don Pedro liền đưa cho ngài cái hộp da và ấn nút lò xo. Nắp hộp bật ra và những viên hồng ngọc đỏ rực như than hồng trên nền dạ thẫm khiến quan thống đốc lóa cả mắt.

- Còn đây là bội tinh, - Don Pedro nói tiếp. - Huân chương chữ thập Thánh Jacob xứ Compostella, huân chương cao quý nhất trong tất cả các huân chương và nó là của ngài.

Don Jayme nâng niu đỡ lấy cái hộp như một bảo bối thiêng liêng và dán mắt vào cây thánh giá lấp lánh. Lão thầy tu đến bên quan thống đốc lắp bắp mấy lời chúc tụng. Với công trạng của Don Jayme trước ngài vàng Tây Ban Nha thì bất kỳ huân chương nào cũng đã là một đặc ân quá mức và khó mơ thấy được. Còn việc tặng ngài huân chương cao quý nhất thì thật không ai ngờ nổi, thành thử quan thông đốc Porto Rico cứ đứng ngây như trời trồng mất một lúc.

Nhưng vài phút sau, khi một thiếu phụ trẻ trung xinh đẹp, thon thả, duyên dáng bước vào phòng thì vẻ tự phụ tự mãn thường ngày trở lại với Don Jayme ngay.

Trông thấy một người quý phái lạ mặt đứng dậy đón mình, thiếu phụ bối rối ngập ngừng ngoài cửa. Nàng cất tiếng hỏi Don Jayme.

- Xin lỗi. Thiếp tưởng quan lớn đang rảnh.

Don Jayme cười cay độc và quay sang lão cố đạo.

- Cha nghe thấy chứ, bà ta tưởng tôi đang rảnh cơ đấy! Đường đường là đại diện của Đức vua ở Porto Rico, là thống đốc đảo theo tôn ý của đấng quân vương như tôi, thế mà bà nội tướng của tôi lại không biết rằng tôi đang bận việc. Bà ta cứ nghĩ rằng tôi có lắm thời giờ rỗi rãi mới chết chứ! Thật không thể tưởng tượng được! Ấy, bà nó đến đây nào, Hernanda, bà cứ bước lại đây! - Giọng ngài lại có vẻ phách lác. - Bà thử nhìn xem Đức vua ban cái gì cho kẻ tôi đòi hạ tiện của Người đây này, có lẽ nhờ nó bà sẽ hiểu được cái mà Đức vua đã hiểu và đã khen thưởng xứng đáng trong khi ái thiếp nhà tôi lại không tài nào hiểu nổi. Đức vua đã đánh giá đúng lòng tận tụy của ta trong việc hoàn thành sứ mạng của mình.

Doña Hernanda khép nép bước lại theo lệnh của ông chồng.

- Cái gì thế, thưa Don Jayme?

- "Cái gì thế"! - Don Jayme giễu cợt nhại bà vợ. - Chỉ là cái này thôi ấy mà!

- Ngài chia cái hộp tận mắt bà vợ và mở ra. - Đức Hoàng thượng ban tặng cho ta bội tinh chữ thập Thánh Jacob xứ Compostella đây này!

Doña Hernanda ngỡ người ta bỡn mình. Đôi má trắng mịn của nàng ửng đỏ. Nhưng không phải vì vui mừng, không, ánh nhìn buồn buồn của cặp mắt to đen không ngời lên niềm hân hoan khi trông thấy tấm huân chương. Don

Pedro nghĩ rằng Doña Hernanda đỏ mặt vì phật ý và xấu hổ thay cho ông chồng thô lỗ đã đối xử trịch thượng và thiếu lễ độ với nàng trước mặt người lạ thì đúng hơn.

- Thiếp rất mừng, Don Jayme, - nàng nhỏ nhẹ, giọng yếu ớt, mệt mỏi. - Xin chúc mừng quan lớn. Thiếp rất mừng.

- Ái chà chà! Bà nó mừng cơ đấy? Frey Alonso, xin cha lưu ý cho, Doña Hernanda mừng đấy nhé! - Don Jayme không thềm tỏ ra may mắn ý nhị trong việc chế giễu vợ mình. - À mà đức ông đem huân chương đến đây là họ hàng gì đó của bà đấy, bà nó ạ.

Doña Hernanda ngoái lại nhìn người lạ mặt sang trọng, nhìn như nhìn một người dưng. Nhưng hình như nàng không dám lên tiếng bảo rằng không quen biết anh ta. Không nhận một vị sứ giả của nhà vua đem phần thưởng cao quý đến là bà con họ hàng của mình, hơn nữa lại ngay trước mặt ông chồng như Don Jayme quả thật không phải dễ. Hơn nữa dòng họ lại đông, biết đâu có những người bà con mà nàng chưa gặp bao giờ.

Người lạ cúi chào thật thấp, những búp tóc giả xòa xuống gần kín mặt...

- Chưa chắc cô đã nhớ nổi tôi, Doña Hernanda ạ. Tuy thế tôi vẫn cứ là anh họ cô, và chắc chắn một người anh họ khác - anh Rodrigo - đã kể cho cô nghe về tôi rồi. Tôi là Pedro De Queiroz đây.

- Ngài là Pedro? Ra thế... - Nàng ngắm anh ta chăm chú hơn và gượng gạo cười. - Tôi còn nhớ Pedro. Lúc còn bé tôi với Pedro vẫn chơi đùa với nhau luôn mà.

Giọng nàng thoáng chút ngờ vực. Nhưng Pedro nhìn thẳng vào mắt nàng, hỏi tỉnh queo:

- Đạo ở Santarem chứ gì?

- Vâng, ở Santarem, - về tự tin của anh ta xem ra đã làm nàng dao động. - Nhưng hồi ấy anh là một chú bé béo mập, chắc nịch, tóc lại vàng mà xoăn kia.

Don Pedro bật cười:

- Lớn lên tôi có gầy đi ít nhiều, với lại một bộ tóc giả màu đen xem ra hợp với tôi hơn.

- Có lẽ vì thế mà tự nhiên mắt anh đậm xanh ra. Tôi không nhớ nổi mắt anh lại màu xanh...

- Ôi dào ơi, ngu gì mà ngu thế! - Ông chồng nàng không nhin được, xen vào.

- Bà thì có nhớ cái gì bao giờ đâu chứ!

Nàng quay phắt về phía chồng, môi run run nhưng cặp mắt vẫn rắn rỏi đáp lại ánh mắt giễu cợt của ngài. Những lời đối đáp gay gắt sắp sửa bật ra nhưng nàng đã kìm lại được và chỉ nói rất nhỏ:

- Ô, không. Có những điều mà đàn bà không quên bao giờ.

- Về chuyện trí nhớ ấy mà - Don Pedro lạnh lùng cao ngạo quay về phía

quan thống đốc lên tiếng - về phần mình, tôi cũng không nhớ lắm là dòng họ chúng tôi lại có những người đàn bà ngu ngốc.

- Bô khi, vậy thì phải đến tận Porto Rico ngài mới phát hiện ra điều đó đây. - Quan thống đốc cười khùng khục đập lại.

- Ô, - Don Pedro thở dài đáp, - không phải tôi chỉ phát hiện có thể thôi đâu. Trong giọng chàng ta có cái gì đó khiến Don Jayme không ưa. Cái đầu to của ngài vênh váo gật ra sau, đôi lông mày nhăn tít lại.

- Ý ngài muốn nói gì vậy? - ngài hỏi.

Nhận ra vẻ van nài trong ánh mắt u ám ướt rượt của người thiếu phụ mảnh mai nhỏ bé đứng trước mặt mình, Don Pedro bèn chiêu cổ cười:

- Chắc tôi còn phải tìm hiểu xem quan lớn sẽ gia ân thu xếp cho tôi ở đâu trong khi tôi buộc phải lăm lăm lòng mên khách của đức ông. Nếu bây giờ tôi được phép lui thì...

Quan thống đốc quay phắt sang Doña Hernanda:

- Bà đã nghe ra chưa? Người bà con của bà phải nhắc nhở chúng ta nhớ đến bổn phận chủ nhà đây, còn bà thì không hề nghĩ đến chuyện bà phải có trách nhiệm lo lắng cho ông ấy nữa chứ.

- Nhưng tôi đâu có biết...Có ai bảo tôi rằng chúng ta có khách đâu...

- Tuyệt lắm. Giờ thì bà biết rồi nhé, nửa giờ nữa ta sẽ ăn trưa.

Trong bữa ăn Don Jayme rất phờn, nói cách khác, ngài lúc thì cực kỳ quan cách, lúc thì hết sức tếu, cho nên các bức tường nhà ăn chốc chốc lại rung lên bần bật bởi tiếng cười ông ổng của ngài

Don Pedro hầu như không thêm giấu giếm sự khó chịu đối với ngài. Thái độ của chàng ta đối với ngài mỗi lúc một thêm cao ngạo lạnh lùng và hầu như dồn toàn bộ sự chú ý của mình sang người vợ đang phải hứng chịu những lời giễu cợt của ngài.

- Tôi có tin cho cô đây, - chàng ta bảo nàng lúc món tráng miệng được dọn lên. - Từ chỗ anh Rodrigo.

- Thế cơ đấy! - Don Jayme xỏ xiên. - Được tin ông anh hắt hủi bà ta sướng lắm. Bà nhà tôi xưa nay vẫn có cảm tình khác thường với ông anh họ Rodrigo của mình và anh chàng này cũng thế.

Doña Hernanda đỏ bừng mặt nhưng vẫn không ngược lên. Don Pedro lập tức đỡ lời một cách nhẹ nhàng không chút bối rối:

- Trong dòng họ chúng tôi vốn vẫn quen quan tâm đến nhau. Tất cả những ai mang họ Queiroz đều tự thấy có bổn phận quan tâm săn sóc nhau và sẵn sàng thực hiện bổn phận đó bất cứ lúc nào. - Vừa nói, Don Pedro vừa nhìn thẳng vào mặt Don Jayme như thể lưu ý ngài thấy được ẩn ý trong câu nói của mình. - Và điều đó có liên quan trực tiếp đến những gì tôi sắp cho cô hay đây, Doña Hernanda. Như tôi đã có vinh hạnh thông báo với đức ông thống đốc đây, con tàu mà tôi cùng Rodrigo từ Tây Ban Nha sang đây đã bị

tên hải tặc đáng gờm là thuyền trưởng Blood tấn công và đánh chìm. Bọn cướp biển đã bắt được cả hai chúng tôi song tôi đã may mắn thoát được...

- Nhưng ngài vẫn chưa kể chúng tôi nghe ngài đã thoát bằng cách nào - ngài thống đốc ngắt lời - giờ thì ngài kể đi nào.

Nhưng Don Pedro hờ hững phẩy tay.

- Chẳng có gì hay ho cả, vả lại tôi không thích nói về mình, nghe chán lắm.

Nhưng nếu ngài cứ nhất định đòi nghe... Thôi, để lần khác vậy. Tốt hơn cả để tôi kể cho các vị nghe về anh Rodrigo vậy. Anh ấy hiện đang là tù nhân của thuyền trưởng Blood. Ấy, xin đừng quá lo lắng.

Lời an ủi thật hết sức đúng lúc. Doña Hernanda đang nín thở lắng nghe, mặt đã tái mét.

- Đừng lo, Rodrigo vẫn khỏe và tính mạng anh ấy không bị đe dọa gì đâu. Theo chỗ chính tôi đã được chứng kiến, thằng cha Blood khủng khiếp kia cũng không phải không biết thế nào là hiệp sĩ. Tuy là cướp biển thật nhưng hắn cũng là đứa trọng danh dự.

- Cướp biển mà trọng danh dự? - Don Jayme cười lăn cười bò. - Hay thật thôi. Thế đấy! Ngài đến là khéo kể những chuyện ngược đời, Don Pedro ạ. Còn Frey Alonso thì nói thế nào nào?

Lão thầy tu gầy đét cười lấy lòng. Doña Hernanda tái mặt sợ hãi, nhẩn nại chờ Don Pedro kể tiếp. Don Pedro nhướn mày:

- Tôi thì có chuyện gì ngược đời đâu, ngược đời là thuyền trưởng Blood kia. Tên kẻ cướp này, con quỷ Sa-tăng đội lốt người này không bao giờ tỏ ra tàn nhẫn một cách vô nghĩa và luôn luôn giữ lời hứa. Chính vì thế nên tôi xin nhắc lại rằng các vị không việc gì phải lo ngại cho tính mạng của Don Rodrigo. Vấn đề chuộc anh ấy đã được anh ấy và thuyền trưởng Blood thỏa thuận cả rồi, còn tôi thì đi lấy món tiền chuộc về. Hiện thời Rodrigo cũng không đến nỗi nào, anh ấy được đối xử tử tế và thậm chí có thể nói rằng anh ấy còn chơi thân với thuyền trưởng Blood nữa là khác.

- Cái đó thì tôi dám tin ngay, mẹ kiếp! - Quan thống đốc hét lớn, còn Doña Hernanda thì thở phào ngả người ra lưng ghế. - Rodrigo xưa nay khoái giao du với bọn vô lại lắm mà. Đúng không, Hernanda?

- Tôi thiết tưởng... - Doña Hernanda bực tức lên tiếng rồi chợt im bật, sau đó mới hạ giọng nói thêm: - Tôi chưa bao giờ thấy thế cả.

- Bà chưa bao giờ thấy thế! Nhưng đã bao giờ bà thấy cái gì không đã, xin hỏi bà thế? Vậy là Rodrigo đang chờ chuộc đấy. Nhưng mà tiền chuộc là bao nhiêu?

- Ngài muốn góp ít nhiều chăng? - Don Pedro mừng rỡ thốt lên, gần như thân thiện.

Quan thống đốc nhảy dựng dậy như bị ong đốt đốt. Mặt ngài lập tức sa sầm ngay xuống.

- Tôi ấy à? Không, thế có Đức mẹ Maria Đồng trinh! Còn lâu, việc này chỉ liên quan đến họ nhà Queiroz mà thôi.

Nụ cười biến mất trên khuôn mặt Don Pedro. Chàng thờ dài.

- Phải rồi, phải rồi! Thế mà... tôi lại cứ tưởng thế nào ngài cũng đóng góp ít nhiều chứ!

- Ngài tưởng thế chỉ mất công thôi, - Don Jayme cười âm ỉ đi, - thế nào ngài cũng thất vọng thôi.

Bữa trưa đã xong, mọi người rời bàn và theo thông lệ vào những giờ trưa nóng bức ai nấy về phòng nghỉ.

Tối đến họ lại tập trung ở phòng này để ăn chiều trong cái mát mẻ buổi tối, dưới ánh nến cắm trong những giá bạc nặng nề đem từ Tây Ban Nha sang. Về tự mãn của quan thống đốc, nỗi vui mừng của ngài vì phần thưởng cao quý bất ngờ thật là không bút nào tả xiết. Suốt từ lúc nghỉ trưa ngài chỉ có mỗi một việc là ngắm nghía tấm huân chương quý giá. Ngài cực kỳ khoái chí, tếu nhộn và âm ỉ nhưng vẫn không quên thả vài câu chế nhạo Doña Hernanda. Đúng là ngài đã lấy nàng làm cái bia để nhạo báng một cách thô bỉ. Ngài giễu cợt vợ mình đủ kiểu, rủa cả Don Pedro và lão thầy tu cùng cười cợt nàng. Tuy thế Don Pedro không cười. Chàng ta vẫn nghiêm trang đến lạ, thậm chí trong ánh mắt của chàng hướng về gương mặt nhợt nhạt, đau khổ, nhần nhục một cách bi thảm của Doña Hernanda có lẽ còn thấp thoáng vẻ cảm thông nữa.

Trong chiếc áo dài lụa đen nặng nề làm nổi bật nước da trắng ngần ở cổ và vai nàng, trông Doña Hernanda càng thêm mảnh mai cân đối, còn mái tóc đen nhánh mượt mà càng tôn thêm khuôn mặt trắng mịn của nàng. Nàng giống một bức tượng bằng ngà và gỗ mun mà Don Pedro đã thấy, cũng không một chút sinh khí nào hết như bức tượng. Cho mãi đến lúc ăn xong chàng ta còn ở lại một mình với nàng trong phòng nhìn ra những lùm hoa nhài lắt lay trong làn gió mát ban đêm từ biển thổi vào.

Đức ông thống đốc lui về thảo biểu tạ ân vua và lôi cả lão thầy tu đi giúp mình một tay. Ngài để ông khách lại cho vợ chăm nom, không quên than thở hộ chàng vài câu. Doña Hernanda mời Don Pedro ra vườn, rồi khi đêm nhiệt đới ngát hương bao trùm lên hai người, thống đốc phu nhân đột nhiên sực tỉnh, đoạn vừa hốt hển xúc động, nàng hỏi khách:

- Những chuyện hôm nay ông kể về Rodrigo có đúng không vậy? Có đúng là thuyền trưởng Blood đã bắt anh ấy và đang cầm tù không? Mà có đúng là anh ấy còn nguyên lành và đang chờ được chuộc không?

- Tất cả là sự thật, không sai một lời.

- Và ông... có thể bảo đảm điều đó chứ? Bảo đảm bằng lời hứa danh dự của một người quân tử ấy mà? Tôi không thể không coi ông là một chính nhân quân tử một khi ông là sứ thần của Đức vua.

- Chỉ vì thế thôi ư? - Don Pedro hơi méch lòng.
- Ông có thể lấy lời hứa danh dự bảo đảm không đã? - Nàng khẳng khẳng nhắc lại.
- Không mảy may do dự. Tôi xin hứa. Nhưng tại sao cô lại nghi ngờ nhỉ?
- Bởi vì ông đã khiến tôi nghĩ vậy. Ông không được thành thực cho lắm. Chẳng hạn việc gì ông lại phải mạo nhận là anh họ tôi?
- Vậy ra cô không nhớ tôi thật à?
- Tôi còn nhớ Pedro De Queiroz. Năm tháng có thể làm anh ấy cao lên và mảnh dẻ hơn, ánh nắng mặt trời có thể làm nước da anh ấy sạm đi và mái tóc bên dưới bộ tóc giả đen kia có thể vẫn còn vàng óng như xưa tuy tôi vẫn còn ngờ lắm, nhưng xin phép hỏi ông, làm sao có thể thay đổi đổi cả màu mắt của anh ấy chứ? Vì lẽ mắt ông màu xanh còn mắt Pedro thì màu nâu mà. Chẳng ta im lặng trong chốc lát dường như suy ngẫm điều gì còn nàng thì ngẩn nhìn khuôn mặt đẹp trai, phong trần của chàng hiện rõ dưới ánh sáng từ cửa sổ chiếu xuống giữa bóng đêm. Chàng không nhìn nàng. Ánh mắt chàng hướng ra xa về phía mặt biển loáng bạc dưới bầu trời đầy sao lung linh phản chiếu ánh đèn của những con tàu đậu ngoài bến. Sau đó mắt chàng lại dõi theo ánh đom đóm lập lòe đuổi theo một con bướm đêm trong lùm cây... Don Pedro ngó ngang tránh ánh mắt người thiếu phụ nhỏ nhắn mảnh mai đang đứng cạnh chàng.
- Cuối cùng chàng thông thả lên tiếng thú nhận sự dối trá của mình với một chút giễu cợt.
- Chúng tôi cứ hy vọng là bà đã quên cái chi tiết con con ấy chứ.
- Chúng tôi à? - Nàng hỏi lại.
- Vâng, tôi và Rodrigo. Quả thật tôi với anh ấy đã bắt đầu thân nhau. Lúc anh ấy đang đến với bà thì xảy ra chuyện. Vì vậy mà tôi với anh ấy mới gặp nhau trên một con tàu.
- Và tự anh ấy muốn ông mạo danh người khác đến đây?
- Lúc nào anh ấy về bà cứ hỏi khắc biết. Mà chỉ vài hôm nữa anh ấy sẽ về tới thôi, xin bà chớ bận tâm. Bao giờ tôi chuộc được là anh ấy sẽ có mặt ngay, nghĩa là ngay sau khi tôi rời khỏi đây. Lúc tôi chạy trốn, - vì tôi không bị ràng buộc bởi lời hứa như anh ấy, - anh ấy đã yêu cầu tôi đến đây và tự xưng là anh họ của bà để nếu cần thì hầu hạ bà trước khi anh ấy tới.
- Nàng trầm ngâm suy nghĩ. Hai người lặng lẽ đi thêm mấy bước trong lùm cây.
- Ông đã liệu lĩnh một cách khinh suất, - nàng nói, chứng tỏ rằng nàng đã tin.
- Quân tử bao giờ cũng sẵn sàng liệu lĩnh vì giai nhân. - Chàng sôi nổi thốt lên.
- Ông liệu mình vì tôi ư?

- Vậy bà tưởng tôi liều mạng cho vui chăng?
- Không, không phải.
- Vậy thì nghĩ ngợi làm gì cho mệt óc? Tôi hành động theo nguyện vọng của Rodrigo. Anh ấy sẽ đến đây và sẽ đích thân giải thích cho bà rõ vì sao. Còn tạm thời thì tôi là anh họ của bà và tôi thay mặt anh ấy đến đây. Nếu lão thất phu chồng bà có quấy bà quá...
- Ông nói ra chuyện đó làm gì? - Giọng nàng nghe bức bối.
- Bởi lẽ tôi thay mặt Rodrigo ở đây mà. Xin bà đừng quên điều đó, ngoài ra tôi không cầu xin bà điều gì khác.
- Cảm ơn ông, thưa ông anh họ, - nàng nói và bỏ đi, để chàng đứng lại một mình.

Ba ngày trôi qua. Don Pedro vẫn là khách của quan thống đốc Porto Rico, ngày nào cũng giống ngày nào nếu không kể việc Don Jayme càng ngày càng thấm cái vĩ đại của mình nên càng trở nên chướng hơn. Tuy thế Don Pedro vẫn chịu đựng một cách kiên nhẫn hiếm có bộ mặt ngài, đôi khi chàng có vẻ còn thích khơi dậy tính hiếu danh quái gở của quan thống đốc nữa. Vậy là trong bữa tối hôm thứ ba Don Pedro mới đề nghị đức ông đền đáp ơn vua bằng một sự kiện nào đó có thể khắc sâu trong tâm khảm mọi người và được xếp một vị trí xứng đáng trong biên niên sử của đảo Porto Rico.

Don Jayme hăm hở chớp lấy đề nghị này.

- Phải rồi, phải rồi. Ý hay tuyệt. Ngài thử khuyên tôi xem nên làm gì bây giờ?

Don Pedro cười cười từ chối:

- Tôi đâu dám cả gan mà khuyên Don Jayme De Villamarga! Nhưng ít ra đó phải là một cái gì đấy xứng với một sự kiện lớn lao và trọng đại như vậy mới được.

- Ô, phải rồi... Đúng đấy. (Tuy thế, đầu óc lão thộn này đâu đủ sức để đề ra một ý gì). Vấn đề là ở chỗ cụ thể cái gì mới có thể được coi là xứng với sự kiện này chứ?

Frey Alonso đề nghị tổ chức một cuộc khiêu vũ lớn tại dinh thống đốc và Doña Hernanda hoan nghênh ngay. Nhưng Don Pedro cho phép mình không đồng ý với nàng: theo ý chàng ta thì cuộc khiêu vũ chỉ những ai được mời mới nhớ đến mà thôi. Phải nghĩ ra một cái gì đó để gây ấn tượng không thể phai mờ cho tất cả dân chúng trên đảo kia.

- Ủ, sao ngài không tuyên bố đại ân xá nhỉ? - Rốt cuộc chàng ta ướm lời.

- Ân xá à? - Ba cặp mắt sừng sốt nhìn chàng dò hỏi.

- Chính thế. Sao lại không? Đó mới thực là nghĩa cử của đấng quân vương chứ. Chẳng lẽ trong chừng mực nào đó thống đốc chả là vua ở đây sao?

Chẳng là phó vương hay khâm sứ chứ gì? Lẽ nào dân chúng không chờ đợi ở ngài những hành động của bậc đế vương? Nhân dịp vừa nhận được phần

thường cao quý ngài hãy mở các nhà tù của ngài ra, Don Jayme ạ, giống như vua chúa vẫn làm trong ngày lễ đăng quang ấy mà.

Bàn thần trước cái lớn lao của ý đồ này, Don Jayme không khỏi ngây như phỗng. Cuối cùng ngài đắm tay xuống bàn mà tuyên bố rằng đó là một ý nghĩ tuyệt diệu. Ngày mai sẽ công bố quyết định của mình, hủy bỏ các bản án và thả tất cả tội phạm.

- Trừ sáu thằng cướp biển thôi, - ngài thêm. - Tôi mà thả cả bọn này nữa thì dân chúng không khoái đâu.

- Tôi nghĩ rằng bất kỳ một ngoại lệ nào cũng đều làm mất hết ý nghĩa của nghĩa cử này, - Don Pedro lên tiếng. - Không nên có một ngoại lệ nào hết.

- Nhưng bọn tội phạm này tự chúng đã là ngoại lệ rồi. Chẳng nhẽ ngài không nhớ tôi đã nói với ngài chuyện tôi tóm được sáu tên trong bọn cướp biển đổ bộ lên Porto Rico đây là gì?

Don Pedro nhú mày cố nhớ.

- Đúng, đúng, - chàng thốt lên. - Quả là ngài đã có dạy.

- Không biết tôi đã nói với ngài chưa, một trong sáu tên cướp biển đó không phải ai khác mà chính là thằng chó Wolverstone đấy.

- Wolverstone? - Don Pedro hỏi lại. - Ngài tóm được thằng chó Wolverstone rồi cơ à? - Không còn nghi ngờ gì nữa, tin này đã khiến chàng sững sốt ra mặt, mà cũng phải thôi: số là Wolverstone được coi như cánh tay phải của thuyền trưởng Blood kia mà. Đối với người Tây Ban Nha hãn cũng nổi tiếng chẳng kém gì chính tay thuyền trưởng Blood và họ cũng hận hãn như vậy. - Ngài tóm được thằng Wolverstone rồi? - Don Pedro nhắc lại và mãi đến giờ mới nhìn Don Jayme bằng con mắt kính trọng lần đầu. - Ngài chưa nói với tôi chuyện đó. Hừ, thế này thì ngài đã chặt cánh tay thuyền trưởng Blood rồi còn gì. Thiếu Wolverstone thuyền trưởng Blood chỉ còn đáng sợ một nửa. Chẳng mấy mà chính hãn cũng đi đòi và Tây Ban Nha sẽ mang ơn chính ngài về điều này đấy.

Don Jayme dang tay làm bộ khiêm nhường.

- Có lẽ nhờ đó mà phần nào tôi đền đáp được ân tứ lớn lao nhà vua ban cho cũng nên.

- Phần nào! - Don Pedro nhắc lại. - Giá như Hoàng thượng được biết tin này có lẽ Người còn cho rằng huân chương Thánh Jacob xứ Compostella còn chưa xứng với công lao của ngài.

Doña Hernanda liếc nhanh chàng ta một cái, cho rằng đó là chàng đùa.

Nhưng xem chừng Don Pedro nói nghiêm chỉnh và thật lòng ra phết. Thậm chí vẻ cao ngạo thường thấy của chàng cũng không còn lộ liễu nữa. Ngừng một lát, chàng nói tiếp:

- Vâng, dĩ nhiên rồi, sáu thằng cướp này ngài không thể nào ân xá được. Đó không phải là bọn đạo tặc tầm thường mà là bọn tử thù của Tây Ban Nha rồi.

- Đột nhiên như vừa quyết định điều gì, chàng hỏi - Vậy ngài xử trí bọn này thế nào?

Don Jayme trề môi dăm chiêu.

- Mãi đến giờ tôi còn chưa quyết nên đem chúng ra treo cổ hay giao cho Frey Alonso để hỏa thiêu như những kẻ tà đạo. Hình như tôi đã nói với ngài rồi thì phải.

- Vâng, đúng thế, nhưng mà lúc đó tôi vẫn chưa biết rằng trong bọn họ có cả Wolverstone. Kiểu này phải tính cách khác mà thôi.

- Tại sao chứ?

- Đây, ngài thử nghĩ xem! Nghĩ cho kỹ nhé. Chỉ cần nghĩ một tí ngài sẽ hiểu ra ngay là cần phải làm gì. Chuyện đó đã rõ như ban ngày rồi.

Don Jayme nghe rồi bắt đầu bóp trán suy nghĩ. Sau đó ngài nhún vai.

- Mẹ khi, cái đó có lẽ ngài thì rõ ràng thật nhưng với tôi thì thú thật là ngoài thông lọng với dân hỏa ra tôi chịu chẳng còn thấy cách nào nữa cả.

- Rốt cuộc thì cũng sẽ đến cách ấy thôi. Hoặc cái này, hoặc cái kia. Nhưng không phải ở Porto Rico này. Làm thế quả thực là quá xoàng so với những chiến tích vinh hiển của ngài. Xin ngài hãy gửi bọn tội đồ này về Tây Ban Nha, Don Jayme ạ. Hãy gửi chúng cho Đức Hoàng thượng để chứng tỏ lòng tận tụy mà nhờ đó ngài đã xứng đáng được Người ban thưởng. Hãy để nó là một bằng chứng cho thấy ngài hoàn toàn xứng đáng với ân huệ cao quý kia và thậm chí với những ân huệ to lớn hơn nữa trong tương lai. Như vậy là ngài bày tỏ lòng biết ơn của mình đối với nhà vua đấy.

Don Jayme cảm khẩu mất một lúc, mắt trở ra vì ngỡ ngàng và đặc chí. Mặt ngài đỏ dần lên.

- Trời đất ơi, tôi thì tôi chịu không thể nghĩ ra thật. - Cuối cùng ngài mới lắp bắp nói.

- Chẳng qua là do ngài quá khiêm tốn đấy thôi.

- Chắc là thế, - Don Jayme tán thành.

- Nhưng bây giờ hẳn ngài đã rõ rồi chứ?

- Ồ vâng, bây giờ tôi rõ rồi. Nhà vua chắc phải bàng hoàng.

Nhưng cha Alonso thì ỉu xiu. Cha đã mơ ước mãi cuộc hỏa thiêu này. Còn Doña Hernanda thì lạ nhất là sự thay đổi bất ngờ của ông anh họ: không biết về ngạo mạn khinh thị của chàng biến đâu mất rồi, tại sao tự dưng chàng lại trở nên mềm mỏng và hòa nhã thế? Don Pedro lúc ấy càng được đà dần tới.

- Đức Hoàng thượng sẽ thấy ngay rằng tài năng của đức ông mà bỏ hoài ở cái xó xỉnh như Porto Rico này thật là uổng. Mắt tôi như đã thấy ngài sẽ làm thống đốc ở một thuộc địa rộng lớn hơn rất nhiều. Biết đâu lại còn là phó vương ấy chứ... Không một viên toàn quyền nào của Tây Ban Nha ở hải ngoại lại tỏ ra hăng hái được bằng ngài.

- Nhưng làm sao tôi gửi chúng về Tây Ban Nha được? - Don Jayme lo lắng

hỏi, trong bụng đã không còn chút hồ nghi nào về cái lợi của mưu kế này.
- Điều này thì tôi giúp đức ông được. Tàu "San Tomas" sắp sửa đến đón, tôi sẽ mang chúng đi cùng luôn. Ngài nên viết thêm một tờ biểu tâu vua rằng gửi kèm đây một bằng chứng sống về lòng tận tụy của ngài, tôi sẽ chuyển nó với bọn tù luôn một thể. Việc ân xá thì ngài hãy thư thả chờ cho tàu tôi rời bến đã, bây giờ sẽ không còn gì có thể làm hoen ố ngày hội được nữa. Nó sẽ hoàn hảo, trọn vẹn và hết sức uy nghi.

Don Jayme sướng quá cảm ơn ông khách lia lịa, thậm chí còn phớn đến nỗi gọi chàng là anh họ luôn mồm.

Quyết định đó thật là đúng lúc bởi vì ngay sớm hôm sau dân chúng Santiago bị dựng dậy bởi tiếng súng đại bác, rồi khi chạy ra xem có chuyện gì mà náo động như vậy, họ trông thấy con tàu Tây Ban Nha màu vàng hôm nọ đưa Don Pedro lên bờ nay lại tiến vào cảng.

Don Pedro lập tức đi tìm quan thống đốc và thông báo rằng đó là tín hiệu khởi hành, lễ phép bày tỏ nỗi luyến tiếc vì trách nhiệm không cho phép chàng lạm dụng lòng hiếu khách hào hiệp của Don Jayme thêm nữa.

Trong lúc chú hầu da đen thu xếp hành trang, Don Pedro đến từ biệt Doña Hernanda và một lần nữa cam đoan với người thiếu phụ nhỏ nhắn u buồn ấy rằng nàng không có lý do gì phải lo lắng cho số phận của ông anh họ Rodrigo, chỉ lát nữa thôi là anh ta sẽ đến đây ra mắt nàng ngay.

Sau đó Don Jayme cùng viên sĩ quay tùy tùng đưa Don Pedro đến nhà ngục thành phố, nơi giam giữ bọn cướp biển.

Trong buồng giam tăm tối chỉ được chiếu sáng bởi mỗi một ô cửa nhỏ không gắn kính với những chấn song nằm lẫn lộn trên nền đá trần trụi. Gian phòng chật hẹp, bản thiêu bốc lên mùi hôi thối kinh khủng đến nỗi Don Pedro khựng lại như bị một đòn vào ngực, làm Don Jayme bật cười hô hố trước sự nhạy cảm của chàng ta. Tuy vậy, chính ngài cũng phải móc trong túi ra chiếc khăn tay tẩm hương cỏ roi ngựa bịt mũi, sau đó chốc chốc lại lặp lại động tác này.

Wolverstone cùng năm tên đồng bọn đeo những sợi xích to tướng tùm tùm thành một nhóm nhỏ tách khỏi bọn tù còn lại. Bọn này dựa nằm, dựa ngồi chồm hồm dựa vào tường, dưới sàn vương vãi ít rơm mục làm ổ nằm. Dơ dáy, bù xù, râu ria tua tủa vì vật dụng vệ sinh cá nhân đã bị tước hết, họ nép vào nhau như dựa dẫm đồng bọn, tập trung sức lực chống lại bọn vô lại và trộm cướp vây quanh. Gã hộ pháp Wolverstone trông quân áo cứ ngỡ là lái buôn. Gã Dyke cự hạ sĩ quan hạm đội nhà vua thì có vẻ một thị dân lương thiện đáng kính. Bốn đứa còn lại đều mặc áo vải bông và quần da - y phục của bọn cướp biển - đầu quấn khăn hoa.

Cả bọn không đứa nào cục cựa khi cánh cửa rít ken kết trên các bản lề gang và nửa tá lính Tây Ban Nha giáp trụ sáng nhoáng cầm giáo bước vào dàn hàng ra cửa - đó là đội vệ binh hộ tống của quan thống đốc. Rồi khi ông lớn

nọ cùng tay tùy tùng và một vị khách quý phái đích thân bước vào buồng giam và cả bọn tù đều bật dậy cuống quýt xếp hàng dọc theo tường thì mấy tên cướp biển nọ vẫn phớt lờ điềm nhiên ngồi ở ổ rơm của mình. Nói vậy chứ chúng không bàng quan tí nào trước sự việc xảy ra. Lúc Don Pedro ung dung bước tới, hờ hững tì vào cây can quần tua, phe phẩy trước mũi chiếc khăn tay mà chàng ta cho rằng rút ra cũng chẳng thừa, thì từ trong cái ổ rơm hôi hám của mình Wolverstone bèn nhổm dậy, con mắt độc nhãn của gã (con mắt kia gã mất trong trận Sedgemoor như ta đã biết) long lên sòng sọc. Don Jayme khoát tay chỉ vào bọn cướp biển.

- Đây, bọn hải tặc khốn kiếp ấy đây, Don Pedro. Ngài thử nhìn xem, chúng bu lại với nhau như quạ tranh xác chết kia kìa.

- Bọn này ầy à? - Don Pedro ngao mạn hỏi lại, trở cây can về phía bọn cướp biển. - Thề có trời, trông tướng bọn này đúng là cướp biển.

Con mắt độc nhãn của Wolverstone càng long lên tợn nhưng gã vẫn một mực nín thinh khinh thị. Thấy rõ là tên hung đồ này lì lợm như trâu.

Trong bộ đồ đen điềm bạc cực kỳ phong lưu của mình, đúng là hiện thân của niềm kiêu hãnh và uy phong của Tây Ban Nha, Don Pedro bước đến gần bọn cướp biển. Quan thống đốc thấp lùn vụng về khoác chiếc áo màu đỏ đều nhịp đi cùng và cho bọn cướp biển một bài huấn thị như sau:

- Hừ, bọn chó Ấng-lê chúng mày! Bây giờ chúng mày đã biết thế nào là trêu ngươi nước Tây Ban Nha hùng mạnh rồi chứ? Không sao, từ giờ đến lúc tối, chúng mày còn được ném mùi thêm lần nữa... Tao đánh phải bỏ mất cái thú được tự tay đưa chúng mày lên giá treo cổ như dự định bởi vì tao muốn cho chúng mày cơ hội về đến Madrid, nơi mà giàn hỏa đang sốt ruột chờ chúng mày đấy.

Wolverstone nhe răng nhếch mép.

- Cao thượng gớm, - gã rít lên bằng thứ tiếng Tây Ban Nha trọ trẹ nhưng vẫn hiểu được. - Cao thượng như cả lò nhà Tây Ban Nha chúng bay. Chúng mày thấy người ta bắt lực mới được thể sĩ nhục đấy.

Ngài thống đốc nổi khùng lên chửi gã bằng tất cả những từ ngữ thô tục mà bất kỳ tên Tây Ban Nha nào cũng sẵn sàng văng ra tức thời được và đáng lẽ ngài còn chửi lâu nếu như không có Don Pedro vỗ vai ngài ngăn lại.

- Hoài hơi với lũ này làm gì? - chàng ta khinh miệt nói. - Chỉ tổ mình phải đứng lâu trong cái hang hôi thối này thôi.

Không hiểu sao bọn cướp cứ ngây người nhìn chàng ta. Don Pedro quay phắt đi.

- Ta đi thôi, Don Jayme. - Giọng chàng đầy vẻ ra lệnh - Đưa chúng ra khỏi đây. Tàu "San Tomas" đang chờ, nước cũng sắp lên rồi.

Quan thống đốc có vẻ ngần ngừ, rồi chửi bới bọn cướp biển một thôi một hồi nữa, ngài ra lệnh cho tay tùy tùng, sau đó theo chân ông khách lúc ấy đã

bước ra ngoài. Viên sĩ quan tùy tùng ra lệnh cho bọn lính. Bọn lính vừa chửi rủa vừa xô vào lôi kéo lũ cướp biển, dùng giáo xua chúng đi. Bị đám lính dựng cổ dậy, bọn cướp biển loạng choạng khua cùm xích xúng xoảng chui ra ngoài trời thoáng đặng ngập nắng. Rách rưới, bẩn thỉu, tiều tụy, những con người cầm chắc bị giáo hình ấy một mỗi lê bước xuyên qua quảng trường, qua những hàng cỏ phất phơ trong gió biển, qua đám dân chúng hiếu kỳ đi ra con kè, nơi có một chiếc thuyền tám mái chèo đang chao đảo bên cầu tàu. Quan thống đốc và ông khách của ngài chờ cho bọn cướp biển bị hai tên lính vũ trang hộ tống bước xuống thuyền xong xuôi rồi mới bước theo xuống mũi thuyền, sau họ là chú hầu da đen của Don Pedro cùng với hành lý của chàng. Chiếc thuyền rời bến và các tay chèo cắt những làn sóng xanh đưa nó ra phía con tàu uy nghi với lá cờ Tây Ban Nha bay phấp phật trên cột buồm. Chiếc thuyền đã đến gần cầu thang của con tàu màu vàng và gã thủy thủ trực nhật đã chuẩn bị sào chống.

Đứng trên mũi thuyền, Don Pedro oai vệ ra lệnh cho đội danh dự tập hợp ở boong giữa. Phía bên trên mạn khô thò ra một cái đầu đội mũ sắt có chóp nhọn và báo cáo rằng đội danh dự đã tập hợp xong. Tiếp đó, tiếng xích sắt va chạm xúng xoảng, bọn lính hộ tống xô đẩy đám cướp biển chậm chạp trèo lên thang và từng đứa leo qua mạn tàu.

Don Pedro vẫy tay ra hiệu cho chú hầu da đen theo mình và quay sang mời Don Jayme lên trước. Bản thân chàng ta thì theo sát ngay sau quan thống đốc, và khi Don Jayme tự nhiên dừng lại, Don Pedro vẫn tiếp tục lên và đẩy vào lưng ngài một phát, phải nói là đẩy khá mạnh, đến nỗi suýt nữa ngài ngã chúi mũi xuống mặt boong giữa. Nhưng cả chục cánh tay nhanh nhẹn đã kịp đỡ ngài đứng dậy trong tiếng cười đùa chào hỏi âm ỉ. Nhưng những cánh tay vừa giữ ngài lại là tay bọn cướp biển chứ không phải ai khác, còn những tiếng chào hỏi thì được nói bằng tiếng Anh. Bọn cướp lộ nhố bu kín mặt boong giữa, vài đứa đã vội vàng tháo xiềng xích cho Wolverstone và đồng bọn.

Há hốc mồm kinh ngạc, mặt tái nhợt như một xác chết, Don Jayme De Villamarga hoảng hồn quay lại nhìn Don Pedro. Ông lớn Tây Ban Nha kia vẫn đứng trên bậc thang trên cùng, tay nắm can nhìn chuyện đang xảy ra. Mối chàng nở một nụ cười.

- Ngài khỏi phải lo ngại gì hết, Don Jayme. Xin cam đoan với ngài đây. Mà tôi thì luôn luôn giữ lời. Tôi là thuyền trưởng Blood đây.

Nói đoạn chàng nhảy xuống mặt boong, còn quan thống đốc thì cứ trở mắt lên mà nhìn chàng - ngài vẫn chẳng hiểu đầu cua tai nheo ra làm sao cả. Rồi khi những lời nói của thuyền trưởng Blood đã ngấm đến ý thức ngài, mọi ý nghĩ trong bộ óc của gã thộn này mới hoàn toàn thức tỉnh.

Một trang nam nhi cao lớn cân đối, ăn mặc hào hoa bước lên đón thuyền

trưởng, và quan thống đốc càng kinh ngạc hơn nữa khi nhận ra đó là ông anh họ của vợ mình - Don Rodrigo. Thuyền trưởng Blood thân mật chào hỏi anh ta.

- Thấy chưa, tôi đã đem món chuộc của anh về rồi đây, Don Rodrigo, - chàng nói và trở vào đám tù đeo xiềng. - Giờ thì anh được tự do và có thể cùng Don Jayme rời khỏi tàu được rồi. Tiếc rằng cuộc chia tay của chúng ta ngắn ngủi bởi vì chúng tôi đã nhổ neo rồi. Hagthorpe, ra mệnh lệnh đi! Don Jayme cảm thấy rằng ngài đã bắt đầu hiểu ra đôi điều. Ngài điên tiết quay sang ông anh họ của vợ mình:

- Mẹ kiếp, vậy là anh với bọn này thông lưng với nhau đấy? Anh thông đồng với những kẻ thù của Tây Ban Nha này đề...

Một bàn tay rắn chắc của ai đó đã bóp chặt vai ngài, từ đâu đó vang lên tiếng còi chói tai của thủy thủ trưởng.

- Chúng tôi nhổ neo đây, - thuyền trưởng Blood nói. - tốt hơn hết ngài nên rời tàu đi. Tôi rất hân hạnh được quen biết ngài. Mời ngài cứ về bình yên, Don Jayme, và xin ngài cố mà tôn trọng phu nhân của ngài hơn nhé. Quan thống đốc bị xô đẩy dúm dui lão đảo bước trên thang như trong mơ xuống thuyền. Thân ái chia tay với thuyền trưởng Blood xong, Don Rodrigo cũng đi theo ngài.

Don Jayme đổ huych xuống đuôi thuyền như một bị thịt. Nhưng chẳng mấy chốc ngài lại nhảy dựng dậy, hung hăng dọa dẫm Don Rodrigo, đòi anh này phải giải thích.

Don Rodrigo cố giữ bình tĩnh.

- Chịu khó nghe tôi cho kỹ đây. Tôi theo tàu "San Tomas" đi đến Santo Domingo thì bị thuyền trưởng Blood tấn công và chiếm mất tàu. Toàn đội thủy thủ của chúng tôi bị ông ta đưa lên một hòn đảo trong quần đảo Virgin. Nhưng do địa vị của mình nên tôi bị giữ lại làm con tin.

- Rồi để thoát chết và cứu túi tiền của mình, anh đã thông đồng với hán bầy ra âm mưu bỉ ổi này chứ gì?...

- Tôi đề nghị ngài hãy nghe tôi đã. Mọi sự hoàn toàn không phải thế. Ông ta đối xử với tôi cực kỳ tử tế và tôi với ông ta ở chừng mực nào đó còn thân nhau nữa. Ông ta là một người hết sức khả ái như chính ngài cũng thấy. Ông ta và tôi trò chuyện với nhau nhiều và dần dần biết được vài điều về đời tư của tôi cũng như của ngài, bởi vì chúng ta ít nhiều có liên hệ với nhau do cô em họ Hernanda của tôi là vợ ngài mà. Một tuần sau khi Wolverstone cùng một số cướp biển đổ bộ lên bờ bị ngài bắt, Blood quyết định lợi dụng các tin tức nhận được ở tôi cùng với các thứ giấy tờ mà lẽ đương nhiên ông ta đã thu được. Ông ta thông báo cho tôi biết ý định của mình và hứa sẽ không đòi tôi tiền chuộc nếu ông ta cứu được những người của mình bị bắt nhờ tên tuổi và các giấy tờ tôi mang theo.

- Vậy anh thì sao? Anh đồng ý chứ gì?

- Đồng ý ấy à? Quả thực lắm lúc ngài ngu ngốc không biết để đâu cho hết. Ai thèm hỏi tôi có đồng ý hay không chứ. Tôi chỉ được thông báo thế thôi. Cái thói hám danh ngu xuẩn của ngài và tấm huân chương Thánh Jacob xứ Compostella đã hoàn tất công việc. Chắc ông ta đã giao nó cho ngài và ngài phờn quá nên chả biết hay dở gì nữa, ông ta nói gì cũng tin hết.

- Vậy là anh mang huân chương đến cho tôi đây? Rồi thằng cướp biển đã tóm được tất cả giấy tờ cùng với anh chứ gì? - Don Jayme lầm bầm, cho rằng rốt cuộc ngài đã hiểu cả.

Một nụ cười u ám xuất hiện trên bộ mặt xương xương rám nắng của Don Rodrigo.

- Tôi đem nó cho quan thống đốc xứ Hispaniola là Don Jayme De Guzman. Chả phải bức thư gửi cho ông ta là gì.

Don Jayme De Villamarga há hốc mồm. Sau đó mặt ngài trắng bệch.

- Sao! Cả cái đó cũng là bịp nột à? Huân chương đó không phải thưởng cho tôi à? Có phải đây là mưu ma chước quỷ của hấn không?

- Đáng lẽ ngài phải xem cho kỹ tờ chiếu của nhà vua chứ.

- Nhưng bức thư đã bị nước biển làm nhòe hết rồi còn gì! - Quan thống đốc thốt lên hoàn toàn tuyệt vọng.

- Nếu vậy thì tốt hơn hết ngài hãy tự hỏi lương tâm của mình ấy. Chắc nó sẽ bảo ngài rằng ngài chưa hề làm được bất cứ điều gì để mà xứng đáng với một phần thưởng cao quý như vậy.

Vì quá bàng hoàng nên Don Jayme không đối đáp được một cách đích đáng lời nhạo báng ấy. Nhưng lúc về đến nhà ngài đã lại hồn được ít nhiều nên lại đủ sức trút giận xuống đầu vợ, mắng nằng vì chuyện ngài bị người ta xỏ mũi. Tuy nhiên hành vi đó càng khiến cho ngài bị thêm một phen bẽ bàng.

- Thế là thế nào, thưa bà? - ngài hỏi - Làm sao bà lại nhận hấn là anh họ mình?

- Nào tôi có nhận hấn là anh họ tôi đâu, - Doña Hernanda đáp và phá lên cười trả thù những tủi nhục mình đã phải chịu.

- Bà không nhận hấn làm anh họ? Vậy ra bà đã biết rằng đó không phải là anh họ bà? Có phải bà định nói thế không?

- Vâng, chính thế.

- Vậy sao bà chẳng bảo gì tôi cả, hả? - Mọi sự quay cuồng trước mắt Don Jayme như trời sắp sụp đến nơi.

- Thì chính ông không cho tôi nói còn gì. Lúc tôi bảo rằng tôi không nhớ là anh Pedro của tôi mắt xanh thì ông đã gạt đi, chế nhạo tôi không nhớ cái gì bao giờ và còn gọi tôi là con ngốc nữa. Tôi không muốn bị gọi là con ngốc trước mặt người ngoài một lần nữa cho nên tôi chẳng thèm dấy vào làm gì. Don Jayme lau mồ hôi trán và trong cơn tức tối bất lực quay sang vạch Don

Rodrigo:

- Còn anh thì bảo sao nào?
- Tôi chẳng còn gì mà nói nữa. Chỉ xin nhắc ngài lời thuyền trưởng Blood dặn ngài lúc chia tay mà thôi. Tôi nhớ là ông ta đã nhắc ngài từ nay về sau phải tôn trọng vợ mình hơn nữa.

Bước gang hồ của thuyền trưởng Blood

Dịch giả: Trịnh Huy Ninh và Bùi Chuẩn

Chương 4

ĐÒN TRÙNG PHẠT SẮM SÉT

Xông vào cuộc hải chiến với "Arabella" chiếc tàu ba cột buồm Tây Ban Nha "Atrevida" rõ ràng là tỏ ra dũng cảm phi thường nhưng đồng thời cũng điên rồ quá sức tưởng tượng nếu lưu ý đến nhiệm vụ của nó cũng như ưu thế đáng nể về hỏa lực của địch thủ.

Vậy "Arabella" là tàu nào thế? Đó chính là chiếc "Cinco Llagas" từ Cadiz đã bị thuyền trưởng Blood đánh chiếm một cách táo bạo và đổi tên này để kỷ niệm một giai nhân ở Barbados - Arabella Bishop, mà những ký ức về nàng đã luôn luôn là ngôi sao dẫn đường của chàng và kìm bớt những cuộc chinh phạt cướp bóc của chàng.

"Arabella" đang băng băng lướt về phía tây đuổi theo các tàu trong hải đội của thuyền trưởng Blood đã đi trước hẳn một ngày trời. "Arabella" đang ở trong khu vực 19° vĩ Bắc 66° kinh Đông thì bị tàu chiến "Atrevida" phát hiện. Chiếc tàu chiến quay mũi cắt ngang hướng đi của "Arabella" và mở màn trận đánh bằng một loạt pháo nhắm vào các cỗ pháo của tàu địch. Chỉ huy chiếc tàu chiến Tây Ban Nha là *Don* Vicente Casanegra, người chưa bao giờ ý thức được sự hạn chế của chính mình nên lần này cũng giống như mọi lần, ngài nhảy ngay vào cuộc vì tin chắc là thắng.

Kết quả diễn ra đúng như dự kiến của Blood. "Arabella" lập tức đổi hướng từ tây sang nam và chiếm lĩnh phía trên gió của tàu "Atrevida", do đó đã triệt tiêu cái ưu thế về chiến thuật lúc ban đầu của chiếc tàu chiến này. Sau đó, vì vẫn nằm ngoài tầm pháo mũi của đối phương, "Arabella" dội một trận bão lửa vào kẻ địch và bước đầu đã định đoạt kết quả trận đấu, rồi sau đó nó sáp lại gần hơn, dùng đạn ria xé toạc lỗ chỗ buồm dây của "Atrevida" khiến chiếc tàu chiến này không còn sức mà chạy trốn nữa, dù sự khôn ngoan

mách bảo *Don Vicente* cách ấy. Rốt cuộc khi đã đến gần ở cự ly một tầm súng lục, "*Arabella*" nã một loạt pháo mạn biến chiếc tàu Tây Ban Nha đẹp đẽ thành một con tàu bắt lực xoay tròn trên sóng. Rồi khi con tàu bị áp mạn, bọn Tây Ban Nha vội vàng hạ vũ khí để bảo toàn tính mạng và *Don Vicente* tím mặt vì nhục nhã đã phải nộp gươm cho thuyền trưởng Blood.

- Việc này sẽ dạy cho ông chớ cần ầu tôi khi tôi đi qua không gây gổ gì với ông, - thuyền trưởng Blood nói. - Theo tôi thì ông là kẻ càn rỡ chứ chẳng phải gan góc gì.

Ý kiến này của thuyền trưởng Blood không hề thay đổi chút nào khi xem xét đến các tài liệu trên tàu. Chàng phát hiện thấy bức thư của đô đốc Tây Ban Nha *Don Miguel De Espinosa y Valdez* và biết được những nhiệm vụ mà *Don Vicente* được giao phó.

Bức thư lệnh cho *Don Vicente* đến hội quân càng nhanh càng tốt với hải đội của đô đốc trong vịnh Spanish Key gần Bieque nhằm tấn công lên dinh điền của Anh trên đảo Antigua. Rất may là các ý đồ của *Don Miguel* được trình bày trong thư chẳng chút úp mở:

"Tuy lúc này Hoàng thượng không tranh chiến với nước Anh, song nước Anh không hề động tay động chân tí nào nhằm chặn đứng hoạt động bí ối của tên cướp biển Blood trong hải phận Tây Ban Nha. Vì lẽ đó chúng ta buộc phải áp dụng quyền trấn áp và lấy lại một khoản đền bù nhất định cho tất cả những thiệt hại mà tên cướp biển ma quỷ kia đã gây ra cho Tây Ban Nha".

Dồn hết bọn Tây Ban Nha bị tước vũ khí xuống hầm tàu, chỉ trừ *Don Vicente* khinh suất sau khi đã thề danh dự là được đưa sang "*Arabella*" và vúi tạm các lỗ thủng và đưa cả hai tàu nhằm hướng đông nam đến eo biển nằm giữa Anegada^{13[1]} và quần đảo Virgin.

Sau khi đổi hướng một cách đột ngột như vậy, ngay tối hôm đó Blood phải giải thích việc này. Một cuộc họp đã được triệu tập trong gian buồng thuyền trưởng rộng rãi gồm có thuyền phó Wolverstone, hoa tiêu Pitt, pháo thủ Ogle và hai đại diện thủy thủ, trong số đó có một gã người Pháp là Albin, vì lúc này khoảng một phần ba đội thủy thủ của "*Arabella*" là người Pháp.

Thông báo của thuyền trưởng Blood về ý định hành quân đến đảo Antigua bị

phản đối âm ỉm.

Sự phản đối đó được Wolverstone tóm tắt lại một cách ngắn gọn. Đấm nắm tay to như cái vô đập đất xuống mặt bàn, Wolverstone tuyên bố thẳng thừng:

- Mặc kệ thằng vua James với cả lũ bộ dít của nó! Mình không tấn công các tàu bè và các thuộc địa Anh là phúc cho nó rồi. Còn tự đứng lại đi bảo vệ cho những đứa chẳng bao giờ tử tế với mình thì có mà trời tru đất diệt tao đi.

Thuyền trưởng Blood giảng giải:

- Bọn Tây Ban Nha đang sửa soạn cuộc tập kích này nhằm đền bù lại những tổn thất mà chúng bảo ta đã gây cho Tây Ban Nha. Chính vì vậy nên tôi mới coi việc đó ít nhiều liên quan đến mình. Dù chẳng ái quốc ái quần hay khoan dung độ lượng gì như ý anh Wolverstone nói, ít ra anh cũng có thể báo trước cho dân chúng và giúp họ với tư cách là đánh thuê mà thể nào đồn binh ở đây cũng phải trả tiền bởi vì chắc chắn chúng mà thuê được bọn mình thì mừng hùm. Như vậy là ta vừa thực hiện được bổn phận mà lại không bỏ qua món lợi.

Cái lý lẽ cuối cùng này đã kết thúc cuộc tranh cãi có lợi cho Blood.

Sáng sớm hôm sau, khi đã vượt qua eo biển, hai con tàu thả trôi ở ngoài mũi nam đảo Virgen Gorda, cách mạn bên phải chưa đầy bốn năm dặm. Biển đang lặng. Thuyền trưởng Blood ra lệnh thả xuống từ tàu "Atrevida" xuống, rồi đội thủy thủ tàu Tây Ban Nha được phép bơi vào bờ, sau đó cả hai tàu tiếp tục lên đường đến quần đảo Dưới Gió.

Xuôi theo gió nhẹ đến phía nam Saba, sáng sớm hôm sau họ đã đến gần bờ tây đảo Antigua, rồi kéo cờ Anh, thả neo ở cạnh phía bắc bãi bồi chia đôi lối vào Fort Bay chừng mười sải.

Xế trưa hôm đó, khi đại tá Courtney, viên toàn quyền quần đảo Dưới Gió đóng dinh tại Antigua, vừa mới ngồi vào bàn ăn cùng với bà Courtney và đại úy Macartney thì ngài ngạc nhiên không ít khi nghe báo cáo rằng thuyền trưởng Blood đã đổ bộ lên bến Saint John và muốn tiếp kiến ngài.

Đại tá Courtney, một người cao gầy, mặt đầy tàn nhang, trạc bốn mươi tuổi, chớp chớp đôi mi mắt đỏ quạch, hướng cặp mắt vô hồn vào viên thư ký của ngài là *mister Ives*, người vừa đem tin đến.

- Thuyền trưởng Blood, ông bảo thế à? Thuyền trưởng Blood? Thuyền trưởng Blood nào nhỉ? Hy vọng đó không phải là cái thằng cướp biển khôn kiếp, thằng tử tù sống từ Barbados ra đây chứ?

Thấy quan toàn quyền xúc động không yên, *mister* Ives trẻ tuổi đánh bạo mỉm cười.

- Chính hắn đây thưa ngài.

Đại tá Courtney liền ném khăn ăn xuống bàn, đoạn vẫn chưa tin ở tai mình, ngài đứng hấn dậy.

- Ông bảo rằng hắn đang ở đây à? Sao, hắn điên đây à? Hay là hắn bị say nắng? Thề có Chúa, ta phải cùm tay hắn lại rồi mới ăn được, sau đó giải về Anh trước khi... - Ngài không nói hết câu, quay sang viên lãnh binh của mình: - Mẹ khi, dù sao ta cũng nên tiếp hắn mới được.

Bộ mặt tròn xoe của Macartney cũng đỏ chảng kém bộ quân phục của y và cũng tỏ ra sững sốt không thua gì ngài toàn quyền. Việc một tên đạo tặc khét tiếng đã bị treo giải lấy đầu nay lại to gan dám mò đến gặp quan toàn quyền của một thuộc địa Anh giữa ban ngày ban mặt, - một tin như vậy đã khiến đại úy Macartney ngớ người, ngồi ngay đơ chẳng biết đằng nào mà nghĩ nữa.

Mister Ives đưa người đàn ông cao dong dong, xương xương, ăn mặc cực kỳ hào hoa, khoác áo gấm màu nâu nhạt vào gian phòng rộng rãi mát mẻ, bài trí khá sơ sài. Một viên kim cương to quý giá lóng lánh trong cổ áo đính ten lồng bông tuyệt mỹ, chiếc mũ đính ngù lông cầm trên tay lấp lóa chiếc khóa kim cương, một viên ngọc trai hình quả lê lấp lư dưới tai trái lờ mờ tỏa ánh sáng giữa những búp tóc giả đen nhánh. Ông khách còn cầm một cây cán nam vàng. Trông ông khách hào hoa chẳng giống tí gì một tên cướp biển, đến nỗi tất cả đều lặng thình dấn mắt vào khuôn mặt đồng hun với cái mũi điều, khóe môi giễu cợt và cặp mắt xanh lạnh lùng ấy. Mỗi lúc một thêm sững sờ và ngày càng thêm ngờ vực các giác quan của mình, sau cùng đại tá ngọ nguậy trên ghế lên tiếng hỏi:

- Ông là thuyền trưởng Blood?

Ông khách cúi chào. Đại úy Macartney ú ớ cầu sấm sét vật chết hấn đi. Đại

tá Courtney cất giọng:

- Bô khí! - Cặp mắt vô vị của ngài như lồi ra khỏi tròng. Ngài liếc sang bà vợ tái ngắt của mình, sau đó lại nhìn Macartney rồi lại trở mắt ngó chòng chọc thuyền trưởng Blood. - Ông là một tên vô lại gan liều tướng quân. Một tên vô lại cóc tía, mẹ kiếp!

- Tôi thấy là ngài đã được nghe nói về tôi.

- Có nghe, nhưng ta không ngờ người lại dám thò mặt ra đây. Người đến không phải là để nộp mình chịu trời đất chứ?

Chàng cướp biển thông thả bước đến bên bàn. Macartney bắt giắc nhồm dậy.

- Xin ngài hãy đọc thư này, nó sẽ giải thích cho ngài hiểu nhiều điều. - Blood nói và đặt bức thư của viên đô đốc Tây Ban Nha trước mặt quan toàn quyền. - Số phận run rủi cho nó lọt vào tay tôi cùng với người nhận.

Đại tá Courtney đọc xong thất sắc chìa nó cho Macartney. Sau đó ngài lại nhìn Blood, và như đáp lại cái nhìn của ngài, chàng nói:

- Phải, tôi đến đây để báo trước cho ngài rõ và nếu cần thì phụ giúp ngài một tay.

- Phụ giúp ta? Giúp cái gì?

- E rằng ngài sẽ cần giúp đỡ đấy. Cái pháo đài dở hơi của ngài sẽ không chịu nổi một giờ pháo kích của bọn Tây Ban Nha đâu, sau đó thì các quý ngài xứ Castile sẽ lên chơi thành phố của ngài đấy. Các vị ấy tác oai tác quái thế nào trong các trường hợp tương tự thiết tưởng ngài đã biết rồi. Nếu không thì để tôi kể cho nghe.

- Nhưng mà... sét cứ đánh chết tôi đi! - Macartney kêu lên. - Ta có chiến tranh với Tây Ban Nha đâu!

Đại tá Courtney giận điên lên, lạnh lùng quay sang thuyền trưởng Blood:

- Người là nguyên nhân của mọi tai họa! Những cuộc cướp bóc của người đã đưa chúng ta đến vực thẳm này đây.

- Có thể tôi mới đến đây chứ. Tuy vậy tôi nghĩ rằng những cuộc tập kích của chúng tôi chẳng qua chỉ là cái cớ hơn là nguyên nhân. - Thuyền trưởng Blood buông người xuống ghế. - Theo chỗ tôi được biết, các ngài đã tìm được vàng trên đảo này và chắc *Don Miguel* cũng đã được biết tin. Đồn binh của các ngài chỉ vền vện có hai trăm lính, còn pháo đài thì như tôi đã nói, chỉ là một đồng đồ nát hoang phế. Tôi có đưa đến đây một con tàu lớn được trang bị tốt và hai trăm chiến binh mà khắp vùng biển Caribe này không có ai sánh kịp, chưa biết chừng còn trên cả hoàn cầu nữa là khác. Dĩ nhiên tôi là một tên cướp biển đáng nguyên rủa và đầu tôi đã được treo giải, cho nên nếu ngài quá kỹ tính thì hẳn ngài không thềm nói chuyện với tôi. Nhưng nếu ngài có một chút lý trí lành mạnh nào - tôi hy vọng là thế, - thì chắc ngài sẽ cảm ơn trời đất vì tôi đã đến đây và sẽ chấp nhận các điều kiện của tôi.

- Điều kiện nữa?

Thuyền trưởng Blood bèn giải thích. Người của chàng không định tỏ ra anh hùng rơm liêu thân mà chẳng được gì. Ngoài ra trong số này có rất nhiều người Pháp. Chúng dĩ nhiên chẳng có chút tình cảm ái quốc nào đối với một thuộc địa Anh hết! Chúng chỉ muốn một vài đền bù, dù nhỏ bé cũng được, để đổi lại sự trợ lực đáng giá mà chúng sẵn sàng ra tay giúp.

- Vả lại, thưa đại tá, - thuyền trưởng Blood nói thêm để kết luận, - đây còn là vấn đề danh dự của ngài nữa. Liên minh với chúng tôi có lẽ ngài thấy bất tiện, còn thuê chúng tôi thì lại khác. Bao giờ mọi việc xong xuôi, không ai cấm ngài lại sẵn đuổi chúng tôi như bọn tội phạm cả.

Đại tá cau có nhìn chàng.

- Bồn phận của ta là phải gô cổ người lại và giải về Anh, nơi mà giá treo cổ đã chờ đợi người từ lâu kia.

Thuyền trưởng Blood vẫn ung dung như cũ.

- Bồn phận trước hết của ngài là cứu thuộc địa này khỏi bị tấn công vì ngài là toàn quyền của nó. Ngài đã được báo trước rằng nó đang lâm nguy. Và hiểm họa đó đã gần rồi, ngài phải biết quý từng giây từng phút mới được. Xin thề ngài sẽ tỏ ra khôn ngoan nếu như không bỏ phí những giây phút đó.

Quan toàn quyền liếc nhìn Macartney. Ánh mắt của Macartney cũng trống rỗng giống hệt cái đầu gáo dừa của y. Nhưng thỉnh linh bà đại tá phu nhân

bỗng đứng vụt dậy - nãy giờ bà chỉ âm thầm lo lắng chứng kiến mọi chuyện. Bà này cũng cao và xương xẩu giống ông chồng. Khí hậu nhiệt đới đã làm bà già trước tuổi và hút khô nhan sắc của bà. Tuy vậy, Blood nghĩ thầm rằng rất may là nó không hút kiệt được đầu óc của bà.

- James, sao ông còn đắn đo gì nữa nhỉ? Thử nghĩ xem rồi phụ nữ sẽ ra sao?... Cả phụ nữ lẫn trẻ con, một khi bọn Tây Ban Nha tràn vào đây. Thử nhớ lại xem chúng đã làm gì với Bridgetown kia kìa.

Quan toàn quyền đứng cúi đầu, trầm ngâm nhíu mày.

- Dù vậy tôi cũng không thể liên minh với... Tôi không thể dây dưa gì với bọn tội phạm ngoài vòng pháp luật được. Bồn phận tôi tôi biết. Biết quá đi chứ. - Đại tá nói quả quyết, ngài không còn do dự nữa.

- Kẻ tự do được tùy ý, kẻ được cứu rồi thì hưởng thiên đàng, - thuyền trưởng Blood thốt lên bằng giọng triết lý. Chàng thở dài và đứng dậy. - Nếu đó là lời tối hậu của ngài thì cho phép tôi được chúc ngài vui vẻ cả ngày. Về phần tôi, tôi không muốn lọt vào tay hải đội Caribe cho lắm.

- Người sẽ không ra khỏi đây được đâu, - đại tá gằn giọng. - Đối với người ta rõ bồn phận của ta lắm. Macartney, gọi lính mau!

- Ấy, ấy chớ đùa, đại tá, - Blood ra hiệu ngăn Macartney lại.

- Đừng có mà dạy ta. Ta phải làm trọn bồn phận của mình.

- Chẳng nhẽ bồn phận của ngài là đòi ngài trả ơn tôi một cách hèn hạ như vậy cho cái việc tôi giúp ngài báo trước nguy cơ sắp đến ư? Hãy nghĩ cho kỹ đi, đại tá.

Và một lần nữa bà đại tá đóng vai trò trạng sư cho thuyền trưởng Blood - bà bảo vệ chàng một cách hăng hái và quyết liệt, hiểu rõ cái gì là điều duy nhất quan trọng trong lúc này. Tuyệt vọng quá, ngài đại tá lại ngồi phịch xuống ghế.

- Nhưng tôi đã bảo là không thể được mà! Tôi không thể bắt tay với một tên phản tặc, một kẻ cặn bã, một thằng cướp biển được! Danh dự quân nhân của tôi... Không... Không, tôi không thể!

Thuyền trưởng Blood rửa thầm trong bụng lũ vua chúa ngu ngốc đã đưa những người như thế này đi cai trị các thuộc địa hải ngoại.

- Ngài có cho rằng danh dự quân nhân đòi hỏi ngài phải đánh trả thích đáng tên đồ đốc Tây Ban Nha không?

- Còn phụ nữ nữa, James? - bà vợ lại nhắc ngài. - Trong tình thế bức bách thế này, nguyên một hải đội sắp sửa tấn công mình, quả thực, ông James ạ, tôi chắc Hoàng thượng sẽ tán thành quyết định của ông thu nhận bất cứ một sự trợ lực nào.

Bà đại tá nói đại để như vậy và nhắc lại các lý lẽ của mình cho đến khi cả Macartney cũng phải ủng hộ bà mà cố gắng dè bẹp sự ương gàn như lừa của quan toàn quyền. Rốt cuộc, dưới sức ép nhân đôi này quan toàn quyền đành gạt bỏ thể diện của mình mà nghe theo lẽ phải, ngài cau có và miễn cưỡng hỏi xem những điều kiện mà chàng cướp biển đưa ra là gì.

- Tôi không xin gì cho riêng mình hết, - thuyền trưởng Blood nói - Tôi ra tay bảo vệ các khu dân cư của ngài chỉ vì trong huyết quản của tôi cũng là dòng máu Anh mà thôi. Nhưng sau khi đánh đuổi được bọn Tây Ban Nha xong, ngài phải giao cho mỗi người của tôi tám trăm *real*, mà tôi có cả thầy hai trăm người.

Quan toàn quyền chết điếng.

- Một trăm sáu chục ngàn! - Ngài nghẹn họng và chẳng còn kể gì thể diện lên tiếng cò kè mặc cả.

Nhưng thuyền trưởng Blood một mực lạnh lùng không lay chuyển và rút cuộc những điều kiện của chàng đã được chấp thuận.

Ngay chiều hôm ấy Blood bắt đầu dựng công sự phòng thủ thành phố.

Fort Bay là một vịnh nhỏ ăn sâu vào hai dặm và rộng không quá một dặm ở đoạn lớn nhất - về hình dáng nó giống một cái chai. Một cồn cát dài chạy dọc theo cổ chai, lúc nước sông mới nhô lên và chia cái vịnh ra làm hai. Phần vịnh phía nam chỉ có những tàu bè đáy rất nông mới qua lại được, còn phần phía bắc nhỏ hẹp, nơi "Arabella" đang bỏ neo, thì sâu ít nhất đến tám sải, lúc nước lên thậm chí còn hơn nữa và đó là lối ra vào bến tàu.

Vịnh được bảo vệ bởi một pháo đài trên một gò thấp ở phía bắc mũi đất. Đó là một công sự hình vuông xây bằng đá xám thấp tè với những lỗ châu mai. Vũ khí ở đây gồm một tá pháo cổ lỗ và nửa tá thần công, bắn xa nhất chỉ được khoảng 2000 mét - những khẩu pháo mà thuyền trưởng Blood lúc này đã khinh ra mặt. Trước tiên chàng cho thay toàn bộ bằng pháo hiện đại hơn lấy từ tàu "Atrevida" lên.

Không những thế, chàng còn lấy từ chiếc tàu Tây Ban Nha lên bờ thêm một tá pháo nữa, trong đó có hai khẩu trọng pháo bắn đạn 5 kilô. Nhưng số pháo này chàng dành cho mục đích khác. Cách pháo đài năm chục mét về phía tây, ở ngay chóp mũi đất, chàng cho đắp các lũy đất và làm nhanh đến nỗi đại tá Courtney có dịp học lấy cách thức phòng ngự của bọn cướp biển và nguyên nhân khiến chúng giành được phần thắng.

Thuyền trưởng Blood lấy một trăm người của mình đi dựng lũy đất và bọn này cời trần trụi trực lẫn ra làm dưới ánh nắng gay gắt. Chàng còn lừa ra đây chừng ba trăm da trắng và cũng chừng ấy da đen trong số dân cư của Saint John - nghĩa là toàn bộ số đàn ông đủ sức lao động - và bắt họ đào hào, đắp lũy và lèn đất vào các sọt mà chàng đã ra lệnh cho đám đàn bà đan bằng cành mây. Số người còn lại của mình, chàng phái đi xăn cỏ, chặt cây rồi kéo hết về bức lũy mới đắp. Công việc sôi nổi mãi đến chiều tối và mũi đất trông giống như một tổ kiến. Lúc lặn mặt trời mọi việc đã đâu vào đấy. Quan toàn quyền cứ ngỡ phép thần hiển hiện trước mắt ngài. Theo ý muốn của Blood và các mệnh lệnh của chàng, chỉ trong vòng sáu giờ một pháo đài mới đã mọc lên mà giá như bình thường muốn làm được cũng phải mất ít nhất hai tuần lễ.

Và thế là pháo đài không những chỉ được đắp xong mà còn được bố trí đủ mười hai khẩu pháo còn lại lấy từ "Atrevida" và nửa tá pháo mạnh của tàu "Arabella", - hơn nữa nó còn được nguy trang rất khéo, đến nỗi từ phía biển nhìn vào khó có ai ngờ được rằng ở đó lại có một pháo đài. Các lũy đất đều được phủ các tấm cỏ và ăn nhập với nền xanh của cây cối trên bờ nhờ những cây dừa trồng ngay trên lũy và xung quanh đấy, còn các khẩu pháo thì ẩn kín sau các lùm keo trắng, đứng cách nửa dặm cũng không thể nhận ra.

Song đại tá Courtney lại cho rằng việc này chỉ mất công vô ích. Một chiến lũy chỉ cần trông thấy đã đủ khiếp đảm rồi việc gì lại còn phải nguy trang cơ chứ?

Thuyền trưởng Blood giải thích.

- Như thế ta sẽ làm địch đề phòng, không tấn công ngay mà đợi tôi đi rồi không có ai bảo vệ các ngài chúng mới đánh. Không, tôi chỉ muốn hoặc thanh toán chúng cho xong hẳn đi hoặc phải dạy cho chúng một bài học để từ nay về sau chừa cái thói ăn cướp các khu dinh điền của Anh.

Đêm hôm đó Blood ở lại trên tàu "Arabella" đang bỏ neo ngay sát một vách đá cao dựng đứng đâm thẳng xuống nước. Rồi sáng sớm hôm sau dân chúng Saint John bị tiếng pháo ầm ầm đánh thức. Quan toàn quyền vẫn mặc áo ngủ, từ trong nhà nhảy bổ ra, tưởng rằng bọn Tây Ban Nha đã tấn công lên đảo. Té ra đó là pháo đài mới tập bắn: tất cả các cỡ pháo của nó nhằm thẳng chiếc "Atrevida" mà đổ đạn, còn chiếc tàu này thì buồm dây cuộn gọn, đứng ngay giữa luồng tàu chạy, chắn ngay lối đi, mũi hướng vào bờ, đuôi ghéch lên doi cát.

Quan toàn quyền vội vàng đóng bộ, nhảy lên yên và cùng Macartney phóng ra đầu mũi đất. Khi ngài đến gần thì tiếng súng cũng ngừng. Con tàu bị đạn xuyên lỗ chỗ đang từ từ chìm xuống. Lúc ngài toàn quyền điên tiết đến được pháo đài mới thì con tàu đã chìm hẳn, nước cuộn cuộn phủ kín nó. Quay sang thuyền trưởng Blood lúc đó đang cùng một lũ lâu la đứng xem "Atrevida" chìm, quan toàn quyền nổi khùng đòi chàng nhân danh trời đất quỷ thần giải thích cho ngài rõ tại sao lại làm một việc điên rồ như thế. Thuyền trưởng Blood có hiểu rằng làm như vậy ông ta đã khóa kín lối vào đối với tất cả tàu bè, trừ những tàu đáy rất vuông hay không?

- Chính tôi muốn làm thế mà, - thuyền trưởng Blood nói. - Tôi đã chọn chỗ nông nhất trong luồng. Con tàu bị đánh đắm ở độ sâu sáu sải, thành thử chỉ còn lại hai sải nước nữa thôi.

Quan toàn quyền chắc mẫm người ta giễu mình. Giận tái người, ngài tiếp tục đòi giải thích: tại sao lại ra một mệnh lệnh ngu xuẩn như thế, mà lại không cho ngài biết.

Thuyền trưởng Blood bực mình giảng giải cho quan toàn quyền nghe cái mà chàng nghĩ đã rõ như ban ngày rồi. Ngài hơi nguôi giận, nhưng sự ngờ vực không tránh khỏi đối với một bộ óc hạn chế đã không cho phép ngài chịu thôi.

- Nhưng nếu mục đích của người chỉ là đánh chìm tàu thì việc gì phải phí đạn vào đấy? Sao không đục cho nó một lỗ là khắc chìm chứ gì?

Thuyền trưởng Blood nhún vai.

- Chẳng qua chỉ là một cuộc dượt pháo thôi mà. Chúng tôi muốn một công đôi ba việc luôn.

- Tập bắn ở cự ly thế này? - Quan toàn quyền sôi tiết. - Thế nào, người định nhạo ta đấy chẳng?

- Bao giờ *Don Miguel* đến đây ngài sẽ rõ.

- A, xin lỗi, ta muốn biết ngay bây giờ kia, ngay lập tức, quỷ tha ma bắt ta đi! Xin ông nhớ cho, tôi vẫn cầm quyền trên đảo này đấy.

Thuyền trưởng Blood hơi cáu. Đối với những lũ ngu ngốc chàng không thể nể nang cũng như nhẫn nại cho lắm.

- Xin thề rằng nếu ngài vẫn chưa rõ ý định của tôi thì nghĩa là ham muốn cầm quyền của ngài đã vượt quá khả năng trí tuệ của ngài rồi đấy. Nhưng còn quá ít thời gian, còn những việc quan trọng hơn không thể trì hoãn được nữa. - Đoạn chàng quay phắt người bỏ đi, để mặc quan toàn quyền hò hét chửi bới.

Sau khi đi khảo sát bờ biển, thuyền trưởng Blood tìm được một cái vụng nhỏ có trên là Willogby Cay cách pháo đài hai dặm. "*Arabella*" có thể ẩn ở đây không sợ bị nhòm ngó, lại vừa gần nên cả thuyền trưởng lẫn đám lâu la của chàng có thể ở luôn trên tàu được. Điều đó rất hợp ý ngay cả đối với đại tá Courtney vì ngài rất ngại đưa bọn cướp biển vào thành phố. Thuyền trưởng Blood yêu cầu cung cấp lương thực cho chàng và đòi năm chục đầu gia súc cùng hai chục heo. Quan toàn quyền lại định đòi co nhưng thuyền trưởng Blood đã chặn họng ngài bằng những lời rất gay gắt khó mà giúp cải thiện được quan hệ giữa hai người. Gia súc đã được đưa đến đủ số và bọn cướp bắt đầu chèn chén, tạm thời thì chưa có gì đáng ngại: những đồng lửa được nhóm lên trên bờ vịnh, gia súc bị ngả thịt và xẻ ngay tại chỗ rồi cùng với các chú rùa tôm ở ngay đấy bị lên xiên quay.

Ba ngày trời trôi qua trong những việc hiền lành kiểu ấy và ngài toàn quyền lại bắt đầu day dứt ngờ vực: không biết có phải thuyền trưởng Blood cùng bọn cướp biển lừa mình để giấu tung tích sau một việc ám muội gì đó không đây? Nhưng sự chậm trễ ấy không làm thuyền trưởng Blood ngại

nhiên. Chàng giải thích rằng *Don Miguel* còn chưa kéo buồm chừng nào chưa hết hy vọng *Don Vicente De Casanegra* đưa tàu "*Atrevida*" đến hội quân.

Thêm bốn ngày ăn không ngồi rồi nữa. Quan toàn quyền hôm nào cũng phóng ngựa đến vụng Willogby Cay, tha hồ tỏ ý nghi kỵ, đồn hàng lô câu hỏi móc mói vào đầu Blood. Những cuộc gặp gỡ ấy càng ngày càng trở nên khó chịu cho cả hai bên. Thuyền trưởng Blood mỗi ngày lại nói rõ hơn cho quan toàn quyền hiểu rằng chàng chẳng hy vọng gì ở thành công trong việc chinh phục thuộc địa của một đất nước tỏ ra ít lý trí lành mạnh trong việc lựa chọn người cai trị các lãnh địa hải ngoại của mình đến thế. Rốt cuộc, chỉ nhờ có hải đội của *Don Miguel* xuất hiện ở bờ đảo Antigua mới ngăn chặn được sự tan vỡ hoàn toàn của quan hệ giữa quan toàn quyền với kẻ đồng minh cướp biển của ngài.

Tin hải đội này kéo đến được một tên lính canh của pháo đài mới đưa đến vụng Willogby Cay vào lúc tờ mờ sáng thứ hai.

Thuyền trưởng Blood lập tức lên bờ, đem theo một trăm thủ hạ. Wolverstone được để lại chỉ huy tàu. Tay pháo thủ đáng gờm Ogle cùng bốn lính pháo của mình đã nấp sẵn trong pháo đài mới.

Cách bờ sáu dặm, ngay trước mắt lối vào cảng Saint John, bốn chiếc tàu thông thả giương hết buồm nương theo ngọn gió tây bắc thổi mạnh xua tan cái nóng của nắng mai tiến vào, trên cột buồm giữa của mỗi tàu đều phấp phới lá cờ xứ Castile.

Đứng trên chớp lũy của pháo đài cũ, thuyền trưởng Blood dùng ống nhòm quan sát các con tàu. Đứng cạnh chàng là quan toàn quyền lúc này đã thấy tận mắt rằng hiểm họa bị bọn Tây Ban Nha tấn công không phải là chuyện bịa đặt. Macartney vẫn lẩn quẩn sau lưng ngài như thường lệ.

Kỳ hạm của *Don Miguel* là tàu "*Virgen del Pilar*" - một trong những con tàu đẹp nhất và đáng sợ nhất trong các tàu của Tây Ban Nha. Đô đốc đã lên tàu này cách đây chừng mấy tháng, kể từ khi thuyền trưởng Blood đánh đắm chiếc "*Milagrosa*" của hắn. "*Virgen del Pilar*" là một chiếc *galleon* sơn đen có bốn mươi pháo, trong số đó có mấy khẩu hạng nặng bắn xa được đến 3000 mét. Trong ba chiếc còn lại thì có hai chiếc tuy nhỏ hơn nhưng vẫn là những tàu chiến ba cột buồm có ba mươi pháo hùng mạnh và chỉ có chiếc thứ tư là một xà lúp chở theo có mười pháo thôi.

Thuyền trưởng Blood buông ống nhòm và hạ lệnh cho pháo đài cũ sẵn sàng chiến đấu. Pháo đài mới tạm thời không tham dự vào việc phòng thủ đảo.

Trận đánh nổ ra sau đó nửa giờ.

Don Miguel hành động mãnh liệt không kém gì trước đây trong các cuộc tấn công mà thuyền trưởng Blood đã quen biết từ lâu. Hắn chưa vội cuốn bót buồm cho tới khi đã vào gần đến cự ly 2000 mét, chắc hẳn hắn nghĩ rằng cuộc tập kích này khiến địch thủ không kịp trở tay, mà những khẩu pháo cỡ lớn của pháo đài thì đã hoàn toàn vô dụng. Hắn thấy cần thiết phải đập tan toàn bộ pháo đài trước khi vào vụng tàu và để đạt được mục đích này một cách nhanh chóng và chắc chắn, hắn vẫn tiếp tục tiến cho đến khi theo tính toán của thuyền trưởng Blood tàu chỉ còn cách lối vào cảng chưa đến 1000 mét.

- Đúng là lão ta định mò vào đến tầm súng lục đây - Blood lên tiếng - hoặc có lẽ lão cho rằng pháo đài này không thể kháng cự gì được cũng nên. Nào Ogle, anh mở mắt cho lão đi! Làm một loạt chào ngài đô đốc đi.

Nhóm pháo thủ của Ogle đã nạp đạn xong xuôi từ lâu, mà mười hai hòng pháo lấy từ "*Atrevida*" lên này giờ vẫn dõi theo đội tàu đang tiến gần. Bọn pháo thủ lăm lăm con cúi, gậy nhồi và xô nước đã chực sẵn bên pháo.

Ogle phát lệnh - loạt đạn từ mười hai khẩu pháo dội lên như sấm sét trên mặt biển. Ở cự ly gần thế này thậm chí những viên đạn hơn 2 kilô của các khẩu pháo không lấy gì làm to lớn kia cũng gây được một số thiệt hại cho hai chiếc tàu của hải đội Tây Ban Nha. Tuy nhiên, tác động tâm lý của loạt đạn bất ngờ này đối với những kẻ đang định đánh úp mà lại bị đánh phủ đầu còn lớn hơn nhiều. Tên đô đốc lập tức hạ lệnh cho các tàu ngoặt gấp hướng gió. Vừa quay mũi, các tàu vừa nối đuôi nhau nã vài loạt pháo mạn vào pháo đài và trong chốc lát đã biến nó thành một ngọn núi lửa. Từng đoạn lũy bắn tung lên trời, khói bụi đặc sệt bốc lên cuồn cuộn. Qua bức màn mù dày đặc ấy, bọn cướp biển không còn trông thấy các tàu Tây Ban Nha giờ trò gì. Nhưng dù không trông thấy, thuyền trưởng Blood vẫn hình dung khá rõ nên trong lúc xả hơi ngắn ngủi ngay sau loạt pháo mạn đầu tiên chàng đã ra lệnh cho bọn cướp biển rời khỏi pháo đài rút ra sau ẩn nấp.

Khi các loạt đạn tiếp theo đã ngừng lại, Blood đưa tất cả trở về pháo đài đồ nát và tranh thủ thời gian nghỉ giữa hai đợt pháo kích sai mọi người lôi các

khẩu pháo cũ ra bắn. Loạt đạn này chỉ bắn hú họa vào màn khói xám với mục đích duy nhất là cho bọn Tây Ban Nha thấy rằng pháo đài vẫn chưa bị triệt hạ hoàn toàn. Rồi khi khói đã loãng ra, bụi đã lắng xuống, hai ba khẩu một cú thay nhau nhè vào những con tàu đang trở xuôi theo gió mà nã những viên gang 2 kilô vào. Lần này thiệt hại cũng không có gì đáng kể nhưng mục đích chính là không để cho bọn Tây Ban Nha xả hơi đã đạt được.

Trong lúc đó các khẩu pháo chuyển từ "Atrevida" lên lại vội vã nã đạn. Chúng được xối nước làm nguội, rồi thông nòng, bàn chải các thứ lại rồi rít làm việc.

Không tham dự gì vào khung cảnh tấp nập đó, quan toàn quyền hỏi xem lời mấy khẩu pháo cũ rích nọ ra bắn làm gì cho phí thuốc súng trong khi bên pháo đài mới vẫn còn những khẩu pháo tầm xa có thể bắn vào bọn Tây Ban Nha những viên đạn nặng mười một, thậm chí cả mười lăm kilô. Bị trả lời loanh quanh mãi, ngài thôi không hỏi nữa và bắt đầu ra lệnh, thế là được đề nghị đừng làm quấy chân người khác. Việc phòng thủ đã có kế hoạch căn kẽ cả rồi.

Các tàu Tây Ban Nha đã chấm dứt cuộc cãi vã. Chúng lại lao vào tấn công và tất cả lại bắt đầu từ đầu. Pháo từ tàu lại nã vào pháo đài và lần này đã giết chết mấy người da đen và làm dăm tên cướp bị thương vì đá văng vào tay, thuyền trưởng Blood đã ra lệnh rút khỏi pháo đài trước khi các tàu nổ súng.

Khi đợt tấn công thứ hai bị đẩy lùi và các tàu lui ra để nạp đạn, thuyền trưởng Blood ra lệnh rút hết pháo từ pháo đài, bởi vì chỉ cần vài loạt đạn từ tàu bắn vào là đủ để chôn vùi những khẩu pháo này dưới đồng gạch vụn. Bọn cướp biển, người da đen và dân cảng Antigua - hết thảy đều được huy động xúm vào bệ pháo. Tuy vậy vẫn phải mất ít nhất một giờ mới lôi được pháo từ đồng đồ nát ra và bố trí ở phía sau pháo đài, lùi sâu vào bờ, nơi Ogle cùng đám thủ hạ lại bắt tay vào hiệu chỉnh và nạp đạn. Việc này được tiến hành ở phía sau pháo đài nên khi bọn Tây Ban Nha xông vào lần thứ ba chúng đã không hề hay biết. Lần này thì bên phòng thủ không nổ súng để mặc cho cơn lốc gang ập xuống tàn tích của tòa pháo đài khi đó đã không còn ai. Khi cơn mưa đạn đã lắng đi, tại nơi trước đây là pháo đài chỉ còn lại một đồng đất ngổn ngang không ra hình thù gì và tốp quân bảo vệ pháo đài ẩn nấp phía sau nghe thấy bọn Tây Ban Nha hò hét khoái trá, bởi vì không còn thấy một tiếng súng nào đáp lại cuộc oanh kích của chúng nữa.

Ngạo mạn, tự tin, *Don Miguel* thừa thắng xúc tới. Giờ thì không cần phải lui

lại nạp đạn nữa. Đã quá ngọ từ lâu, hẳn sẽ kịp đưa quân lên Saint John trước khi trời tối. Tuy nhiên màn khói bụi che chở cho quân phòng thủ và che kín vị trí đặt pháo của họ để khỏi bị kẻ thù phát hiện nhưng vẫn không ngăn được con mắt tinh tường của bọn cướp biển vì chúng đứng rất gần ngay sau đấy. Chiếc kỳ hạm chỉ còn cách lối vào vịnh tàu chừng 500 mét thì sáu khẩu pháo nhồi đạn ghém quét một trận cuồng phong chết chóc trên các mặt boong của nó làm hư hại nặng buồm dây. Rồi hầu như ngay lập tức lại sáu khẩu nữa bồi tiếp một loạt đạn ghém và dù không hiệu quả bằng nhưng ít ra nó cũng làm tăng thêm sự lúng túng và hoảng sợ do bị tập kích bất ngờ dường ấy.

Giữa lúc ngừng tiếng súng, bên phòng thủ nghe thấy tiếng kèn từ kỳ hạm rúc lên truyền lệnh của đô đốc sang các tàu còn lại trong hải đội. Vội vã ngoặt gấp hướng gió, các tàu Tây Ban Nha trong một khoảnh khắc đã chia mạn về phía địch và thế là, theo hiệu lệnh của thuyền trưởng Blood, những khẩu pháo còn chưa khai hỏa lại nhất tề nã một loạt đạn pháo vào buồm dây của các tàu Tây Ban Nha. Hầu như không phát nào trượt, một viên may hơn cả còn phạt gãy cột buồm giữa của chiếc tàu chiến. Bị hư hại như vậy, chiếc tàu chiến không còn điều khiển được và chúi vào chiếc xà lúp, buồm dây hai tàu xoắn tít vào nhau, rồi trong lúc cả hai đang cố sức gỡ dây để rút theo các tàu khác thì những khẩu pháo địch vừa được dội nước làm nguội và nạp đạn xong lại liên tiếp dội lửa dọc theo mặt boong của chúng.

Khi những khẩu pháo đã hoàn thành nhiệm vụ của mình và tạm thời ngừng bắn, thuyền trưởng Blood đang cầm cúi bên khẩu pháo cạnh gã pháo thủ bèn đứng thẳng dậy nhìn vào bộ mặt dài thượt trang trọng sa sầm của ngài toàn quyền và phá lên cười. Chàng nói:

À, mẹ kiếp, lại như mọi khi, chỉ khổ những người vô tội.

Đại tá Courtney cười khẩy đáp:

- Nếu anh chịu làm theo cách tôi cho là hợp lý thì...

Thuyền trưởng Blood ngắt lời ngài không chút nể nang:

- Trời đất ơi! Xem ra ngài lại còn không hài lòng nữa đây, đại tá? Nếu tôi làm theo lời khuyên của ngài thì tôi phải ngã hết chủ bài của mình ra từ lâu rồi. Nhưng tôi lại không muốn để lộ chủ bài của mình trước khi tên đô đốc đi đúng nước cờ mà tôi đã tính cơ.

- Thế nếu như lão đô đốc không chịu đi nước ấy thì sao?

- Đi chứ! Thứ nhất là vì tính hấn thế rồi, hai nữa là vì hấn không còn nước nào khác. Tóm lại, bây giờ ngài có thể cứ việc về nhà nằm khểnh, đặt mọi hy vọng vào tôi và tạo hóa đi.

- Tôi cho rằng không thể đánh đồng ông với tạo hóa được, thưa ông. - Quan toàn quyền lạnh lùng nhận xét.

- Dù vậy ngài vẫn đành phải chịu thế thôi. Tôi thì là đúng thế đấy. Bởi vì cả tạo hóa, cả tôi, chúng tôi có thể làm được những phép màu nếu chịu thông đồng với nhau.

Một giờ trước khi mặt trời lặn, các tàu Tây Ban Nha thả trôi án binh bất động cách đảo hai dặm. Tất cả dân cư Antigua - cả đen lẫn trắng - được thuyền trưởng cho về nhà ăn uống. Chỉ còn lại chừng bốn chục người được chàng giữ lại đề phòng có gì đột xuất. Sau đó bọn cướp biển ngồi xuống giữa trời bồi bổ sức khỏe bằng hàng lô đồ ăn và chút ít rượu rum.

Vàng mặt trời ngụp xuống mặt nước cẩm thạch của biển Caribe và chốc lát màn đêm đã buông dày dàng như có ai thổi tắt phụt ngọn nến - màn đêm đen mượt như nhung giữa bầu trời không trăng điểm vô vàn vì sao nhấp nháy.

Thuyền trưởng Blood đứng lên hít một hơi dài. Gió tây bắc trong lành lúc chiều vừa ngưng giờ đã lại nổi lên. Chàng ra lệnh dập tắt hết đèn lửa, không để lộ ánh sáng để khỏi đánh động những kẻ chàng đang chờ đợi.

Còn ở ngoài khơi, trong một gian buồng rộng rãi xa hoa trên kỳ hạm Tây Ban Nha, tên đô đốc lưng danh, kiêu hãnh, quả cảm và mù tịt đang chủ tọa họp bàn quân cơ. Nhưng thực ra đâu có họp bàn gì bởi vì vị hải soái kia mời các thuyền trưởng trong hải đội đến chỉ để áp đặt cho họ ý muốn của mình. Kế hoạch là vào nửa đêm tịch mịch trong khi quân phòng thủ Saint John đã ngủ yên lành, tin chắc rằng từ giờ đến sáng không sợ bị tấn công, các tàu Tây Ban Nha sẽ vượt qua pháo đài, tắt hết đèn lửa, âm thầm lọt vào vụng tàu. Sáng ngày ra chúng đã buông neo ở bên trong cảng, cách pháo đài chừng một dặm, nòng pháo đã nhắm thẳng vào thành phố.

Vậy là dân Antigua chỉ còn có nước bó tay chịu chết!

Bọn Tây Ban Nha đã làm theo kế đó: thả buồm đón gió thuận, thu bớt buồm để lướt êm từ từ tiến qua màn đêm đen thẫm. Chiếc kỳ hạm dẫn đầu và chẳng mấy chốc cả hải đội đã đến gần lối vào vịnh, nơi màn đêm càng dày đặc hơn và trên luồng đường giữa hai vách đá dựng đứng thì tối đen như mực. Im lặng như trong mồ. Không một tia sáng. Chỉ ở đằng xa, nơi sóng tràn lên bờ là còn lơ mờ một dải lân tinh của bọt sóng và trong cái tịch mịch chết lặng ấy chỉ còn nghe thấy tiếng sóng vỗ vào mạn tàu êm đềm. Chiếc *galleon* kỳ hạm còn cách pháo đài chừng 200 mét và cách chỗ "Atrevida" bị đánh chìm cũng chừng ấy. Thủy thủ đoàn tập trung bên mạn cao trong im lặng căng thẳng, *Don Miguel* đứng trên boong sau, chống can cúi xuống, bất động như một pho tượng. Chiếc *galleon* đến ngang pháo đài và bụng *Don Miguel* đã thăm mở cờ ăn mừng thắng lợi thì bỗng dừng sóng đáy tàu đâm vào cái gì đó cứng cứng, rít lên ken két: con tàu rung lên bươn tới thêm một quãng trong tiếng cọ xát càng tăng rồi dừng lại - dường như móng vuốt của một con thủy quái gì đó đã kẹp cứng lấy thân tàu. Những cánh buồm căng gió của con tàu bất động cứ đập phành phạch, cột buồm rít lên, dây nhợ kêu răng rắc.

Bấy giờ, trước khi tên đô đốc kịp hiểu tai họa gì đã đến với hắn, một vầng lửa soi rọi sáng mạn trái con tàu và thỉnh thoảng rung lên trong tiếng pháo gầm, tiếng cột xà đổ gãy, tiếng buồm dây rách đứt: những khẩu pháo từ tàu "Arabella" chuyển lên đến giờ vẫn im lặng náu mình sau các lũy đất được nguy trang rất khéo, đồng loạt phun ra những hòn gang nặng 15 kilô vào chiếc kỳ hạm Tây Ban Nha từ cự ly sát sạt. Những đường đạn chính xác ghê người hẳn phải cho đại tá Courtney hiểu ra tại sao thuyền trưởng đã không tiếc đạn để đánh chìm tàu "Atrevida" - nhờ vậy mà bây giờ không cần ngần ngại gì chàng vẫn có thể bắn mò được như thường.

Chiếc kỳ hạm chỉ bắn trả được một loạt loạn xạ vào bóng tối rồi sau đó tên đô đốc phải rời khỏi con tàu vỡ toác của mình và chỉ còn nổi trên mặt nước vì sóng đáy của nó đã cắm chặt vào khung của chiếc tàu đắm mà thôi. Cùng đám tàn quân sóng sót, tên đô đốc chuyển sang tàu "Indiana" - chiếc tàu chiến này không kịp giảm tốc độ nên đã đâm vào đuôi kỳ hạm. May mà tốc độ không lớn nên chiếc tàu không bị hư hại gì nghiêm trọng, và lại viên thuyền trưởng cũng tỉnh, lập tức hạ lệnh thu nốt mấy cánh buồm đang thả.

Phúc cho bọn Tây Ban Nha là lúc đó các khẩu pháo trên bờ đang nạp lại đạn. Nhân lúc ngừng chiến ngắn ngủi đó "Indiana" đã đón bọn tàn quân từ kỳ hạm kéo sang, chỉ còn chiếc xà lúp theo sau cũng đã kịp phán đoán tình hình, với

vàng thu hết buồm rồi chèo đến gần "Indiana", kéo đuôi nó rời khỏi chiếc kỳ hạm và đưa ra chỗ trống, nơi chiếc tàu chiến thứ hai đã kịp thả trôi bừa lên những bức lũy im lìm trên bờ.

Nhưng làm thế nó chỉ tỏ lộ cho đối phương biết vị trí của mình và chẳng mấy chốc các khẩu pháo lại ầm ầm nhả đạn. Một viên trong số đó đã hoàn tất công việc - nó đập vụn bánh lái của chiếc "Indiana" nên chiếc tàu chiến còn lại đành phải dạt nó ra.

Chẳng bao lâu cả hai bên đều ngừng bắn và cái im lặng yên bình của một đêm nhiệt đới đáng lẽ đã trùm xuống Saint John, nếu dân chúng thành phố không trở dậy, chạy nhanh ra bờ biển để xem chuyện gì.

Khi vừng đông vừa rạng, trên mặt nước mênh mông của biển Caribe chẳng còn thấy một con tàu nào ngoài "Arabella" đang buông neo dưới vách đá dựng đứng đón những khẩu pháo đã được chuyển lên bờ sang mạn phải một nửa đã bị ngập nước. Một đoàn thuyền nhỏ đang lâu nhâu xung quanh xác chiếc kỳ hạm - bọn cướp vội vàng khuân đi những của quý có trên tàu. Chúng chuyển hết chiến lợi phẩm lên bờ: pháo và vũ khí, nhiều thứ rất đáng giá, bát đĩa vàng bạc, một bộ đồ ăn bằng bạc, hai rương nẹp sắt, chắc là kho bạc của hải đội - chừng gần năm chục ngàn *real* Tây Ban Nha, - ngoài ra còn vô số đá quý, thảm phùng đông, quần áo và các tấm rèm gấm sang trọng lấy từ buồng đồ đạc ra. Tất cả được dồn đống bên cạnh lũy để chuẩn bị chia đều theo luật lệ của giới "Hải hồ huỳnh đệ".

Lúc việc bóc dỡ chiến lợi phẩm từ chiếc tàu đắm lên bờ đã xong, bỗng đâu một đàn la xuất hiện và dừng lại cạnh đồng cửa.

- Gì thế này? - thuyền trưởng Blood đang đứng gần đó bèn hỏi.

- Quan lớn toàn quyền gửi đến đây ạ, - gã da đen dốt la đáp. - Nghĩa là để chở các thứ này về đây mà.

Thuyền trưởng Blood lấy làm lạ, sau một hồi ngạc nhiên, chàng nói:

- Đa tạ! - Rồi chàng ra lệnh chắt đồ đạc lên lưng la chuyển ra mép nước, cho xuống xuống để đưa lên boong "Arabella".

Sau đó chàng đi đến dinh toàn quyền.

Chàng được mời vào một căn phòng hẹp mà dài, một bên treo chân dung của tiên vương Charles II đã quá cố đang cười nhạo hình bóng của chính mình trên bức tường đối diện.

Trong phòng có một chiếc bàn cũng hẹp và cũng dài, bên trên có vài cuốn sách và một cây đàn ghi ta, mấy nhánh xiêm gai trắng thơm lừng cắm trong chiếc lọ pha lê. Quanh bàn là những chiếc ghế bằng gỗ mun, lưng tựa dựng đứng và đệm ngồi cứng.

Quan toàn quyền xuất hiện, có Macartney tháp tùng. Qua một đêm mặt quan lớn dường như càng dài thêm ra.

Ông nhòm cặp nách, tay cầm chiếc mũ rộng vành cắm lông chim lông bông, thuyền trưởng Blood cúi chào.

- Tôi đến từ biệt ngài đây, thưa đại tá.

- Còn tôi thì cũng định gọi cho ông đây. - Cặp mắt nhạt nhẽo của đại tá bắt gặp cái nhìn thẳng thắn, rắn rỏi của thuyền trưởng Blood liền vội vàng tránh đi. - Tôi được biết số lượng lớn của cải đã bị ông dỡ từ chiếc tàu Tây Ban Nha vỡ. Sau đó tôi lại nhận được báo cáo rằng ông đã chất chỗ của cải đó lên tàu của mình rồi. Ông có nhận thấy rằng số chiến lợi phẩm này là tài sản của Đức Hoàng thượng không?

- Cái đó tôi không rõ, - thuyền trưởng Blood đáp.

- Thật à? Nếu vậy tôi xin báo để ông rõ.

Thuyền trưởng Blood mỉm cười kẻ cả, lắc đầu.

- Đó là chiến lợi phẩm.

- Đúng vậy. Nhưng cuộc chiến được tiến hành nhân danh Hoàng thượng và nhằm bảo vệ thuộc địa của Người.

- Có thể thật, nhưng tôi có phụng sự đức vua đâu.

- Khi tôi chấp nhận lời khẩn cầu của ông, đồng ý thuê ông và người của ông bảo vệ đảo đương nhiên phải hiểu là ông tạm thời phụng sự đức vua rồi.

Thuyền trưởng Blood ngạc nhiên nhìn quan toàn quyền, xem ra câu chuyện đã khiến chàng thích thú.

- Vậy chứ trước khi được cử ra tiếp nhận chức toàn quyền quần đảo Dưới Gió ngài làm nghề gì, thưa ngài? Có phải là thầy cãi không?

- Thuyền trưởng Blood, ông đã tự cho phép mình ăn nói với tôi bằng giọng xác xược rồi đây!

- Có thể thật, nhưng ngài còn đáng bị xử tệ hơn nữa kia. Vậy ra ngài đã hạ cổ thuê tôi đây? Rộng lượng quá nhỉ! Chuyện gì đã xảy ra với ngài lúc này nếu tôi không ra tay giúp ngài cái việc mà ngài đã rộng lòng chấp nhận ấy?

- Yêu cầu ông chớ lãng tránh đề tài ta đang nói. - Đại tá phán một cách lạnh lùng và cao ngạo. - Lãnh trách nhiệm phụng sự đức vua, ông đã nhận lấy nhiệm vụ phục tùng các điều lệnh hiện hành trong quân đội của Người. Việc ông chiếm đoạt các cửa cải trên chiếc kỳ hạm Tây Ban Nha là hành động cướp bóc và theo các điều lệnh nói trên ông phải bị nghiêm trị.

Thuyền trưởng Blood nhận thấy tình thế mỗi lúc một thêm khô hài. Chàng nhếch mép cười.

- Bồn phận của tôi rõ ràng là đòi hỏi tôi phải bắt giữ ông. - Quan toàn quyền nói tiếp.

- Nhưng tôi hy vọng là ngài sẽ không làm thế đâu.

- Tôi sẽ không làm nếu ông biết lợi dụng sự khoan nhượng của tôi và rời khỏi đây không chậm trễ.

- Tôi sẽ rời khỏi đây sau khi nhận đủ một trăm sáu chục ngàn *real*, số tiền mà ngài đã thuê tôi.

- Ông lại thích được trả công bằng hình thức khác cơ, thưa ông. Hơn nữa lại còn vi phạm điều lệnh. Cuộc nói chuyện đến đây là chấm dứt, thuyền trưởng Blood!

Blood nheo mắt nhìn ngài. Chả nhẽ thằng cha này lại đàn độn đến thế! Hay chẳng qua hấn chỉ là đứa bất tín?

- Ra ngài cũng chắc lép gớm! - Blood bật cười. - Chắc tôi từ giờ đến hết đời chỉ còn có mỗi một việc là đi cứu viện các thuộc địa Ănglê mất thôi! Nói thế chứ chừng nào còn chưa nhận được một trăm sáu chục ngàn của mình đừng hòng tôi chịu đi. - Chàng ném mũ lên bàn, kéo ghế và ngồi duỗi dài cẳng. - Trời hôm nay bức quá, đại tá nhỉ?

Mắt ngài đại tá long lên giận dữ.

- Đại úy Macartney, vệ binh đang chờ ngoài hành lang đây. Ông làm ơn gọi vào đây cho tôi.

- Ngài làm sao thế, tính bắt tôi chẳng?

- Dĩ nhiên, thưa ông, - đại tá sầm mặt đáp. - Đó là nghĩa vụ thiêng liêng của tôi. Đáng lẽ tôi đã phải làm việc đó ngay từ lúc ông đặt chân lên bờ kia. Hành động của ông chứng tỏ rằng tôi phải bắt giữ ông bất chấp mọi thứ! - Ngài khoát tay cho tên lính thập thò ngoài cửa. - Đại úy Macartney, ông hãy lo việc này cho.

-Ồ, gớm đã, đại úy Macartney! Chớ vội thế, đại tá! - Blood đưa tay ngăn lại. - Thế này coi như tuyên chiến rồi còn gì.

Ngài đại tá khinh khỉnh nhún vai.

- Ông muốn gọi thế nào tùy ông. Cái đó không quan trọng.

Thuyền trưởng Blood không còn một chút băn khoăn nào về chuyện tín nghĩa của ngài toàn quyền nữa. Đại tá Courtney chỉ là một thằng ngốc thảm hại nên không thể nhìn xa hơn mũi mình được.

- Trái lại, cái đó quan trọng lắm. Một khi các ngài đã tuyên chiến thì ta sẽ đánh nhau đàng hoàng. Nhưng xin cảnh cáo trước: nếu là địch thủ của ngài tôi cũng sẽ không chút nương tay, giống như hôm qua tôi đã không nương tay đối với bọn Tây Ban Nha để bảo vệ các ngài đây.

- Mẹ kiếp! - Macartney kêu lên. - Chết đến đít rồi mà nó còn nói thánh nói tướng!

- Lắm kẻ đã thử đe tôi thế rồi đấy, đại úy Macartney. Vì vậy ông cũng chớ nên bốc đồng quá. - Blood mỉm cười, sau đó nói thêm - may cho hòn đảo

của các ngài là cuộc chiến tranh mà các ngài vừa tuyên chiến với tôi đây có thể sẽ kết thúc mà không đổ máu. Thực ra các ngài đáng lẽ phải hiểu là nó đang được tiến hành, hơn nữa tôi lại giành được ưu thế chiến lược áp đảo thành thử các ngài chỉ còn mỗi một cách là đầu hàng đi cho sớm.

- Ông nói sao tôi không hiểu đây, thưa ông.

- Chẳng qua là ngài không nhìn thấy ngay cả điều đã sờ sờ trước mắt đó thôi. Tôi kết luận rằng hình như cái phẩm chất này ở đất nước chúng ta được coi là không bắt buộc đối với một viên khâm sứ ở thuộc địa. Kiên nhẫn tí đã nào, đại tá. Xin ngài nhớ cho rằng tàu của tôi đang nằm ngoài bến cảng. Trên tàu có hai trăm chiến binh sắt đá đã trải qua chiến đấu, chỉ cần một đòn là họ đủ diệt sạch cái đồn binh thảm hại của các ngài, còn bốn chục khẩu pháo của tôi chỉ cần một tiếng đồng hồ là đưa được hết lên bờ, rồi quay qua, quay lại đã thấy Saint John chỉ còn là một đồng gạch vụn sau một tiếng đồng hồ nữa. Việc nơi đây là thuộc địa của Anh sẽ không ngăn cản được ai đâu, chớ có hy vọng hão. Xin phép được nhắc ngài rằng người của chúng tôi một phần ba là người Pháp, còn lại thì toàn loại cặn bã như tôi đây cả. Chúng sẽ rất sung sướng được cướp phá thành phố này, thứ nhất là vì nó được mang tên lão ma mà tất cả bọn chúng đều ghét, hai nữa là vì quá nhiều Antigua một phen cũng bỏ công, ít ra là để tìm chỗ vàng mà các ngài đào được ở đây.

Macartney nổi giận bùng bùng nắm vội đốc kiếm, nhưng đến đó thì ngài đại tá không kìm được nữa. Tái người vì tức, ngài vung bàn tay xương xẩu đầy tàn nhang mà hét toáng lên:

- Tên khốn kiếp vô sỉ! Đồ cướp biển! Thằng tù sống! Mà quên rằng sẽ không có chuyện đó vì chúng tao sẽ không thả mày về với lũ kẻ cướp chết toi của mày đâu!

- Có lẽ ta nên cảm ơn nó đã báo trước chẳng thưa ngài - Đại úy Macartney châm chọc.

- Trời đất ơi, các ngài thật chẳng có tí đầu óc nào cả, đúng như hôm qua tôi đã nhận thấy! Chỉ cần nhìn qua mấy con la của ngài là tôi hiểu ngay các ngài định chơi trò gì và đã có biện pháp đề phòng cả rồi. Đúng thế! Tôi đã ra lệnh cho phụ tá của tôi đến chính Ngọ cứ coi là đã bắt đầu chiến tranh, chuyển ngay pháo lên bờ bố trí trong pháo đài hướng nòng vào thành phố. Tôi đã giao những con la của ngài cho hắn sử dụng rồi. - Liếc nhanh đồng hồ trên lò sưởi, chàng nói tiếp. - bây giờ đã gần mười hai rồi. Từ cửa sổ của ngài

trông rõ pháo đài đấy, - chàng đứng dậy và đưa ống nhòm của mình cho quan toàn quyền, - ngài thử nhìn xem sẽ thấy rằng những điều tôi vừa nói đã được triển khai cả rồi.

Im lặng trầm xuống. Quan toàn quyền bầm gan tím ruột nhìn Blood. Sau đó, vẫn không thèm hé răng, ngài giật ống nhòm và bước ra cửa sổ. Khi trở vào, mặt ngài méo xệch vì tức tối.

- Nhưng ông tính cũng có chỗ sót đấy. Chính ông thì vẫn còn trong tay chúng tôi đây thôi. Tôi sẽ báo cho cái đám cướp biển của ông rằng chúng mà bắt một phát nào là ông bị treo cổ tức thì. Gọi vệ binh đi, Macartney. Ba hoa thế đủ rồi!

- Chờ tí nữa đã, - Blood nói. - Sao mà ngài xét đoán vội vàng quá thế! Wolverstone đã nhận lệnh của tôi và không có gì, không một lời đe dọa nào của ngài có thể buộc hắn làm sai lệnh đó mấy may. Ngài cứ việc treo cổ tôi, tùy ngài. - Chàng nhún vai. - Nếu tôi tiếc mạng sống thì há tôi lại theo nghiệp cướp biển? Nhưng ngài nhớ lấy: sau khi ngài treo cổ tôi, bọn thủ hạ của tôi sẽ phá tan thành phố này không còn hòn gạch nào lành đâu. Để báo thù cho tôi chúng sẽ không thương xót người già, phụ nữ lẫn trẻ con đâu. Hãy nghĩ kỹ đi, hãy nhớ tới bổn phận của ngài đối với đức vua và đối với thuộc địa được giao phó cho ngài - cái bổn phận mà ngài nói rất đúng là bổn phận hàng đầu đấy.

Cặp mắt xanh nhạt nhẽo của quan toàn quyền nhìn xoáy vào Blood như muốn xuyên suốt tim gan chàng. Blood đứng trước mặt ngài vẫn ung dung không chút sợ sệt và vẻ ung dung của chàng thật là đáng sợ.

-Ồ, quý bắt ta đi! Đáng đời cho ta, ai bảo dây vào bọn cướp biển làm gì! Ta sẽ trả cho ngươi một trăm sáu chục ngàn cho rảnh nợ, rồi ngươi phải xéo ngay khỏi đây! Vĩnh biệt!

- Một trăm sáu chục ngàn à? - Thuyền trưởng Blood ngạc nhiên nhượng mày. - Đó là số tiền ngài trả cho tôi trên danh nghĩa là đồng minh. Cái đó đã được thỏa thuận đảng hoàng trong giao ước trước khi khai chiến kia.

- Thế chứ ngươi còn đòi quái gì nữa?

- Vì ngài đã hạ vũ khí đầu hàng và tự nhận là thua nên bây giờ ta có thể chuyển sang thảo luận các điều kiện hòa ước được rồi.

- Lại còn điều kiện gì nữa? - Con bạc bội của quan toàn quyền mỗi lúc một tăng.

- Để tôi nói ngài nghe. Trước hết, ngài phải trả chúng tôi một trăm sáu chục ngàn cho sự giúp đỡ của chúng tôi. Sau đó trả thêm hai trăm bốn chục ngàn để chuộc thành phố khỏi bị tàn phá.

- Sao? Hừ, trời đất quỷ thần ơi!...

- Tiếp theo, - thuyền trưởng Blood vẫn nói tỉnh khô, - tám chục ngàn để chuộc chính ngài, tám chục ngàn nữa để chuộc gia quyến ngài và bốn chục ngàn chuộc tất cả các nhân vật có vai vế khác của thành phố, kể cả đại úy Macartney đây nữa. Tổng cộng là sáu trăm ngàn, số tiền này phải trả trong thời hạn một giờ, nếu không thì sẽ muộn đấy.

Nhìn quan toàn quyền mà phát khiếp. Ngài lắp bắp định nói gì đó nhưng không được, đành rơi phịch xuống ghế. Rồi khi đã nói ra lời, giọng ngài run rẩy và lạc hẳn đi.

- Ông... ông trêu gan ta quá đấy. Ông tưởng tôi điên chắc?

- Cứ treo cổ nó lên, ngài đại tá, thế là rảnh chuyện, - Macartney không nhìn được thốt lên.

- Và san bằng luôn cả thành phố, cái thành phố mà bốn phận của ngài là phải cứu bằng mọi giá, nhớ đấy, bằng mọi giá! - Thuyền trưởng Blood kết luận.

Quan toàn quyền đưa tay lau cái trán đầm mồ hôi và rên lên.

Cứ như thế họ lặp đi lặp lại không biết bao nhiêu lần những điều đã nói, mãi sau đại tá Courtney thỉnh thoảng phá lên cười điên loạn.

- Ma bắt tôi đi! Kể cũng lạ là ông khiêm nhường quá đấy. Sao ông không đòi hẳn chín trăm ngàn hay thậm chí chín triệu cho chẵn...

- Đúng đấy, - thuyền trưởng Blood đáp. - Nhưng tôi vốn là người khiêm nhường, hơn nữa tôi cũng có chút khái niệm về tầm cỡ kho bạc của ngài.

- Nhưng ông không cho tôi đủ thời gian mà! - quan toàn quyền tuyệt vọng

thốt lên, chứng tỏ là ngài đã chịu thua. - Làm sao tôi kiếm đủ ngàn ấy tiền trong một giờ được?

- Tôi không đòi hỏi điều gì không làm nổi đâu. Ngài hãy nộp đủ tiền cho tôi trước khi mặt trời lặn rồi tôi sẽ đưa tàu đi khỏi đây ngay. Còn bây giờ xin phép cáo từ, tôi còn phải ngăn mọi người không cho họ mở màn trận đánh. Chúc các ngài ở lại bình an!

Họ đành phải để chàng đi, chẳng còn làm thế nào được. Rồi khi hoàng hôn buông xuống, đại úy Macartney cưỡi ngựa đến pháo đài của bọn cướp biển. Đằng sau y là một gã đầy tớ da đen dắt một đàn la thồ các túi vàng.

Thuyền trưởng Blood một mình ra đón.

- Phải tay tôi thì đừng có hòng. - Gã đại úy bụng dạ hẹp hòi rít qua kẽ răng.

- Tôi sẽ cố ghi nhớ để đề phòng trường hợp chẳng may ông được cử ra cai trị thuộc địa nào. Giờ thì ta vào việc. Những túi này là gì vậy?

- Mỗi túi chứa bốn chục ngàn đây.

- Thế thì dỡ xuống cho tôi bốn túi - đó là một trăm sáu chục ngàn trả cho tôi công bảo vệ đảo. Còn lại thì ông có thể đưa về cho ngài toàn quyền và cho tôi gửi lời chào ngài. Hãy coi đó là bài học cho ông ta, và cả cho ông nữa, đại úy thân mến ạ, để ông hiểu rằng cái bổn phận hàng đầu, bổn phận chính nhất của mỗi người - đó là bổn phận đối với chính mình, đối với lương tâm và danh dự của chính mình chứ không phải đối với chức vụ và vừa trung thành với bổn phận nhưng lại vừa thất hứa là không được đâu!

Đại úy Macartney sừng sốt kêu lên.

- Quý tha ma bắt tôi đi! - Y lảm bảm lạc cả giọng. - Nhưng ông là cướp biển cơ mà!

- Tôi là thuyền trưởng Blood. - Giọng nói ngạo nghễ của chàng cướp biển lạnh lùng đáp lại.

Chú thích:

14[1] Eo biển Anegada là một trong những ngõ biển lớn ở vùng Caribe, nối biển Caribe và Đại Tây Dương. Eo biển này nằm ở tọa độ: 18°30'00"N 63°40'00"W, gần cách quần đảo Virgin thuộc Anh và đảo Sombrero thuộc Anguilla.

Bước gang hồ của thuyền trưởng Blood

Dịch giả: Trịnh Huy Ninh và Bùi Chuẩn

Chương 5

CÁI GIÁ CỦA SỰ PHẢN BỘI

Thuyền trưởng Blood hài lòng với cuộc sống, nói cách khác, chàng tự hài lòng với mình.

Đứng trên kê trong vụng tàu Cayona lồm chồm vách đá chàng nhìn những con tàu của mình. Chàng không khỏi tự hào ngắm năm chiếc tàu lớn trong hạm đội của mình - chả là tất cả chúng vốn thuộc về Tây Ban Nha từ sống đáy đến đỉnh cột buồm. Kia là chiếc "Arabella" kỳ hạm của chàng với bốn mươi khẩu pháo, thành mạn sơn đỏ và những khuôn cửa thép vàng của nó sáng rực lên dưới ánh hoàng hôn. Bên cạnh là chiếc "Elizabeth" màu xanh trắng với hỏa lực không thua gì kỳ hạm, và phía sau là ba chiếc nhỏ hơn, mỗi chiếc hai mươi khẩu pháo; cả ba đều là tàu đoạt được trong trận đánh nóng bỏng ở Maracaybo mà từ đó chàng mới đưa chúng về đây. Các tàu này trước đây mang tên Infanta, San Felipe và Santo Niño. Peter Blood đã tặng cho chúng tên của ba nữ thần số mệnh: Clotho, Lachesiz và Atropos ý muốn nói rằng từ nay chúng sẽ là những kẻ định đoạt số mệnh của tất cả các tàu Tây Ban Nha mà chúng có thể giáp mặt ngoài đại dương.

Tỏ ra vừa dí dỏm vừa thông tuệ như vậy rồi thuyền trưởng Blood, như tôi đã nói, cảm thấy hài lòng với mình lắm. Thủ hạ của chàng còn có đến gần nghìn người và nếu muốn thì bất cứ lúc nào chàng cũng có thể tăng gấp đôi được số đó bởi vì vận may của chàng đã trở thành câu truyện khẩu, mà còn

có gì đáng giá hơn vận may trong con mắt những kẻ cầm đầu chạy theo một chủ tướng đi tìm những cuộc phiêu lưu liêu lĩnh. Ngay cả Henry Morgan khét tiếng vào lúc tột đỉnh vinh quang của mình cũng không có được quyền lực và uy tín như vậy. Không, kể cả Montbar, kẻ đã được bọn Tây Ban Nha gán cho biệt hiệu "Sát thủ" vào thời ấy cũng không khiến chúng run sợ như run sợ Don Pedro Sangre - tên gọi của Peter Blood theo tiếng Tây Ban Nha - bây giờ.

Thuyền trưởng Blood biết rằng chàng bị đặt ngoài vòng pháp luật. Và không chỉ có vua Tây Ban Nha mà chàng thách thức uy lực nhiều lần, cả vua Anh mà chàng khinh bỉ có duyên cớ đều tìm cách diệt chàng. Rồi vừa đây lại có tin lan đến Tortuga rằng nạn nhân cuối cùng của chàng - viên đô đốc người Tây Ban Nha Don Miguel De Espinosa, kẻ đã nhiều phen lao đao khôn khổ với chàng hơn cả - treo giải tám chục ngàn đồng real Tây Ban Nha cho ai bắt sống được Blood và trao tận tay cho hắn. Điên cuồng vì khao khát trả thù, Don Miguel không thể bằng lòng để Blood chết một cách bình thường được. Tuy vậy điều đó không hề làm Blood run sợ, không buộc được chàng bỏ mất niềm tin vào ngôi phúc tinh của mình và vì thế chàng hoàn toàn không định ru rú rúc trong vụng tàu Tortuga chắc chắn này. Tất cả những tai ương mà chàng phải gánh chịu bởi con người - không phải ít - Tây Ban Nha sẽ phải trả bằng hết. Làm thế trong cùng một lúc chàng theo đuổi hai mục đích: đền bù cho mình và lập công nếu không phải cho triều đình Stewart mà chàng khinh miệt thì cũng là cho nước Anh, có nghĩa là cho toàn thế giới văn minh mà nước Tây Ban Nha tham lam, độc ác và cuồng tín đang cố công cắt đứt mọi mối liên hệ với Tân Thế giới bằng tất cả sự xảo quyệt vốn dĩ của mình. Từ trên kê đập lúc này đã hết ồn ào hỗn độn Peter Blood vừa bước xuống thì gã thủy thủ trưởng tàu "Arabella" trên chiếc xuồng đưa chàng vào bờ hỏi với theo:

- Tám giờ đến đón ông chứ, thuyền trưởng?

- Ủ, tám giờ! - Blood đáp, không ngoái cổ lại và bước tiếp, vung vẩy cây can gỗ mun dài. Chàng vẫn ăn vận hào hoa trang nhã như mọi ngày trong bộ quần áo xám thẫm thêu ngân tuyến.

Chàng vào trung tâm thành phố. Phần đông những người đi qua đều nghiêng mình chào chàng, số còn lại thì giương mắt lên nhìn. Chàng bước trên con đường lớn không rải đá Rue du Roy De France mà những người dân thành phố chịu khó đã trồng cỏ, cố làm cho nó có vẻ vui mắt. Khi chàng đi ngang qua quán rượu "Triều kiến vua Pháp", một tốp cướp biển đang ngả ngón trước cửa quán liên vội vàng đứng nghiêm. Từ cửa sổ vọng ra tiếng cười đùa ồn ào, những khúc hát tục tĩu, tiếng đàn bà cười ré lên và một câu chửi bậy, còn trên nền những âm thanh hổ lốn ấy là tiếng súc xắc gõ đều âm âm và tiếng ly cốc lanh canh.

Peter Blood biết thừa là bọn cướp biển đang vung tay tiêu tán chỗ vàng đem từ Maracaybo về. Một đám đầu trâu mặt ngựa từ trong cái hắc điểm nọ tuôn ra cửa, nhao nhao chào chàng. Chẳng phải chàng là ông vua không ngai của tất cả đám giang hồ tụ tập nhau trong giới "Hải hồ huynh đệ" hùng mạnh đấy sao?

Chàng vẫy can đáp lại chúng và đi ngang qua. Chàng đang có việc cần gặp ngài d Ogeron, thống đốc đảo Tortuga, và công việc đó đã đưa chàng đến tòa nhà trắng đẹp đứng trên một gò cao ở vùng ven phía đông thành phố.

Thuyền trưởng Blood, một người thận trọng và biết tiến thủ, đã ráo riết chuẩn bị cho ngày mà cái chết hoặc sự sụp đổ của vua James II sẽ mở đường cho chàng trở về xứ sở. Ít lâu nay chàng đã có thói quen chuyển một phần các chiến lợi phẩm của mình cho quan thống đốc để đổi lấy ngân phiếu của các ngân hàng Pháp mà ngài đã gửi sang Paris cất giữ. Peter Blood bao giờ cũng là khách quý trong nhà quan thống đốc mà không phải chỉ vì kiểu làm ăn này có lợi cho d Ogeron. Quan thống đốc còn có những lý do sâu sắc hơn để đãi chàng như thượng khách: Một lần thuyền trưởng Blood đã giúp ngài một việc tày đình, giành giật lại cô Madeleine, con gái ngài từ tay tên cướp biển đã cướp nàng. Kể từ ngày đó, bản thân d Ogeron lẫn con trai và hai cô con gái của ngài đều coi thuyền trưởng Blood là người bạn thân nhất của gia đình.

Bởi vậy cũng không có gì là lạ khi công việc vừa xong tiểu thư d Ogeron chỉ liền tỏ ý muốn dạo chơi cùng ông khách trên đường trong vườn của bố và đưa chàng ra tận cổng.

Tiểu thư d Ogeron, một cô gái tóc đen huyền, nước da trắng ngà, thân hình cao, thon thả, ăn mặc sang trọng theo một mốt nhất của Paris, nổi tiếng không chỉ vì sắc đẹp mộng mơ mà còn vì tính tình mơ mộng nữa. Rồi khi nàng thoăn thoắt lên ra vườn theo chân chàng thuyền trưởng trong bóng hoàng hôn nhập nhoạng thì ý định của nàng hóa ra cũng ít nhiều có hơi hướng lãng mạn.

- Monsieur, em xin ông hãy cảnh giác, - nàng lắp bắp thốt lên bằng tiếng Pháp. - Ông đã chuốc lấy cho mình quá nhiều kẻ thù rồi đấy.

Peter Blood dừng lại và bỏ mũ cúi chào tiểu thư d Ogeron thật thấp khiến những lọn tóc đen dài che gần kín khuôn mặt tinh tế màu đồng hun như người Digan của chàng.

- Mademoiselle, rất cảm kích trước sự lo lắng của tiểu thư đối với tôi. Vâng, hết sức cảm kích. - Chàng đứng thẳng dậy và cặp mắt ngang tàng của chàng giống như hai điểm sáng dưới đôi lông mày đen như hắc ín của chàng tươi cười đón ánh mắt của nàng. - Tiểu thư nói đúng, tôi chẳng thiếu gì kẻ thù. Nhưng đó là cái giá của sự nổi tiếng mà. Chỉ những ai không đáng một đồng xu mới không có kẻ thù mà thôi. Tuy thế, ở Tortuga này tôi không có kẻ thù

nào đâu.

- Ông tin chắc như vậy chứ?

Giọng nàng hỏi đã buộc chàng phải ngẫm nghĩ. Chàng nhú mảy chăm chú nhìn nàng và hỏi lại:

- Tôi đoán là tiểu thư biết được điều gì, phải vậy không ạ?

- Chẳng có gì đâu. Không ngoài những điều hôm nay một người đầy tớ có trong nhà vừa báo cho em hay. Bác ta bảo rằng viên đô đốc Tây Ban Nha đã treo giải thưởng cho cái đầu của ông đấy.

- Ngài đô đốc xưa nay vẫn có cái kiểu tăng bốc tôi thế thôi, thừa tiểu thư.

- Bác ta còn bảo rằng Cahusac lu loa dọa sẽ bắt ông phải hối tiếc việc ông đối xử với hấn ở Maracaybo nữa.

- Cahusac à?

Cái tên này đã buộc thuyền trưởng Blood phải nghĩ rằng có lẽ chàng hơi vội khi tuyên bố rằng ở Tortuga chàng không có kẻ thù. Chàng đã quên bằng mất Cahusac. Nhưng xem ra Cahusac còn lâu mới chịu quên thuyền trưởng Blood. Hấn đã theo Blood trong trận Maracaybo, nhưng cơm không lành, canh không ngọt, Cahusac bèn tự tách khỏi chàng và đã tính nhằm một cú cay đắng. Tuy nhiên, giống như mọi kẻ hẹp hòi đàn độn khác, hấn đổ hết tội lỗi cho Blood mà hấn bảo là đã lừa hấn. Sau lần ấy hấn thậm chí không thêm che giấu lòng hận thù vô lý đối với Blood nữa.

- Ra hấn còn dọa tôi nữa cơ đấy? - Thuyền trưởng Blood lắm bầm. - Chà, thế thì hấn có hơi khinh suất và thậm chí bốc đồng quá đấy. Với lại mọi người đều không rõ ai bức ép hấn cả. Khi thấy nguy cơ đe dọa chúng tôi quá lớn, hấn muốn tách khỏi chúng tôi và chúng tôi chẳng giữ làm gì.

- Nhưng làm thế hấn đã mất phần được chia, từ đây hấn và thủ hạ của hấn cứ bị cả Tortuga giễu mãi. Nhẽ nào ông không hiểu rằng thằng vô lại ấy nghĩ thế nào về ông?

Hai người đã ra đến cổng.

- Ông sẽ để tâm đề phòng hấn chứ? - cô gái van nài. - Xin ông cố tránh hấn đi.

Cảm động trước sự quan tâm của nàng, thuyền trưởng Blood mỉm cười:

- Tôi phải làm điều gì đó ít ra là để còn có dịp hầu cô.

Đoạn chàng trang trọng cúi xuống hôn tay nàng.

Tuy thế chàng vẫn không để ý lắm đến lời nàng. Chuyện Cahusac đang rắp tâm trả thù, cái đó chàng tin được. Nhưng việc hấn công khai đe dọa chàng ở ngay Tortuga này thì thật khó tin, một kẻ đàn độn nhút nhát như hấn còn lâu mới dám chơi cái trò huênh hoang liều lĩnh như thế.

Peter Blood ra khỏi cổng và rảo bước trong màn đêm ẩm áp mướt như nhưng đang buông xuống và chẳng mấy chốc đã ra đến gần con đường Rue du Roy De France sáng sủa. Chàng đã đi gần hết con đường gần như vắng

ngắt vào lúc đêm tối ấy thì một bóng đen từ một ngõ hẻm chạy ra đón đường.

Chàng cảnh giác bước chậm lại nhưng liền đó lại nhận ra rằng trước mặt mình là một người đàn bà và nghe thấy tiếng cô ta gọi khẽ:

- Thuyền trưởng Blood phải không ạ?

Chàng dừng bước. Người đàn bà sát lại gần và hồi hộp nói liên thoảng trong tiếng thở hổn hển:

- Trước đây hai tiếng tôi đã trông thấy ông đi ngang qua đây nhưng trời còn sáng nên không dám đường đột nói chuyện với ông trước mặt mọi người. Tôi tự nhủ thôi thì chờ lần ông về vậy. Đừng đi tới nữa, thuyền trưởng, đừng ấy nguy hiểm đến tính mạng ông đây!

Chàng đang ngỡ ngàng nên đến giờ mới nhận ra cô ta. Trước mắt chàng lại hiện ra màn kịch trong quán "Triều kiến vua Pháp" cách đây hai tuần. Hai tên hung đồ đánh nhau vì một người đàn bà - một mẫu vụn bánh khốn khổ bị số phận ném từ châu Âu sang và trôi dạt vào những hòn đảo của Tân Thế giới. Cô gái bất hạnh vẫn còn sót lại đôi chút dễ thương nhưng bản thủ tả tơi như bộ đồ rách nát của cô, cố can ngăn hai đứa đang tranh giành mình, nhưng một trong hai tên đã tát cho cô một cái nỏ đom đóm mắt, thế là Blood nổi máu hiệp sĩ đánh thẳng khốn ngã chổng vó và đưa cô gái ra khỏi hắc điểm.

- Chúng đang phục ông ở đằng kia, cách đây không xa, - người đàn bà nói. - Chúng định giết ông đây.

- Chúng là ai thế? - Peter Blood hỏi, sức nhớ ngay đến lời dặn của tiểu thư d Ogeron.

- Chúng có đến hai chục đứa. Và nếu chúng biết... nếu chúng thấy tôi ngăn ông ở đây... đêm nay chắc chúng cắt cổ tôi mất.

Cô ta sợ sệt đưa mắt nhìn quanh trong bóng đêm, giọng cô run lên vì khiếp hãi và hình như mỗi lúc một thêm hoảng. Đột nhiên cô thốt lên lạc cả giọng:

- Ông đừng đứng ở đây nữa! Xin ông theo tôi, tôi sẽ giấu ông ở một nơi an toàn đến sáng. Sáng mai ông hãy trở về tàu và khôn hồn thì đừng có rời khỏi đây hay ít ra thì cũng đừng có đi một mình. Đi thôi! - Cô kéo tay chàng.

- Từ từ nào, từ từ nào! - Peter Blood nói, cố giật tay ra. - Cô lôi tôi đi đâu thế?

- Trời ơi, đi đâu chả được, cốt là tránh được hiểm họa thôi!

Cô lại mồm môi mồm lợi kéo chàng đi.

- Ông tốt với tôi quá nên tôi không thể để chúng giết ông được. Còn nếu ông không đi theo tôi thì chúng sẽ giết cả hai chúng ta mất!

Cuối cùng, chiều theo lời van xin của cô - vì sự an toàn của cô hơn là của mình - Peter Blood để mặc người đàn bà kéo chàng từ đường phố rộng rãi vào con ngõ hẹp mà lúc nãy cô đã từ đó chạy ra đón đường chàng. Ngõ này

một bên là những túp nhà gỗ một tầng cách nhau khá xa, bên kia là dãy hàng rào bao quanh một khu đất của ai đó.

Người đàn bà dừng lại trước căn nhà thứ hai. Cánh cửa thấp tè mở toang, bên trong leo lét ánh lửa của một chiếc đèn dầu bằng đồng.

- Ông vào đi. - Cô gái thì thầm.

Hai bậc thang dẫn vào căn nhà nền thấp hơn mặt đường. Peter Blood bước xuống và chui vào phòng.

Mùi xái thuốc và muối đèn nồng nặc lộn mửa xộc vào mũi chàng. Rồi chưa kịp nhìn ngó gì trong ánh sáng heo hắt ấy, một cú đập như trời giáng từ phía sau nện vào đầu chàng bằng một vật gì đó rất nặng, đã làm chàng choáng óc và ngất xỉu ngã sấp xuống nền đất bẩn thỉu.

Người đàn bà hét thất thanh, nhưng tiếng hét tắc nghẹn, trở thành tiếng rên ư ử khản đặc như bị ai bóp cổ, rồi tắt cả lại yên ắng.

Thuyền trưởng Blood chưa kịp động dậy, thậm chí còn chưa hiểu đầu cua tai nheo ra sao thì những bàn tay gân guốc nhanh nhẹn của ai đó đã bắt tay vào việc: tay chàng bị trói giật ra sau, những dây thắt lưng da sống đã trói chặt cổ chân, sau đó lại nhấc bổng chàng lên tống ngời vào ghế và buộc cứng vào thành ghế.

Một gã thấp lùn trông như khi đột cú cái thân hình vạm vỡ trên đôi chân vòng kiềng góm ghiếc. Chiếc sơ mi xanh xắn quá khuỷu tay để lộ ra hai bàn tay gân guốc lông lá. Đôi mắt lơu đen sì hung tợn lóe lên trên bộ mặt to bè bèn bẹt như mặt người lai. Chiếc khăn đỏ kẻ sọc trắng buộc trùm đến tận lông mày. Trên cái tai to tướng lủng lẳng một vòng khuyên vàng nặng.

Peter Blood lặng thinh nhìn hẩn cổ kìm cơn giận đang sôi lên trong lòng mỗi lúc một bùng dậy khi chàng tỉnh lại. Bản năng nhắc chàng rằng giận dữ, tức tối không giúp gì chàng được lúc này nên phải nén chúng xuống bằng bất kỳ giá nào. Chàng đã lấy lại tự chủ.

- Cahusac! - Chàng dài giọng. - Một cuộc tái ngộ mới bất ngờ và thú vị làm sao!

- Cuối cùng thì mày cũng mắc cạ rồi đấy, thuyền trưởng ạ! - Cahusac nói và bật cười khế, độc địa và hả hê.

Peter Blood đưa mắt nhìn sang người đàn bà đang giẫy giụa cố thoát khỏi tay tên đồng lõa của Cahusac.

- Yên nào, con đi! Có yên đi không ông bóp chết bây giờ! - Tên kia hăm dọa cô gái.

- Các anh định làm gì ông ấy thế, Sam? - Người đàn bà rít lên.

- Không việc gì đến mày, bà lão ạ.

- Có, có, có! Mày bảo ông ấy đang gặp nguy hiểm nên tao mới tin mày, tin cái đồ súc sinh điêu toa như mày!

- Phải rồi, đúng thế. Bây giờ thì nó yên ổn thoải mái rồi. Xéo vào kia,

Miolly. - Hấn đẩy cô gái về phía cánh cửa thông vào gian hầm tối om.

- Tao không đi đâu hết! - Cô cự lại.

- Tao bảo mày đi cơ mà! - Hấn quát, - Cứ giờ hôn!

Nói đoạn, hấn túm lấy người đàn bà đang cố sống cố chết giãy giụa cưỡng lại, lôi xềnh xệch cô qua gian phòng tổng vào hầm và chốt cửa lại.

- Ngồi yên đây, đồ nặc nô, không ông lại đập chết toi bây giờ.

Đằng sau cánh cửa nghẹn ra tiếng nức nở, sau đó cái giường cọt két - chắc cô gái tuyệt vọng đã gieo mình xuống giường - rồi lặng hẩn.

Peter Blood hiểu rằng vai trò của cô trong vụ này đối với chàng ít nhiều đã rõ và có lẽ đã chấm dứt. Chàng đưa mắt nhìn tên bộ hạ cũ của mình và làm bộ bình thản mỉm cười, mặc dù trong bụng chàng còn lâu mới bình thản nổi.

- Tôi có khiếm nhã quá không nếu muốn hỏi ý định của anh là thế nào, hả Cahusac? - chàng hỏi.

Thằng bạn của Cahusac, một gã cao kều, lắc lư như đảo đồng, gầy đét, gò má nhô cao trông như người da đỏ. Hấn tì ngực vào bàn mà cười hô hố.

Nhìn quần áo đủ biết hấn là một tay săn thú. Hấn trả lời thay cho Cahusac lúc đó đang nhăn mặt cau có nhìn chằm chằm Blood.

- Bọn này định đem mày nộp cho Don Miguel De Espinosa đấy.

Đoạn hấn cúi xuống vặn bắc đèn cao lên. Ngọn lửa bùng lên sáng hơn và căn phòng nhỏ bỗng như rộng thêm ra.

- Vậy đấy! - Cahusac nói. - Còn Don Miguel chắc sẽ treo mày lên giăng buồm.

- À, lại có cả Don Miguel dây vào đây nữa! Vinh dự thật! Chắc số tiền thưởng cho cái đầu tôi làm các anh ngứa ngáy lắm nhỉ? Việc này đối với anh là thích hợp hơn cả đấy, Cahusac! Nhưng anh đã tính hết nước chưa, anh bạn? Trên hướng đi của anh có vài chỗ đá ngầm đấy. Đúng tám giờ Hayton phải đem xuống đến đón tôi ở bờ kè. Chả làm gì tôi cũng đã muộn chán rồi. Chuông tám giờ từ lúc cách đây một giờ hoặc hơn thế rồi kia và đằng ấy chắc đã báo động rồi. Tự anh cũng biết đấy, để tìm tôi anh em người ta dám bới tung cả thành phố lên như bới khoai cho mà xem. Lúc đó anh sẽ ra sao, hả Cahusac? Anh đã nghĩ đến chuyện đó chưa? Khôn nổi, anh có tí quái đầu óc nào đâu cơ chứ. Chính vì thiếu đầu óc mà anh đã tay trắng chuồn khỏi Maracaybo đấy. Và giá không có tôi, giờ này chắc anh còn còng lưng chèo thuyền trên một chiếc galleon nào đó của Tây Ban Nha rồi. Thế mà anh lại thù tôi nên chẳng nhìn thấy cái gì xa quá mũi mình như một thằng ngốc gàn dở, chỉ nhằm nhằm chực hại tôi cho hả giận, nhưng thực ra là hại chính anh đấy. Nếu trong cái đầu gáo dừa của anh có một tí khôn ngoan nào thì anh nên mau mau cuốn buồm mà thả trôi đi lúc còn chưa muộn, anh bạn ạ.

Nhưng đáp lại Cahusac chỉ hằm hằm liếc xéo Blood và bắt đầu lục lọi các túi của chàng. Thằng bạn hấn ngồi trên chiếc ghế đầu gỗ thông ba chân theo

dôi cảnh đó.

- Bây giờ rồi, Cahusac? - Hấn hỏi.

Cahusac nhìn đồng hồ của Blood.

- Thiếu một phút nữa là chín rưỡi.

- Thật đến chết được! - Sam lắc đầu. - Còn phải chờ ba tiếng nữa!

- Trong tủ kia có súc xắc đấy, - Cahusac nói. - Mà bọn mình có khối thứ để chơi đây rồi.

Hấn hất ngón tay cái qua vai trở lên bàn. Trên đã có một đồng đủ thứ linh tinh moi từ các túi của thuyền trưởng Blood ra, hai chục đồng tiền vàng, một ít bạc lẻ, chiếc đồng hồ vàng hình củ hành, hộp thuốc lá bằng vàng, súng lục và cuối cùng còn cả một chiếc ghim gắn một viên ngọc lớn mà Cahusac lôi từ riềm裳 ten cổ áo chàng ra. Bên cạnh là thanh kiếm của Blood và túi đạn bằng da màu xám khảm đầy vàng.

Sam đứng dậy ra tủ lấy súc xắc, ném lên bàn rồi kéo chiếc ghế đầu của mình ngồi xuống. Hấn chia tiền thành hai đồng bằng nhau. Một đồng thêm thanh gươm và chiếc đồng hồ, đồng kia thêm khẩu súng lục, hộp thuốc lá và cái ghim nam ngọc.

Quan sát chúng một cách chăm chú và căng thẳng, Peter Blood hầu như không thấy chỗ bị đánh trên đầu đau đớn gì - những giây phút đó chàng đang căng óc tìm xem có lối thoát nào không - và chàng lại lên tiếng. Nỗi sợ hãi và tuyệt vọng thít chặt tim chàng nhưng chàng vẫn nhất quyết không cho phép mình thú nhận điều đó.

- Vẫn còn một chi tiết nữa mà anh chưa tính đến - chàng nói chậm rãi, dường như miễn cưỡng nhả từng lời. - Nếu như tôi muốn chuộc mạng mình bằng giá cao hơn nhiều so với cái giá mà lão đô đốc Tây Ban Nha đưa ra thì sao?

Nhưng cái đó cũng chẳng gây được ấn tượng gì cho chúng. Cahusac thậm chí còn chế nhạo chàng.

- Thế đấy! Mày chả nói chắc rằng Hayton sẽ đến cứu mày là gì. Việc gì phải thế?

Đoạn hấn phá lên cười và Sam cũng phụ họa theo.

- Có thể là đúng thế, - thuyền trưởng Blood đáp. - Có thể lắm. Nhưng tôi vẫn chưa dám chắc mười phần. Trong cái thế giới bất trắc này không có gì tuyệt đối được. Ngay cả việc tên Tây Ban Nha sẽ trả anh tám chục ngàn real nữa, nghĩa là số tiền mà lão đã đặt giá cho cái đầu tôi như các anh vừa nói. Bắt tay với tôi rõ ràng là có lợi cho anh đứt đuôi rồi, Cahusac.

Chàng ngừng lời nhưng ánh mắt sắc sảo, tình huống của chàng đã kịp chộp được vẻ tham lam bùng lên trong một thoáng trong mắt tên người Pháp.

Chàng cũng kịp nhận thấy cả đôi lông mày nhú lại tối sầm của tên cướp thứ hai. Ngừng một lát, chàng tiếp:

- Anh có thể hợp tác với tôi cú này là thừa đủ đền bù những cái anh đã mất ở Maracaybo rồi. Bởi vì thay cho mỗi đồng lão đô đốc hứa hẹn, tôi sẽ trả anh hai.

Cahusac trở mặt há hốc mồm, ngồi đực mặt ra.

- Một trăm sáu chục ngàn à? - Hấn kêu lên không giấu nổi ngạc nhiên.

Nhưng nắm tay to tướng của Sam đã nện thật lực xuống mặt bàn ộp ộp. Sam lớn tiếng văng tục.

- Đẹp! - Hấn rống lên. - Tao đã thỏa thuận thế nào thì tao làm thế. Không làm thì tao khôn to... cả mày cũng thế nữa, Cahusac. Mày mà lại gà mờ đến mức đi tin cái con ác là này hả, Cahusac? Nó mà giãy ra được thì nó vô mày ngay!

- Cahusac biết rõ là tôi sẽ giữ lời, - Blood nói. - Bọn tôi đi biển với nhau mãi rồi. Anh ta biết rằng ngay cả bọn Tây Ban Nha cũng coi lời hứa của tôi nặng hơn vàng kia.

- Kệ mẹ mày. Còn với tao nó chả là cái đếch gì cả. - Sam gí bộ mặt gồ ghề dữ tợn với hai mí mắt sùm sụp và cái trán ngăn ngùn của mình vào sát mặt thuyền trưởng Blood đầy vẻ dọa dẫm: - Tao đã hứa sẽ giao mày nguyên xi vào nửa đêm nay, mà hể đã bắt tay vào việc là tao làm chết bỏ. Hiểu chưa? Thuyền trưởng Blood nhìn hấn và, lạ sao, chàng cười lớn:

- Hiểu quá đi chứ - chàng nói. - Anh đã giải thích rõ thế rồi thì còn đoán mò vào đâu nữa.

Và quả chàng nghĩ thế thật. Bởi vì bây giờ chàng đã rõ rằng chính Sam là kẻ móc nối với bọn Tây Ban Nha và hấn không dám phá cam kết, sợ mất mạng.

- Thế thì đỡ khổ cho mày, - Sam an ủi chàng, - và nếu mày không muốn lại bị tổng giẻ vào mồm thì khôn hồn nút cái lưỡi thối của mày độ chừng ba tiếng nữa. Thùng chưa?

Và hấn lại gí bộ mặt gồ ghề của mình vào sát mặt tù nhân và nhìn chàng về hăm dọa và đầy giễu cợt.

Phải, thuyền trưởng Blood đã hiểu cả. Và khi hiểu ra chàng thôi không tuyệt vọng bầu vùi vào cái cọng rom duy nhất đem lại cho chàng một tia hy vọng nữa. Chàng hiểu rằng chàng phải ngồi lại đây, bất lực, bị trói gô vào ghế bằng những dây lưng và chờ bị giao tận tay cho một ai đó nữa, kẻ sẽ được chàng đền nộp cho Don Miguel De Espinosa.

Về điều sắp xảy ra chàng cố không nghĩ đến. Chàng biết rõ sự tàn bạo khủng khiếp của bọn Tây Ban Nha và chẳng khó khăn gì chàng cũng hình dung lão đô đốc sẽ lỏng lẻo trở tài đến thế nào. Chỉ cần nghĩ đến đó mồ hôi lạnh đã vã đầm đìa. Nhẽ nào cái công danh sự nghiệp đang thăng hoa chóng mặt của chàng lại đứt gánh giữa đường một cách tầm thường thế này? Nhẽ nào một kẻ chiến thắng đã từng ngang dọc vẫy vùng khắp vùng biển xứ Main như chàng lại đành chịu chết đuối giữa biển khơi thế này! Chàng không thể đặt một tí hy

vọng nào vào cuộc lung sục mà chắc giờ này Hayton đã làm. Phải, chắc chắn anh em sẽ xói tung cả thành phố lên, điều đó chàng không nghi ngờ mấy may. Nhưng chàng cũng không chút nghi rằng khi họ đến được chỗ này thì đã quá muộn rồi. Họ có thể tìm ra tung tích hai tên phản bội này và báo thù một cách tàn khốc, nhưng cái đó cũng chẳng giúp chàng được nữa.

Đầu óc chàng mù đi vì ước vọng thoát thân, hứng hực nóng bỏng, nỗi tuyệt vọng làm tê liệt lý trí và nghị lực của chàng. Một nghìn con người trung thành với chàng cả tâm hồn lẫn thể xác đang ở ngay cạnh đây thôi, tưởng như chỉ cần ới một tiếng... nhưng chàng không có cách gì gọi họ đến cứu và sắp sửa bị nộp vào tay tên Tây Ban Nha thù dai kia! Cái ý nghĩ ấy dù chàng có cố xua đuổi đến đâu vẫn cứ quay trở lại hết lần này đến lần khác, nó đập thình thịch ở thái dương, đung đưa như con lắc đồng hồ trong óc chàng, quấy rầy không cho chàng tập trung tư tưởng...

Rồi đột nhiên chàng trấn tĩnh lại được. Đầu óc chàng sáng ra, làm việc một cách ráo riết và mạch lạc, có thể nói là mạch lạc phi thường. Peter Blood biết rõ giá trị của Cahusac - đó là một tên tham lam phản trắc, sẵn sàng bán đứng bất kỳ ai để kiếm lợi. Cả thằng Sam kia cũng chẳng khá hơn, có lẽ còn tệ hơn là khác. Bởi lẽ hẳn làm việc này chỉ duy nhất vì háms lợi - những đồng tiền Tây Ban Nha khốn nạn, cái giá cho mạng sống của chàng. Peter Blood đi đến kết luận rằng chàng đã quá vội khi bỏ ý định chơi trội với lão đô đốc Tây Ban Nha về lòng hào phóng mà nâng giá lên thật cao. Vẫn còn có thể thử chia cho hai con chó dơ dáy này một khúc xương để chúng nó tranh nhau, xé xác nhau ra nữa.

Chàng im lặng theo dõi chúng một lát, ghi nhận ánh mắt tham lam cay cú của chúng hết nhìn con súc xắc lại nhìn nhúm tiền còm, vũ khí và các thứ vật vãnh khác mà chúng vừa lột của chàng, rồi bây giờ sát phạt nhau để tranh giành trong lúc chờ đến giờ hẹn. Rồi chàng nghe thấy giọng nói của chính mình sang sảng phá tan im lặng:

- Các anh mà cũng chịu mất thời gian ngồi đây ăn nhau từng cắc một trong khi chỉ cần chìa tay ra là vớ được cả đồng tiền.

- Mày lại nhai cái giọng điệu cũ đầy phồng? - Sam gầm gừ.

Nhưng thuyền trưởng Blood vẫn phớt lờ, nói tiếp:

- Tôi sẽ thêm vào cái giá mua mà lão đô đốc Tây Ban Nha đã ấn định hai trăm bốn chục ngàn nữa. Tôi sẽ mua tính mạng của mình với giá bốn trăm ngàn real.

Đang sốt tiết định nhồm dậy, Sam bỗng dờ ra khi nghe thấy món tiền khổng lồ đó; Cahusac cũng nhồm lên và thế là hai đứa đứng đối diện nhau ở hai bên bàn, run bần bật vì kích động. Cả hai thằng không đứa nào mở mồm nhưng cặp mắt chúng đã rực lên ngọn lửa thềm thường. Cuối cùng tên người Pháp lên tiếng:

- Lạy Chúa lòng lành, những bốn trăm ngàn! - lưỡi hấn cứng đờ, nói rất chậm như thể muốn con số khổng lồ kia lọt được vào óc hấn và thẳng đồng bọn. Hấn lắp bắp: - Bốn trăm ngàn, mỗi thẳng ăn hai trăm! Sấm sét cứ vật chết tao đi! Món này cũng đáng liều đấy, hả Sam?

- Đúng là to tiền thật, - tên kia tư lự nói. Rồi hấn sực tỉnh: - Dịch hạch nó ăn mày! Đó là mới nói suông thể thôi chứ! Ai mà tin được? Mày cứ thử thả nó xem, rồi đến cụ mày cũng chả đòi được nó tiền...

- Ô, không, tôi sẽ trả đàng hoàng. Có Cahusac làm chứng là tôi sẽ trả. Thử nghĩ xem - chàng nói thêm sau một lúc im lặng - một món tiền thế này dù có chia đôi ra thì cả hai người các anh đều giàu to, sống phè phỡn cả đời cũng được, - chàng cười lớn. - Nào, anh em, đừng có mà ngốc!

Cahusac liếm cặp môi khô và nhìn sang thẳng đồng bọn.

- Liều đi mày, - hấn liú cả lưỡi, - bây giờ còn chưa đến mười giờ, tới nửa đêm bọn mình đã cao chạy xa bay rồi, bọn Tây Ban Nha có tìm cả đời cũng chẳng thấy.

Nhưng lay chuyển được Sam đâu có dễ. Hấn còn nghĩ đã. Mặc dù miếng mồi cũng béo bở đấy song Sam vẫn không dám chấp nhận đề nghị hấp dẫn kia vì hấn thấy nó nguy hiểm hai bề. Đã dính vào bọn Tây Ban Nha rồi bây giờ giẫy ra cũng hốt, hấn sẽ mất mạng hoặc là vì tay bọn Tây Ban Nha nổi cáu do bị hấn lừa, hoặc vì tay Blood, nếu chàng thoát ra được chắc chắn chàng sẽ không tha hấn. Vậy nên cứ cầm ngay bốn chục ngàn ăn chắc đỡ nguy hiểm, còn hơn chạy theo mấy trăm ngàn hư ảo, mà đã thế lại còn rước thêm tai họa nữa chứ.

- Không có chuyện đó đâu, dẹp hết! - Hấn cau có quát lên - còn mày nữa, thuyền trưởng, cầm mồi đi! Tao chả bảo mày rồi còn gì.

- Đ... mẹ! - Cahusac the the văng tục. - Còn tao thì tao bảo cứ thử liều xem đã! Đáng liều đấy.

- Mày bảo à? Nhưng mà mày thì liều cái khi gì? Bọn Tây Ban Nha thậm chí cũng chẳng biết là mày có dính vào đây nữa kia, chú em, thế mà cũng đòi "đánh liều!" trong khi mày chả có gì phải liều hết. Nhưng tao thì khác. Tao mà lừa bọn Tây Ban Nha là nó biết ngay có chuyện gì. Thôi, không dài dòng nữa! Tao đã hứa là như đinh đóng cột. Dẹp đi!

Hung hăng, quyết liệt, hấn đứng đối diện với Cahusac phía bên kia bàn. Thế là Cahusac cau có nhìn bộ mặt choắt cheo trơ trơ của hấn và thở dài bực bội, ngồi xuống ghế.

Blood thấy rõ trong bụng gã người Pháp còn tức tối đang sôi lên. Bất chấp mồi thù bầm gan tím ruột của hấn đối với Blood, hấn thấy lấy được tiền của kẻ thù hấp dẫn hơn lấy mạng và chẳng khó gì mà không đoán được hấn cáu tiết thế nào khi thấy miếng mồi béo tuột khỏi tay chỉ vì thẳng đồng bọn của hấn lo mất mạng.

Hai thằng ung khuyến đứng im ngó nhau một lúc. Blood cũng làm thinh, nghĩ là hiện thời chàng không nên nói thêm gì, bởi vì sẽ không đưa lại kết quả nào hết. Tuy nhiên chàng vẫn ít nhiều thỏa mãn vì thấy đã gieo rắc được mầm đổ kị giữa hai thằng.

Rồi khi chàng lên tiếng phá tan sự im lặng khó chịu trong phòng, lời chàng xem ra chẳng ăn nhập gì với câu chuyện đang nói.

- Dù các anh có nhất định bán tôi cho bọn Tây Ban Nha đi nữa cũng không phải vì thế mà các anh bỏ tôi chết khát. Cổ tôi đang khô hết như ở hoang mạc muối đây này.

Và tuy cái khát chẳng qua chỉ là cái cớ để chàng đi đến mục đích của mình, nó cũng không hẳn là giả vờ và phải nói rằng hai tên chúa ngục của chàng cũng đang khổ sở vì khát chẳng kém gì chàng. Không khí trong gian buồng cửa giả kín mít này quả là ngột ngạt không chịu nổi. Sam đưa tay gạt mồ hôi trên cái trán ướt đầm.

- Khỉ thật! Bức thế chứ! - Hấn lầu bầu. - Tao cũng khát bỏ mẹ đây.

Cahusac liếm cặp môi khô rộp:

- Trong nhà còn gì uống không?

- Nhẫn. Nhưng quán rượu chỉ cách đây có vài bước thôi. - Sam đứng lên. - Để tao đi lấy một hũ rượu.

Bụng Peter Blood lại bay bổng trên đôi cánh hy vọng. Chính đó là điều chàng đang mong. Biết rõ thói rượu chè bê tha của bọn rác rưởi này, chàng tính rằng nói đến chuyện uống sẽ khiến bọn chúng thèm, lúc đó hẳn phải có một tên trong bọn đi kiếm rượu và hay hơn cả là Sam đi. Với Cahusac thì chàng mua dễ không, cái đó thuyền trưởng Blood tin chắc không chút nghi ngờ.

Nhưng đến đây, tên Cahusac mắt giống lại tỏ ra xăng xái quá đăm hỏng việc. Hấn cũng nhòm dậy.

- Một vò rượu! Có lý đấy! - Hấn gào lên. - Chạy nhanh lên đi mày! Tao cũng đang chết khát đây.

Giọng hấn run lên vì hồi hộp và cái tai chó của Sam liền nhận ra ngay cái run rẩy ấy. Hấn dừng lại, chăm chú nhìn thằng đồng bọn của mình và đọc ngay thấy những ý đồ xảo trá của thằng vô lại ti tiện kia như đi guốc trong bụng hấn.

Mép hấn nhếch lên cười.

- Thôi, tao tính lại rồi, - hấn nói chậm rãi. - Tốt hơn cả là mày đi đi, tao ngồi đây canh cho.

Hàm Cahusac trễ xuống, thậm chí mặt hấn còn tái đi. Và thế là lần thứ ba thuyền trưởng Blood rửa cái ngu ngốc của hấn.

- Thế nào, mày không tin tao à! - Cahusac lầm bầm.

- Ô, không phải không tin... - thằng kia trả lời lấp lửng, - có điều để tao canh

cho thì hơn.

Thế là Cahusac nổi khùng lên thực sự:

- À, ra thế! Cút cha mày đi cho rảnh! Mày không tin tao thì còn xoi tao mới tin mày.

- Mày chẳng việc quái gì phải tin tao hết. Mày biết những lời gạ gẫm của nó không nhử được tao. Thế thì tao canh là phải quá rồi.

Phải đến hai phút, hai tên đồng mưu im lìm chiếu tướng nhau, thở phì phò giận dữ. Sau đó Cahusac sa sầm mặt nhìn ra chỗ khác, nhún vai quay đi như thể bất đắc dĩ phải thừa nhận rằng hắn không thể bắt bẻ Sam vào đâu được. Hắn nán lại thêm một chút, nheo mắt nghĩ ngợi điều gì. Rồi xem ra đã đi đến một quyết định gì đó, hắn nói:

- Được rồi, để tao đi cho! - Đoạn quay lưng, ra khỏi phòng.

Khi cánh cửa đã đóng sập lại sau lưng gã người Pháp, Sam mới lại ngồi xuống ghế. Blood lắng tai nghe tiếng chân xa dần cho đến khi tắt hẳn phía xa. Rồi tự dưng chàng bật cười lớn khiến đứa đang canh chàng giật bắn người.

Sam ngò vức nhìn chàng:

- Có gì mà mày khoái thế, thằng kia?

Như ta biết, Blood muốn bàn chuyện với Cahusac hơn. Với hắn, chàng có thể xoay chuyển như chơi. Còn Sam thì khó mà xoay sở gì được bởi vì thằng này sợ bọn Tây Ban Nha như sợ cọp. Tuy nhiên còn nước còn tát, phải thử mọi cơ hội dù là mong manh nhất.

- Thấy anh thật thà mà tôi buồn cười, - thuyền trưởng Blood đáp. - Đã không dám để canh chừng tôi thế mà anh lại cho nó đi mua rượu.

- Thì có làm sao nào?

- Thế nhờ nó về không phải một mình thì sao? - Thuyền trưởng Blood lấp lửng buông một câu.

- Ôn dịch bắt nó đi! - Sam gầm lên. - Nó cứ thử giỡn mặt tao thế xem, tao bắn bỏ! Tao không có khách khí với bọn cà chớn ấy đâu.

- Đẳng nào thì anh cũng phải giẫy nó ra thôi, Sam. Nó là một thằng phản bội khốn nạn, tôi còn lạ gì nó nữa. Hôm nay anh vừa ngáng chân nó, đừng hòng nó chịu bỏ qua. Nhẽ ra anh phải tự hiểu chứ, chính mắt anh thấy nó phản tôi mà. Khốn nỗi anh lại chẳng hiểu cái gì cả. Anh có mắt như mù, Sam ạ, không trông thấy gì hết. Cái đầu anh đúng là quả bí đỏ, nếu không anh đã chẳng do dự lựa chọn giữa tôi và bọn Tây Ban Nha rồi.

- A, mày lại vẫn một chuyện ấy!

- Chứ sao nữa. Tôi đã đề nghị trả anh bốn trăm ngàn và hứa danh dự là sẽ không để bụng trả thù. Ngay cả Cahusac cũng đã thử thuyết phục anh rằng lời hứa của tôi có thể tin được, nó sẽ vô lấy đề nghị của tôi không chần chừ tí nào đâu.

Peter Blood nín bật. Tên thợ săn kẻ cướp im lặng nhìn chàng ngẫm nghĩ. Mặt hắn tái đi vì hồi hộp, mồ hôi rịn ra trên trán.

- Mày bảo bốn trăm ngàn? - Cuối cùng hắn mới mở mồm.

- Chứ sao nữa? Anh tưởng nó chịu chia với anh đấy à? Nó tặng anh một dao vào bụng thì có chứ còn xoi mới chịu nhả tiền ra. Nào, Sam, mạnh dạn lên, đừng bỏ qua vận đồ của mình! Đá đít bọn Tây Ban Nha đi! Anh việc quái gì phải sợ chúng nó! Toàn sợ bóng sợ gió. Tôi sẽ che chở anh! Lên hắn kỳ hạm của tôi anh khỏi phải sợ đũa nào.

Sam tươi tỉnh hẳn, mắt hắn sáng rỡ, nhưng ngay sau đó lại tối sầm vì sợ hãi.

- Bốn trăm ngàn... Nhưng mà mạo hiểm quá...

- Mạo hiểm gì cơ chứ, chẳng có quái gì hết, - Blood khích lệ. - Chỉ bằng một nửa mạo hiểm so với bán tôi cho bọn Tây Ban Nha. Bởi vì sớm muộn gì chuyện này cũng vỡ lở, lúc đó đó anh còn sống mà chuồn khỏi Tortuga, anh bạn ạ. Dù anh có chuồn được khỏi đây thì thủ hạ của tôi vẫn tìm được như thường, kể cả có chui xuống đáy biển.

- Nhưng làm sao chúng nó biết tao chứ?

- Thiếu gì người có thể báo cho họ được, chuyện thường tình xưa nay mà. Dính vào chuyện này anh đã dại rồi, lại chơi với Cahusac là anh dại gấp đôi bởi vì đi đâu nó cũng rêu rao sẽ tính sổ với tôi. Chẳng ghi nó đầu sổ thì còn ai vào đây nữa? Mà đã tóm được nó rồi, chuyện này khỏi phải bàn, thế nào nó chả khai anh ra ngay?

- Bỏ mẹ thật, mày nói đúng đấy! - Sam kêu lên khi những ý nghĩ chưa hề nảy ra trong đầu hắn rớt cuộc đã len được vào óc hắn.

- Cả những chuyện khác tôi nói với anh cũng đúng cả đấy, Sam, đừng có đa nghi nữa.

- Gượm nào, để tao nghĩ xem đã.

Lần này nữa Peter Blood lại thấy tốt hơn nên giới hạn ở đây đã. Hiện thời trong khi trao đổi với Sam chàng đã đạt được một thắng lợi bước đầu mà thậm chí còn không dám mơ ước. Nỗi hoài nghi đã được gieo vào lòng hắn, chỉ còn phải chờ xem nó đâm chồi nảy lá ra sao nữa.

Thời gian cứ trôi qua. Chông khuỷu tay lên bàn, tỉ đầu trên hai cánh tay bắt chéo, hắn ngồi bất động trầm ngâm suy tính. Cuối cùng khi hắn ngẩng lên, trong ánh đèn dầu vàng vọt Peter Blood nhận thấy mồ hôi đã ướt đầm mặt hắn. "Không biết những giọt thuốc độc nhỏ từ từ kia đã thấm sâu đến đâu rồi?" - chàng tự nhủ nghĩ thầm. Đột nhiên Sam rút khẩu súng lục giắt ở lưng ra xem lại chỗ nhồi đạn. Đối với Peter hành động này của hắn khá là đáng ngại, nhất là thấy hắn không cất súng vào. Hắn tiếp tục loay hoay với khẩu súng, bộ mặt vàng vọt của hắn tối sầm, môi mím chặt.

- Sam này, - thuyền trưởng Blood gọi khẽ. - Anh tính thế nào rồi?

- Tao không để thằng chó ấy lừa mình đâu.

- Nhưng tiếp theo thì sao?

- Cứ để đến lúc ấy hẵng hay.

Peter phải cố kìm ý muốn khích thẳng thộn kia lần nữa.

Trong im lặng hoàn toàn chỉ có tiếng cái đồng hồ của Peter Blood kêu tích tắc trên bàn, thời gian trôi như vô tận. Cuối cùng từ phía xa trong ngõ vang lên tiếng chân. Tiếng chân đến gần nghe mỗi lúc một to, cánh cửa bật mở và Cahusac xuất hiện cùng một hũ đen tương đựng rượu.

Sam đã đứng lên từ lúc nào, tay thủ sau lưng.

- Mày đi đâu mất mặt thế? - Hấn lầu bầu. - Sao lâu vậy?

Cahusac mặt tái nhợt nhạt và thở hổn hển như thể vừa chạy về. Óc Peter Blood trong những giây phút đó làm việc một cách vô cùng chuẩn xác liền thấy ngay rằng hấn chẳng chạy gì hết. Vậy tại sao trông bộ dạng hấn thế kia? Rõ ràng đó là vì hồi hộp hoặc sợ hãi mà thôi.

- Tao chạy thực mạng đấy, - gã người Pháp nói, - khát quá mà. Phải ngồi lại một lát để thông cổ tí đã. Đây, rượu của mày đây.

Hấn bỏ hũ rượu xuống bàn.

Và đúng lúc ấy Sam bắn luôn, gần như gí sát súng vào giữa tim tên kia.

Cảnh tượng diễn ra trước mắt Peter Blood, trong màn khói khó ngửi khiến chàng ho sặc lên, đã khắc sâu trong trí chàng đến hết đời. Cahusac nằm sấp dưới sàn, thân hình co giật quằn quại, còn Sam thì chồm qua bàn nhìn hấn và trên bộ mặt choắt cheo của thẳng này phảng phất nụ cười độc địa.

- Tao không muốn bị mắc lõm với mày, đồ súc sinh ạ. - Hấn giải thích thêm như thể tên bị giết vẫn còn nghe được.

Sau đó hấn bỏ súng xuống và chộp lấy hũ rượu. Hấn ngửa cổ nốc một khối tương rượu qua cái cổ họng khô khốc của mình. Hấn khà một tiếng to, liếm mép bỏ hũ rượu xuống bàn và nhăn mặt như cảm thấy có vị đắng trong cổ. Bỗng một ức đoán khủng khiếp lóe lên trong óc hấn và mắt hấn lộ vẻ khiếp đảm. Hấn vội chộp lấy hũ rượu và đưa lên mũi, hít hít. Mặt hấn xám ngoét, cặp mắt mở to nhìn trừng trừng vào Peter Blood và hét lên bằng giọng khàn khàn một từ duy nhất:

- Manzanilla!

Hấn vồ hũ rượu giang thẳng cánh ném vào cái xác chết nằm sòng sượt dưới sàn mồm chửi rủa âm ỉ. Giây lát sau hấn đã quằn quại vì đau đớn, tay ôm lấy bụng. Quên bằng Blood, quên hết mọi sự trừ ngọn lửa đang thiêu đốt ruột gan hấn, hấn dồn hết tâm lực lao ra cửa và đập tung cánh cửa ra.

Sự dốc lực như vậy hình như đã làm nổi đau đớn của hấn tăng lên gấp bội.

Một cơn co giật ghê gớm gấp đôi người hấn lại, đầu gối gần chạm tới ngực, và những lời chửi rủa từ mồm hấn tuôn ra biến thành tiếng tru của thú dữ.

Cuối cùng, hấn đổ sập xuống sàn, cuồng lên vì đau, quằn quại như một con giun.

Peter Blood u ám nhìn hấn. Chàng xúc động mạnh nhưng không ngạc nhiên. Lối đồ này không có gì bí ẩn - chỉ một từ duy nhất mà Sam thốt ra được đã giải thích tất cả.

Khó mà có một sự quả báo nào lại đúng lúc và nhanh chóng đến thế đối với hai tên vô lại hiểm độc. Cahusac đã pha vào rượu một thứ nước táo độc mà ở Tortuga kiếm dễ như bỡn, tính loại bỏ tên đồng bọn để bắt tay với Blood và vợ hết món tiền chuộc. Hấn đã đầu độc tên kia vào đúng lúc bị tên kia hạ. Trí thông minh sắc sảo của thuyền trưởng Blood lần này cũng lại cứu chàng thoát nạn, tuy thế, trong việc thoát chết ít nhiều chàng vẫn phải cảm ơn ngôi phúc tinh của mình.

Con người đang lặn lộn dưới sàn nhà dần dần lặng đi. Lúc này hấn đã nằm hoàn toàn bất động ngay trước ngưỡng cửa mở toang.

Blood cố giật dây trói ra để cứu hấn nhưng không được. Nghe tiếng gõ ở cánh cửa ăn thông vào gian hầm chàng mới sực nhớ đến cô gái đã vô tình đưa chàng vào cái bẫy này. Chắc hấn tiếng súng và tiếng kêu gào của Sam đã thúc giục cô phải hành động.

- Cô hãy cố phá cửa ra đi! - thuyền trưởng Blood hét vọng vào. - Ở đây ngoài tôi ra không còn ai đâu.

Cánh cửa ván ken dày nhanh chóng bị đẩy tung khi cô gái chìa vai huých vào. Tóc tai rũ rượi, ánh mắt ngây dại, cô lao vào buồng và hét lên một tiếng, đứng sững lại khi nhìn thấy cảnh tượng bày ra trước mắt.

- Đừng gào thét nữa nào, cô bé! - Thuyền trưởng Blood gất lên để cố tỉnh trí lại. - Giờ thì cô không còn phải sợ gì nữa. Chúng không thể làm hại cô hơn mấy cái ghế kia đâu. Có con dao kia kia. Cầm lấy cắt hộ tôi mấy đoạn dây lưng quý quái này xem nào.

Một phút sau chàng đã đứng dậy vượt lại cho phẳng y phục. Sau đó chàng cầm lấy kiếm, súng lục, đồng hồ và hộp thuốc lá. Những đồng tiền vàng chàng gom lại vào một đồng trên bàn và bỏ thêm vào đó cây ghim gắn viên đá quý.

- Tôi rất mừng nếu cái này có thể giúp cô trở về quê quán. - Chàng bảo cô gái. - Chắc cô cũng phải có quê hương ở đâu đó chứ?

Người đàn bà òa lên nức nở. Thuyền trưởng Blood cầm mũ, nhặt cây cần dưới sàn lên, đoạn chàng chào từ biệt cô ta và ra khỏi nhà.

Mười phút sau chàng đụng phải một tốp cướp biển đang nhón nháo ngoài kè với những cây đuốc cháy rực trên tay. Đó là đội lòng sục do Hagthorpe và Wolverstone phái đi càn trong thành phố. Con mắt độc nhất của Wolverstone giận dữ long lên khi trông thấy thuyền trưởng Blood.

- Quý tha ma bắt anh đi, anh lảng tránh ở đâu bây giờ mới về? - Wolverstone hỏi.

- Đây là tôi thử làm rõ xem tiền bạc kiếm được nhờ sự phản bội có đem lại hạnh phúc hay không đây mà. - Thuyền trưởng Blood đáp.

Bước gang hồ của thuyền trưởng Blood

Dịch giả: Trịnh Huy Ninh và Bùi Chuẩn

Chương 6

VÀNG Ở SANTA MARIA

Hạm đội cướp biển - gồm năm tàu lớn - thông dong bỏ neo ở bờ tây vịnh Darien. Cách đó một quãng những làn sóng biếc ánh lên màu mật ong dưới nắng mai đang lặn lẽ tấp lên bờ cát thoải thoải cong cong như một lưỡi liềm bạc, phía sau đó là cánh rừng như một bức thành dựng đứng xanh mướt sau cơn mưa vừa ngớt.

Ở rìa rừng, giữa đám đồ quỳn rực đỏ lôm đôm những túp lều dựng vội che lá cọ giống như một trạm tiền tiêu canh giữ khu rừng già - đó là khu trại của bọn cướp biển. Lập trại ở đây, đám lâu la của thuyền trưởng Blood sửa sang vài thứ và tích trữ lương thảo, thịt rùa béo hăng hà sa số ở bờ biển này. Đám cướp biển ô hợp có đến tám trăm tên ồn ào như ong vỡ tổ. Ở đây phần lớn là người Anh và người Pháp nhưng có cả người Hà Lan và thậm chí còn có vài ba gã lai da đỏ. Tụ tập về đây có dân giang hồ từ Hispaniola, dân sơn tràng từ Campeachy, thủy thủ đào tẩu và bọn tù vượt ngục, nô lệ từ các đồn điền và đủ thứ cặn bã du đãng từ Cựu Thế giới cũng như Tân Thế giới đã bị đặt ngoài vòng pháp luật ở tổ quốc mình.

Vào một buổi sáng tháng Tư trong trẻo, ba người da đỏ ra khỏi rừng và tiến vào trại. Đi đầu là một người da đỏ cao lớn vạm vỡ, có đôi tay dài và phong thái đường bệ. Y phục của ông ta gồm một chiếc quần da sống và một tấm mền đỏ vắt ngang vai như áo choàng. Bộ ngực trần kẻ những sọc đen và đỏ. Một miếng vàng hình vành trăng lưỡi liềm xâu qua mũi lắc lư trên môi, ở tai lấp lánh đôi khuyên vàng to sù. Một túm lông đại bàng cắm trên mái tóc đen nhánh phẳng phiu. Tay ông ta chống một ngọn giáo như một cây gậy.

Ông ta ung dung không một chút bối rối bước vào đám đông bọn cướp đang giương mắt nhìn mình và bằng một thứ tiếng Tây Ban Nha hết sức thô thiển

thông báo rằng ông ta là thủ lĩnh của bộ lạc Guanahani mà người Tây Ban Nha gọi ông là Brazo Largo , rồi yêu cầu đưa mình đến gặp người thuyền trưởng mà ông ta cũng gọi theo cách Tây Ban Nha - Don Pedro Sangre.

Bọn cướp biển bèn đưa ông lên chiếc kỳ hạm "Arabella" và tại đó, trong buồng thuyền trưởng, ông được một người cao dong dỏng ăn vận hào hoa như một ông lớn Tây Ban Nha đón tiếp thân mật. Khuôn mặt màu đồng hun quả cảm của người này với gò má nhô cao và cái mũi mỗ điều có thể lẫn với người da đỏ nếu không có đôi mắt xanh sắc sảo.

Không lồi thoi dài dòng vì vốn từ quá ít ỏi, Brazo Largo lập tức đi ngay vào vấn đề:

- Mày đi với tao, tao cho nhiều vàng Tây Ban Nha. - Rồi nói thêm khá bất ngờ và không hoàn toàn đúng chỗ. - Caramba!

Đôi mắt xanh của thuyền trưởng thích thú nhìn ông ta. Chàng cười thoải mái, đoạn đáp lại bằng tiếng Tây Ban Nha rất sôi mà chàng đã học được từ những năm xa xưa, khi mà chàng chưa hoàn toàn cách biệt hẳn với nền văn minh:

- Ông đến vừa đúng lúc. Caramba! Chỗ vàng Tây Ban Nha ấy đang ở đâu đấy?

- Đằng kia! - Người da đỏ khoát tay vô định về phía tây. - Mười ngày đường. Thuyền trưởng Blood nhú mày. Chàng nhớ đến cuộc hành trình của Morgan qua eo đất nên đoán mò:

- Panama à?

Nhưng người da đỏ lắc đầu và trên bộ mặt nghiêm nghị của ông ta lộ vẻ sốt ruột.

- Không. Santa Maria.

Bằng thứ tiếng Tây Ban Nha lồm bồm ông ta giải thích rằng tất cả số vàng khai thác trong các vùng núi lân cận đều được gom lại trên bờ con sông mang tên này rồi từ đó mới chuyển đi Panama. Đúng vào mùa này hàng năm lượng vàng ở đó đã tích lại rất nhiều nhưng nó sắp sửa bị chở đi rồi. Nếu thuyền trưởng Blood muốn chiếm số vàng đó - mà Brazo Largo biết chắc là nhiều vô kể - thì phải lên đường ngay từ bây giờ mới được.

Thuyền trưởng Blood không một giây phút nào nghi ngờ lòng thành thật của ông thủ lĩnh và tin rằng ông ta không có tà tâm. Lòng căm thù sâu sắc đối với Tây Ban Nha cháy âm ỉ trong tim mỗi người da đỏ và vô tình biến họ

thành đồng minh của bất cứ kẻ thù nào của ngai vàng Tây Ban Nha. Thuyền trưởng Blood ngồi xuống nắp rương dưới cửa sổ đuôi tàu và nhìn mặt vịnh phẳng lì long lanh dưới ánh nắng.

- Cần bao nhiêu người để làm việc đó? - Chàng hỏi.

- Bốn mươi chục. Năm mươi chục. - Brazo Largo đáp và thuyền trưởng Blood luận ra rằng phải cần đến bốn năm trăm người.

Chàng hỏi cặn kẽ người da đỏ về những nơi phải đi qua để đến Santa Maria, về bố phòng của nó. Người da đỏ mô tả mọi việc đều hết sức thuận lợi, kiên quyết gạt bỏ mọi bất lợi và hứa rằng không chỉ đích thân dẫn đường mà còn cấp người mang vác để giúp đem theo vũ khí trang bị. Mắt ông ta rục lên kích động, luôn mồm nhắc đi nhắc lại:

- Vàng. Nhiều, nhiều vàng Tây Ban Nha. Caramba! - ông ta nhắc mãi không chán cái tiếng đó như một con vẹt, rõ ràng muốn lôi cuốn Blood bằng ý đồ của mình, đến nỗi chàng đã bắt đầu tự hỏi nói cho cùng sự quan tâm của người da đỏ này có quá đáng hay không.

Nghi ngờ của chàng được đưa ra dưới hình thức một câu hỏi.

- Ông rất muốn chúng tôi tiến hành cuộc viễn chinh này, đúng không ông bạn?

- Đúng, chúng mày hãy đi. Đi! Tây Ban Nha thích vàng. Guanahani không thích Tây Ban Nha.

- Nghĩa là ông muốn phá chúng? Phải, hình như ông ghét chúng lắm.

- Ghét! - Brazo Largo lặp lại như tiếng vọng. Môi ông cong lên và phát ra một âm hòng rất gắt - Gui, Gui, như thể khẳng định "Đúng, đúng!"

- Được, tôi phải suy nghĩ đã.

Thuyền trưởng Blood gọi gã thủy thủ trưởng và giao người da đỏ cho gã chăm nom. Từ boong thượng của "Arabella" tiếng ồ rúc lên tín hiệu triệu tập hội đồng quân sự và cuộc họp được tiến hành ngay lập tức khi tất cả những người phải có mặt đã đến đủ.

Đúng là thầy nào tớ ấy, bọn chủ đại diện cho đám quân ô hợp đóng trại trên bờ trông cũng mỗi tên một vẻ. Ngồi ngay đầu bàn là thuyền trưởng Blood trong bộ y phục hoa, u tối, màu đen thêu ngân tuyến trông giống một ông lớn Tây Ban Nha, với bộ tóc giả lông phồng, đồ dài xuống cổ áo; bộ mặt chân thật cởi mở của Jeremy Pitt và bộ quần áo vải thô giản dị cho thấy anh chàng là một tín đồ thanh giáo Anh, mà cũng đúng thế thật; Hagthorpe, một gã lùn lì thấp, đậm, trong bộ quần áo đắt giá nhưng hơi thùng thình - đó là một con sói biển thực thụ từ đầu đến chân và dễ dàng lẫn với một thuyền trưởng của bất kỳ một hạm đội thương thuyền nào; gã khổng lồ Wolverstone với con mắt độc long lóe lên hung dữ hơn rất nhiều so với bản tính thật thà

của gã, nước da đồng đen, luộm thuộm rườm rà trong bộ đồ đồng bóng của mình, có lẽ là tên cướp biển duy nhất có tướng mạo phù hợp với nghề nghiệp; Mackett và James trông giống cánh thủy thủ bình thường, còn Yberville - gã chỉ huy bọn cướp biển Pháp, ăn mặc cũng đom đàng chẳng kém gì Blood - bộ dạng và cử chỉ giống một tay chơi ở điện Versailles hơn là một tên cầm đầu bọn cướp biển liều lĩnh, khát máu.

Thuyền trưởng Blood - mà mới đây vừa được bọn thủ hạ và tay chân phong lên chức đô đốc - trình bày cho hội đồng nghe đề nghị của Brazo Largo. Về phía mình, chàng chỉ nói thêm rằng tin này đến thật đúng lúc bởi vì họ đang ăn không ngồi rồi.

Đúng như mong đợi, đề nghị này không hợp ý những tay có máu thủy thủ chí cốt - Jeremy Pitt, Mackett và James. Cả ba lần lượt vạch ra những nguy hiểm và khó khăn mà bọn cướp biển phải đối mặt khi làm một cuộc hành quân lớn vào sâu trong đất liền. Hagthorpe và Wolverstone, phần khởi vì được giáng cho bọn Tây Ban Nha một đòn ra trò, liền chớp lấy đề nghị này và dẫn ra cuộc hành binh thắng lợi của Morgan vào Panama. Yberville, một gã Pháp theo tôn giáo cải cách đã từng bị kết án và trục xuất khỏi nước Pháp vì tín ngưỡng của mình thì chỉ ham muốn một điều - cắt tiết bọn cuồng tín Tây Ban Nha, bất kể ở đâu, lúc nào và cắt tiết ai - cũng tán thành cuộc hành quân bằng những lời lẽ hoa mỹ và cầu kỳ bao nhiêu thì cũng tàn nhẫn và khát máu bấy nhiêu.

Vậy là phiếu thuận và phiếu chống bằng nhau, bây giờ kết quả thế nào là tùy quyết định của Blood. Nhưng chàng đô đốc còn phân vân và rút cuộc đành để cho các đội thủy thủ tự quyết định lấy. Nếu có đủ số người tình nguyện thì chàng sẽ dẫn đầu đưa họ đến eo đất. Những người còn lại có thể ở lại tàu. Các thuyền trưởng tán thành quyết định của chàng và tất cả lập tức lên bờ, đưa cả ông thủ lĩnh da đỏ theo luôn. Ở trên bờ thuyền trưởng Blood lên trước bọn thủ hạ, trình bày một cách khách quan tất cả những khó khăn và thuận lợi cho chúng rõ.

- Tôi sẽ đi cùng anh em trong trường hợp nếu có đủ số người tình nguyện, - chàng nói, đoạn rút kiếm vạch một đường trên cát như Pizarro đã làm hồi nào. - Ai muốn đi theo tôi vào eo đất thì đứng về phía trên gió.

Phải đến một nửa số cướp biển reo hò biểu lộ nguyện vọng xuất chinh, trước hết là dân lính nạn gốc gác từ Hispaniola quen chiến đấu trên cạn, những kẻ liều lĩnh nhất trong bọn liều lĩnh, sau đó là hầu hết cánh sơn tràng từ Campeachy, vốn không ngán rừng rậm, đồng lầy.

Bộ mặt đồng đỏ tươi hơn hớn, Brazo Largo vội đi gọi phu khuân vác và ngay sáng hôm sau đã có phu đến - năm chục người da đỏ to lớn khỏe mạnh. Bọn cướp biển đã sẵn sàng lên đường. Chúng chia ra làm ba toán, dưới sự chỉ huy của Wolverstone, Hagthorpe và Yberville - anh chàng này bây giờ

đã bỏ hết ren rua băng dải mà mặc quần da thợ săn rồi.

Những người da đỏ đi đầu vác theo các trang bị lều trại, sáu khẩu pháo nhỏ bằng đồng, các hòm sắt đựng ngòi thuốc cháy, khá nhiều lương thực - bánh trắng và thịt rùa khô - và một hòm thuốc. Các nhà cho bắn một loạt pháo chỉ đơn thuần là nghịch ngợm thôi. Và rừng già che khuất những kẻ đi tìm kiếm những cuộc phiêu lưu mạo hiểm.

Mười ngày sau, khi đã vượt qua gần một trăm sáu mươi dặm đường, các toán cướp biển đã dừng lại cách mục tiêu chinh phục của mình rất gần. Nửa đường đầu tiên là vất vả nhất: sáu ngày len lỏi qua các ghềnh đá tai mèo, vượt hết dốc này lại đèo khác. Đến ngày thứ bảy họ dừng lại nghỉ ở một làng nhỏ của người da đỏ, nơi vị thủ lĩnh sau khi được Brazo Largo cho biết mục đích của cuộc hành binh đã tiếp đón họ một cách trọng thể. Hai bên tặng cho nhau những món quà: một bên đưa ra dao, vỏ dao và giày, bên kia trả lại chuối, mía. Từ đây cái toán cướp biển tiếp tục tiến sau khi đã được tăng viện thêm một lượng thổ dân đáng kể.

Họ đến được sông Santa Maria lúc sáng sớm và xuống những con thuyền độc mộc mà dân da đỏ chuẩn bị sẵn. Thoạt tiên họ thấy cách đi lại này không được thoải mái nhẹ nhàng như họ tưởng. Nhiều khi chưa đi hết một tầm ném đã phải dừng lại vác thuyền qua các ghềnh đá hay những thân cây đổ ngang chắn lối, cứ thế suốt ngày, rồi hôm sau tất cả lặp lại. Nhưng cuối cùng dòng sông đã sâu hơn, rộng và những người da đỏ liền bỏ sào chống mà cầm lái bơi chèo.

Trong đêm khuya họ đã đến cách thị trấn Santa Maria một tầm pháo. Thị trấn khuất sau khúc sông uốn khúc, nhưng đến đó chỉ chưa đầy nửa dặm. Bọn cướp xúm vào bốc dỡ vũ khí đạn dược - pháo, súng trường, đạn, thuốc đạn đựng trong các bình rỗng - tất cả những gì đã được buộc xếp chắc chắn dưới thuyền. Họ không dám đốt lửa sợ lộ, cắt người canh giới và nằm nghỉ đến sáng.

Thuyền trưởng Blood tính đánh phủ đầu bọn Tây Ban Nha trước khi chúng kịp tổ chức phòng ngự và chiếm thị trấn mà không đổ máu. Tuy vậy những tính toán đó đã không thực hiện được: lúc sáng sớm từ thị trấn đã vọng lên tiếng súng và tiếng trống báo động và bọn cướp biển hiểu rằng chúng đã bị phát hiện.

Wolverstone được nhận vinh dự dẫn đầu tiên đội gồm bốn chục tên cướp biển vũ trang bằng thủ pháo tự tạo - những hộp hình trụ nhồi thuốc nổ và nhựa thông. Bọn còn lại do Ogle, pháo thủ kỳ hạm, chỉ huy, lo kéo pháo. Toán của Hagthorpe đi giữa, Yberville cùng toán của mình đi đoạn hậu. Chúng gấp rút hành quân qua rừng, tiếp đó là một bình nguyên và chúng trông thấy Eldorado của mình cách chỏm rừng chừng một phần tư dặm. Nhạc trông thấy nó bọn cướp nản quá. Thay vì một thành phố Tây Ban Nha

giàu có đã vẽ sẵn trong đầu, chúng chỉ thấy có lều tều vài ngôi nhà gỗ một tầng lợp lá cọ hoặc sậy, quây quanh một tháp chuông và có pháo đài bảo vệ. Thị trấn thực ra chỉ là một trạm chuyển tiếp để gom vàng khai thác từ vùng núi phụ cận và dân cư ở đây gần như chỉ có đồn binh và nô lệ làm việc trong các mỏ vàng. Tòa pháo đài đắp đất mặt hướng ra sông chạy dài gần hết xóm nhà, một bên là đồng cỏ. Ngoài ra, để ngăn ngừa dân da đỏ thù địch, thị trấn Santa Maria còn được bao bọc bằng một hàng rào cao bốn mét, có những khe xạ kích cho súng trường.

Tiếng trống đã lặng đi nhưng khi bọn cướp phái quân do thám địch tình trước lúc tấn công thì bọn này đã nghe rõ tiếng ồn ào và sự chuyển động bên trong hàng rào. Trên lũy ngoài của pháo đài có một nhóm người mặc giáp sắt và đội mũ trụ. Đằng sau lũy có những làn khói uốn éo bay lên - vậy là bọn xạ thủ Tây Ban Nha đã không ngủ gật và các cuộn bụi nhùi của chúng đã bắt đầu ngùn khói.

Thuyền trưởng Blood ra lệnh đưa pháo lên trước, quyết định mở đợt phá khẩu ở góc đông bắc hàng rào, nơi quân tấn công đỡ nguy hiểm hơn dưới làn đạn từ pháo đài bắn ra. Theo lệnh, Ogle đưa pháo đội của mình men theo vạt rừng tiến lên phía trước. Nhưng làn gió đông hây hây đã đưa mùi khói từ các bụi nhùi của chúng vào tận pháo đài khiến chúng bị lộ và lãnh ngay một trận mưa đạn của bọn xạ thủ Tây Ban Nha. Đạn đã bay vèo vèo giữa các nhánh cây khi Ogle bắn loạt đầu tiên. Bắn phá một hàng rào không tài nào trụ nổi trước sức pháo, mà lại từ một cự ly gần như vậy là một việc dễ như bỡn. Đồn binh Tây Ban Nha do một viên sĩ quan không được tài giỏi lắm chỉ huy dồn hết sức chặn cửa mở nhưng lập tức bị đẩy lùi bởi hỏa lực pháo tàn khốc, sau đó Blood ra lệnh cho Wolverstone xung phong.

- Lựu đạn cháy lên trước! Vừa xung phong vừa ẩn nấp, phân tán binh lực tấn công. Chúa phù hộ anh, Ned! Xung phong!

Lom khom sát đất, bọn cướp biến lao vào tấn công và đã chạy được quá nửa đường thì các xạ thủ Tây Ban Nha mới nổ súng. Bọn cướp biến nằm rạp đầu xuống đất dưới những bụi cỏ thấp chờ cho hỏa lực địch yếu dần; sau đó, nhân lúc bọn Tây Ban Nha đang nạp đạn lại, chúng nhôm dậy lao lên trước. Cùng lúc ấy, Ogle quay nòng pháo công phá thành phố bằng những trái đạn 2 kilô, dọn đường cho nhóm xung kích.

Bảy tên trong tốp Wolverstone nằm lại dưới đất, thêm chục tên nữa bị trúng đạn trong đợt xung phong tiếp theo, nhưng Wolverstone và đám còn lại đã lao qua được cửa mở. Những trái cháy bay loạn xạ gieo rắc sự hoảng sợ và chết chóc. Trước khi bọn Tây Ban Nha kịp định thần, những tên cướp biến đáng sợ hò hét man rợ từ những lùm bụi khói đã lao vào đánh giáp lá cà.

Viên chỉ huy Tây Ban Nha, một sĩ quan tuy không sáng suốt nhưng được cái dũng cảm tên là Don Domingo Fuentes, đã cổ vũ bọn lính và cuộc chiến đấu

còn kéo dài thêm mười lăm phút nữa, bọn cướp biển mấy lần bị đánh bật ra khỏi hàng rào rồi lại xông vào.

Tuy nhiên trong cận chiến, trên đời làm gì có thứ lính nào cầm cự được lâu trước những tên cướp biển sắt đá, bền bỉ và liều lĩnh đến mức kia. Dần dần bọn Tây Ban Nha vừa hò hét chửi rửa vừa bị đám cướp biển đẩy lùi dần. Bây giờ toàn bộ bọn cướp biển còn lại do chính thuyền trưởng Blood chỉ huy đã kịp xông vào chém giết.

Trước sức ép điên cuồng bọn Tây Ban Nha bị đẩy lùi mỗi lúc một xa. Chúng liều mạng chống cự nhưng không ăn thua gì và cuối cùng hàng ngũ của chúng đã rối loạn. Bọn Tây Ban Nha mạnh ai nấy chạy, sau đó lại tập hợp lại, vừa đánh vừa lùi vào pháo đài trốn, bỏ mặc thành phố cho kẻ địch.

Dưới sự che chở của pháo đài, Don Domingo Fuentes triệu tập hội đồng đồn binh, ba trăm lính nay chỉ còn sống sót hai trăm tên mặt mày tái xanh tái xám. Viên chỉ huy cho giương cờ xin hòa và phái sứ giả sang gặp thuyền trưởng Blood thương thuyết đầu hàng trong danh dự, nghĩa là được giữ lại vũ khí.

Nhưng sự khôn ngoan đã mách bảo thuyền trưởng Blood rằng những điều kiện như vậy là không thể chấp nhận được. Chẳng biết rằng lính của mình trước lúc mặt trời lặn sẽ say bét nhè chẳng chừa đứa nào mà lại có hai trăm tên lính Tây Ban Nha vũ trang ngay sát nách thì quá mạo hiểm. Thế nhưng, vốn phản đối đồ máu vô nghĩa, chàng cố gắng giải quyết nhanh chóng cho xong cuộc đánh nhau này nên đã trả lời cho Don Domingo rằng đồn binh phải nộp vũ khí, lúc đó chàng sẽ bảo đảm cho quân binh cũng như dân chúng Santa Maria được hoàn toàn tự do và an toàn tính mạng.

Bọn Tây Ban Nha xếp vũ khí trên cái sân rộng giữa pháo đài và bọn cướp biển mở cờ gióng trống tiến vào. Viên chỉ huy Tây Ban Nha tiến lên nộp kiếm cho người chiến thắng. Sau lưng y là hai trăm tên lính bị tước vũ khí, còn sau nữa là đám dân chúng ít ỏi của thành phố lúc này đã vào pháo đài tìm nơi ẩn trốn kẻ thù. Dân chúng cả thảy khoảng sáu chục người, trong đó có hơn chục đàn bà, vài người da đen và ba thầy tu mặc đồ đen trắng của dòng Dominic. Gần hết dân da màu gồm toàn nô lệ đều đang làm việc ở các mỏ vàng trong núi.

Don Domingo, một người cao lớn trạc ba mươi tuổi, đẹp trai, chững chạc, với bộ râu nhọn đen nhánh càng khiến mặt y dài thêm. Y mặc giáp và đội mũ trụ bằng thép đen bóng và nói chuyện với thuyền trưởng Blood bằng giọng kẻ cả.

- Tôi tin lời ông, - y nói, - bởi vì tuy ông là cướp biển, một kẻ tà đạo, một kẻ đê tiện về mọi phương diện, song người ta đồn rằng ông biết giữ lời hứa.

Thuyền trưởng Blood nghiêng mình. Cái mã của chàng phải nói là có hơi lồi thoi. Trong trận đánh chàng bị thương vào đầu, lưng áo rách toạc tả. Tuy

nhiên, bắt chập máu, mồ hôi và khói thuốc súng, cả thân hình lẫn cử chỉ của chàng vẫn không mất đi vẻ cao quý.

- Nhã ý của ông đã thu phục tôi, - chàng nói.

- Nhã ý của tôi không dành cho bọn đầu trộm đuôi cướp. - Gã Tây Ban Nha mặt sắt đáp khiến Yberville vốn là kẻ thù điên cuồng nhất của Tây Ban Nha thở dòn bước tới, nhưng thuyền trưởng Blood đã ngăn lại.

- Tôi chờ ông giải thích lý do việc các ông đến đây cướp phá đây, - Don Domingo điềm nhiên nói tiếp. - Một thần dân của Anh hoàng như ông tại sao lại dám cả gan tấn công một khu dân cư của Tây Ban Nha trong khi nước ông không có chiến tranh với Tây Ban Nha vậy?

Thuyền trưởng Blood nhếch mép cười:

- Xin nói thật là tại bị vàng cám dỗ, một sự cám dỗ mạnh mẽ đối với cả bọn cướp biển lẫn lũ vô lại quyền cao chức trọng khác, và mãnh lực của nó ở khắp thế giới đâu đâu cũng thế cả thôi. Đó chính là sự cám dỗ đã khiến người Tây Ban Nha các ông xây dựng nên thành phố này ở một nơi thuận tiện gần mỏ vàng đến thế. Tóm lại, đại úy ạ, chúng tôi đến để giải thoát các ông khỏi gánh nặng của vụ mùa mới đây ở các mỏ vàng và các ông giao nó lại cho chúng tôi càng sớm bao nhiêu thì chúng tôi càng khỏi quấy rầy các ông nhanh bấy nhiêu.

Gã Tây Ban Nha phá lên cười và quay lại bọn lính của mình như thể rủ chúng cùng cười với mình.

- Ô hô, ông coi tôi là thằng ngốc hay sao chứ?

- Mong rằng vì sự an toàn của chính mình ông hãy chứng minh cho tôi thấy rằng không phải như vậy.

- Chẳng nhẽ ông lại nghĩ rằng tôi vẫn giữ vàng ở Santa Maria này khi đã được báo trước là ông sẽ đến hay sao? - viên đại úy hỏi nhạo. - Ông đến muộn mất rồi, thuyền trưởng Blood. Lúc này số vàng đó đang trên đường đi Panama rồi, ngay từ đêm chúng tôi đã chất hết xuống các thuyền độc mộc và cho một trăm lính hộ tống đi khỏi đây rồi. Có thể đồn binh của tôi mới thảm hại thế này và tôi mới chịu đầu hàng các ông không chút do dự chứ.

Đoạn, thấy vẻ thất vọng hiện rõ trên nét mặt Blood, y lại cười âm.

Tiếng ồn ào tức tối lan ra trong hàng ngũ bọn cướp biển và chúng kéo đến xúm xít quanh đầu lĩnh của mình. Tin loang ra như tia lửa rơi vào thùng thuốc súng và tưởng chừng bùng nổ là điều không thể tránh khỏi. Vũ khí chạm nhau dữ tợn, những tiếng nguyên rửa tức tối vang lên, bọn cướp biển đã sắp sửa nhảy vào giết tươi viên sĩ quan Tây Ban Nha, kẻ mà chúng nghĩ là đã lừa chúng, nhưng thuyền trưởng Blood nhanh hơn: chàng bước lên lấy thân mình che chở cho Don Domingo như một tấm khiên.

- Lui! - chàng quát lên, giọng sang sảng như tiếng kèn. - Don Domingo là tù binh của tôi và tôi đã hứa là sẽ không một sợi tóc nào trên đầu ông ta bị

động đến.

Cảm tưởng của mọi người được Yberville thể hiện bằng giọng the thé điên giận:

- Anh mà lại giữ lời hứa với con chó Tây Ban Nha tráo trở này à? Treo nó lên cành cây cho rảnh chuyện!

- Ông ta chỉ thực hiện bốn phần của mình và tôi không cho phép treo cổ ông ta nếu tội lỗi của ông ta chỉ có thế.

Tiếng la ó điên cuồng át mất giọng thuyền trưởng Blood một lúc, nhưng chàng vẫn đứng nguyên không nhúc nhích; cặp mắt trong sáng của chàng chiếu ra nghiêm khắc, cánh tay giơ cao đã ngăn đám đông đang hung hăng lại.

- Im, nghe tôi nói đây! Ta chỉ mất thời gian vô ích mà thôi. Vẫn còn có thể cứu vãn được. Chúng mới chỉ đem vàng đi trước chúng ta có vài tiếng thôi. Yberville, Hagthorpe, hai người đưa các toán của mình xuống thuyền ngay bây giờ. Các anh sẽ đuổi kịp bọn Tây Ban Nha trước khi chúng đến được eo biển, và dù có không được đi nữa thì vẫn còn kịp chặn chúng lại trước khi chúng đến được Panama. Lên đường đi! Còn Wolverstone cùng toán của mình sẽ chờ các anh ở tại đây với tôi.

Đó là lệnh duy nhất dẹp yên cơn điên giận của chúng và ngăn không cho chúng tàn sát bọn Tây Ban Nha không vũ khí! Không cần phải nhắc lại mệnh lệnh đến hai lần. Bọn cướp biển ulla ra khỏi pháo đài và ra khỏi thành phố còn nhanh hơn lúc chúng xông vào nhiều. Chỉ có một trăm tên trong nhóm của Wolverstone bị giữ lại là cần nhân bắt mẫn. Tất cả bọn Tây Ban Nha bị lừa vào một trong các dây lán của pháo đài và bị nhốt trong đó, sau đấy bọn cướp biển tỏa ra khắp phố hy vọng còn kiếm chác được gì và đi tìm ăn.

Còn thuyền trưởng Blood thì bận bịu với thương binh - cả bọn cướp biển lẫn bọn Tây Ban Nha - trong một dây lán khác, rải lá cây khô cho chúng nằm. Có khoảng năm chục thương binh, trong số đó bọn cướp biển chưa đến một nửa. Kể cả chết và bị thương bọn Tây Ban Nha mất hơn một trăm người, còn bọn cướp biển thì gần bốn chục.

Lấy thêm sáu người giúp việc, trong đó có một tên Tây Ban Nha biết sơ sơ nghề thuốc, thuyền trưởng Blood bắt tay vào bó khớp và xử lý vết thương. Mải mê với công việc, chàng không để ý đến tiếng ồn ào từ ngoài vọng vào - từ chỗ dân da đỏ ẩn nấp trong lúc xảy ra trận đánh - đột nhiên một tiếng rú thất thanh đã buộc chàng phải dỏng tai lên.

Cánh cửa mở tung và một thiếu phụ ẵm một đứa trẻ sơ sinh kêu thất thanh lao về phía thuyền trưởng Blood và gọi chàng bằng tiếng Tây Ban Nha:

- Don Pedro! Don Pedro Sangre!

Chàng cau mày bước lại, còn thiếu phụ vừa hồn hển vừa run rẩy bấu chặt tay

vào cổ áo, quỳ xuống trước mặt chàng.

- Cứu lấy anh ấy! Người ta giết anh ấy mất, giết mất! - Cô gào lên điên dại bằng tiếng Tây Ban Nha.

Đó là một người còn rất trẻ, gần như là một cô bé vừa mới làm mẹ, trông diện mạo và quần áo thì đúng là một cô thôn nữ Tây Ban Nha. Mái tóc đen như cánh quạ, nước da ngăm ngăm và cặp mắt đen ướt kia không phải là hiếm ở các cô gái xứ Andalusia. Chỉ đôi lông mày nhô cao và sắc thâm tái của cặp môi là để lộ nguồn gốc thực sự của thiếu phụ.

- Có chuyện gì vậy? - Blood hỏi. - Giết ai cơ?

Có bóng ai đó đổ xuống sàn và trên ngưỡng cửa mở toang hiện rõ lão Brazo Largo cau có và quyết liệt, đầy vẻ kiêu hãnh.

Kinh hoảng rụng rời khi trông thấy ông ta, thiếu phụ co rúm người dưới sàn. Nỗi khiếp đảm khiến lưỡi cô cứng đờ.

Brazo Largo tiến lại phía cô. Lão cúi xuống đặt tay lên vai thiếu phụ, nói gì đó rất nhanh bằng thứ tiếng âm hòng của mình, và tuy Blood không hiểu gì nhưng chàng nhận rõ giọng ra lệnh nghiêm khắc của lão.

Thiếu phụ tuyệt vọng giương cặp mắt ngây dại nhìn thuyền trưởng Blood.

- Ông ấy bắt tôi phải chứng kiến cuộc hành hình. Xin thương lấy tôi, Don Pedro! Xin cứu lấy anh ấy!

- Cứu ai? - Thuyền trưởng Blood sốt ruột quát lên.

Brazo Largo bèn giải thích:

- Đây, con gái tao. Đại úy Don Domingo đã đến làng trước đây một năm dắt con bé đi. Caramba! Bây giờ đem hỏa thiêu nó để con tao về nhà, - lão quay lại phía con gái ra lệnh bằng thứ tiếng Tây Ban Nha bập bõm của mình. - Vamos, mày về nhà với tao. Mày nhìn xem kẻ thù chết ra sao, rồi về làng nhà.

Với thuyền trưởng Blood một lời giải thích như vậy là rõ cả rồi. Trong chớp mắt chàng nhớ ngay đến cảnh hăng hái khác thường khi Guanahani cổ lồi kéo chàng vào cuộc hành quân cướp vàng Tây Ban Nha này, một sự hăng hái mà lúc đó chàng thấy nghi ngờ. Bây giờ chàng đã hiểu cả. Cuộc chinh phạt Santa Maria mà Brazo Largo dụ dỗ chàng cùng bọn cướp biển chỉ cần thiết để lão cướp lại đứa con gái bị bắt cóc và trả thù đại úy Domingo Fuentes mà thôi. Nhưng đồng thời thuyền trưởng còn rõ một điều nữa. Dù việc bắt cóc có đáng bị trừng phạt đi nữa nhưng cách xử sự của gã Tây Ban Nha đối với cô gái sau đó đã giữ cô lại với y. Thậm chí có thể cô ta không phải bị bắt cóc mà tự nguyện theo y nữa. Cho nên cô ta mới hốt hoảng cầu xin cứu mạng y.

- Ông ta bảo rằng Don Domingo đã quyến rũ cô. Đúng thế không? - Thuyền trưởng Blood hỏi cô ta.

- Anh ấy lấy tôi làm vợ, anh ấy là chồng tôi, tôi yêu anh ấy. - Cô đáp sôi nổi,

đôi mắt ướt đầm vẫn nhìn chàng van vãn. - Đây là đứa con chúng tôi. Xin ông đừng để họ giết mất cha nó, Don Pedro! Nếu họ giết Domingo, - cô gào lên đau đớn, - tôi cũng thà chết cho xong!

Thuyền trưởng Blood liếc sang bộ mặt lầm lì của lão da đỏ.

- Ông đã nghe thấy rồi chứ! Tên Tây Ban Nha kia đã đối xử tốt với cô ấy. Con gái ông muốn ta tha chết cho hắn. Còn nếu đúng như ông nói là hắn đã xúc phạm cô ấy thì phải để cô ấy tự định đoạt chứ. Ông đã làm gì hắn thế? Cả hai cùng đồng thanh lên tiếng: ông bố hung hăng, cáu kỉnh, giận quá, liú cả lưỡi, cô con gái ghen ngào nuốt nước mắt hàm ơn. Cô đứng phắt dậy kéo tay Blood.

Nhưng Brazo Largo vẫn tiếp tục phản đối và đứng chặn lối. Lão tuyên bố rằng thuyền trưởng Blood phá bỏ liên minh.

- Liên minh à! - Blood phì mạnh. - Ông lợi dụng tôi vào mục đích của mình. Đáng lẽ ông phải nói thẳng chuyện xích mích giữa ông với Don Domingo trước khi tôi hứa bảo đảm cho hắn không bị xâm phạm chứ. Còn bây giờ... Chàng nhún vai và bước nhanh ra khỏi lán cùng với bà mẹ trẻ. Brazo Largo vội bám theo, ưu tư và cau có.

Đến công pháo đài thuyền trưởng Blood đụng ngay phải Wolverstone từ ngoài phố trở về cùng với hai chục tay hảo hán của mình. Ra lệnh cho cả bọn theo mình, Blood thông báo rằng dân da đỏ đang tính xử trí gã đại úy. - Thế là phải quá rồi! - Wolverstone lầu bầu. Lúc này gã đã chệnh choáng lảo đảo.

Nói thế nhưng gã cùng lũ lâu la cũng đi theo thuyền trưởng Blood bởi vì thực tình lời nói của chúng bao giờ cũng có vẻ khát máu hơn việc làm.

Bên cạnh lỗ hàng rào bị phá, một đám da đỏ chừng bốn năm chục người đang xếp giàn thiêu. Don Domingo nằm còng queo dưới đất, bất lực, chân tay bị trói gô.

Thiếu phụ lao bỏ đến chỗ y, miệng lắp bắp những lời âu yếm bằng tiếng Tây Ban Nha. Một nụ cười làm rạng rỡ khuôn mặt tái nhợt vẫn chưa hết vẻ khinh khỉnh cao ngạo của y. Thuyền trưởng Blood đi theo thiếu phụ và không nói lời thối nhiều, dùng dao cắt đứt những sợi da sống đang trói gã tù nhân.

Những người da đỏ la ó tức tối, nhưng Brazo Largo lập tức quát bảo họ im.

Lão nói nhanh mấy câu và bọn họ thất vọng im lặng. Bọn thủ hạ của Wolverstone đứng sẵn sàng, súng lăm lăm trong tay, mồm thôi bụi nhùi.

Don Domingo được chúng hộ tống về lại pháo đài. Cô vợ non choẹt của y đi bên cạnh, vừa đi vừa giải thích cho thuyền trưởng nghe vì sao những người da đỏ lại tuân lệnh bố cô ta nhanh đến ngạc nhiên như vậy.

- Ông ấy bảo rằng ông đã hứa với Don Domingo là tha chết cho anh ấy nên phải giữ lời. Nhưng ông sắp sửa rời đây rồi. Lúc đó họ sẽ quay lại thanh toán Domingo và những người Tây Ban Nha khác.

- Hừ, chúng tôi sẽ không để họ làm thế đâu. - Thuyền trưởng Blood hứa. Lúc đã vào đến pháo đài, viên chỉ huy Tây Ban Nha ngỏ ý muốn được nói chuyện với thuyền trưởng Blood.

- Don Pedro, - y nói, - ngài đã cứu sống tôi. Tôi không biết nói thế nào để bày tỏ lòng biết ơn ngài.

- Xin ông chớ bận tâm, - thuyền trưởng Blood đáp, - tôi làm điều đó không phải vì ông mà vì tôi không thích nuốt lời hứa. Với lại cô vợ bé bỏng của ông cũng có công không nhỏ đâu.

Gã Tây Ban Nha tư lự mỉm cười lướt mắt qua cô gái da đỏ. Cô ta ngược cặp mắt chan chứa yêu thương và ngưỡng mộ nhìn y.

- Tôi không được lễ độ cho lắm với ngài sáng nay, thưa Don Pedro. Xin ngài thứ lỗi.

- Như thế là tôi vừa lòng lắm rồi.

- Ngài độ lượng quá, - gã Tây Ban Nha trình trọng nói. - Xin phép được hỏi, thưa ngài, ngài định làm gì chúng tôi?

- Như tôi đã nói, chúng tôi sẽ không xâm phạm tự do của các ông. Bao giờ người của tôi quay về, chúng tôi sẽ rút khỏi đây và trả lại tự do cho các ông. Gã Tây Ban Nha thở dài.

- Đó chính là điều tôi đang ngại. Chúng tôi đã tổn thất nhiều, các chương ngại phòng thủ đã bị phá nên khi các ngài rút đi, chúng tôi sẽ rơi vào tay Brazo Largo và những người da đỏ mất. Họ sẽ giết hết chúng tôi. Xin ngài hãy tin rằng chưa thanh toán xong chúng tôi họ chưa chịu rời Santa Maria đâu.

Thuyền trưởng Blood nhíu mày.

- Rõ ràng là ông đã chuốc vào mình cơn thịnh nộ của Brazo Largo vì tội quyến rũ cô con gái ông ta và ông ta sẽ trả thù ông không thương xót. Nhưng tôi thì có thể làm gì ở đây được?

- Hãy cho chúng tôi rời đây đi Panama ngay không chậm trễ, trong khi các ngài còn ở đây thì những người đồng minh da đỏ của các ngài không dám tấn công chúng tôi đâu.

Thuyền trưởng Blood bất giác giơ tay biểu lộ một cử chỉ nóng nảy.

- Hãy nghe tôi nói đã, Don Pedro! - gã Tây Ban Nha nói. - Tôi không dám ngỏ lời với ngài như vậy nếu như hành động của ngài không chứng tỏ cho tôi thấy rằng mặc dù là cướp biển ngài vẫn là một người rộng lượng và là một hiệp sĩ. Ngoài ra vì theo lời ngài, các ngài sẽ không xâm phạm tự do của chúng tôi và không định bắt giữ chúng tôi, thành thử không phải tôi xin ngài điều gì quá thể cả.

Những lý lẽ mà gã Tây Ban Nha đưa ra đều đúng cả nên sau khi nghĩ ngợi một lúc, thuyền trưởng Blood kết luận rằng không có bọn Tây Ban Nha này chàng càng nhẹ mình, đỡ phải vừa canh chừng vừa bảo vệ chúng. Tóm lại,

sau khi cân nhắc lợi hại Blood đã ưng thuận. Nhưng Wolverstone thì còn phân vân. Song khi Blood hỏi giữ bọn Tây Ban Nha ở đây họ được cái gì thì Wolverstone đành phải thú thực rằng gã cũng không biết. Bất đồng duy nhất của gã rút lại là gã không tin bất kỳ thằng Tây Ban Nha nào trên đời, nhưng lý lẽ đó không thể coi là chính đáng được.

Thế là thuyền trưởng Blood đi tìm Brazo Largo và gặp lão ở chỗ cầu ván cách pháo đài không xa, lão ngồi thui thủi một mình ở đó, trầm ngâm tư lự. Thấy chàng đến gần, lão da đỏ đứng dậy. Mặt lão tỏ ra dửng dưng cố ý.

- Brazo Largo, - thuyền trưởng Blood nói, - những người da đỏ của ông đã coi thường lời hứa của tôi và suýt nữa làm danh dự tôi tổn thương không thể chuộc lại được.

- Tao không biết, - lão da đỏ nói. - Mày thành bạn của bọn Tây Ban Nha rồi?

- Tại sao lại bạn? Không. Nhưng khi chúng đầu hàng chịu bị bắt tôi đã hứa sẽ hoàn toàn không động đến chúng rồi. Đó là điều kiện đầu hàng mà. Còn ông và người của ông phá điều kiện đó.

Lão da đỏ khinh bỉ nhìn chàng:

- Huh! Huh! Mày với tao không bạn. Tao dẫn mày đến lấy vàng của Tây Ban Nha, còn mày lại đi chống lại tao.

- Ở đây có tí vàng nào đâu? - Blood nói. - Nhưng tôi không muốn xích mích với ông vì chuyện đó. Ông đáng lẽ phải nói với tôi trước khi lên đường rằng ông cần đến tôi để cứu con gái ông và trừng phạt tên Tây Ban Nha. Nếu thế tôi đã không hứa với Don Domingo gì hết. Nhưng ông đã lừa tôi, Brazo Largo ạ.

- Huh! Huh! - Brazo Largo buông thõng. - Tao không nói nữa.

- Nhưng tôi còn chưa nói hết. Bây giờ về chuyện những người da đỏ của ông. Sau chuyện vừa rồi tôi không thể tin họ được. Mà lời hứa của tôi là phải bảo đảm tuyệt đối an toàn cho bọn Tây Ban Nha trong khi tôi còn ở đây.

Lão da đỏ cúi đầu.

- Thế đấy! Mày còn ở đây. Còn sau đó?

- Nếu người của ông lại giở trò gì, không chừng người của tôi lại vớ lấy vũ khí và tôi không dám đảm bảo rằng sẽ không ai trong số các chiến binh của ông bị ăn đạn. Tôi sẽ hối tiếc điều đó nhiều hơn tiếc chỗ vàng Tây Ban Nha bị mất. Điều đó không được để xảy ra, Brazo Largo ạ. Ông phải tập trung người của ông lại và tạm thời tôi sẽ nhốt họ ít lâu trong một gian lán của pháo đài, chính là vì lợi ích của họ đấy.

Brazo Largo ngẫm nghĩ rồi gật đầu. Lão da đỏ này quả là sáng suốt hơn người. Người của lão bị dồn vào pháo đài và Brazo Largo mỉm cười chịu đựng như một người biết đợi thời, đồng ý chịu nhốt vào trong lán.

Vài tên cướp biển phàn nàn và Wolverstone bày tỏ sự không đồng tình của

cả bọn:

- Anh có vẻ đi xa quá đấy, thuyền trưởng! Vì bọn súc sinh Tây Ban Nha kia mà anh đi gây thù chuốc oán với người da đỏ à?

-Ồ không. Không phải vì chúng đâu mà vì tôi đã hứa. Với lại tôi thấy thương hại cô bé da đỏ với đứa con ẵm ngửa kia. Tên Tây Ban Nha tốt với cô ta, hơn nữa hẳn là đứa can đảm.

- Hừ, hừ, coi chừng đấy! - Wolverstone nói và bực tức quay đi.

Một giờ sau bọn Tây Ban Nha đã bắt đầu rời cái cầu bến nhỏ. Bọn cướp biển đứng trên lũy đất xem chúng ra đi, trong bụng chả thông tí nào. Bọn Tây Ban Nha xếp xuống thuyền vài khẩu súng săn - thứ vũ khí duy nhất mà thuyền trưởng Blood cho phép chúng ra đi mang theo. Trái lại lương thực thì rất nhiều và Don Domingo lo xa tỏ ra chú ý đặc biệt đến dự trữ nước ngọt. Y đích thân coi sóc việc xếp các thùng nước xuống thuyền. Sau đó y bước đến từ biệt thuyền trưởng Blood.

- Don Pedro, - gã Tây Ban Nha nói - tôi không biết nói thế nào để cảm ơn sự độ lượng của ngài. Tôi rất tự hào vì ngài đã cho tôi vinh hạnh là kẻ thù của ngài.

- Nói đúng hơn, chẳng qua ông chỉ gặp may đó thôi.

- Tất nhiên tôi cũng gặp may nữa. Từ giờ trở đi tôi sẽ nói khắp nơi cho tất cả dân Tây Ban Nha biết rằng Don Pedro Sangre là một trang hiệp sĩ chính cống.

- Ở vào địa vị ông tôi sẽ chẳng làm thế đâu - thuyền trưởng Blood nói, - vì có ai tin đâu cơ chứ.

Vừa tiếp tục phản bác, Don Domingo vừa xuống thuyền, nơi cô vợ da đỏ của gã cùng đứa con lai ẵm ngửa đang ngồi sẵn. Con thuyền được chống ra khỏi bờ và Don Domingo lên đường đi Panama, mang theo bức thư do chính tay thuyền trưởng Blood ký ra lệnh cho Yberville và Hagthorpe cho người cầm thư này đi bình yên nếu chúng có gặp y.

Khi chiều xuống, khí lạnh từ trong rừng phả ra, bọn cướp ngồi giữa sân pháo đài ăn uống lấy sức. Chúng đã tìm thấy trong phố khá nhiều gà vịt đã làm sẵn, ít thịt dê rừng và moi được trong lều của thầy tu dòng Dominic mấy vò rượu hảo hạng. Thuyền trưởng Blood cùng ngồi ăn với Wolverstone và Ogle trong một ngôi nhà nhỏ khá ấm cúng của viên chỉ huy Tây Ban Nha. Chàng hài lòng nhìn qua cửa sổ xem bọn cướp biển của mình chè chén vui đùa. Chỉ riêng Wolverstone vẫn cau kính, chẳng được vui vẻ.

- Anh cứ bám lấy biển là hơn, thuyền trưởng ạ, tôi khuyên anh thế đấy, - gã vừa nhồm nhoàm nhai vừa nói. - Ở đó, một khi đã vào đến tầm pháo rồi là không có chuyện vàng lên thuyền chạy mất hút được. Còn ở đây thì sao?

Mất chục ngày luồn rừng đến, bây giờ lại thêm chục ngày về nữa. Mà yên ổn chuồn khỏi đây như lúc đến là còn phước đấy, mà nếu có ra được khỏi đây đi

nữa thì thế nào cũng có chuyện lôi thôi với Brazo Largo cho mà xem. Hừ, anh chỉ toàn sinh chuyện thôi, thuyền trưởng ạ.

- Chà, giá mà đầu óc của anh cũng được như cơ bắp của anh thì đỡ quá, Ned! - thuyền trưởng Blood thờ dài đáp - Tôi chẳng có sinh chuyện gì ở đây cả. Còn về Brazo Largo thì đó là lão da đỏ sáng suốt ra phết đấy, đúng, anh cứ tin tôi đi, ông ta sẽ thân thiện với bọn mình ít ra là vì ghét bọn Tây Ban Nha.

- Hừ, anh có vẻ yêu chúng quá đi, - Wolverstone đay nghiến - cái trò anh nựng thằng Tây Ban Nha chó chết ăn cắp vàng của chúng ta khi lâm ly tiễn biệt trông mà ngứa cả mắt!

- Không, anh nói sai rồi. Dù nó là một tên Tây Ban Nha thật nhưng cũng là đứa can trường. Còn chuyện hấn chuyện vàng đi khỏi đây khi biết chúng ta đến thì đó là bổn phận của hấn. Giá như hấn không cao thượng mà can đảm như thế thì đã chẳng tử thủ ở đây mà đã chạy cùng với số vàng kia rồi.

Những hành động cao cả phải được đối đãi xứng đáng. Tôi chỉ nói thế thôi. Đúng lúc ấy, trước khi Wolverstone kịp mở mồm, một tiếng óc lạnh lạnh từ phía sông đưa vào át hẳn tiếng cười nói của bọn cướp biển. Thuyền trưởng Blood nhảy chồm dậy.

- Hagthorpe và Yberville đã về! - Chàng thốt lên.

- Lạy trời là mang theo cả vàng nữa! - Wolverstone đế vào.

Cả bọn lao ra khỏi nhà và nhào lên lũy, bọn cướp biển còn lại cũng đổ xô đến. Blood chạy lên lũy đứng vào lúc chiếc thuyền đầu tiên đã cập bến và Hagthorpe nhảy lên cầu bến.

- Về chóng thế! - Thuyền trưởng Blood kêu lên và nhảy từ lũy xuống đóng Hagthorpe. - Thế nào? Trúng chứ?

Hagthorpe dừng lại trước mặt thuyền trưởng Blood trong bóng chiều nhạt nhoang, cao lớn, vạm vỡ, tấm khăn vàng buộc trên đầu.

- Có trúng cũng chẳng phải công ông, thuyền trưởng ạ! - Gã nói úp mở.

- Thế nào, các anh không đuổi kịp chúng à?

Yberville bấy giờ cũng bước lên lũy. Gã đáp thay tên chiến hữu.

- Có quái ai đâu mà đuổi, thuyền trưởng. Cái thằng Tây Ban Nha bịp bợm lừa mình đấy. Nó bảo anh rằng đã chuyển vàng đi Panama là nói phét. Thế mà anh lại đi tin nó, tin một thằng Tây Ban Nha!

- Có lẽ anh cứ nói toẹt ra thì hơn, - Blood bảo. - Anh bảo nó không chuyển vàng đến đó? Vậy là vàng vẫn còn ở đây chứ gì? Anh muốn nói thế phải không?

- Không, - Hagthorpe đáp. - Bọn này muốn nói rằng sau khi nó bịa ra chuyện để bịp anh, anh cũng không thèm khám xét mà cứ để nó đi và cho nó dịp tốt khênh cả vàng theo luôn.

- Nói vớ vẩn! - thuyền trưởng Blood mắng gã, - mà làm sao anh biết được

chuyện đó chứ?

- Rồi khỏi đây chừng mười dặm, bọn này đi ngang qua một làng da đỏ và cũng đủ trí khôn mà dừng lại hỏi thăm về bọn Tây Ban Nha bơi thuyền qua đây trước đó. Thế là dân họ mới bảo rằng cả hôm nay lẫn hôm qua chả thấy thuyền bè gì qua đây cả, và nói chung từ đầu mùa mưa đến giờ. Thế là bọn này biết ngay lại bị cái thằng Tây Ban Nha quý phái của anh chơi xỏ nên quay ngược lại luôn và giữa đường thì chạm trán với Don Domingo. Phải nói là nó hốt lắm. Nó không ngờ bọn này đánh hơi ra nhanh thế. Nó vẫn làm bộ tử tế như không có chuyện gì, có chăng chỉ là điệu bộ màu mè hơn thôi. Nó thú nhận ngay tội dối trá, nhưng lại bảo rằng khi bọn này vừa đi khỏi nó đã đưa hết số vàng cho anh để chuộc mạng mình và mạng bọn cùng đi, còn bọn tôi thì nó bảo anh ra lệnh về ngay. Sau đó nó còn cho bọn này xem giấy bảo lãnh do tay anh viết...

Đến đây, Yberville cắt ngang, sốt ruột kể nốt:

- May mà bọn này không có cái kiểu tin dân Tây Ban Nha như anh nên mới bụng bảo dạ, đứa nào đã nói dối một lần thế nào cũng lại nói dối nữa. Bọn tôi đuổi hết chúng nó lên bờ và khám kỹ.

- Không nhẽ các anh lại tìm thấy vàng? - Thuyền trưởng Blood bàng hoàng hỏi. Yberville mỉm cười không trả lời ngay:

- Anh cho phép chúng nó đem hàng lô thức ăn đi đường. Thế anh có biết Don Domingo múc nước ở đâu đổ vào cái thùng không?

- Cái thùng nước? - Thuyền trưởng Blood hỏi lại.

- Trong cái thùng nước ấy là vàng đấy. Chỉ ít cũng hai ba trăm ki lô. Chúng tôi đã đem hết về đây rồi.

Khi tiếng hò reo phấn khởi trước tin vui đó đã lắng xuống, thuyền trưởng Blood đã kịp trấn tĩnh lại trước cái cú choáng váng này. Chàng bật cười.

- Chịu các tướng! - Chàng bảo Yberville và Hagthorpe, - và đề phạt tội đã đề cho mình bị lừa một cách khôn nạn như vậy, tôi chỉ còn cách không nhận phần mình được chia nữa thôi, - ngừng lại một lúc, chàng nghiêm mặt lại hỏi: - Thế các anh đã làm gì với Don Domingo rồi?

- Tôi thì tôi bắn bỏ nó ngay vì cái tội lừa đảo như vậy, - Hagthorpe hung hăng tuyên bố, - nếu không có Yberville... Phải rồi, Yberville, ai mà ngờ được cơ chứ! Chú mình động lòng, cứ xoắn lấy tôi mà léo nhéo suốt làm tôi bức mình phải cho thằng khôn đi đâu thì đi.

Gã người Pháp trẻ tuổi ngượng nghịu quay đi để lẩn tránh ánh mắt của thuyền trưởng Blood đang ngạc nhiên nhìn gã.

- Chứ các ông còn đòi gì nữa nào? - cuối cùng gã cúi tiết gắt lên và nhìn Blood thách thức. - Nói gì thì nói, ở đó còn có cả đàn bà nữa! Một ả da đỏ ranh con, vợ nó!

- Nói thật là tôi cũng đang nghĩ đến cô ta, - thuyền trưởng Blood nói. - Cho

nên vì cô ta, mà còn cả vì chúng ta nữa, có lẽ mình phải bảo Brazo Largo rằng Don Domingo và vợ hắn đã bị giết chết trong lúc cướp vàng rồi. Những thùng vàng này sẽ làm chứng cho câu chuyện của chúng ta. Như vậy là yên hơn cho tất cả mọi người, kể cả lão già da đỏ nữa.

Vì vậy, tuy bọn cướp biển đã mang về được một đồng của, nhưng cuộc hành binh này được coi là một trong các thất bại - rất hiếm hoi - của riêng thuyền trưởng Blood. Tuy thế, riêng chàng lại nghĩ hơi khác.

Bước gang hồ của thuyền trưởng Blood

Dịch giả: Trịnh Huy Ninh và Bùi Chuẩn

Chương 7

CHUYỆN TÌNH CỦA JEREMY PITT

Chuyện tình của Jeremy Pitt - anh chàng lái tàu trẻ tuổi ở Somersetshire, mà sau một đêm đầy thảm kịch nợ, số phận anh ta đã được gắn bó chặt chẽ với số phận của Peter Blood - sẽ đưa chúng ta đến với những ngày huy hoàng của thuyền trưởng Blood, khi mà dưới tay chàng có năm chiếc tàu và hơn một ngàn thủ hạ thuộc nhiều dân tộc, tình nguyện đầu quân dưới cờ của viên thủy soái tài ba này vì biết rằng vận may luôn luôn theo chàng.

Và lần này chàng vừa thắng lợi trở về sau một cuộc đánh cướp đoàn tàu mò ngọc trai của Tây Ban Nha ở gần Rio De la Hache. Chàng quay về Tortuga để tiến hành sửa chữa tàu bè và có thể nói là việc làm đó chả còn sớm sửa gì nữa.

Trong vụng tàu Cayona lúc đó còn vài tàu cướp biển nữa đang thả neo nên cái thành phố nhỏ cứ âm âm lên bởi những trò huyền ảo của chúng. Các tửu lầu, quán rượu tha hồ phát; bọn chủ hắc điếm và đám đàn bà đủ các chủng tộc, da trắng có, lai có, hồ lớn chẳng kém gì bọn cướp biển, thi nhau moi phần lớn của cải chúng cướp được của Tây Ban Nha, mà bọn này thực ra cũng không khác cướp biển là bao.

Như xưa nay vẫn thế, đây là lúc ngài d Ogeron, như chúng ta đã biết, làm ăn cũng khá nhờ món vi thiêng của bọn cướp biển dưới hình thức thuế cảng cũng như bằng nhiều cách khác. Ngài thống đốc, chắc chúng ta vẫn còn nhớ, có hai cô con gái: cô Lucienne yếu điệu tươi tắn và cô Madeleine, tóc mây

tha thướt, một lần đã sa vào lưới tình của tên cướp biển Levasseur để cho hắn bắt cóc đi, rồi sau đó may mắn được thuyền trưởng Blood cứu khỏi móng vuốt của tên vô lại ấy, mang về cho ông bố, nguyên vẹn và ít nhiều đã sáng mắt ra...

Từ đây ngài d Ogeron trở nên cực kỳ thận trọng trong việc chọn khách để tiếp tại tòa nhà màu trắng đồ sộ nằm trên một gò cao ở ven thành phố trong khu vườn xanh ngát hương thơm.

Nhờ đã giúp gia đình này một việc lớn như vậy nên thuyền trưởng Blood được đón tiếp gần như người nhà. Các sĩ quan của chàng cũng không thể bị liệt vào hàng cướp biển tầm thường bởi lẽ họ đều là các nghĩa binh chính trị và chỉ vì bị đày đi nên mới phải gia nhập giới "Hải hồ huynh đệ", do đó họ cũng được tiếp niềm nở trong nhà quan thống đốc.

Từ đó lại nảy ra rắc rối mới. Một khi nhà quan thống đốc đã mở rộng cửa cho đám cướp biển thủ hạ của Blood thì ngài không thể cấm cửa bọn chỉ huy các tàu cướp biển khác mà không làm chúng tự ái, cho nên ngài phải cẩn rắng đón một vài nhân vật mà ngài vừa không tin, vừa không thích, phải chịu đựng, bất chấp cả những lời can ngăn của một vị khách quý từ Pháp đến - Monsieur De Mercœur phong lưu thanh nhã không thích giáp mặt với bọn cướp biển trong phòng khách.

De Mercœur là con trai của một trong các giám đốc thuộc công ty Tây Ấn của Pháp và theo lệnh cha đang đi công du các thuộc địa của công ty để xem xét tình hình và mở mang đầu óc. Chiếc tàu ba cột buồm "Cygne" đưa cậu đến Tortuga cách đây một tuần vẫn đang thả neo trong vịnh Cayona chờ cậu ấm thấy muốn về. Từ đó có thể rút ra kết luận rằng khách là một yếu nhân và bởi vậy ngài thống đốc phải ra sức chiều ý cậu. Mà biết chiều thế nào khi phải làm ăn với giả dụ như gã Tondeur, thuyền trưởng tàu "Hoàng hậu Margot", một gã tự đắc hỗn láo. Thống đốc d Ogeron không biết làm thế nào mà cấm cửa tên cướp biển ấy như cậu De Mercœur muốn. Ngài không dám làm việc đó ngay cả khi đã biết rằng thằng vô lại Tondeur đến đây chỉ cốt gần gũi với tiểu thư Lucienne.

Một con mối nữa bị tiểu thư bắt mắt hẳn là anh chàng Jeremy Pitt trai trẻ. Tuy thế Pitt là loại người khác hẳn và dù những dấu hiệu sẵn đón mà anh chàng dành cho tiểu thư Lucienne có gây cho ngài d Ogeron ít nhiều khó chịu thì vẫn còn chưa đến đâu so với nỗi khiếp sợ mà Tondeur đưa lại cho ngài.

Còn Jeremy Pitt như được tạo hóa sinh ra để khêu gợi ái tình. Đôi mắt xanh trong trẻo, cái nhìn thẳng thắn, cởi mở, làn da mịn màng, khuôn mặt hài hòa, những búp tóc vàng và thân hình lực sĩ trong bộ y phục chỉnh tề thẳng băng - tất cả đều thu hút những con tim. Lòng dũng cảm và sức mạnh trộn lẫn với tính tình dịu dàng của phụ nữ trong người anh ta. Khó mà hình dung nổi người nào lại ít giống một kẻ âm mưu chính trị như anh ta trước đây hay một tên cướp biển như anh ta bây giờ. Cử chỉ dễ chịu và ăn nói có duyên, thỉnh thoảng hứng lên lại diễn thuyết hùng hồn và thậm chí còn nói với đầy chất thi ca nữa. Đó là toàn bộ chân dung của chàng nhân tình lý tưởng này.

Có một cái gì không nắm bắt nổi thoáng qua trong thái độ âu yếm của cô gái đối với anh chàng (mà có thể đó chẳng qua chỉ là niềm mơ mộng thủ thỉ vào tai anh ta thôi) đã khiến Jeremy nghĩ rằng nàng không thờ ơ với mình. Thế rồi một tối nọ khi cùng nàng dạo bước dưới những lùm hồ tiêu thơm nức trong khu vườn của bố nàng, chàng trai đã tỏ lộ cho nàng mối tình của mình và nàng chưa kịp định thần trước lời thú nhận sét đánh ngang tai ấy thì anh chàng đã ôm hôn mùi mẫn rồi.

- Ông Jeremy... sao ông lại thế?... Ông không được làm như vậy. - Lucienne run bắn người lấp bắp khi đã lấy lại hơi. (Jeremy thấy mắt nàng đắm lệ.) - Nếu bố tôi biết...

Jeremy không để nàng nói hết.

- Tất nhiên cụ sẽ biết! - chàng trai sôi nổi thốt lên, - Anh cũng muốn cụ biết. Biết ngay bây giờ.

De Mercœur và Madeleine hiện ra ở đằng xa. Lucienne bèn đến với họ, còn Jeremy không phí một giây bỏ đi tìm ngài thống đốc.

Hào hoa phong nhã, d Ogeron đã mang đến miền đảo bản xứ của Tân thế giới cái tính lịch sự tinh tế của Cựu thế giới nhưng vẫn không giấu nổi là ngài cực kỳ thất vọng. Gây dựng được một tài sản khá khá trong nhiệm kỳ thống đốc, ngài đã xây dựng những kế hoạch đầy tham vọng cho hai đứa con gái sớm mồ côi mẹ và mơ gửi hai nàng về Pháp trong tương lai không xa.

Jeremy choáng váng cả người.

- Sao lại thế được? Tại sao cô ấy không nói gì với tôi cả? - Anh ta kêu lên,

quên bằng mắt rằng chính anh ta đã không để nàng có một tí cơ hội nào để làm việc đó.

- Có lẽ là nó chưa được rõ việc này. Anh cũng biết đấy, những cuộc hôn nhân như thế này ở Pháp vẫn thường có mà.

Mister Pitt định hăng hái bênh vực cho việc lựa chọn tự nhiên nhưng D Ogeron đã cắt ngang bài hùng biện của chàng trước khi anh ta kịp diễn giải đến nơi đến chốn ý mình.

- Mister Pitt, bạn thân mến của tôi, xin anh hãy nghĩ cho kỹ, hãy nhớ lại xem địa vị của anh trong xã hội như thế nào. Anh là cướp biển, một kẻ tìm kiếm phiêu lưu. Tôi nói vậy không phải để lên án hay chê trách anh đâu. Chẳng qua tôi muốn chỉ ra rằng cuộc đời anh tùy thuộc ở vận may. Với một cô gái được giáo dục hết sức tinh tế anh phải mang lại một cuộc sống bảo đảm và một mái nhà chắc chắn, nhưng anh có điều kiện làm việc đó không? Nếu như anh cũng có con gái, anh có chịu gả nó cho một người có số phận giống như anh không?

- Có chứ. Nếu nó yêu người ta. - Mister Pitt đáp.

- Chà, thế tình yêu là gì, anh bạn của tôi?

Jeremy cho rằng sau cảm giác ngọt ngào vừa được hưởng và sự cực tuyệt bất ngờ tiếp theo, anh ta hiểu nó quá rồi, song không thể mô tả những nếm trải của mình thành lời được.

D Ogeron mỉm cười khoan dung theo dõi vẻ bối rối của chàng.

- Với một kẻ đang yêu thì tình yêu là tất cả, cái đó tôi hiểu. Nhưng với một người cha thì cái đó chưa đủ, bởi vì cha phải có trách nhiệm đối với số phận của con. Anh đã cho tôi một vinh dự lớn lao, anh Pitt ạ. Tôi rất buồn là phải buộc lòng từ chối lời cầu hôn của anh. Tôn trọng tình cảm của nhau, tôi nghĩ đến đây ta không nên dấn động đến đề tài này nữa.

Tuy nhiên ai cũng biết rằng khi một chàng trai vừa phát hiện ra là anh ta không thể sống thiếu một cô gái nào đó, và với tính ích kỷ của tất cả những kẻ đang yêu anh chàng tin rằng cô gái cũng không thể sống thiếu anh ta, thì không một chương ngại đầu tiên trên đường đời nào bắt anh chàng từ bỏ được cuồng vọng của mình.

Nhưng trong thời điểm hiện tại Jeremy không thể nài nỉ gì được, vì cô Madeleine đã xuất hiện cùng với De Mercœur. Đưa mắt tìm kiếm Lucienne, cậu ấm người Pháp lên tiếng hỏi về nàng. Cậu có đôi mắt và cử chỉ không chê vào đâu được, khá cao nhưng thân hình lại mảnh dẻ, ẻo lả, tưởng chừng như gió thổi mạnh hơn một tí là cậu bay bổng lên trời như chiếc lông hồng ngay. Dù vậy Monsieur De Mercœur xử sự rất tự tin, tương phản một cách lạ lùng với bộ dạng gần như ốm o của cậu.

Xem ra cậu có vẻ ngạc nhiên khi không thấy tiểu thư Lucienne trong văn phòng của ông bố. Cậu nói rằng cậu muốn van nài nàng hát thêm một lần nữa những ca khúc Provence mà tối hôm qua nàng đã cho cậu thưởng thức. Nói đoạn cậu đưa tay chỉ vào cây đàn gỗ ở góc phòng. Madeleine bèn đi gọi cô em. Mister Pitt đứng lên cáo từ. Trong tâm trạng hiện nay chắc gì anh ta đã đủ sức chịu đựng mà nghe tiểu thư Lucienne hát ca khúc Provence cho ngài De Mercœur nghe chứ.

Và Pitt ta vội tìm thuyền trưởng Blood để dốc bầu tâm sự. Anh nghe lời chàng trong gian buồng rộng rãi của chàng trên chiếc kỳ hạm "Arabella".

Peter Blood bỏ sang một bên tập thơ Horace khá sồn rách để nghe lời than thở thống thiết của người hoa tiêu trẻ tuổi, bạn chàng. Nửa nằm nửa ngồi trên chông gối đặt trên nắp rương dưới cửa lái, thuyền trưởng Blood vừa hết sức cảm thông vừa cực kỳ nghiêm khắc.

- D Ogeron nói đúng quá còn gì. - chàng nói - Cách sống của cậu không cho phép cậu lập gia đình đâu. Và đó không phải là lý do duy nhất để cậu phải dứt cái ý nghĩ vớ vẩn ấy ra khỏi đầu. Một lý do nữa là ở chính Lucienne, một cô bé quyến rũ, hấp dẫn nhưng quá nhẹ dạ và lẳng lơ. Một người chồng khó có thể yên tâm khi anh ta không phải lúc nào cũng kè kè bên cạnh vợ, cho nên không thể ngăn ngừa và bảo vệ cô ta khỏi những nguy hiểm được. Cái thằng Tondeur tối nào cũng mò đến nhà quan thống đốc. Thế cậu không bao giờ tự hỏi hắn mò đến đó làm gì ư, Jeremy? Còn thằng nhóc ẻo uột, thối lợ De Mercœur kia tại sao cứ ngồi lì mãi tại Tortuga? Và xin cậu hãy tin tôi, còn khối đũa khác giống như cậu sẽ còn ngây ngất với cô ả lúc nào cũng khoái nghe tỏ tình ấy.

- Cầu cho cái lưỡi thối tha của anh thụt bég đi. - Anh chàng Pitt si tình hét toang toác. - Anh lấy quyền gì mà dám ăn nói như thế?

- Quyền của đầu óc tỉnh táo và con mắt không bị tình yêu che mờ. Cậu không phải người đầu tiên hôn đôi môi tình tứ của tiểu thư Lucienne và sẽ không phải là người cuối cùng, dù cậu có cưới cô ả đi nữa. Hãy cảm ơn số phận là ông già cô ta đã không chọn cậu. Các cô mỹ miều kiêu như Lucienne d Ogeron sinh ra chỉ để đem lại tai họa và bất an cho mọi người mà thôi.

Jeremy không muốn nghe thêm lời báng bổ như vậy nữa. Anh bảo rằng chỉ có một người như Blood - không đức tin, không lý tưởng - mới có thể nghĩ xấu đến thế về một sinh vật dịu dàng nhất, trong trắng nhất, thiêng liêng nhất trên đời. Rồi anh ta hùng hổ ra khỏi phòng, bỏ thuyền trưởng Blood ở lại bầu bạn với Horace.

Nhưng dù sao những lời nói của Blood đã gieo vào trái tim của anh chàng si tình một giọt hoài nghi nhũn nhối. Lòng ghen tuông khi đã có được sự khẳng định có cơ sở với những hoài nghi của mình thì thừa sức giết tươi tình ái, nhưng lòng ghen tuông được nuôi dưỡng chỉ bằng nghi ngờ thôi thì lại càng thổi bùng thêm lên ngọn lửa tình. Thế là sáng ra, nóng ran cả người trong cơn si tình, Mister Pitt lặn lội đến ngôi nhà màu trắng của ngài thống đốc, bỏ ngoài tai lời khước từ của ngài d Ogeron. Lần này anh đến sớm hơn thường lệ và trông thấy bà chúa của con tim mình đang dạo chơi trong vườn. Nàng đi dạo cùng thuyền trưởng Tondeur - một gã có tiếng tăm khá bất hảo. Nghe nói hắn trước đây là tay kiếm đệ nhất Paris, sau vì giết ai đó trong cuộc tỉ đấu nên phải vượt đại dương sang đây để tránh sự trả thù của gia đình kẻ xấu số. Hắn dáng người thấp nhỏ, gân guốc và những thớ thịt rắn như thép của hắn khiến người ta lầm tưởng là hắn gầy gò. Hắn ăn mặc màu mè chường mắt và đi đứng nhanh nhẹn lạ lùng. Bề ngoài của hắn có thể gọi là cà lơ nếu không có đôi mắt đen nhỏ tròn xoe như hai viên bi cực kỳ sắc sảo. Lúc này ánh mắt đó đang chĩa vào Jeremy Pitt khá hỗn, như thể đe dọa anh chàng quay gót xéo đi. Tay phải gã thuyền trưởng vòng qua eo tiểu thư Lucienne. Có mặt Mister Pitt đấy mà cánh tay vẫn đàng hoàng để nguyên cho đến khi chính tiểu thư bối rối gỡ nó ra.

- À hóa ra Monsieur Jeremy! - nàng thốt lên và nói thêm. - Tôi lại không chờ ông đến!

Jeremy gần như máy móc nâng bàn tay chìa cho mình lên hôn, lí nhí chào bằng thứ tiếng Pháp khá xoàng của mình, sau khi trao đổi vài câu vớ vẩn, tiếp theo là một lúc im lặng khó chịu rồi Tondeur cau mày lên tiếng.

- Nếu có cô nương nào bảo tôi rằng nàng không chờ tôi đến, tôi sẽ hiểu ngay

rằng sự có mặt của tôi không làm nàng hài lòng.

- Tôi tin rằng ông đã hiểu điều đó không phải mới một lần.

Thuyền trưởng Tondeur mỉm cười. Các tay độ kiếm nhà nghề ai cũng biết là giỏi tự chủ lắm.

- Nhưng không phải là để nghe những lời xúc xược. Cho phép mình ăn nói xúc xược không phải bao giờ cũng khôn ngoan đâu. Nhiều khi chỉ vì thế thôi mà lãnh đủ đấy...

Đến đó thì Lucienne xen vào. Ánh mắt của nàng có vẻ lo sợ, giọng run lên:

- Cái gì vậy? Ông nói gì thế? Ông sai rồi, Monsieur Tondeur. Tự nhiên sao ông lại nghĩ rằng tôi không hài lòng vì có mặt của Monsieur Jeremy? Monsieur Jeremy là bạn tôi, mà gặp bạn thì bao giờ cũng vui cả.

- Có lẽ với tiểu thư thì đúng thế, thừa tiểu thư. Nhưng với những người bạn khác của tiểu thư thì sự có mặt này có thể sẽ hết sức không hay.

- Ông lại sai nữa rồi. - Bây giờ nàng nói bằng một giọng lạnh băng. - Những người không thích sự hiện diện của bạn bè tôi thì không thể coi là bạn được.

Gã thuyền trưởng cắn môi và điều đó đem lại cho Jeremy ít nhiều sự thỏa mãn vì lúc ấy anh chàng đang nóng cả người khi thấy bàn tay của gã thuyền trưởng trên eo lưng của cô gái mà anh ta mới hôn đôi môi nồng nàn hôm qua. Những lời nói ngiêt ngã của thuyền trưởng Blood bất giác lại hiện lên trong đầu anh ta giây phút này.

Sự xuất hiện của d Ogeron và De Mercceur đã chấm dứt cuộc đôi co. Hai vị này đều đang thở gấp; có vẻ như họ đã phải ba chân bốn cẳng chạy đến, nhưng sau khi thấy rõ ai đang ở trong vườn thì họ mới nhẹ nhõm chậm bước. Chắc hẳn d Ogeron đã tưởng sẽ được thấy một cảnh khác và ngạc nhiên một cách thú vị vì sự an toàn của Lucienne đã được bảo đảm chủ yếu là nhờ lực lượng các kẻ sùng ái nàng. Sự xuất hiện của hai người mới đến đã giải tỏa bầu không khí căng thẳng, nhưng thuyền trưởng Tondeur xem ra không có ý định làm lạnh nên bỏ đi luôn. Lúc chia tay Jeremy, hắn mỉm cười ác ý và buông một câu lấp lửng:

- Tôi rất nóng lòng có dịp được tiếp tục cuộc tranh luận đáng nhớ với ông

đấy, thưa ông.

Lát sau Jeremy cũng muốn cáo từ nhưng d Ogeron đã giữ lại:

- Xin anh đợi cho một lúc, Monsieur Pitt.

Thân mật nắm tay chàng trai, ngài kéo anh ta đi xa De Mercceur và Lucienne. Hai người đi đến cuối đường cây và chui vào lùm cam đưa từ châu Âu sang. Ở đây vừa râm vừa mát, trái chín lúc lỉu như những chiếc đèn lồng giữa đám lá xanh sẫm.

- Tôi thấy không thích câu chuyện thuyền trưởng Tondeur nói với anh lúc chia tay, anh Pitt ạ, cả kiêu cưỡi của ông ta nữa. Đó là một con người rất nguy hiểm. Anh phải rất cẩn thận, hãy coi chừng anh ta.

Jeremy đỏ bừng mặt.

- Có phải ngài nghĩ là tôi sợ hấn.

- Tôi nghĩ rằng cố tránh hấn đi thì khôn ngoan hơn. Xin nhắc lại hấn là người rất nguy hiểm. Đó là một tên vô lại! Hơn nữa hấn đến thăm chúng tôi quá nhiều.

- Thấy hấn như thế tại sao ngài vẫn cứ cho phép hấn đến?

d Ogeron nhăn mặt.

- Hấn như thế, tôi biết làm sao ngăn hấn được?

- Ngài sợ hấn à?

- Thú thực là có. Nhưng không phải sợ cho tôi, anh Pitt ạ. Tôi sợ cho Lucienne. Hấn đang tìm cách tán tỉnh con bé.

Giọng Jeremy run lên giận dữ.

- Vậy mà ngài cũng không thể cấm cửa hấn ư?

- Cấm cũng được thôi, - d Ogeron cười nhăn nhó. - Một lần tôi đã làm như vậy với Levasseur rồi. Anh biết chuyện đó chứ?

- Vâng... nhưng... nhưng... - Jeremy lúng túng ngập ngừng một lúc nhưng rồi cũng nói tiếp. - Tiểu thư Madeleine bị lừa dối, cô ấy đã để Levasseur quyến rũ mình... Chắc ngài không nghĩ rằng tiểu thư Lucienne...

- Tại sao tôi lại không nghĩ thế chứ? Thằng mất dạy Tondeur kia không phải là không ít nhiều khả ái, hẳn lại có một vài ưu thế hơn Levasseur nữa. Hẳn đã từng giao thiệp với một vài người thượng lưu và lúc cần cũng biết tự chủ. Một tên phiêu lưu ngang tàng, giáo hoạt khó gì mà chả chài được một đứa bé khờ dại như Lucienne...

Tim Jeremy rơi hẫng xuống. Anh chàng chán nản nói:

- Nhưng khách khí với hẳn thì được gì? Sớm muộn gì ngài cũng đến phải cấm cửa hẳn thôi. Rồi lúc đó... lúc đó thì sao?

- Tôi cũng vẫn tự hỏi mình như vậy. - d Ogeron ưu tư nói. - Nhưng để lúc tai họa đến vẫn hơn. May ra có một sự tình cờ nào ngăn không cho nó xảy ra được cũng nên. - Đột nhiên ngài đổi giọng. - Tuy nhiên tôi vẫn xin anh thứ lỗi, anh Pitt thân mến ạ. Chúng ta đã đi lạc đề quá rồi. Nỗi lo lắng của phụ huynh ấy mà. Tôi chỉ muốn báo nguy cho anh thế thôi và rất mong anh sẽ nghe lời tôi.

Anh chàng Pitt đã rõ cả. D Ogeron hẳn đã cho rằng Tondeur coi Jeremy là tình địch của mình, mà loại người như hẳn thì không từ một việc gì khi cần loại bỏ ai ngáng đường mình.

- Rất cảm ơn ngài, thưa ngài d Ogeron. Tôi có thể tự bảo vệ mình được.

- Hy vọng thế. Tôi thành tâm hy vọng là được như thế.

Cuộc trò chuyện giữa hai người chấm dứt tại đó và họ chia tay nhau.

Jeremy trở về "Arabella", và sau bữa trưa, khi cùng thuyền trưởng Blood tản bộ trên boong, anh ta kể cho chàng nghe chuyện xảy ra ban sáng trong vườn nhà quan thống đốc.

Blood trầm ngâm lắng nghe.

- Ông ta có thừa lý do để báo động cho cậu. Chỉ lạ là vì sao ông ta lại chịu

khó làm việc này thế. Tôi phải đi gặp ông ta mới được, ừ nhất định phải gặp. Rất có thể sự giúp đỡ của tôi sẽ không phải là vô ích cho ông ta, tuy tôi chưa rõ nó là thế nào. Còn cậu, Jeremy ạ, thế nào thằng Tondeur cũng sẽ cố kiểm chuyện với cậu đấy.

- Còn tôi thì phải tránh mặt nó chứ gì? - Jeremy khinh miệt dài giọng.

- Ừ, nếu cậu không phải thằng ngốc.

- Hay nói cách khác, nếu tôi là thằng thỏ đế.

- Cậu không thấy rằng thà thằng thỏ đế mà sống còn hơn là thằng ngốc mà chết sao? Cậu nhất định sẽ là thằng ngốc chết nếu cậu để Tondeur gây chuyện với cậu. Đừng quên thằng này là tay kiếm hạng nhất, còn cậu... Thuyền trưởng Blood huyết dài. - Đó sẽ là một vụ giết người thuần túy. Có gan dạ nổi gì trong chuyện cậu bị xiên như xiên cừu cơ chứ.

Trong thâm tâm Pitt cảm thấy thuyền trưởng có lý, nhưng thú nhận như vậy thật nhục nhã quá. Vì thế anh chàng bỏ ngoài tai lời khuyên của Blood, ngay hôm sau lại lên bờ, cùng với Hagthorpe và Wolverstone kéo nhau đến quán "Triều kiến vua Pháp" và Tondeur đã tìm thấy anh chàng tại đó.

Bấy giờ là gần chính Ngọ. Trong gian phòng lớn của quán rượu đầy chật bọn cướp biển, thủy thủ từ chiếc tàu ba cột buồm của Pháp, dân mò ngọc trai và đủ loại du đảng giang hồ, cả đàn ông lẫn đàn bà, bâu vào cánh sông nước như một bầy cá mập, nhưng chủ yếu là xâu xé bọn cướp biển vì chúng quen thói vung tiền như nước. Trong gian phòng sáng lờ mờ, không khí ngột ngạt vì mùi khói thuốc nồng nặc, mùi rượu, mùi mồ hôi người.

Tondeur lững thững bước vào, tay trái đặt trên đốc kiếm. Vừa đáp lại những cái gật đầu chào hỏi, hắn vừa lách qua đám đông và dừng lại trước mặt Jeremy đang ngồi.

- Ông cho phép chứ? - Hắn hỏi và không đợi trả lời, kéo ghế ngồi luôn. - May thật, chúng ta lại có thể tiếp tục cuộc tranh luận nho nhỏ mà tiếc rằng hôm qua đã bị gián đoạn.

Jeremy hiểu ngay rằng hắn muốn gì và hơi lúng túng nhìn hắn. Hai người bạn của anh ta không hiểu đầu đuôi ra sao và cùng trở mắt nhìn gã người Pháp.

- Tôi nhớ là chúng mình đã nói chuyện về sự có mặt của một vài người nhiều khi chướng mắt. Và anh đã không đủ nhanh trí để hiểu ra rằng cái đó động chạm đến anh thế nào.

Jeremy nhao người tới trước.

- Theo chỗ tôi hiểu, anh đến đây để gây sự với tôi phải không?

- Tôi ấy à? - thuyền trưởng Tondeur nhướn mày sau đó nhăn mặt. - Sao anh lại nói thế nhỉ? Anh có làm vương chân tôi đâu. Đơn giản là anh không đủ sức làm vương chân tôi. Nếu anh cản đường, tôi sẽ đâm anh chết bẹp như con rận.

Đoạn hấn cười thẳng vào mặt Jeremy, hồng hách và khinh miệt. Và hấn đã đạt được mục đích, điệu cười ấy xúc phạm chàng trai ghê gớm.

- Mở mắt ra mà nhìn cho kỹ, chớ có nhầm tôi với con rận.

- A thế à? - Tondeur đứng dậy. - Nếu vậy, cứ liệu hồn đừng có quấy tôi nữa, nếu không tôi chỉ khế di một phát là anh bẹp ruột đấy, tôi báo trước! - Hấn cố tình nói giọng thật to để mọi người nghe thấy. Giọng nói chát chúa của hấn đã thu hút sự chú ý, và tiếng ồn ào trong quán im hấn.

Tondeur trịch thượng quay lưng lại Jeremy, nhưng lại dừng phắt ngay khi nghe từ phía sau vọng đến:

- Không, đứng lại. Đồ chó thối tha!

Thuyền trưởng Tondeur quay lại. Lòng mày hấn nhướn lên. Hấn nhe răng gầm gừ khiến hai đuôi ria cánh kiến vênh ngược lên. Còn gã hộ pháp Wolverstone vẫn chưa hiểu chuyện gì, theo bản năng cố giữ Jeremy lúc này cũng đã đứng phắt dậy.

- Chó thối à? Được, được. - Tondeur nói nhát gừng. - Anh bảo là chó thối à? Chó và rận, nghe hợp đấy. Tuy thế, gọi là chó tôi cũng không ung lắm đâu. Anh có thể làm ơn rút con chó lại được không? Mà phải ngay lập tức đấy! Tôi không được kiên nhẫn lắm đâu, Monsieur Pitt ạ.

- Rút cũng được chứ sao. - Jeremy đáp. - Sĩ nhục con vật mà làm gì.

- Ý anh muốn bảo tôi là con vật à?

- Ý tôi muốn nói con chó. Đáng lẽ đừng gọi là con chó mà oan cho nó, phải gọi là...

- Là đồ chuột cống. - Có tiếng ai đó vang lên rất đanh sau lưng Tondeur khiến hắn phải quay ngoắt lại.

Đứng trên ngưỡng cửa hờ hững tì vào cây can đen của mình là thuyền trưởng Blood, cao dong dỏng, hào hoa, trong bộ y phục đen thêu ngân tuyến. Khuôn mặt mũi điều hâu sạm nắng gió của chàng hướng về phía thuyền trưởng Tondeur, đôi mắt xanh lạnh lẽo nhìn thẳng vào mắt hắn. Chàng thông thả bước đến trước gã người Pháp.

- Theo tôi, gọi là chuột cống có vẻ hợp với bản chất của anh hơn, thuyền trưởng Tondeur. - Chàng nói ung dung, thản nhiên dừng lại xem tên kia đối đáp thế nào.

Tiếng cười đồng thanh rộ lên, khi nó lắng xuống, Tondeur lên tiếng đáp:

- À hiểu rồi, hiểu rồi, chú nhóc lái tàu được chăm bẵm kỹ đấy. Cụ già Blood nhúng mũi vào việc của người khác để cứu cậu ấm nhút nhát của mình đây.

- Đương nhiên là tôi phải che chở cho anh ta rồi. Đời nào tôi chịu để một gã nhiều ngổ ngược chọc tiết người lái tàu của tôi. Tất nhiên tôi phải can thiệp chứ! Và lẽ ra anh phải thấy trước điều đó mới được, thuyền trưởng Tondeur. Anh không những là một tên vô lại đáng bị mà còn là kẻ hèn nhất ti tiện, chính vì vậy tôi mới ví anh với chuột cống. Anh cậy mình giỏi đánh kiếm nhưng chỉ dám so tài với những kẻ mà anh biết là không thành thạo món này lắm mà thôi. Chỉ bọn hèn nhất mới làm như thế. Và dĩ nhiên là cả bọn đồ tể giết người nữa. Bởi vì theo chỗ tôi được biết, ở Pháp anh đã bị coi là kẻ giết người rồi.

- Nói láo! - Tondeur quát lên, mặt trắng bệch như vôi.

Dùng thủ đoạn của Tondeur để chống lại chính hắn, thuyền trưởng Blood cố tình chọc tức hắn. Chàng điềm nhiên bẻ lại:

- Anh thử chứng minh điều đó bằng việc làm đi, rồi tôi sẽ rút lại lời nói của

mình trước khi tôi xiên lưỡi kiếm vào anh... hoặc là sau đó. Ít ra anh sẽ có cơ hội kết thúc một cách vinh dự cuộc đời nhục nhã của anh. Ở đây còn một gian phòng trống nữa khá rộng rãi, chúng ta có thể...

Nhưng Tondeur đã cười gằn ngắt lời chàng:

- Ô không, diễn trò ấy với tôi không xong đâu. Chuyện xảy ra không phải giữa tôi với anh mà với ông Pitt đây cơ.

- Vụ đó để sau. Tôi với anh cứ giải quyết bất đồng trước đã.

Tondeur đã tìm được mình. Mặt hắn càng tái đi và hắn thở hồng hộc.

- Nghe tôi đã, thuyền trưởng Blood. Người lái tàu của anh đã sỉ nhục tôi, anh ta gọi tôi là con chó hôi thối trước mặt tất cả mọi người ở đây. Anh lại cố tình xen vào vụ xích mích chẳng dính dáng gì đến anh cả. Như vậy không phải lỗi, xin mọi người hãy làm chứng cho.

Đó là một thủ đoạn ranh ma và đã thành công. Những người có mặt đều về phe Tondeur. Bọn thủ hạ của thuyền trưởng Blood sa sầm im lặng, bọn còn lại gào lên rằng gã người Pháp có lý. Ngay cả Hagthorpe và Wolverstone cũng chỉ biết nín thinh nhún vai, còn chính Jeremy thì làm hỏng cả mọi việc, ủng hộ địch thủ của mình.

- Thuyền trưởng Tondeur nói đúng đấy, Peter. Việc của chúng tôi không dính dáng gì đến các anh cả.

- Anh nghe ra chưa? - Tondeur gào lên.

- Không, có dính dáng. Anh đang rắp tâm giết người, đồ vô lại, và tôi sẽ không bỏ qua đâu. - Thuyền trưởng Blood quăng cây can và đặt tay lên đốc kiếm.

Nhưng cả chục cánh tay rắn chắc đã chộp lấy chàng. Những tiếng la ó phản đối từ tứ phía ồn lên. Không được sự đồng tình của đám tay chân, chàng đành chịu nhân nhượng. Đến cả Wolverstone trung thành, xưa nay luôn đứng về phía chàng, bây giờ cũng ghé vào tai chàng rít lên:

- Thôi đi, Peter! Hãy vì Chúa! Anh kích động mọi người chống lại chúng ta vì cái chuyện vớ vẩn này mất. Anh chậm chân rồi. Chính thằng bé có lỗi, cứ

đâm đầu vào trông kia.

- Còn các anh thì ở đây làm gì? Sao các anh không ngăn cậu ta? Đấy, bây giờ thì sướng chưa? Cái thằng ngốc óc bã đậu ấy nó nhảy vào đánh nhau đấy.

Jeremy đã quay lưng đi sang phòng bên. Trông anh ta giống một con chiên nhỏ ngoan ngoãn đến lò mổ, thậm chí còn dắt theo thằng đồ tể nữa. Hagthorpe đi bên cạnh anh chàng, Tondeur đi phía sau, bọn còn lại lục tục nối đuôi kéo vào.

Cô kiểm chế để khỏi nhảy xổ vào Tondeur, thuyền trưởng Blood cùng Wolverstone nhập vào đám đông bọn hiếu kỳ.

Trong gian phòng rộng gần như trống rỗng, bàn ghế nhanh chóng được dọn vào sát tường. Phòng này thực ra là một gian phụ, dỡ chái dỡ kho, nền đất nện và có một khe dài để chừa trên một phía tường, còn cách trần chừng sáu tấc. Ánh nắng chiều nóng bỏng rọi xiên qua khe.

Hai đối thủ cời trần, kiểm lăm lăm trong tay đứng đối diện nhau: Jeremy cao lớn cân đối, bắp thịt cuộn cuộn; Tondeur gầy gò, gân guốc, vừa nhanh vừa dẻo như con mèo. Chủ quán và đám giúp việc của lão đều chen vào đám đông đứng dọc các bức tường.

Vài ả gái non thuộc dạng liễu lĩnh nhất cũng mò vào xem náo nhiệt nhưng hầu hết đàn bà ngồi lại ở gian ngoài.

Thuyền trưởng Blood và Wolverstone đứng tít ở phía trong, bên cạnh một cái bàn chất lộn ngổn các thứ từ những cái bàn khác dời vào: ca, vò, be, rượu và một đôi giá nến bằng đồng có đế tròn như cái đĩa. Trong khi hai địch thủ chuẩn bị cho trận đấu, Peter Blood mặt tái nhợt trong khi nước da chàng râm nắng, lơ đãng cầm lên bỏ xuống những thứ vứt trên bàn, mắt lóe dữ dội như thể muốn quăng một thứ gì đó vào đầu ai.

Hagthorpe xung phong lên phụ tá cho Jeremy. Phụ tá của Tondeur là Ventadour, thuyền phó tàu "Hoàng hậu Margot". Hai đấu thủ được kéo về hai đầu phòng, ánh nắng chiếu ngang và trong lúc đang về vị trí, Jeremy bắt gặp ánh mắt của Blood. Anh ta mỉm cười với thuyền trưởng của mình, còn Blood thì vẻ mặt hết sức tập trung và trầm ngâm, đưa mắt ra hiệu cho anh ta. Trong một thoáng ánh mắt Jeremy lộ vẻ ngơ ngác, sau đó sáng lên tỏ ý đã

hiều.

Ventadour hô to:

- Nào bắt đầu, các ngài!

Hai nhát kiếm chạm vào nhau chát chúa và gần như ngay lập tức, theo ám hiệu của thuyền trưởng mình, Jeremy nhảy chéo sang bên và tấn công vào sườn trái Tondeur. Tên kia buộc phải quay mặt trái về phía anh ta và đồng thời về phía nắng chói. Nhờ vậy Jeremy đã được ít nhiều lợi thế và đó chính là điều thuyền trưởng Blood mong đợi. Jeremy cố gắng giữ Tondeur về thế đó, nhưng tên kia trên tài anh ta nhiều. Là một tay kiếm thủ lão luyện, hấn khéo léo đỡ gạt, sau đó đâm trả một phát rồi lợi dụng thời cơ nhảy chéo sang bên và ép địch thủ phải đổi chỗ với mình. Bây giờ vị trí hai bên đã đảo ngược so với lúc đầu.

Blood nghiêng rằng khi thấy Jeremy mất cái lợi thế duy nhất trước tên hung đồ đang nhắm nhe giết anh ta. Tuy nhiên, trái hấn với chờ đợi của mọi người, trận tỉ thí vẫn kéo dài. Phải chăng vì Jeremy có sức lực, tuổi trẻ và chiều cao trợ giúp? Hay gã kiếm thủ đã xuống tay vì lâu ngày không mó đến guơm? Nhưng cả hai cái đó đều chưa đủ để giải thích điều đang diễn ra. Tondeur tấn công, mũi kiếm vẽ thành những đường tròn loang loáng ngay trước ngực địch thủ, chớp mắt đã chĩa vào chỗ hở trong những đường gạt đỡ của anh ta. Hấn đã có thể hạ thủ Jeremy từ lâu, song lại không xuống tay. Hấn vờn anh ta như mèo vờn chuột chẳng, hay có lẽ vì sợ thuyền trưởng Blood và những hậu quả có thể của việc sát hại một cách trắng trợn người lái tàu của chàng trước mặt mọi người nên hấn không dám hạ sát địch thủ mà chỉ định đả thương anh ta thôi?

Người đứng xem cuộc tỉ thí ngơ ngác không hiểu thế nào. Họ càng lạ hơn khi một lần nữa Tondeur nhảy tránh và lại quay lưng về phía mặt trời, buộc kẻ đối thủ vụng về của mình chiếm vị trí bất lợi mà chính hấn đã đứng lúc vào cuộc. Thủ pháp này của Tondeur đã tạo ấn tượng về sự tàn ác tinh vi của hấn.

Lúc này Tondeur đã quay mặt lại phía thuyền trưởng Blood. Chàng cầm một trong hai cái giá nên dưới bàn lên. Không ai nhìn Blood. Mọi con mắt đều đổ dồn vào hai địch thủ. Còn Blood thì dường như đã không thiết để ý đến cuộc quyết đấu nữa. Cái giá nên đã cuốn hút toàn bộ sự chú ý của chàng. Chàng nhắc nó lên, ngó vào hốc cắm nên, xoay cái giá nằm ngang, chìa chân

giá hình tròn ra trước. Rồi đúng lúc ấy cánh tay Tondeur bất thành linh chơi với và đường kiếm của hắn chậm mất một chớp mắt, không gạt được cú đâm lóng ngóng của Jeremy lúc đó đang gắng gượng chống đỡ. Không có gì cản trở, lưỡi gươm của Jeremy xuyên thẳng vào ngực Tondeur.

Người xem hoảng hốt còn chưa kịp hoàn hồn trước một kết cục bất ngờ như vậy của trận đấu thì thuyền trưởng Blood đã vội quỳ xuống bên cạnh cái thân hình nằm sóng soài dưới sàn đất. Giờ đây chàng là thầy thuốc, mọi thứ khác đều bị dẹp ra sau. Chàng sai đem nước và giẻ sạch đến. Jeremy sững sốt hơn cả, đứng đực bên cạnh và trần trối nhìn địch thủ bị hạ.

Khi Blood bắt tay vào xem xét vết thương, Tondeur vừa ngất đi đã tỉnh lại. Mắt hắn mở ra và dừng lại ở khuôn mặt đang cúi xuống của thuyền trưởng Blood.

- Quân giết người! - Hắn thều thào qua hai hàm răng nghiến chặt rồi đầu hắn bất lực rũ xuống ngực.

- Trái lại mới đúng, - thuyền trưởng Blood nói và có Ventadour giúp một tay giữ thân hình bất động của hắn, chàng nhanh nhẹn băng bó vết thương. - Tôi đang cứu anh đây. - Đoạn quay sang mọi người, chàng thêm, - Hắn không chết đâu tuy bị xiên suốt ngực. Một tháng nữa lại ngông nghênh phá phách được ngay ý mà. Nhưng hắn phải nằm yên hai ba hôm và phải được trông nom chu đáo mới xong.

Bước lên tàu “Arabella”, Jeremy bàng hoàng như đi trong mơ. Tất cả những gì vừa xảy ra vẫn hiện hiện trước mắt anh ta như một giấc mộng lạ lùng. Bởi vì anh ta đã trông thấy mặt tử thần, thế mà lại còn sống. Trong bữa tối ở buồng thuyền trưởng, anh ta cao hứng triết lý về chuyện này.

- Cái đó chứng tỏ rằng dù bao giờ nên mất tinh thần và chịu thua khi đánh nhau. Hôm nay tôi đã cảm chắc là được xa chơi suối vàng. Nhưng tại sao thế? Hoàn toàn là vì tôi không tự tin, đã nghĩ sẵn là Tondeur chơi kiếm giỏi hơn tôi mà thôi.

- Có lẽ đúng thế đấy. - Thuyền trưởng buông thõng.

- Nay tại sao tôi lại xiên tái nó dễ thế?

- Phải đấy, Peter. Sao lại có chuyện kỳ cục thế được nhỉ? - Cái câu hỏi được

tất cả mọi người bắn khoản đó được Wolverstone nêu ra.

Hagthorpe giải đáp.

- Chẳng qua cái thằng khốn ấy đi đâu cũng huênh hoang là không có địch thủ nên người ta mới tưởng thật. Trên đời lắm đứa đeo cái danh hảo thế đấy.

Đến đó thì cuộc tỉ thí mới thôi được bàn tán.

Sáng hôm sau thuyền trưởng thấy cũng nên đến thăm d Ogeron và thông báo về sự việc xảy ra. Là thống đốc của Tortuga, ông ta cần được biết về cuộc quyết đấu này: theo pháp luật, những kẻ độ kiếm phải giải thích cho ông ta rõ, tuy thực ra có khi cũng không cần bởi vì ông ta quen cả hai. Còn Jeremy thì bao giờ cũng tìm mọi cơ để đến chơi nhà quan thống đốc, sáng hôm ấy lại còn háo hức đặc biệt vì cảm thấy chiến thắng trong trận tỉ thí này đã đem lại cho anh ta chút ít hào quang của một anh hùng.

Khi xuống đã vào gần đến bờ, thuyền trưởng Blood phát hiện ra rằng chiếc tàu ba cột buồm "Cygne" của Pháp đã không còn đậu trong bến nữa, còn Jeremy thì lơ đãng bảo rằng có lẽ De Mercceur rút cuộc đã đi khỏi Tortuga rồi.

Quan thống đốc đón họ hết sức niềm nở. Ngài đã biết chuyện xảy ra trong quán "Triều kiến vua Pháp". Họ khỏi mất công giải thích. Sẽ không có một cuộc điều tra chính thức nào hết. Ngài đã biết rất rõ nguyên nhân của cuộc tỉ đấu này.

- Giá như kết quả của trận đấu khác đi, - quan thống đốc thành thật thú nhận, - chắc hẳn tôi đã hành động khác. Thừa biết kẻ gây sự là ai, chẳng phải tôi đã báo trước cho anh rồi đấy sao, Monsieur Pitt? Tôi buộc phải có biện pháp với Tondeur và có thể còn yêu cầu ông giúp đỡ nữa đấy, thuyền trưởng Blood ạ. Ở thuộc địa cũng phải có ít nhiều kỷ cương chứ. Nhưng mọi việc đã kết thúc hết sức may mắn. Tôi rất sung sướng và vô cùng biết ơn anh đấy, Monsieur Pitt ạ.

Những lời nói như vậy với Pitt quả là một màn dạo đầu rất hay, nên anh ta vội vàng xin yết kiến tiểu thư Lucienne.

D Ogeron nhìn anh chàng cực kỳ sửng sốt.

- Lucienne ấy à? Nó còn ở đây nữa đâu. Sáng nay nó đã theo chiếc tàu trở về Pháp cùng với chồng nó rồi.

- Về Pháp... với chồng? - Jeremy lặp lại như tiếng vọng, cảm thấy đầu óc quay cuồng và tim thót lại.

- Vâng, cậu De Mercœur. Chẳng phải tôi đã bảo với anh là nó đã hứa hôn rồi đây là gì? Chính vì vậy mà tôi rất sung sướng và biết ơn anh, anh Pitt ạ. Chẳng lẽ thuyền trưởng Tondeur còn lằng nhằng bám theo nó như cái đuôi, chẳng lẽ tôi còn chưa dám ưng thuận tổ chức hôn lễ được. Nhớ chuyện Levasseur đã làm hồi nào, tôi không dám thả Lucienne ra nữa. Chắc chắn Tondeur sẽ đuổi theo nó và giữa biển khơi hắc sẽ làm điều mà hắc không đủ gan làm ở Tortuga.

- Và vì thế - thuyền trưởng Blood nói giọng lạnh băng - ngài mới xui hai người này đánh nhau để người thứ ba nhân cơ hội khuân món quý đi chứ gì? Thưa Monsieur d Ogeron, đó là một hành động ranh ma nhưng không được hữu hảo lắm đâu.

- Ông quá nóng nảy, thuyền trưởng ạ! - D Ogeron buồn ra mặt. - Nhưng tôi trước hết phải lo cho con gái tôi chứ! Hơn nữa tôi không một giây phút nào nghi ngờ về kết quả trận đấu. Anh Pitt của chúng ta không thể không hạ nổi tên vô lại Tondeur được.

- Anh Pitt của chúng ta bị mối tình với con gái ngài sai khiến rất dễ dàng toi mạng khi dẹp bỏ cái chướng ngại cản trở ngài tác thành mối nhân duyên mong ước cho cô nhà. - Blood nói khô khốc, nắm khuỷu tay người lái tàu trẻ tuổi của mình lúc đó đang đứng gục đầu, mặt trắng như vôi. - Thấy chưa Jeremy, những cạm bẫy như thế chờ đón kẻ yêu đương nông nổi và mù quáng đây. Đi thôi, chú em. Cho phép chúng tôi cáo từ, Monsieur d Ogeron.

Chàng gần như phải dùng vũ lực lôi gã trai trẻ theo mình. Song thuyền trưởng Blood đang tức, rất tức, vì thế chàng dừng lại ở cửa, quay nhìn ngài thống đốc với một nụ cười không hứa hẹn điều gì hay ho.

- Vậy ngài không nghĩ tôi có thể vì Monsieur Pitt đây mà làm cái việc Tondeur đáng lẽ đã làm, cái việc mà ngài đang e ngại ấy ư? Ngài không nghĩ rằng tôi có thể đuổi theo chiếc tàu chiến ba cột buồm đó và cướp lại con gái ngài cho anh bạn tôi đây sao?

- Trời đất ơi! - d Ogeron kêu lên, thoát tái mặt khi nghĩ đến khả năng có một hành động trả đũa như vậy. - Không, không bao giờ ông lại làm thế!

- Ngài nói đúng đấy, tôi không làm đâu. Nhưng ngài có biết tại sao không?

- Bởi vì tôi tin cậy ông, và còn bởi vì ông là người trọng danh dự.

- Người trọng danh dự. - thuyền trưởng Blood nhại. - Tôi là cướp biển. Không, không phải vì thế, mà chỉ vì con gái ngài không xứng làm vợ Monsieur Pitt đây, điều mà tôi đã nói mãi và hy vọng bây giờ tự anh ta đã thấy rồi.

Peter Blood chỉ cho phép mình trả đũa duy nhất có thể thôi.

Sau khi ăn thua với ông thống đốc d Ogeron vì hành động gian ngoan của ngài như vậy xong, chàng rời khỏi nhà ngài, lôi theo anh chàng Jeremy tái tê đau khổ.

Họ đã ra gần đến bờ kè thì nổi tuyệt vọng trầm lặng của gã trai bỗng bùng lên thành cơn cuồng nộ sôi sục. Người ta đã lừa anh, xỏ mũi anh, và ngay cả tính mạng của anh cũng bị đem thí để cốt họ đạt được những mục đích đê tiện của mình! Được rồi, anh sẽ cho chúng nó biết tay!

- Thăng ranh con De Mercœur cứ thử chường mặt ra với tôi xem! - Jeremy hùng hổ.

- Chà, chà, lúc ấy cậu tha hồ trở tài, tôi biết. - Thuyền trưởng Blood giễu cợt buông một câu.

- Tôi sẽ dạy nó biết điều như thằng chó Tondeur ấy.

Bấy giờ thuyền trưởng Blood mới dừng lại và phá lên cười ha hả.

- Vừa đây mà cậu đã thành con gà chọi có hạng ngay được, Jeremy! Nổi khiếp sợ cho cánh áo gấm. Hừm, có lẽ đã đến lúc tôi phải rửa mặt cho cậu rồi đây, anh bạn thân mến ạ, chứ không thì vì cái máu chó này cậu lại dính vào một trò mất mặt nào đó mất.

Một nếp nhăn hằn lên vàng trán rộng của gã trai.

- Anh bảo rửa mắt cho tôi là sao? Hôm qua tôi có hạ cái thằng Pháp kia không nào?

- Không, không phải cậu hạ nó đâu! - Blood lại cười ngặt nghẽo, đáp.

- Thế nào? Không phải tôi hạ nó à? - Jeremy hùng hổ chống nạnh. - Thế tôi hỏi anh, ai hạ nào? Ai? Chắc anh vui lòng chỉ giáo chứ?

- Được thôi. Tôi hạ hắn đấy. - thuyền trưởng Blood trả lời và nghiêm trang trở lại. - Tôi hạ hắn bằng cái giá nến bằng đồng. Tôi đã làm hắn chói bằng cách rọi ánh nắng vào mắt hắn trong lúc cậu khua khoắng lưỡi kiếm khổ của cậu...- Rồi nhận thấy Jeremy tái mặt, chàng vội vàng nhắc. - Nếu không hắn ta đã giết cậu rồi. Một nụ cười chua chát thoáng hiện trên đôi môi kiêu hãnh của chàng, còn trong cặp mắt trong xanh của chàng thì thoáng qua một cái gì đó khó mà nắm bắt được. Đoạn chàng thốt lên với giọng giễu cợt cay đắng: - Tôi chả là thuyền trưởng Blood mà!

Bước gang hồ của thuyền trưởng Blood

Dịch giả: Trịnh Huy Ninh và Bùi Chuẩn

Chương 8

DE COULEVAIN PHU NHÂN TRẢ NỢ TÌNH

Bá tước Don Juan De la Fuente xứ Medians nửa nằm nửa ngồi trên chiếc trường kỷ cạnh khuôn cửa lái để ngỏ trong gian buồng xa hoa của mình trên tàu “Estremadura”, uể oải bật dây chiếc đàn ghi ta buộc tua rua và cất giọng trầm ồm ọ ọ hát một bài ca tếu rất thịnh hành lúc bấy giờ ở Malaga.

Don Juan còn rất trẻ, chưa quá ba chục. Mặt y đen huyền, cử chỉ duyên dáng, cặp môi mọng đỏ, hàng ria cánh kiến mỏng dính và bộ râu đen nhọn hoắt kiểu Tây Ban Nha. Bộ y phục sang trọng càng tăng thêm vẻ hào hoa của y. Mặt mũi, dáng người, ngay cả quần áo, tất cả đều cho thấy y là kẻ hào sắc. Cách bài trí trong gian phòng xa hoa trên chiếc galleon lớn bốn mươi pháo mà y chỉ huy cũng phù hợp với cái thú du dương của y. Các tấm vách ngăn màu xanh ô liu trang điểm bằng bức hình chạm thếp vàng nào thần ái tình và cá đen-phin , nào hoa trái, còn toàn bộ các cột chống, hết thảy đều có hình các nàng trinh nữ nhưng lại có đuôi như kiểu tiên cá. Ở vách ngăn trước có một tủ buýp-phê chất nặng những đồ vàng bạc. Giữa những cánh cửa của

các buồng ngủ bên mạn trái có treo một bức tranh vẽ nàng Aphrodite . Sàn trái một tấm thảm phương Đông quý, chiếc khăn trải phương Đông phủ trên chiếc bàn vuông, phía trên có treo một cái đèn chùm lớn bằng bạc chạm. Trong tấm lưới trên tường là những cuốn sách "Nghệ thuật ái tình" của Ovid , "Thuật khôi hài" - trước tác của Boccaccio và Poggio , chứng tỏ sự say mê của chủ nhân đối với văn học cổ điển. Những chiếc ghế đều bọc da màu của xứ Cordova vẽ hoa văn kim tuyến, kể cả chiếc tràng kỷ nơi Don Juan đang ngồi. Và tuy gió ẩm đang đẩy chiếc galleon lướt đi thông thả vẫn lùa qua các khuôn cửa đuôi để ngỏ, nhưng không khí trong gian buồng vẫn ngọt ngào bởi mùi xạ hương đậm đặc và các chất thơm khác.

Bài hát của Don Juan ca ngợi những thú vui xác thịt và tiếc thay cho số phận hẩm hiu của Đức Giáo Hoàng vì sống giữa cảnh giàu sang tốt bậc mà thiếu người nâng khăn sửa túi.

Don Juan hát bài này cho thuyền trưởng Blood nghe. Chàng ngồi tựa khuỷu tay vào bàn, chân vắt lên chiếc ghế để bên cạnh. Nụ cười như cái mặt nạ giấu nổi ghê tởm và buồn chán chết lặng trên khuôn mặt mỗ điều rám nắng của chàng. Chàng vận bộ y phục lụa Camelot xám viền đàng ten ngân tuyến lấy từ tủ áo của chính Don Juan (cả hai cùng có tầm vóc, tuổi tác và thân hình như nhau), thêm bộ tóc giả màu đen cũng lấy từ kho trang phục trên.

Một loạt sự kiện bất ngờ đã dẫn đến cái quang cảnh hoàn toàn phi lý trên đây: kẻ thù không đội trời chung của Tây Ban Nha lại là khách quý trên chiếc galleon Tây Ban Nha đang êm đềm cắt sóng biển Caribe hướng lên phía bắc, cách ngang quần đảo Trên Gió chừng hai chục dặm. Xin nói thêm luôn: gã Don Juan đê mê đang hát mua vui cho thuyền trưởng Blood kia không mấy may biết y đang mua vui cho ai.

Câu chuyện Peter Blood rơi vào cái tàu này được anh chàng Jeremy Pitt chịu khó ghi lại một cách dài dòng văn tự với những tình tiết lê thê trong cuốn nhật ký tàu, chúng tôi cố gắng tóm lược lại ở đây bởi lẽ - xin phép nhắc lại một lần nữa - trên tập sử ký này chúng tôi chỉ muốn đọc giả lưu ý đến những trích đoạn đặc sắc rút từ một chuỗi vô tận những cuộc phiêu lưu mà thuyền trưởng Blood đã trải qua trong thời gian cùng đi biển với người lái tàu không hề thay đổi và người bạn một lòng trung thành Jeremy Pitt.

Một tuần trước đó, tại hòn đảo Margaret, trong một vịnh biển khuất nẻo ở đây, bọn cướp biển đã tiến hành nghiêng tàu để cạo sạch các thứ bám dưới đáy tàu thì có ai đó trong số những dân da đỏ ở vùng biển Caribe thân thiện với thuyền trưởng Blood đã đến báo tin rằng: bọn Tây Ban Nha - đội mò ngọc trai - vừa kéo nhau đến vịnh Cariaco và đã thu được mẻ ngọc trai khá bẫm. Chông lại một điều cảm dỗ như vậy thật là quá khó. Bên tai trái thuyền trưởng Blood lấp lánh một viên kim cương hình trái lê to tướng đáng giá một đồng tiền và chỉ là một phần không đáng kể của khối lượng chiến lợi phẩm khổng lồ mà bọn cướp dưới trướng chàng đã chiếm được trong một cuộc tập kích tương tự ở Rio De la Hache. Thế là sau khi trang bị ba chiếc thuyền độc mộc và chọn lựa kỹ càng bốn chục tên thích hợp nhất cho trận đánh này, thuyền trưởng Blood nhân đêm tối đã lặng lẽ vượt qua eo biển giữa đảo Margaret và Main, thả neo ẩn dưới bờ đá cao chờ đợi gần một ngày trời rồi tối đến mới âm thầm tiến vào vịnh Cariaco. Đúng lúc đó thì họ bị bọn tuần duyên Tây Ban Nha phát hiện vì không ai ngờ là bọn này đang có mặt ở đây.

Tốp thuyền quay mũi lao thật lực ra khơi. Nhưng chiếc tàu tuần duyên đã vội vàng rượt theo và trong bóng hoàng hôn chúng nổ súng bắn tan tành những chiếc thuyền mỏng manh. Tất cả những đứa không bị giết và không bị chết chìm đều bị bắt. Blood nín vào một mảnh ván to lênh đênh dưới nước suốt đêm. Gió nam nổi lên lúc chập tối đã đẩy chàng đi cả đêm hôm ấy, rồi sáng ra chàng lại bị nước triều lên cuốn theo và sau cùng khi đã hoàn toàn kiệt sức, mỏi nhừ và bị ướp muối kỹ vì ngâm nước biển lâu, chàng dạt lên bờ một hòn đảo nhỏ.

Hòn đảo này - dài không quá dặm rưỡi, rộng chưa đến một dặm - là một đảo hoang. Trên đó có vài cây dừa và mấy khóm lô hội, sống ở đây chỉ có chim biển và rùa. Nhưng con tạo oái oăm lại ném Peter Blood lên hòn đảo này đúng vào lúc trên đó đang có hai người nương thân - hai gã Tây Ban Nha vượt ngục từ đảo Saint Vincent của Anh bằng thuyền buồm. Không biết tí gì về nghề đi biển, hai gã khốn khổ này đành phó mặc trời đất, và một tháng trước chúng ngẫu nhiên bị dạt lên đảo đúng vào lúc không còn một tí thức ăn và nước ngọt nào và đã tưởng chết đến nơi. Sau đó chúng không dám ra biển nữa, sống lần hồi trên đảo, ăn toàn dừa, quả dại và khoai lang dại, với vẹm, cua, tôm bắt được trong các hốc đá ven bờ đổi bữa.

Vì không dám chắc rằng bọn Tây Ban Nha sẽ không giết mình nếu biết mình

là ai mặc dù chúng đang ở trong tình cảnh khốn cùng đến thế, thuyền trưởng Blood bèn nhận là người Hà Lan bị đắm tàu trên đường đi Curaçao, và ngoài ông bố người Hà Lan ra chàng còn thừa thêm một bà mẹ người Tây Ban Nha để phù hợp không những với cái tên Peter Vandermir mà còn với cách phát âm xứ Castile rất chuẩn của mình nữa.

Chiếc thuyền hóa ra còn tốt, sau khi gom góp được kha khá khoai lang và thịt rùa do chính tay chàng hong khói, múc đầy nước ngọt vào các thùng có sẵn trên đó, thuyền trưởng Blood ra khơi cùng hai gã Tây Ban Nha. Nhắm theo mặt trời và những ngôi sao, chàng đi lên hướng bắc về phía Tobago, tính tạm lánh trong vùng dân dinh điền Hà Lan vốn không hay hằn thù. Tuy nhiên, vì thận trọng, chàng bảo hai gã đồng hành cả tin rằng họ đang đi về phía Trinidad.

Nhưng trời không cho họ đến cả Trinidad lẫn Tobago. Sang ngày thứ ba chiếc galleon Tây Ban Nha “Estremadura” đã vớt họ lên khiến hai gã Tây Ban Nha sượng diện còn Blood thì có phần thất vọng. Không làm sao được, đành phải phó mặc cho số phận và trông chờ vào việc nhờ quần áo rách rưới quá mà không ai nhận ra mình. Lên tàu chàng lại giở câu chuyện đắm tàu bịa đặt ra, lại xưng là người Hà Lan, lại pha thêm cho mình tí máu Tây Ban Nha, rồi nghĩ rằng nói dối thì nói cho trót, một khi đã có được bà mẹ Tây Ban Nha rồi tội quái gì không chọn lấy một dòng dõi thật oách, thế là chàng đồng dục tuyên bố rằng họ của bà mẹ lúc chưa xuất giá là Trasmier và có dòng họ với quận công xứ Arcosi.

Nước da bánh mật, tóc đen, vể cao ngạo, bình thản trên khuôn mặt mở điều tinh tế, phong thái oai vệ bất chấp mớ giẻ rách khoác trên người, và trên tất cả là cách nói tiếng Castile lưu loát và bay bướm đã buộc người ta phải tin lời chàng. Còn nguyện vọng duy nhất của ông lớn Tây Ban Nha nọ là được thả lên bờ ở một cảng nào đó của Hà Lan hoặc của Pháp để từ đó có thể đi đến Curaçao, vì thế nên không có căn cứ gì để ngờ ông ta quá khoác lác. Đối với viên chỉ huy tàu “Estremadura” là Don Juan - mà chúng ta đã nói đến khuynh hướng đàng điếm của y ở trên - thì câu chuyện của ông lớn Tây Ban Nha bị đắm tàu này với các mối quan hệ thần thế đã gây được ấn tượng rất mạnh. Y đón chàng rất niềm nở, cho chàng sử dụng tủ quần áo đầy ắp của mình và đối xử với chàng bằng vai phải lứa như với một người cũng có địa vị cao như y. Don Juan rõ ràng là chịu Peter Vandermir lắm. Gã Tây Ban Nha tuyên bố rằng sẽ gọi Peter là Don Pedro, như thế muốn bằng cách đó nhấn mạnh xuất xứ Tây Ban Nha của ông ta, một hai thề rằng không còn

nghe ngò gì hết, dòng máu Trasmier đã lấn át hẳn dòng máu Vandermir vớ vẩn nào đó. Về đề tài này y tự cho phép mình nói đùa mấy câu nhả. Nói chung những câu đùa loại này từ mồm y tuôn ra liên tu bất tận, còn bốn gã sĩ quan trẻ, con nhà gia thế ăn cùng bàn với viên thuyền trưởng thì hào hứng hùa theo.

Peter Blood khoan dung cho qua kiểu ăn nói mất dạy của bọn trai trẻ học đòi, cho rằng lớn lên chúng sẽ khôn ra mà biết giữ mồm giữ miệng hơn nhưng một người đã quá cái ngưỡng "tam thập nhi lập" mà ăn nói như vậy thì chướng quá. Đằng sau vẻ ngoài bóng bẩy và phong thái hào hoa của gã Tây Ban Nha có thể thấy được đó là một tay phá gia chi tử và một kẻ trác táng. Nhưng Blood phải nhắm mắt làm ngơ. Vì sự an toàn chàng không thể làm hỏng cái ấn tượng tốt đẹp mà chàng đã gây được đối với tên thuyền trưởng, rồi hùa theo y và các sĩ quan của y chàng cũng nói vung lên.

Cứ thế trong khi chiếc galleon Tây Ban Nha gần như đứng chôn chân ở vùng xích đạo, lết như rùa lên phía bắc, mặc dù đã giương hết cả buồm nhưng nhiều lúc chúng cứ rũ cả xuống như tàu chuối héo. Trong thời gian ấy giữa Don Juan và Don Pedro đã nảy nở một cái gì đó giống như tình bạn. Ở người bạn mới này có nhiều cái khiến Don Juan thần phục: cái sức mạnh thể chất đập ngay vào mắt và cái kiên cường của ý chí, tầm hiểu biết sâu rộng về thế giới và con người, sự thông minh và nhanh trí, cái triết lý khá khinh bạc của chàng. Hai người hàng ngày cùng nhau giết thời giờ rồi rãi kéo dài nên tình bạn của họ càng đậm chồi nảy lộc nhanh đến chóng mặt như cây cối xứ nhiệt đới.

Vậy là đã sáu ngày trời Peter Blood chiêm nghiệm hưởng đặc quyền của một thượng khách trên con tàu Tây Ban Nha mà nếu biết chàng là ai thì nó phải gông cổ chàng lại nhốt dưới hầm tàu kia. Và trong khi viên thuyền trưởng Tây Ban Nha đang cố mua vui mà làm chán tai chàng bằng những bài hát bậy bạ của mình thì Peter cười thầm trong bụng, nghĩ đến cảnh ngộ oái ăm khó ngờ của mình từ khía cạnh hài hước và đồng thời hy vọng hễ có dịp là cao chạy xa bay ngay.

Hát chán, Don Juan nhón một miếng kẹo Cinchona trong cái tráp bằng bạc để bên cạnh, bỏ mồm nhai, bấy giờ thuyền trưởng Blood mới nói lên ý định của mình. Cái thuyền mà chàng đã cùng hai gã tù trốn Tây Ban Nha vượt biển hiện đang được chiếc galleon kéo theo và Peter Blood nghĩ rằng đã đến lúc dừng tới nó.

- Chúng ta đang ở chính ngay Martinique, - chàng lên tiếng. - Chỉ cách bờ chưa đến hai chục dặm.

- Vâng, chỉ tại chẳng có tí gió chết tiệt nào cả. Thà để tôi tự thối lầy buồm còn hơn cái thứ gió khỉ này.

- Tất nhiên tôi hiểu rằng anh không thể chỉ vì tôi mà ghé vào cảng được, -

Blood nói, chả là Pháp và Tây Ban Nha đang chiến tranh với nhau và Blood đoán rằng đó là một trong những lý do tại sao Don Juan lại đang có mặt ở vùng biển này. - Nhưng trời yên biển lặng thế này thì tôi thừa sức lên đến bờ bằng chiếc thuyền kia. Anh nghĩ sao, Don Juan, tối nay tôi xin phép từ biệt có được không?

Don Juan thất vọng trông thấy.

- Tự nhiên sao anh lại vội vã thế? Mình đã thỏa thuận là tôi sẽ đưa anh đến Saint Martin rồi là gì?

- Vâng, đúng thế. Nhưng nghĩ kỹ lại tôi mới sực nhớ là tàu bè ít ra vào cảng này, không biết bao giờ tôi mới lại đón được tàu đi Curaçao, còn ở Martinique thì...

- Không, không, - gã chủ nhà nhăm nhắng ngắt lời. - Anh có thể lên bờ ở Marie Galante cũng được, tôi có việc phải ghé vào đấy, hay nếu anh muốn thì lên Guadeloupe lại càng hay, tôi nghĩ thế. Nhưng xin thề là trước đây tôi không chịu thả anh ra đâu.

Thuyền trưởng Blood đang nhồi vào tàu thuốc thơm trong cái lọ trên bàn nghe thế dừng tay.

- Anh có việc phải ghé Marie Galante? - Chàng ngạc nhiên đến nỗi trong giây lát quên mất chủ đề chính của câu chuyện. - Anh có việc gì với người Pháp trong lúc này thế?

Don Juan mỉm cười bí ẩn.

- Việc nhà binh, anh bạn ạ. Chả gì tôi cũng là chỉ huy của một chiến hạm cơ mà.

- Vậy là anh định tấn công Marie Galante chứ?

Tên Tây Ban Nha không đáp ngay. Những ngón tay của y nhẹ nhàng lướt trên các dây đàn. Cặp môi đỏ mọng vẫn cười cười nhưng trong nụ cười ấy có phảng phất chút hăm dọa, còn đôi mắt đen thì lóe sáng.

- Đồn binh Basseterre do một tên súc sinh tên là Coulevain chỉ huy. Tôi với nó còn có nợ với nhau. Tôi đã định trị tội thằng cha này cả năm nay rồi và bây giờ ngày hỏi tội đã đến. Chiến tranh đã đem lại cho tôi cơ hội ấy. Chỉ bằng một đòn là tôi vừa thu xếp được công việc của mình vừa lập công với nước.

Peter Blood im lặng đốt tàu. Dùng một chiếc tàu chiến lớn để tấn công một khu dinh điền bé tẹo như Marie Galante theo ý chàng là một chiến công chẳng ra gì đối với Tây Ban Nha. Nhưng chàng không để lộ ý nghĩ của mình và thôi không nài thả chàng lên Martinique nữa.

- Tôi chưa bao giờ được tận mắt xem đánh nhau trên tàu cả, chắc chuyến này được một phen mở rộng tầm mắt đây. Hử phải còn nhớ lâu... Dĩ nhiên nếu pháo trên đồn Basseterre không cho chúng ta xuống thăm hà bá.

Don Juan phá lên cười. Tuy đang điếm như thế nhưng xem ra y không phải

là đũa nhát gan và trận đánh sắp tới không làm y run. Thậm chí nó còn làm tên Tây Ban Nha thêm cao hứng nữa. Y sướng rơn khi về chiều gió mạnh nổi lên và con tàu chạy nhanh hơn. Tối hôm đó trong buồng thuyền trưởng của tàu “Estremadura” tha hồ ẩm ỉ, chốc chốc lại rộ lên một trận cười và khá nhiều rượu vang Tây Ban Nha đã bị nốc cạn.

Thuyền trưởng Blood nhận thấy rằng món nợ của ngài toàn quyền Pháp ở Marie Galante đối với Don Juan chắc là lớn lắm nên cuộc thanh toán sắp tới mới khiến tên Tây Ban Nha nổi hứng ghê thế. Nhưng cảm tình của Blood vẫn dành cho dân dinh điền Pháp, bởi lẽ họ sắp phải chịu một cuộc đột kích khủng khiếp mà xưa nay Tây Ban Nha vẫn khét tiếng và khơi dậy lòng căm thù chính đáng ở Tân Thế giới. Song chàng không thể làm gì để giúp họ, thậm chí không thể lên tiếng nữa, chàng buộc phải tham gia vào cuộc vui man rợ chào đón trận chém giết ấy, buộc phải nâng cốc chúc cho bọn Pháp nói chung và đại tá De Coulevain nói riêng một phen khốn đốn.

Sáng hôm sau ra ngoài boong, thuyền trưởng Blood trông thấy phía trái đường viền bờ dài của đảo Dominic cách đó chừng mười mười hai dặm, còn trước mặt là hình thù một khối xanh xám thấp thoáng trong lớp sương mù và chàng đoán rằng đó là ngọn núi nằm chính giữa hòn đảo Marie Galante hình tròn. Vậy là đêm nay, sau khi qua khỏi Dominic, họ sẽ từ biển Caribe ra đến Đại Tây Dương.

Don Juan tươi hơn hớn - cuộc phá phách đêm qua xem ra không làm y mệt mõi tí nào - mò đến chỗ Blood ở phía lái và thông báo cho Blood biết điều chàng đã biết, mà dĩ nhiên là chàng không để lộ ra.

Tàu tiếp tục giữ hướng cũ hai giờ nữa, thu bớt buồm, đi thẳng theo hướng gió. Còn chừng mười dặm cách hòn đảo lúc này đã như một bức tường xanh dựng lên trên mặt biển lam, những khẩu lệnh dứt quãng và những tiếng còi chói tai của thủy thủ trưởng đã hồi thúc bọn lính chạy nháo nhác. Trên các mặt boong của “Estremadura” chẳng những tấm lưới đỡ mảnh vỡ của buồm dấy trong lúc lâm trận, áo phao được bỏ ra, thùng đạn và xô nước được đưa đến đặt bên cạnh các khẩu pháo.

Tì người vào lan can gỗ chạm ở phía lái, thuyền trưởng Blood chăm chú quan sát bọn xạ thủ mặc áo giáp, đội mũ sắt đứng xếp hàng trên boong giữa, còn Don Juan lúc ấy đứng cạnh chàng vẫn tiếp tục giải thích ý nghĩa của mọi việc đang diễn ra, không hề ngờ rằng người tiếp chuyện y thông thạo những cái đó hơn ai hết.

Vào lúc tám giờ họ xuống buồng ăn sáng. Giờ đây, trước khi bước vào trận đánh, Don Juan không còn ồn ào lắm nữa. Mặt y hơi tái đi, đôi tay thon thả duyên dáng ngộ nguậy liên tục, đôi mắt đen nhánh lóe lên như sốt. Y ăn ít và uống nhiều, uống vội vàng, thèm thuồng và vẫn còn ngồi ở bàn khi viên sĩ quan trực ban, một gã trai thấp đậm tên là Veraguas, bước vào buồng và

thông báo rằng đã đến lúc thuyền trưởng phải nắm quyền chỉ huy. Don Juan đứng dậy. Gã da đen Absolom giúp y mặc giáp và đội mũ trụ, đoạn y bước lên boong. Thuyền trưởng Blood theo sau, bỏ ngoài tai lời gã Tây Ban Nha khuyên chàng đừng lên boong nếu không mặc giáp. Chiếc galleon chỉ còn cách bến cảng Basseterre có ba dặm. Tàu không tương cờ, vì lý do dễ hiểu không muốn để lộ quốc tịch của mình, tuy cũng chẳng khó gì mà không xác định được qua những đường nét thân tàu và thiết bị trên boong. Ở khoảng cách một dặm Don Juan đã có thể quan sát bằng ống nhòm toàn bộ bến cảng và thông báo rằng không phát hiện thấy một chiếc tàu quân sự nào ở đó hết. Nghĩa là trong trận đánh sắp tới y chỉ phải đối đầu với mỗi một pháo đài mà thôi.

Một viên đạn đập trúng mũi “Estremadura” chứng tỏ viên chỉ huy pháo đài ít nhiều cũng biết nhiệm vụ của mình. Bất chấp cái mệnh lệnh rõ ràng yêu cầu thả trôi đó, chiếc galleon vẫn tiến lên và được đón bằng một loạt pháo của mười hai khẩu. Không bị hư hại gì lắm, con tàu vẫn giữ nguyên hướng, không nổ súng, và Don Juan lúc đó đã được thuyền trưởng Blood khen thầm. Tiếp tục tiến tới đón loạt đạn thứ hai, con tàu lại qua được và chỉ nổ súng khi đã đến tầm có thể bắn thẳng được. Bây giờ nó mới nổ một loạt pháo mạn, khéo léo ngoặt gấp hướng gió, nổ một loạt thứ hai rồi nương chéch theo gió lùi ra nạp lại đạn, đuôi quay về phía các pháo thủ Pháp để giảm bớt khả năng trúng đạn.

Khi nó quay lại đề lao vào tấn công, phía sau đuôi ngoài chiếc thuyền đã từng giúp ích thuyền trưởng Blood còn thêm ba chiếc xuồng được thả trên nóc xuồng.

Trong lần tấn công này “Estremadura” bị trúng đạn vào giằng buồm sau và những bức chạm khắc đẹp đẽ ở boong neo vỡ tan. Nhưng cái đó không làm gã thuyền trưởng luống cuống. Y tiếp tục điều khiển tàu một cách tài tình và tiếp tục trận đánh, đội lên pháo đài hai loạt pháo mãnh liệt, mỗi loạt hai mươi khẩu, và bắn rất chính xác buộc pháo đài phải câm bật mất một lúc. Sau đó chiếc galleon lại lùi ra khoảng cách an toàn, rồi lúc quay vào, trong những chiếc xuồng kéo theo tàu đã lộ nhố bệ xạ thủ. Con tàu dừng lại cách bờ vách đá cao che khuất pháo đài chừng một trăm mét và đậu chênh chéch sao cho pháo từ bờ khó bắn vào nó được rồi yểm hộ cho bọn xạ thủ đồ bộ. Một toán quân Pháp từ pháo đài sụt lở xông ra bờ biển để ngăn chặn tốp đồ bộ liền bị quét ngang bằng đạn ghém từ tàu bắn vào như bị phạt bằng lưới hái. Vài phút sau bọn Tây Ban Nha đã đến được bờ và trèo theo sườn dốc thoải thoải để đánh thốc vào pháo đài từ phía đất liền, còn tốp xuồng thì quay về tàu đón quân tăng viện.

Trong lúc đó chiếc galleon lại lướt tới và nổ một loạt pháo mạn nữa vào pháo đài để thu hết sự chú ý trên bờ và gây thêm hoảng loạn. Đáp lại chỉ có

bốn năm khẩu pháo lên tiếng và một viên đạn 10 kí lô đập thủng mạn khô của tàu. Nhưng chiếc galleon ngay đó lại lùi ra không bị hư hại gì thêm và đến gần tốp xuồng của mình. Xuồng còn chưa xuống đủ người thì tiếng súng bắn nhau trên bờ đã dứt. Sau đó tiếng reo hò phấn hứng của bọn Tây Ban Nha rộ lên trên mặt biển và gần như ngay sau đó là những tiếng búa chan chất gỗ vào kim loại, báo rằng những khẩu pháo của pháo đài đó thôi chống cự, đang bị đập phá.

Cho đến lúc này thuyền trưởng Blood chỉ là một người đứng theo dõi những sự việc mà chàng có thể xét đoán một cách tường tận. Nhưng bây giờ ý nghĩ của chàng bất chợt nghĩ đến điều sẽ tiếp diễn ngay sau chiến thắng. Chàng cướp biển can trường đã trải trăm trận kia rùng mình vì biết rõ bọn lính tráng Tây Ban Nha sẽ tác yêu tác quái thế nào trong các cuộc cướp phá tương tự và tên chỉ huy của chúng là đứa nào. Chiến tranh là nghề nghiệp của thuyền trưởng Blood và trong trận đánh khốc liệt với một kẻ thù không biết thương xót thì chàng cũng không thương xót. Nhưng khi các khu dinh điền hiền lành bị phó mặc vào tay lũ tính thô bạo đang say máu cướp phá không thương tiếc thì nổi bất bình và căm giận lại bóp nghẹt tâm hồn chàng. Song cũng thấy rõ rằng ông lớn Tây Ban Nha ưa khoái lạc - Don Juan - không tán thành cái thói kỹ tính của thuyền trưởng Blood. Mắt sáng rỡ, Don Juan cùng đội tiếp ứng lên bờ để thân chinh chỉ huy cuộc tấn công vào thành phố. Y cười sảng sặc mời ông khách tham gia vào trò vui hiếm có và ngoạn mục này, dám chắc rằng nó sẽ làm phong phú thêm rất nhiều kinh nghiệm sống của ông ta. Sự tự chủ vẫn không rời bỏ thuyền trưởng Blood, bề ngoài chàng vẫn hoàn toàn bình thản.

- Quốc tịch của tôi không cho phép tôi làm việc đó, Don Juan. Hà Lan không đánh nhau với Pháp mà.

- Ai biết anh là người Hà Lan chứ? Hãy là một người Tây Ban Nha thực thụ một lúc đã, Don Pedro, hãy vui chơi cùng chúng tôi một phen cho thỏa thích đi. Có ai biết đây là đâu mà lo?

- Có tôi biết, - Blood đáp. - Đó là vấn đề danh dự.

Don Juan nhìn chàng như nhìn một kẻ dở hơi tức cười.

- Thôi được, anh đành phải chịu thiệt thôi vì cái thói kỹ tính của anh vậy, - y nói, đoạn vừa cười vừa bước theo thang dây xuống chiếc xuồng đang chờ mình bên dưới.

Thuyền trưởng Blood đứng lại trên boong sau, nơi chàng có thể nhìn rõ toàn bộ thành phố trải dài trên bờ cách con tàu đã bỏ neo trong bến chỉ chừng một dặm. Trong số các sĩ quan chỉ còn lại trên tàu có Veraguas cai quản mười lăm tên lính. Nhưng kỷ luật vẫn được giữ nghiêm, bọn lính thay phiên canh gác và một tên trong số đó, một pháo thủ dày dạn, lúc cần sẵn sàng nổ súng. Don Sebastian Veraguas bị để lại trên tàu nguyên rửa cái số hẩm hiu của

mình và chép miệng kể lể những thú vui mà hắn không được hưởng. Đó là một gã thấp đậm, tuổi chừng hai mươi, với cái mũi bự thịch và cái cằm cũng găm ghề không kém. Hắn huyền thuyên múa lưới, bộ dạng cực kỳ tự mãn, còn thuyền trưởng Blood thì không rời mắt khỏi cái khu dân cư nhỏ trên bờ. Ở khoảng cách như vậy mà tiếng la hét và tiếng ầm ĩ vẫn vọng đến tàu - bọn lính Tây Ban Nha xông vào được thành phố đã bắt đầu hoành hành và nhiều ngôi nhà đã bốc lửa. Thuyền trưởng Blood biết rất rõ bọn lính dưới quyền chỉ huy của ông lớn Tây Ban Nha đang làm gì ở đó và chàng sẵn lòng đổi mọi thứ để có được một trăm tên cướp biển của mình lúc này với chúng, chàng sẽ dẹp sạch cái lũ cặn bã này khỏi mặt đất dễ như bỡn. Chàng nhìn thành phố mà nét mặt rầu rầu u ám. Một lần chàng đã chứng kiến một cuộc cướp phá kiểu này và lần ấy chàng đã thề rằng sẽ không nương tay với bất cứ một tên Tây Ban Nha nào. Chàng đã vi phạm lời thề đó, nhưng giờ đây chàng tự hứa từ nay mãi mãi trung thành với nó.

Trong lúc đó gã Tây Ban Nha trẻ tuổi đứng bên, một đứa mà chàng sẽ rất sung sướng được vắn cổ, vẫn chửi rủa tất cả các thánh thần và thiên binh thiên tướng vì đã không cho hắn cơ hội được vui chơi ở đây, trong địa ngục ở trên bờ.

Gần tới bọn cướp phá trở về theo lối cũ - qua tòa pháo đài im tiếng - và những chiếc xuồng đưa chúng qua mặt biển xanh màu lam ngọc trở về con tàu đang buồm neo. Chúng trở về ồn ào, hát hò cười nói ầm ĩ, chênh choáng hơi men rượu vang và rượu rum; một số tên trưng những tấm khăn vấy máu và tất cả không trừ đứa nào đều lặc lè những thứ cướp được. Chúng thả ra những câu đùa bỡn thối, kể lại trò vớ vẩn của mình và khoe khoang những chiến tích kinh tởm.

Trên đời không có bọn cướp biển nào có thể sánh với chúng về mặt thô bỉ và tàn bạo, thuyền trưởng Blood nghĩ bụng. Cuộc tập kích của chúng đã đại thắng: chúng chỉ mất năm, sáu tên và đã báo thù cho bọn này một cách tàn khốc.

Rốt cuộc Don Juan đã về tàu trên chiếc xuồng cuối cùng. Hai tên thủy thủ lên trước y khuôn trên vai một cái bọc. Khi chúng nhảy xuống mặt boong, thuyền trưởng Blood nhận thấy chúng khiêng một người đàn bà bị trùm áo choàng từ đầu xuống. Từ dưới những nếp áo choàng tối sẫm thò ra một tà váy lụa và đôi chân vùng vẫy đi tất lụa và giày cao gót xinh xắn. Mỗi lúc một thêm kinh ngạc, thuyền trưởng Blood hiểu ra rằng người đàn bà bị bắt cóc chắc là một mệnh phụ quyền quý.

Don Juan theo sau bọn thủy thủ leo lên thang. Mặt y đầm mồ hôi và tay y đen khói súng. Đứng ở bậc thang trên cùng, y ra lệnh:

- Đem vào buồng tao!

Blood trông thấy người đàn bà bị khiêng đi trên boong qua những hàm răng

nhăn nhở, những câu đùa tếu của bọn thủy thủ, rồi mắt hút bên dưới mái đài chỉ huy chạy dọc tàu dẫn vào cầu thang trong.

Đối với phụ nữ thuyền trưởng Blood luôn luôn là một trang hiệp sĩ chân chính không biết sợ hãi và không thể chê trách. Một phần có lẽ là do tôn kính một quý nương kiều diễm ở Barbados mà chàng nghĩ rằng mình chẳng là gì trong con mắt của nàng, nhưng kỷ niệm về nàng đã khích lệ chàng làm những nghĩa cử cao thượng mà tưởng như không ăn nhập chút nào với nghiệp cướp biển của chàng. Tinh thần nghĩa hiệp ấy lúc này lại lại trỗi dậy trong chàng với một sức mạnh mới. Điền đầu vì giận dữ, suýt nữa chàng đã lao bỏ vào Don Juan, song lại kìm được cơn tức, hiểu rằng làm thế là chàng sẽ bỏ mất cơ hội cứu giúp người nữ tù bất hạnh kia. Sự có mặt của cô ta trên tàu không ai không biết. Cô ta là chiến lợi phẩm riêng của gã đảng điểm Tây Ban Nha chỉ huy con tàu và chỉ nghĩ đến đây thôi thuyền trưởng Blood đã thấy lạnh người.

Thế nhưng khi từ boong lái xuống và bước đến đài chỉ huy, mặt chàng vẫn điềm tĩnh như không và trên môi phảng phất nụ cười. Trong lối đi hẹp chàng chạm trán với các sĩ quan mà ba tên trong số đó đã theo tên Don Juan đi cướp phá trên bờ còn tên thứ tư là Veraguas. Cả bọn cười âm ỉ, thả ra những lời đùa cợt gã thuyền trưởng trác táng của mình.

Tất cả ồn ào ùa vào buồng thuyền trưởng. Blood vào sau cùng. Gã người hầu da đen đã dọn bữa tối, bày sáu bộ đồ ăn như mọi bận và đốt cây đèn chùm lớn bằng bạc vì mặt trời đã lặn và bóng tối đang nhanh chóng trùm xuống. Don Juan xuất hiện từ ngưỡng cửa một trong các buồng ở mạn trái. Y kéo chặt cửa, đứng lại một lúc dựa lưng vào đó, ánh mắt đầy đa nghi ngò vức nhìn suốt lượt đám sĩ quan đã vào buồng mình. Hình như sự có mặt của chúng đã khiến y phải khóa buồng xếp và rút chìa khóa vào túi. Từ căn buồng mà chắc người nữ tù đang bị nhốt không thấy một tiếng động nào.

- Rốt cuộc thì cô nàng nằm yên, ơn Chúa.- Một viên sĩ quan cười nói.

- Chắc hét quá đấm mệt - Một tên khác phụ họa.

- Lạy Chúa lòng lành! Đúng là một con mèo hoang! Cô nàng giẫy giụa mới khiếp chứ! Xem ra tính tình cũng dữ lắm. Một con quỷ cái chính công, phải dạy cho biết điều mới xong. Anh sướng thật đấy Juan ạ.

Veraguas tuyên bố rằng một thủy soái kiệt xuất như Don Juan đáng được thưởng cho ra trò, rồi giữa những câu đùa cợt trên ghẹo sòng sượng, tên thuyền trưởng cau có mời tất cả vào bàn.

- Hôm nay ta ăn uống qua loa thôi nếu các anh không phản đối. - Y nói và cởi giáp, gây ra một cơn vui nhộn nữa về sự hấp tấp của y và một trận đùa mới lại tuôn ra nhằm vào con mồi bất hạnh mà ở buồng the đang khóa động đào.

Khi tất cả đã ngồi vào bàn, thuyền trưởng Blood đánh bạo hỏi Don Juan:

- Thế còn việc giữa anh với đại tá De Coulevain ra sao rồi?

Bộ mặt điển trai của gã thuyền trưởng sa sầm.

- A, quý tha ma bắt nó đi! Nó không có ở Basseterre - thằng cha đi Le Carrou bố trí phòng thủ.

Thuyền trưởng Blood nhướn mày, giọng pha chút thông cảm:

- Vậy là anh vẫn chưa trả nợ xong với hắn, dù đã tỏ ra quả cảm và gan góc đến thế?

- Chưa trả hết, chưa trả hết.

- Xin thề là anh sai rồi! - Một tên cười cợt lên tiếng. - De Coulevain phu nhân sẽ trả cho anh gấp bội.

- De Coulevain phu nhân? - Thuyền trưởng Blood hỏi lại mà không cần lời đáp, bởi vì những ánh mắt hướng về phía cánh cửa đóng kín của gian buồng nhỏ đã nói lên tất cả. Blood phá lên cười:

- Té ra thế... Không biết anh bị xúc phạm đến mức nào, Don Juan ạ, nhưng anh trả thù cũng tinh vi và khéo léo đấy. - Đoạn thâm cầu cho y bị đầy xuống hỏa ngục.

Chàng cười khê giả vờ tán thưởng.

Don Juan nhún vai thờ dãi:

- Tuy vậy tôi vẫn tiếc là chưa tóm được nó và bắt nó trả bằng hết món nợ.

Thuyền trưởng Blood khơi tiếp đề tài này:

- Nếu anh cảm hắn đến thế thì thử nghĩ xem anh đã dành cho hắn một đau khổ đến mức nào, tất nhiên nếu hắn yêu cô vợ mình! Yên nghỉ dưới mồ còn chưa thấm vào đâu với nỗi hành hạ này.

- Có lẽ, có lẽ, - hôm nay Don Juan ít lời tợn. Hoặc giả y đang sốt ruột, hoặc giả y không được vui vì thắng lợi chưa trọn vẹn. - Rót rượu cho tao, Absolom. Lạy Chúa tôi, sao mà khát thế chứ!

Gã da đen rót rượu cho mọi người. Don Juan dốc tuột một hơi hết cốc.

Blood làm theo và các cốc rượu lại được rót đầy.

Blood nâng cốc màu mè chúc gã thuyền trưởng. Chàng nói tuy không rành hải chiến lắm, nhưng sau những điều hôm nay chàng được chứng kiến, chàng dám nghĩ rằng trên đời không có một thủy soái nào đủ sức thực hiện trận đánh giỏi hơn Don Juan.

Gã chỉ huy tàu mỉm cười tỏ ý cảm ơn. Lời chúc này được hưởng ứng âm ỉ và các cốc rượu lại được rót đầy. Tất cả cười nói om sòm, riêng thuyền trưởng Blood thì ngẫm nghĩ.

Chàng nghĩ bữa tối xong là Don Juan sẽ đuổi tất cả về buồng. Buồng của Blood ở mạn phải, liền với buồng thuyền trưởng. Nhưng bây giờ chắc đâu tên thuyền trưởng đã để chàng ở quá gần y như vậy? Nếu chàng có cơ hội ở lại buồng mình, Blood nghĩ, chàng còn có thể cứu người đàn bà bất hạnh kia thoát khỏi tai ương. Thậm chí chàng đã có kế thực hiện điều đó. Nhưng nếu

chàng bị đổi sang buồng khác thì sao?

Chàng buộc mình giữ bỏ nỗi ưu tư và tham gia vào câu chuyện sôi nổi, đoạn chàng gọi rượu âm ỉ, rồi khi đã uống hết chàng lại gọi tiếp. Cả bọn hòa theo vì đang khô cổ sau một trận đánh ác liệt. Sau đó chàng lại tăng bốc tài nghệ và lòng can đảm của Don Juan lên tận mây xanh, thấy lưỡi chàng đã lúu nói gì nghe không rõ. Chàng nắc liền hai cái, cười ngô nghê, nói một câu mà nhắc đi nhắc lại mấy lần.

Bọn ngồi đầy chế giễu Blood khiến chàng bức lắm, quay sang Don Juan đòi y phải giải thích cho các vị đã quá say và quá tếu đây rằng ai không biết chứ riêng chàng thì còn tỉnh lắm. Những lời phản đối này chàng nói ra mỗi lúc một nhieu.

Khi Veraguas bảo thuyền trưởng Blood rằng chàng say rồi, Blood liền dùng dùng nổi giận nhắc nhở những kẻ có mặt rằng gì thì gì chàng cũng là người Ai-len, nghĩa là thuộc giống nòi của những con sâu rượu chứ không phải đùa. Chàng hăng hái thách thức bất kỳ một tên thủy thủ nào trên vùng biển Caribe này uống thi với mình. Blood lão đảo không ngừng, chàng đòi mang thêm rượu để chứng minh cho cả bọn thấy tận mắt, sau đó uống hết một cốc nữa rồi bất ngờ im bặt. Mí mắt chàng trĩu xuống, người rũ rượi và trong tiếng reo hò khoái trá của cả đám bạn nhậu, gã khoác lác nọ lặn từ trên ghé xuống và nằm thẳng cẳng dưới sàn không thềm đứng dậy.

Veraguas khinh miệt đá mạnh vào chàng. Thuyền trưởng Blood không cự nữa. Chàng nằm đờ như khúc gỗ và chẳng mấy chốc đã vang lên tiếng ngáy âm ỉ.

Don Juan nhấp nhòm đứng lên.

- Đưa thằng cha bốc giời này vào giường. Cả các anh cũng cút kết. Xéo đi! Anh chàng Don Pedro bất tỉnh nhân sự được lôi vào buồng mình trong tiếng cười ồn ào và không được nhẹ nhàng cho lắm. Nói khăn quàng cổ cho chàng để khỏi khó thở, bọn sĩ quan đi ra và đóng cửa lại, sau đó tuân theo mệnh lệnh được lặp lại một lần nữa của gã thuyền trưởng là xéo đi cho khuất mắt, chúng cười hô hô trèo lên thang và Don Juan đóng cửa buồng mình lại.

Còn một mình, y chậm chạp đến bên bàn và đứng một lát lắng tai nghe tiếng nói léo nhéo và tiếng chân chập choạng của bọn sĩ quan. Sau đó hẩn với lấy cốc rượu còn một nửa của mình và uống cạn. Bỏ cốc xuống, hẩn từ từ lôi trong túi ra chiếc chìa khóa buồng nơi người nữ tù bị nhốt. Y đến bên cánh cửa, đút chìa khóa vào ổ và xoay đi. Nhưng chưa kịp mở cửa thì có tiếng lục cục phía sau buộc y phải ngoái lại nhìn.

Ông khách say đang đứng ở ngưỡng cửa buồng mình, người tựa vào vách. Y phục của chàng xốc xếch, mắt nhìn đờ đẫn, chàng đứng muốn không vững và tựa hồ chỉ cần tàu lắc nhẹ một cái là ngã quay xuống sàn ngay. Chàng nhăn mặt như thể buồn nôn và tặc lưỡi.

- Mà... mấy giờ rồi? - chàng hỏi một câu ngốc nghếch.

Ánh mắt căng thẳng bức tức của Don Juan dịu đi. Thậm chí y còn mỉm cười tuy có hơi sốt ruột.

Ông khách say vẫn tiếp tục lú lờ.

- Tôi... tôi... sao tôi chả nhớ gì cả... - Chàng im bật, sau đó chập chững nhào tới trước. - Quái nhỉ! Tôi... tôi muốn uống!

- Vào giường đi! Lên giường! - Don Juan giục.

- Lên giường à? Phải, phải đúng rồi. Chứ còn gì nữa... Phải không? Nhưng phải... một cốc vang đỏ.

Chàng bước về phía bàn, chao đảo, bị sức nặng của chính mình kéo tới trước, rồi để khỏi ngã, chàng chống tay vào bàn ngay trước mặt gã Tây Ban Nha đang nhìn chàng một cách khinh mạn và bức tức. Thuyền trưởng Blood vớ lấy cốc và chiếc bình bạc nặng khảm men có cổ dài và hai quai cầm giống như cái be thót đáy rồi rót rượu uống. Để cốc lên bàn, chàng lại lắc lư, cánh tay phải chộp lấy cổ chiếc bình bạc như để tìm chỗ tựa.

Có thể Don Juan lúc ấy đang bức mình và cao ngạo theo dõi chàng, trong chớp mắt gã nhận thấy ánh lửa lạnh lẽo tàn nhẫn trong đôi mắt xanh dưới hàng lông mày đen nhánh mới đây còn có vẻ vô cảm và ngây độn. Nhưng khoảnh khắc sau, trước khi kịp luận ra điều mà con mắt trông thấy, cái bình bạc đã bổ xuống đầu thuyền trưởng tàu “Estremadura” với sức mạnh ghê hồn.

Thuyền trưởng Blood, vẻ say rượu trong chớp mắt biến sạch, nhanh nhẹn vòng qua bàn và quỳ một gối xuống bên kẻ vừa bị chàng đánh ngã. Don Juan nằm bất động trên tấm thảm phương Đông sắc sỡ, bộ mặt đẹp trai của y chết đại, máu từ vết thương phun ra có vòi. Thuyền trưởng Blood nhìn công trình do tay mình làm ra không hề ân hận. Bởi lẽ không phải vì sợ cho mình mà chàng đánh lén gã Tây Ban Nha, - chàng làm như vậy vì lo sợ cho người đàn bà yêu đuối. Vì cô ta mà chàng không dám liều lĩnh, không dám để Don Juan kịp lên tiếng báo động, điều mà tên kia sẽ làm nếu Blood thách y đo gươm một cách đường đường chính chính. Không, cái gã đàn ông hiểm độc ác, sa đọa này không đáng được đối xử tốt hơn.

Thuyền trưởng Blood cúi xuống xúc nách gã Tây Ban Nha không chút sức sống lòi đến khuôn cửa lái mở toang. Bên ngoài màn đêm nhiệt đới ẩm áp đen sẫm đang lơ lửng trôi. Chàng bế Don Juan lên như một đứa bé, ôm cả khối thịt đó leo lên nắp rương, đoạn cúi người quăng mạnh xác y ra ngoài. Búi tay vào các cột chống, chàng nhào người ra ngoài nhìn theo cái xác rơi. Tiếng sóng vỗ ì oạp ở đuôi tàu át đi tiếng rơi. Lúc cái xác chạm đến mặt biển nhấp nhóa lân tinh, hình thù của nó in rõ thành một vết đen trên làn nước sáng trong khoảnh khắc. Rồi những làn nước ngẫu bọt ở dưới tàu đã trùn lên, lớp bọt lân tinh sủi lên bề mặt, vỡ tung và mặt biển phía sau lái lại trở về

như cũ.

Thuyền trưởng Blood vẫn cúi như vậy nhìn xuống nước như cố nhìn xuyên xuống đáy thì phía sau vang lên tiếng nói khiến chàng giật thót. Chàng đứng thẳng lên đề phòng nhưng không ngoái lại. Đúng hơn là chàng đã định ngoái lại nhưng rồi ngậy ra, tay trái vẫn bấu vào cột chống đứng quay lưng vào phòng.

Chàng nghe thấy giọng đàn bà và giọng ấy vang lên âu yếm, dịu dàng, mời gọi:

- Juan, Juan! Chàng đâu rồi? Chàng làm gì ở đây thế? Em chờ chàng đây, Juan. - Những lời đó được nói ra bằng tiếng Pháp.

Sự sững sốt của Blood nhường chỗ cho những ước đoán. Chàng đứng im không động đậy, cố hiểu xem chuyện gì xảy ra. Giọng đàn bà lại cất lên, lần này nghe hồi hã hơn.

- Juan! Anh có nghe thấy em nói không, Juan?

Thuyền trưởng Blood quay lại và thấy người đàn bà ấy đứng trên ngưỡng cửa buồng mình: một thiếu phụ khoảng hai mươi tuổi, cao, cực kỳ xinh đẹp, mái tóc vàng óng buông lơi thành một tấm áo choàng lỏng lẫ phủ trên đôi vai trần. Trong trí tưởng tượng của thuyền trưởng Blood người đàn bà này phải bị nỗi khiếp sợ xâm chiếm, bất lực nằm co quắp dưới sàn trong góc buồng, có lẽ còn bị trói cứng chân tay nữa. Bản chất hiệp sĩ của chàng không chịu đựng nổi cảnh tượng xé ruột ấy và chàng đã làm cái điều mà chúng ta vừa chứng kiến. Còn bây giờ người đàn bà bất hạnh lại xuất hiện trước mặt chàng, tự do không có gì ngăn trở, tự nguyện bước qua ngưỡng cửa và tha thiết gọi Don Juan đến với mình như gọi người tình.

Thuyền trưởng Blood lạnh người vì khiếp đảm. Nỗi khiếp đảm khi nghĩ đến việc chàng đã làm, một sai lầm khủng khiếp đến thế nào trong cơn hăng máu nghĩa hiệp, vội vàng thay quyền tạo hóa mà giết một con người.

Sau đó ý nghĩ của thuyền trưởng Blood quay sang người đàn bà mà tâm địa vừa bộc lộ trước mắt chàng và một nỗi khủng khiếp còn sâu xa hơn nhiều át hết mọi tình cảm còn lại của chàng. Cuộc tấn công man rợ vào Basseterre được hoạch định chỉ để yểm hộ cho việc bắt cóc người đàn bà này và có khi chính cô ta còn là kẻ đầu têu nữa. Mà cả cuộc bắt cóc vũ phu kia cũng chỉ là một trò hề ghê tởm cô ả đã đạo diễn, xảy ra trong khung cảnh những đám cháy, giết chóc, hãm hiếp, trong khi đó ả vẫn sát đá nhân tâm đến mức giờ đây lại có thể giờ giọng thủ thi như con bò câu mái âu yếm gọi trống!

Vì con yêu tinh dám dừng bước qua hàng trăm mạng người để đạt mục đích của mình kia, chàng đã chịu nhúng tay vào máu! Hành động nghĩa hiệp của chàng phút chốc đã biến thành một trò hề tiện ô nhục!

Người chàng run lên. Còn ả kia, đột nhiên thấy một bộ mặt mũi điều nghiệt ngã và đôi mắt màu xám lạnh lùng như ánh thép thì há mồm ú ớ, và sau khi

qua cơn bão rồi, ả vội vàng kéo tấm lụa mỏng che kín ngực.

- Ông là ai? - ả hoảng hốt hỏi. - Don Juan De la Fuente đâu?

Thuyền trưởng Blood nhảy xuống sàn. ả đàn bà nhìn chòng chọc vào bộ mặt u ám của chàng và trong lòng ả nhói lên một nỗi sợ hãi vô cớ. Về ngạc nhiên của ả biến thành sự lo âu.

- Bà là De Coulevain phu nhân? - Thuyền trưởng Blood hỏi bằng tiếng Pháp. Lần này không còn ngắc họng nữa.

ả gật đầu.

- Phải, dĩ nhiên.- ả nói nóng nảy, song trong ánh mắt lại lộ vẻ khiếp sợ. -

Ông là ai? Tại sao ông lại chất vấn tôi? - ả dậm chân. - Don Juan đâu rồi?

Thuyền trưởng Blood biết nói thật là hơn cả và chàng đã chọn cách ấy.

Chàng khoát tay chỉ ra khung cửa sổ mở toang, nói:

- Hắn vừa bị tôi ném ra ngoài một phút trước.

ả đứng ngây như hóa đá nhìn khuôn mặt đẹp trai lạnh lùng ấy, đọc thấy rõ ràng ở đó bản án vừa dữ dội vừa không thương tiếc khiến ả không thể nghi ngờ gì vào tính xác thực của nó.

Một tiếng kêu tuyệt vọng thoát ra từ lồng ngực ả. Nhưng nó không làm thuyền trưởng Blood bối rối động lòng. Chàng lại cất tiếng và ả lặng thinh nghe, khuất phục trước ánh nhìn xuyên suốt đen như nhũ của đôi mắt lạnh lùng kia.

- Chắc bà tưởng tôi là một trong những chiến hữu của Don Juan. Có thể bà thậm chí còn nghĩ rằng tôi giết hắn vì ghen tức với món chiến lợi phẩm quý giá của hắn, muốn đoạt lấy cho mình. Cái đó xa sự thật lắm. Bị lừa dối như mọi người khác bởi trò hề bà diễn, tin rằng bà bị bắt lên tàu này bằng vũ lực và coi bà là nạn nhân của một gã đàn ông hiểm ác, tôi đã cảm thông sâu sắc với bà và giết hắn để cứu bà khỏi cái tai ách khủng khiếp đã dành cho bà. Còn bây giờ, - chàng cười cay đắng nói thêm, - tôi thấy rằng đáng lẽ tôi không nên cứu bà, tôi đã trừng phạt bà không kém gì trừng phạt hắn. Một khi người ta nhận lấy vai trò của định mệnh thì sẽ như thế đấy.

- Ông đã giết anh ấy! - ả thốt lên. ả chệnh choạng lùi lại, mặt trắng bệch như sáp dường như ngất xỉu đến nơi. - Người đã giết anh ấy! Trời đất ơi! Người đã giết chết Juan của ta!

ả ngây ngô nhắc đi nhắc lại câu ấy tựa hồ đang cố lý giải cho mình điều mà ý thức ả không sao chấp nhận nổi. Đột nhiên ả nổi khùng lên:

- Quân giết người! Đồ súc sinh thô bỉ! - ả rít lên,- Mày sẽ phải trả lời vì chuyện đó! Tao sẽ báo động cho cả tàu biết! Có Chúa chứng giám, mày sẽ phải trả món nợ này...

Lao vụt đến cửa buồng thuyền trưởng, ả nắm tay đập loạn xạ. Tay ả đã xoay chìa khóa trong ổ, nhưng Blood đã chặn kịp. ả chống cự dữ dội như mèo hoang, cố vùng ra khỏi cánh tay rắn chắc của chàng và kêu cứu âm ỉ. Chàng

kéo ả ra khỏi cánh cửa và đẩy ả ra khỏi mình. Sau đó chàng cướp lấy chìa khóa và bỏ vào túi.

Ả nằm dưới sàn cạnh bàn, nơi chàng xô ả ngã và gào lên tuyệt vọng muốn đánh thức cả tàu dậy.

Thuyền trưởng Blood lạnh lùng quan sát ả.

- Đấy bà cứ việc luyện phổi đi, người đẹp ạ. - Chàng giễu cợt nói. - Như vậy sẽ có ích cho bà đấy, còn tôi cũng chẳng hại gì.

Chàng ngồi xuống ghế chờ ả mệt mà thôi gào đi. Nhưng những lời của chàng đã làm ả tỉnh trí. ả ngược cặp mắt mở to đầy kinh hãi nhìn chàng.

Chàng cười nhếch nhếch, đáp lại câu hỏi câm lặng của ả.

- Trên tàu không ai thêm động một ngón tay để giúp bà đâu, thậm chí không thêm để ý đến tiếng kêu gào của bà nữa kia, cùng lắm chỉ làm ai đó thích thú mà thôi. Don Juan chọn toàn những đứa như thế vào đội thủy thủ của mình mà.

Sự thất vọng trong mắt ả đã khẳng định cho thuyền trưởng Blood thấy rằng ả đã tin lời chàng. Chàng gật đầu và mép chàng lại nhếch lên với nụ cười châm biếm cay đắng khiến ả đàn bà lạnh cả tim.

- Phải, phải, thưa bà. Sự thật là như vậy đấy. Khuyến bà nên tỉnh táo suy xét tình cảnh của mình.

Ả lồm cồm bò dậy và đứng gục đầu vào bàn. Mắt ả nhìn chàng, cháy rực một niềm thù hận nóng bỏng.

- Nếu họ không đến cứu ta đêm nay tất phải đến ngày mai. Sớm muộn gì họ cũng sẽ đến. Ta không biết mi là ai nhưng ta biết rằng một khi họ đến, mi sẽ chẳng hay ho gì đâu.

- Chắc thế, cũng như bà thôi. - Thuyền trưởng Blood bình thản nói.

- Ta thì sao? Ta có giết ai đâu?

- Chúng sẽ không gán cho bà cái tội ấy thật. Nhưng không có Don Juan bà mất đi người bảo hộ duy nhất trên tàu này. Bà phải hiểu cái gì đang đợi khi bà, một người đàn bà trợ trối không được che chở, rơi vào tay bọn hung đồ Tây Ban Nha ham vui ấy chứ? Bởi vì đối với chúng, bà là chiến lợi phẩm, là món đồ cướp được trong một trận đánh khốc liệt cơ mà.

- Lạy Chúa chí thánh - ả đàn bà hoảng hốt dè tay lên ngực.

- Bà hãy bình tâm, - thuyền trưởng Blood khinh bỉ ngăn. - Tôi cứu bà khỏi tay một con thú dữ không phải để ném cho cả bầy thú dữ xâu xé. Không có chuyện gì xảy ra với bà đâu, tất nhiên nếu bà quay về với chồng còn hơn là thế này.

- Quay về với chồng! - ả đàn bà giận dữ kêu lên. - Ồ, không, không! Không bao giờ! Không bao giờ!...

- Tùy bà. Hoặc chồng bà, hoặc... - chàng hất đầu về phía cửa: - Hoặc bọn này. Tôi không thấy bà có cách lựa chọn nào khác.

- Ông là ai? - Ả đàn bà hỏi. - Ông là quý Sa-tăng. Tại sao ông làm hại đời tôi rồi còn tiếp tục hành hạ tôi nữa thế này?

- Tôi không làm hại bà, ngược lại, tôi đã cứu bà. Chồng bà sẽ nghĩ rằng - cả những người khác cũng thế - bà đã bị bắt cóc trái với ý muốn của bà. Hơn nữa như vậy còn cần thiết cho sự yên ổn tâm hồn của ông ta nữa, ông ta sẽ âu yếm đón nhận lại người vợ đau khổ của mình vào vòng tay, lấy làm mừng vì những dằn vặt của ông ta đã chấm dứt và cố đền bù cho bà vì tất cả những tủi cực mà con người khốn khổ ấy tưởng bà đã phải chịu đựng.

Ả cười sằng sặc.

- Vòng tay âu yếm của ông chồng tôi! Chúa ơi! Giá như có lúc nào âu yếm đối với tôi, thì tôi đã chẳng ở đây! - Đột nhiên thuyền trưởng Blood kinh ngạc thấy ả muốn phân trần điều gì với chàng, như thể ả muốn thanh minh cho mình. - Người mà người ta gán cho tôi làm chồng là một tên súc sinh ngu xuẩn, thô bỉ, bất lương! Monsieur De Coulevain là thế đấy. Đó là một kẻ điên đã phá tan hết cơ nghiệp nên đành nhận một chức ở cái nơi khi họ cò gáy này và kéo cả tôi theo. Hắn ông phải nghĩ rất xấu về tôi. Ông coi tôi là một mụ đàn bà lẳng lơ không đức hạnh. Nhưng tôi muốn ông phải biết hết sự thật về tôi. Vài tháng sau ngày cưới, đúng lúc tôi đã hoàn toàn tuyệt vọng thì Don Juan De la Fuente bấy giờ đang du ngoạn ở nước Pháp đã xuất hiện ở nhà chúng tôi tại Pau, xứ Gascogne, là quê của chồng tôi. Chúng tôi đã yêu nhau ngay từ cái nhìn đầu tiên. Don Juan biết tôi bất hạnh bởi vì ai cũng thấy như vậy. Anh ấy van xin tôi cùng anh ấy trốn sang Tây Ban Nha và, có Chúa chứng giám, giờ đây tôi mới tiếc rằng đã không nghe anh ấy, giá làm thế thì tôi đã hết đau khổ từ lâu rồi. Rủi thay tôi lại quá sắt đá. Cảm giác bồn chồn đã không cho phép tôi thay đổi lời nguyện. Tôi đã chia tay với Don Juan. Kể từ đây cái chén đau khổ và cực nhục của tôi đã đầy tràn nên ở Basseterre, trước khi tuyên chiến với Tây Ban Nha, tôi nhận được thư của Don Juan và biết rằng trái tim cao thượng trung thành của chàng vẫn thuộc về tôi như xưa, rằng chàng yêu tôi và chung thủy với tôi, tôi đã trả lời chàng và trong lúc tuyệt vọng đã xin chàng đến thật nhanh mà đưa tôi đi...

Ả nín bật. Nước mắt giàn giụa xuống má, ánh mắt đầy đau khổ trên trời dán chặt vào thuyền trưởng Blood.

- Bây giờ thì ông biết ông gây ra tai họa gì rồi, ông đã làm hại tôi, xéo nát cuộc đời tôi.

Cái nhìn của thuyền trưởng Blood đã dịu đi và khi chàng lên tiếng, giọng chàng đã không còn nghiệt ngã lắm nữa:

- Cuộc đời bà chưa bị xéo nát đâu, thưa bà, chẳng qua bà chỉ tưởng thế thôi. Bà mơ tưởng bỏ địa ngục lên thiên đàng, thực ra chỉ là tránh vỏ dưa gặp vỏ dừa, mà lần này còn tệ hại hơn nhiều. Bà chưa hiểu con người đó đâu, chưa hiểu "trái tim cao thượng và trung thành" của Don Juan De la Fuente đâu.

Vẻ bóng bẩy phô trương của hắn đã làm bà quáng mắt và đằng sau cái hào nhoáng ấy bà còn chưa trông thấy những rác rưởi. Tâm hồn con người này đã thối ruỗng hết rồi, trao gửi số phận cho hắn bà đã đưa mình đến chỗ nhục nhã và thất tiết đấy.

- Ông đang ru ngủ lương tâm ai vậy - của tôi hay của ông, khi ông bôi nhọ con người mà ông đã giết?

- Tôi không bôi nhọ hắn đâu, thưa bà, ồ không! Tất cả những điều tôi nói đều khỏi phải chứng minh. Nhẽ nào bà không thấy điều gì đã xảy ra ở Basseterre hôm nay? Bà không thể không nhìn thấy máu đỏ ở đó như suối, thấy chúng giết hại những người tay không tác sát, làm nhục phụ nữ...

À ta ngập ngừng ngắt lời.

- Nhưng đó là... Chiến tranh là chiến tranh.

Thuyền trưởng Blood nổi nóng:

- Chiến tranh cái gì ở đây chứ! Đừng có tự dối mình. Bà hãy nhìn thẳng vào sự thật cho dù bà có phải đọc thấy bản án cho cả bà và hắn. Tây Ban Nha cần cái gì ở Marie Galante? Mà thực ra tấn công thành phố rồi bọn Tây Ban Nha có thêm giữ nó đâu. Cuộc tấn công đó chỉ cần thiết cho gã nhân tình của bà và chỉ như một cái cớ. Hắn đã thả rông bọn lính tráng cuồng bạo của mình lên hòn đảo gần như không có sức tự vệ này chỉ vì nhận được thư của bà và đáp lại nguyện vọng của bà mà thôi. Tất cả những người đàn ông bị giết hôm nay, tất cả những người đàn bà bị làm nhục hôm nay đáng lẽ lúc này đang yên giấc trên giường của mình nếu như không có bà và thằng tình nhân tàn bạo của bà. Chỉ vì một mình bà...

À không để chàng nói hết. Hai tay ả bụm mặt và rên rỉ khe khẽ, lác lác từ bên này sang bên kia. Chợt ả nhảy dựng dậy và điên cuồng nhìn chàng.

- Im ngay! - ả gào lên cuồng loạn. - Tôi không thêm nghe ông nữa! Đồ gấp lửa bỏ tay người! Ông chỉ bẽ hoe ra thế để biện bạch cho hành động ghê tởm của ông mà thôi!

Blood chăm chú nhìn ả, mặt chàng u ám và nghiêm khắc.

- Loại người như bà, - chàng nói dần từng tiếng - bao giờ cũng chỉ tin những điều có lợi cho mình. Thiết tưởng tôi không thể thông cảm với bà. Tôi biết tôi không làm điều gì ác với bà và hoàn toàn thỏa mãn với sự việc sắp tới bà phải chuộc lại lỗi lầm của bà. Tự bà chọn lấy cách chuộc tội. Bà muốn tôi để bà lại đây với bọn hung đồ này hay muốn cùng tôi trở về với chồng bà?

À bối rối nhìn chàng, ngực phập phồng hỗn hển. ả lắp bắp định cầu xin chàng điều gì nhưng chàng đã ngắt lời:

- Không phải tôi sẽ quyết định vận mệnh của bà. Tự bà đã đưa bà đến nông nỗi này. Tôi chỉ cho bà thấy hai con đường còn tùy ý bà chọn lấy một.

- Nhưng làm thế nào ông đưa tôi về Basseterre được? - ả chợt hỏi...

Chàng lập tức giải thích cho ả rõ, đoạn không đợi ả đồng ý vì biết chắc ả

phải đồng ý, chàng nhanh chóng bắt tay vào việc; gom hết đồ ăn thừa vào một gói, chàng lấy một thùng nước ngọt và một vỏ rượu buộc chúng vào với nhau bằng dây thùng mà chàng tìm thấy trong buồng mình, đoạn dùng dây thả xuống chiếc thuyền đã được kéo lại dưới vách lái tàu.

Rút ngắn dây kéo thuyền và quấn nó vào một trong những cây cột chống, chàng giúp De Coulevain phu nhân theo dây tuột xuống thuyền.

De Coulevain phu nhân thất kinh. Nhưng cuối cùng chàng vẫn buộc ả thắng được nỗi sợ hãi và đứng ở mép cửa sổ. Sau đó chàng tụt xuống nửa chừng, giữ dây treo lơ lửng trên không, còn ả cũng đành theo lệnh chàng run rẩy bám tay vào sợi thùng nhào người thấp xuống và chàng một tay cấp ngang người ả, thận trọng tụt xuống thuyền.

Từ trên boong vọng xuống những tiếng hò hét, tiếng ồn ào, tiếng hát của bọn thủy thủ đang đồng thanhร้อง lên một bài hát phóng túng của Tây Ban Nha. Cuối cùng chân thuyền trưởng Blood đã chạm đến mũi thuyền, chàng lấy chân đẩy thuyền vào sát thân tàu và nhảy xuống sập mũi. ả đàn bà tay nắm chặt dây đang treo lơ lửng. Kéo thuyền vào sát vách lái hơn, Blood cẩn thận đỡ De Coulevain phu nhân xuống thuyền. Sau đó chàng vung dao chặt một nhát đứt phăng dây kéo và chiếc tàu đang thuận gió nhanh chóng đi xa.

Khuôn cửa sổ phía lái sáng trưng và ba ngọn đèn lái tỏa ánh sáng trong màn đêm, chiếc thuyền lắc nhẹ trên sóng dưới tàu đi xa dần.

Thở lấy hơi một lúc, thuyền trưởng Blood để De Coulevain phu nhân ngồi ở sập lái, còn chàng thì kéo buồm, cố định nó theo hướng gió, rồi sau khi ngược mắt nhìn lên những ngôi sao sáng chói trên bầu trời nhiệt đới đen thẫm, chàng lấy hướng về Basseterre, nơi chàng tính sẽ cập bến trước khi mặt trời mọc nêu thuận gió.

Ả nọ ngồi ở dưới bè khóc thút thít. Giờ chuộc tội của ả đã đến.

Bước gang hồ của thuyền trưởng Blood

Dịch giả: Trịnh Huy Ninh và Bùi Chuẩn

Chương 9

LÒNG BIẾT ƠN CỦA NGÀI DE COULEVAIN

Trong đêm miền nhiệt đới ẩm áp chiếc thuyền theo gió nam hây hẩy vững vàng cắt mặt biển lặng. Sau đó trắng lên, mặt nước lỏng lánh như bạc chảy.

Thuyền trưởng Blood ngồi giữ lái. Ả nọ ngồi thu lu trên sập cạnh chàng,

chốc chốc lại lăm bắm gì đó không đầu không đuôi - lúc thì bi thương, lúc thì giận dữ - sau đó im bật. Về lòng biết ơn thuyền trưởng Blood ả không đã động gì đến. Nhưng vốn hào hiệp và độ lượng, chàng không cảm thấy bức mình. Nói gì thì nói, tình cảnh của De Coulevain phu nhân cũng éo le và nói cho cùng ả chẳng có lý do đặc biệt nào để hàm ơn người đời hay số phận.

Những tình cảm rối rắm mâu thuẫn của ả không làm thuyền trưởng Blood ngạc nhiên. Chàng hiểu nguồn gốc của niềm căm hận rung lên trong giọng nói của ả mỗi khi những lời nguyên rửa của ả từ bóng tối vọng tới tai chàng, niềm căm hận bùng trên khuôn mặt nhợt nhạt của ả trong ánh bình minh vừa rạng.

Bấy giờ chỉ còn cách đảo không quá hai dặm. Dải rừng sẫm với ngọn núi duy nhất nhô lên đã hiện ra ở đường chân trời. Bên trái chiếc thuyền một con tàu lớn đang cắt sóng tiến vào cái vụng mở ra phía trước - qua thiết bị buồm dây và đường nét thân tàu, thuyền trưởng Blood xác định đó là tàu Anh. Thấy cánh buồm lòng bị cuốn lại, Blood cho rằng thuyền trưởng tàu này chắc còn chưa quen vùng biển này nên mới phải dò đường. Ý kiến này càng được củng cố thêm khi thấy một thủy thủ chồm qua lan can mạn phải ở giữa tàu thả dọi đo sâu. Tiếng hét lạnh lói đều của gã vang xa trên mặt nước vàng rực ánh nắng mai.

De Coulevain phu nhân đang ngồi cuộn tròn ở đuôi thuyền băng khuâng chột bùng tỉnh và hoảng hốt nhìn chiếc tàu ba cột buồm có những cánh buồm rực rỡ đỏ trong nắng bình minh.

- Bà đừng sợ. Đó không phải tàu Tây Ban Nha đâu.

Ả ngược cặp mắt dờ dẩn buồn ngủ và sùng mọng vì khóc lên nhìn Blood. Đôi môi mọng cong lên thành nụ cười cay đắng.

- Bây giờ tôi còn sợ gì nữa? Còn gì có thể khủng khiếp hơn cái số kiếp mà ông đã đẩy tôi vào nữa?

- Tôi ư, thưa bà? Số kiếp của bà không phải do tôi định đoạt. Những hành động của chính bà đã định đoạt nó thì có.

- Những hành động gì của tôi? - Ả gay gắt cãi. - Có phải tôi muốn thế này? Muốn quay về với cái lão chồng thất phu ấy?

Thuyền trưởng Blood thở dài thườn thượt.

- Chả nhẽ chúng ta lại bắt đầu lại từ đầu? Chẳng nhẽ tôi còn phải nhắc bà rằng chính bà đã gạt bỏ cơ hội trao thân vào tay các thủy thủ Tây Ban Nha quả cảm và thay vào đó, bà sẽ trở về với người chồng đang lầm tưởng là bà bị bắt cóc sao?

- Nhưng đó là chính ông, quân sát nhân đã bắt ép tôi...

- Giá không có tôi thì tình cảnh bà còn thê thảm hơn kia, thưa bà. Thê thảm hơn nhiều so với những điều mà bà đã kể với tôi nữa.

- Không gì có thể thê thảm hơn được! Không! Bởi lẽ tên dê tiện đã lôi tôi đến cái xứ sở man rợ này chỉ vì y trốn nợ, trốn nhục, vì y không còn chỗ đứng ở quê nhà, y... Trời, tôi nói với ông tất cả những chuyện đó làm gì! Chỉ vì gàn bướng ông có thêm hiểu gì đâu, ông chỉ thích lên án người ta thôi!

- Thưa bà, tôi không muốn lên án bà. Tôi muốn bà tự lên án mình vì những tai họa bà đã đem đến cho Bassetere. Vì nếu bà chấp nhận những điều đang chờ đợi và là sự hối hận cho những điều bà đã làm thì nó sẽ giúp bà tìm lại sự yên ổn trong tâm hồn đấy.

- Yên ổn trong tâm hồn! Ông nói hay nhỉ! - Ả thốt ra trong tiếng rên rỉ.
Thuyền trưởng Blood giảng giải:

- Sự hối hận rửa sạch lương tâm. Lúc đó tâm hồn sẽ yên ổn.

- Tôi không muốn nghe ông giảng đạo! Ông là ai mới được chứ? Một tên cướp biển! Thế mà ông lại dám mở mồm lên lớp về những điều ông không có chút khái niệm nào hết! Tôi không có gì phải buộc tội cả. Tôi không làm hại ai hết. Tôi đã bị dồn đến chỗ tuyệt vọng bởi một tên vũ phu tàn ác dê tiện, một kẻ nát rượu, một kẻ cờ gian bạc lận! Phải, một tên gian lận bất tín! Tôi không còn cách nào khác để thoát nữa. Làm sao tôi biết *Don Juan* lại là con người như ông nói kia chứ? Ngay cả bây giờ không hiểu tôi đã biết chưa đấy?

- Thế cơ đấy? - Blood thốt lên. - Chẳng nhẽ bà chưa nhìn thấy những ngôi nhà bị cướp phá và những đồng tro tàn ở Bassetere ư? Chưa nhìn thấy những khung khiếp, những trò cuồng bạo ghê rợn của bọn thủy thủ theo lệnh hấn ư? Thế mà bây giờ bà còn nghi hoặc về chuyện hấn là đùa thế nào? Chúng

kiến toàn bộ cảnh hải hùng nhằm làm cho bà có thể ngã vào vòng tay người tình của mình mà bà vẫn dám nói rằng không làm hại ai hết ư? Đó là điều đòi hỏi phải hồi hận đấy, thưa bà! Còn tất cả những gì giữa bà và chồng bà hay với *Don Juan* chỉ hết sức nhỏ bé so với nó mà thôi.

Nhưng đầu óc ả không sao nhét nổi điều ấy, ả nhất định không nghe, cứ một mực làm ầm lên. Thuyền trưởng Blood không thềm nghe ả nữa. Chàng lo xoay sở với buồm, với dây lèo cho thuyền nghiêng hẳn đi và đưa nó xăm xăm vào bên.

Một giờ sau họ đã bỏ neo lên bờ kè. Một chiếc thuyền đáy bằng chở các thủy thủ Anh từ chiếc tàu ba cột buồm đậu ngoài vụng lên bờ đã buộc ở đó.

Đàn ông đàn bà, da đen da trắng tụ tập ở bên, còn chưa lại hồn sau đợt biến động khủng khiếp hôm qua, không dám tin vào mắt mình khi thấy một người đàn ông dáng điệu đàng hoàng, vẻ mặt nghiêm khắc trong bộ y phục bằng đoạn màu xám nhàu nát thêu ngân tuyến và bộ tóc giả đen xõa xượi đang bế *De Coulevain* phu nhân từ dưới thuyền lên bờ.

Một nhóm người ngơ ngác hốt hải ra đón - lúc đầu còn đi từ từ, sau đó mỗi lúc một nhanh. Và cuối cùng họ vây quanh kẻ chằm ngòi giấu mặt gây ra mọi tai họa của họ, chào đón ả, mừng ả được giải thoát một cách thần kỳ.

Thuyền trưởng Blood im lìm u ám đứng lánh sang một bên đưa mắt nhìn những ngôi nhà rải rác trong một khu rộng của xóm phố còn chưa lành thương tích - những khung cửa sổ vỡ nát, những cánh cửa xóc xếch chỉ còn một bản lề, những đầu gỗ còn đang âm ỉ của các đám cháy, nơi mới hôm qua còn là những ngôi nhà, vật dụng trong nhà vứt bừa bãi ngoài trời... Từ trên tháp chuông cao ngoài quảng trường với những cây keo trồng xung quanh vọng lại tiếng chuông cầu hồn ai oán. Bên trong hàng rào nhà thờ là một quang cảnh bận rộn đáng sợ! Các thợ đào huyết da đen đang miệt mài làm việc, kẻ cuốc, người xúc.

Đôi mắt xanh lạnh lùng của thuyền trưởng Blood nhanh chóng bao quát toàn bộ cảnh ấy và nhiều cái khác nữa. Sau đó chàng nắm tay ả đồng hành của mình, lôi mạnh ra khỏi đám đông những kẻ ái ngại đang xúm vào hỏi những câu chưa hết bàng hoàng và không hề ngờ cô ả có lỗi biết bao đối với những tai họa của họ. Hai người leo lên sườn dốc thoai thoải, *De Coulevain* phu nhân chỉ đường cho Blood. Họ gặp một tốp thủy thủ Anh đang lấy nước ngọt vào các thùng dự trữ ở quảng hõm suốt. Hai người đi qua nhà thờ và

nghĩa địa, nơi công việc đang nhộn nhịp, qua ngang đội dân cảnh của thành phố đang tập luyện: quân lính ăn mặc quân phục xanh sọc đỏ. Đại tá De Coulevain đưa đội tăng cường này từ Le Carm đến thì Bassetere đã bị cướp phá xong xuôi rồi.

Trên đường đi họ còn phải dừng lại nhiều lần vì dân chúng cứ đổ mãi ra với những tiếng kêu ngạc nhiên trước việc De Coulevain phu nhân không biết từ đâu xuất hiện trên đường phố cùng một người lạ mặt nghiêm khắc. Nhưng rồi cuối cùng họ đã đến một đường cọ rộng rãi xuyên qua khu vườn hoa lá rực rỡ tới một ngôi nhà dài, thấp, ghép bằng gỗ nguyên cây trên nền đá.

Ở đây không có gì bị hư hại. Bọn Tây Ban Nha đã xộc vào ngôi nhà này hôm qua (nếu quả thực chúng có xộc vào) đã để cho mọi thứ ở đây nguyên vẹn, chỉ bắt đi mất thống đốc phu nhân.

Một lão da đen ra mở cửa. Nhác thấy bà chủ mình váy áo nhàu nát, tóc tai rũ rượi, lão hét lên cuống quýt. Lão hét khóc lại cười cầu trời khẩn đất. Lão nhảy chơi chơi quanh ả như một con chó trung thành, đoạn vô lấy tay ả hôn tới tấp.

- Xem ra ở đây người ta quý bà đấy, thưa bà... - Thuyền trưởng Blood nói khi họ còn lại một mình trong phòng ăn.

- Còn ông thì hẳn phải lạ lắm, - ả lầu bầu và nụ cười cay độc mà chàng đã quen lại kéo xệch đôi môi đầy đặn của ả.

Cánh cửa bật mở và một người đàn ông cao lớn, to béo, bộ mặt với những đường nét to thô, gãy góc, màu vàng bủng nhằng nhịt nếp nhăn, đứng sững kinh ngạc trên ngưỡng cửa. Bộ quân phục màu xanh với những viền đỏ của ông ta xù lên những ngù vàng. Đôi mắt đen vằn máu ngạc nhiên mở to khi trông thấy vợ. Bộ mặt rám nắng của ông ta tái nhợt.

- Antoinette! - Ông ta lắp bắp, líu ríu bước đến bên vợ và ôm lấy vai ả. - Quả là em thật đây rồi... Người ta, người ta báo cho tôi... Em ở đâu suốt ngày hôm qua thế?

- Chắc người ta đã cho anh biết là ở đâu rồi. - Giọng ả mệt mỏi không còn sức sống. - Ông đây đã cứu được tôi đem về nguyên vẹn, không biết là may hay rủi nữa.

- Không biết là may hay rủi? - Ông chồng ả nhắc lại và cau mày. Môi ông ta nhếch lên. Về khó chịu đối với vợ lộ rõ trong ánh mắt ông ta. Bỏ tay ra khỏi tay vợ, ông ta quay lại thuyền trưởng Blood. - Ông này ấy à? - Mắt ông ta nheo lại. - Người Tây Ban Nha?

Thuyền trưởng Blood mỉm cười nhìn bộ mặt sa sầm của ông ta.

- Người Hà Lan, thưa ngài. - Chàng nói dối. Song tiếp theo thì câu chuyện của chàng đều đúng sự thật. - Nhờ một ngẫu nhiên may mắn tôi đã lên chiếc tàu “Estremadura” của Tây Ban Nha. Tôi được người ta vớt ngoài biển sau khi bị đắm tàu. Được ra vào buồng thuyền trưởng, nơi hắn giam giữ phu nhân của ngài, tôi đã chấm dứt những yêu sách ái tình của hắn. Nói đơn giản là tôi đã giết hắn. - Sau đó chàng kể tóm tắt chuyện họ đã thoát khỏi chiếc tàu Tây Ban Nha như thế nào.

Đại tá De Coulevain bày tỏ sự ngạc nhiên của mình bằng những lời kêu trời kêu đất và những câu rủa. Sau đó ngài nghĩ ngợi, cố hiểu ra cho hết tất cả những gì ngài được nghe và lại chửi rủa om sòm. Thuyền trưởng Blood kết luận rằng đại tá De Coulevain là một tên súc sinh đàn độn, thô lỗ và người đàn bà đã bỏ đi đáng được khoan dung. Nếu đại tá De Coulevain có chút ít tình cảm âu yếm gì đối với vợ hay biết ơn người đã cứu cô ta thoát khỏi điểm nhục thì ngài đã không để lộ thái độ như thế ra ngoài. Tuy thế, ngài vò đầu bứt tai rất ghê về những tai họa đã đến với thành phố nên thuyền trưởng Blood đã định ghi nhận một cách xứng đáng cho ngài về mặt này, nhưng té ra ngài thông độc lo lắng cho những hậu quả mà chuyện này sẽ gây ra cho cá nhân ngài khi chính phủ Pháp hỏi đến trách nhiệm của ngài thì nhiều.

De Coulevain phu nhân tái nhợt, tiêu tụy, nhan sắc có phần kém đi vì đầu tóc quần áo không được chỉnh tề, ngắt ngang lời than vãn của ông chồng, nhắc ngài nhớ đến đòi hỏi của phép lịch sự sơ đẳng.

- Anh chưa cảm ơn ông đây vì nghĩa cử anh hùng của ông ấy đối với chúng ta đây!

Thuyền trưởng Blood nhận thấy cái giễu cợt chứa đựng trong câu nói và hiểu ngay ý nghĩa lập lờ của nó. Trong một thoáng sự thương hại đã len lỏi vào lòng chàng; chàng hiểu người đàn bà này đã tuyệt vọng đến mức nào mới không kịp suy xét đến số phận của những người khác, sẵn sàng làm tất cả cốt trốn khỏi kẻ ích kỷ thô bỉ này.

Đại tá De Coulevain ngỏ lời cảm ơn một cách quá muộn, sau đó phu nhân của ngài bỏ ra ngoài: cô ta đừng muốn không vững. Lão da đen đứng cách đó một quãng vội vàng chạy lại dìu bà chủ về phòng.

De Coulevain đưa ánh mắt nhìn theo vợ. Giọng nói khô khan của thuyền trưởng Blood đã đưa ngài ra khỏi trạng thái trầm uất.

- Nếu ngài mời tôi một bữa sáng thì tôi không còn mong gì hơn.

- A, quý tha ma bắt tôi đi! - ngài thống đốc rửa. - Đầu với óc! Bận rộn, lo lắng mãi, thưa ông... Thành phố bị tàn phá... Vợ tôi bị bắt cóc... Kinh khủng quá! Ông hiểu giúp cho tôi mới được. Tất cả những chuyện này làm đầu óc người ta rối tung lên. Xin ông thứ lỗi, thưa ông... Rất tiếc, tôi không có vinh hạnh được biết tên ông.

- Vandermir. Peter Vandermir xin hầu ngài.

- Có thật ông tin rằng đúng tên ông là như thế không? - Từ sau lưng có ai đó hỏi bằng tiếng Pháp với giọng Anh rất rõ.

Thuyền trưởng Blood quay phắt lại. Trên ngưỡng cửa buồng bên, nơi lúc này đại tá De Coulevain bước ra, chàng trông thấy một người còn chưa già mặc quân phục đỏ thêu ngân tuyến. Thuyền trưởng Blood nhận ra bộ mặt bầu bĩnh đỏ ửng của một người quen cũ - đại úy Macartney, viên chỉ huy đồn binh ở Antigua khi Blood qua mặt bọn Anh ở đây cách đây mấy tháng.

Sự ngạc nhiên của thuyền trưởng Blood khi trông thấy mặt y chỉ thoáng qua tí thôi - chàng chợt nhớ tới chiếc tàu buồm Anh đã vượt thuyền của chàng khi họ đã gần đến được Basseterre.

Viên sĩ quan Anh mỉm cười đặc chí:

- Chúc ông một buổi sáng tốt lành, thuyền trưởng Blood. Lần này thì trong tay ông không có bọn cướp biển, không tàu bè, không súng ống gì cả nhé, vậy là không có gì để dọa chúng tôi cả.

Vẻ đe dọa lộ liễu nghe rõ trong giọng gã, một sự ám chỉ trắng trợn và những ý định rõ như ban ngày khiến thuyền trưởng Blood theo bản năng đưa tay sang sườn bên trái. Gã người Anh cười hô hố.

- Đến cả gurom ông cũng chẳng có nốt, thuyền trưởng Blood.
- Hẳn vì thế nên ông mới phản chấn đến mức tính xác xược của ông thắng được sự hèn nhát của ông đấy.

Đến đó ngài đại tá liền xen vào:

- Ông bảo là thuyền trưởng Blood? Thuyền trưởng Blood! Nhưng không phải là tên cướp biển kia chứ? Không...
- Đích thị! Cướp biển, tên phản loạn và thằng tù sống mà chính phủ Anh đã treo giải thưởng một ngàn bảng đấy.
- Một ngàn bảng! - De Coulevain hít hơi thật to. Đôi mắt đen vằn máu của ngài nhìn cắm vào ân nhân đã cứu mạng vợ mình. - Gì thế nhỉ, gì thế nhỉ? Đúng thế chứ, thưa ông?

Thuyền trưởng Blood nhún vai.

- Dĩ nhiên là đúng rồi. Ngài nghĩ sao, chẳng nhẽ có ai khác làm nổi cái việc đêm qua như tôi đã trình bày với ngài ư?

Đại tá De Coulevain vẫn tiếp tục nhìn chàng, mỗi lúc một thêm kinh ngạc.

- Và trên con tàu Tây Ban Nha kia ông vẫn giả danh là người Hà Lan được à?

- Vâng. Cả việc đó, ngoài thuyền trưởng Blood ra thì không ai làm nổi.

- Lạy Chúa lòng lành! - De Coulevain thốt lên.

- Hy vọng rằng dù thế ngài vẫn mời tôi một bữa sáng chứ, thưa ngài đại tá thân mến?

- Trên tàu "Royal Duchess" - Macartney nói với vẻ đùa cợt đầy hăm dọa. - Lên đây ông sẽ được cho ăn theo đúng lệ.

- Rất đa tạ. Nhưng lúc này tôi đã được ngài đại tá De Coulevain đây mời dùng bữa vì đã giúp phu nhân của ngài một việc nho nhỏ.

Thiếu tá Macartney - gã đã được thăng trật sau lần gặp thuyền trưởng Blood vừa rồi - mỉm cười.

- Chúng tôi có thể chờ ông ăn chán chê thì thôi.

- Nhưng thực ra ông chờ gì mới được chứ? - Đại tá De Coulevain hỏi.

- Chờ dịp thực hiện bốn phận của mình, mà bốn phận đó đòi hỏi tôi phải bắt giữ tên cướp biển khốn kiếp này và đưa hắn đến giá treo cổ.

Đại tá De Coulevain cơ hồ chết đứng.

- Bắt giữ ông ta. Có lẽ ông đùa chăng? Ông đang ở trên đất Pháp đấy, thưa ông. Quyền hành của ông không lan sang đến lãnh địa của Pháp được.

- Có thể là đúng thế thật. Tuy thế, giữa Pháp và Anh đã có hiệp ước mà theo đó hai bên phải có trách nhiệm giao nộp ngay tức khắc bất kỳ một tên tội phạm nào. Vì vậy, thưa ngài, ngài không thể từ chối giao nộp thuyền trưởng Blood cho tôi được.

- Giao nộp cho ông? Giao nộp cho ông vị khách của tôi? Một người đã hào hiệp giúp tôi một việc và do đó ông ta có mặt dưới mái nhà của tôi? Không, thưa ông, không được... không thể có chuyện đó được! - Đại tá đồng dục lên tiếng, phô trương cho thuyền trưởng Blood thấy một vài tàn tích của sự tử tế.

Nhưng Macartney vẫn nghiêm mặt trơ trơ.

- Tôi hiểu sự khó xử của ngài. Và tôn trọng nó nữa. Song bốn phận là bốn phận.

- Còn tôi thì tôi nhổ vào cái bốn phận của ông.

Gã thiếu tá dần giọng nói:

- Đại tá De Coulevain, xin phép nhắc ngài rằng tôi có trong tay một số phương tiện để hậu thuẫn cho đòi hỏi của mình và bốn phận của tôi buộc tôi phải dùng đến chúng.

- Sao đấy? - Đại tá De Coulevain choáng váng người. - Ông dọa dùng vũ lực với tôi ngay trên lãnh thổ nước Pháp này chăng?

- Nếu ngài cứ ương ngạnh với thói nghĩa hiệp rởm của ngài, tôi không còn cách nào khác ngoài việc đổ quân lên đây.

- Xin lỗi... Thề có sấm sét! Làm thế quá khai chiến rồi còn gì! Như vậy sẽ xảy ra chiến tranh giữa hai cường quốc mất!

Nhưng Macartney lắc cái đầu tròn ủng của mình phản đối.

- Điều đó chắc chắn sẽ dẫn đến chỗ đại tá De Coulevain bị bãi chức bởi vì ông ta phải chịu trách nhiệm về hành động bắt buộc đó. Thiết tưởng - gã thiếu tá nói thêm với nụ cười nham hiểm, - sau những sự kiện hôm qua địa vị của ngài không cần thế cũng đã khá lung lay rồi, ngài đại tá thân mến ạ.

De Coulevain đỏ mặt hộc hộc. Ngài nặng nhọc ngồi phịch xuống ghế, rút khăn tay lau trán. Hoàn toàn rối ruột, ngài quay sang thuyền trưởng Blood:

- Trời đánh thánh vật tôi đi! Tôi biết làm thế nào bây giờ?

- E rằng các lý lẽ của ông thiếu tá là không thể bắt bẻ được, - thuyền trưởng Blood nói và rõ ràng cố nén ngáp. - Xin lỗi. Đêm qua tôi không được ngủ, chả là lúc ấy tôi đang lênh đênh giữa biển mà. - Nói đoạn chàng cũng ngồi xuống ghế. - Ngài chớ quá phiền não, thưa ngài đại tá thân mến. Số phận vẫn thường chơi khăm những kẻ ra tay thế thiên hành đạo mà.

- Tôi biết làm thế nào bây giờ, thưa ông, làm thế nào bây giờ?

Thuyền trưởng Blood có vẻ rất buồn ngủ, dường như chàng sắp ngủ thiếp đi đến nơi, nhưng óc chàng vẫn làm việc rất nhanh. Từ lâu chàng đã nhận thấy rằng hầu như tất cả các sĩ quan phục vụ ở thuộc địa đều chia làm hai loại: một loại giống như De Coulevain, rơi đến chốn này sau khi đã tiêu tán hết cơ nghiệp ở quê, số khác vì là con thứ trong nhà nên chưa bao giờ có tài sản gì cả. Vì thế thuyền trưởng Blood quyết định, như sau này chàng giải thích, ném thử dây dọi để đo mức nông sâu của sự vô tư và không vụ lợi trong ý định của Macartney.

- Đẳng nào rồi ngài cũng phải nộp cho ông ta thôi, ngài đại tá thân mến. Để đáp lại, chính phủ Anh sẽ thưởng ngài một ngàn bảng, tức là bốn chục ngàn *real* đây.

Cả hai vị sĩ quan đều giật thót vì bất ngờ và cả hai gần như đồng thanh thốt lên một tiếng ú ớ ngơ ngác.

Thuyền trưởng Blood giải thích:

- Theo thỏa ước của thiếu tá Macartney mới đòi thực hiện đây thì đúng như vậy. Phần thưởng cho việc bắt bất kỳ một tên tội phạm đào tẩu nào đều được trao lại cho người đã giao hắn vào tay chính quyền. Tại đây, trên lãnh thổ của Pháp này, người đó chính là ngài, ngài đại tá thân mến của tôi ạ. Còn thiếu tá Macartney trong trường hợp này chẳng qua chỉ là đại diện của chính quyền, tức là của chính phủ Anh, người mà ngài phải giao nộp tôi mà thôi.

Mặt gã người Anh đưỡn ra, thậm chí còn hơi tái đi nữa; mồm gã hơi há ra, thở gấp. Thuyền trưởng Blood thật không uổng công ném dọi. Nhờ đó chàng có thể dò được bụng dạ Macartney cho đến tận đáy và giờ đây gã đang đứng trước mặt chàng, chờ đợi chết điếng: một ngàn bảng mà gã đã coi là của mình tự nhiên tuột khỏi tay, nhưng gã không dám cãi vì sợ mất mặt.

Tuy thế những lời giải thích của thuyền trưởng Blood còn đưa đến những hậu quả khác nữa. Đại tá De Coulevain cũng choáng váng không kém. Cái triển vọng nhận được món tiền lớn đã tác động đến ngài một cách kỳ lạ, gần như sự chung hứng của thiếu tá Macartney lúc nãy. Và điều đó đã gây thêm những phức tạp không lường trước cho thuyền trưởng Blood lúc ấy đang theo dõi thái độ ngài. Nhưng chàng liền nhớ đến lời của De Coulevain phụ nhân bảo rằng chồng ả là một tay bạc máu me đang bị các chủ nợ săn đuổi ráo riết. Bây giờ chàng đã thấy hay hay; chàng cố hình dung xem điều gì sẽ xảy ra khi các tà lực được chàng cời trối kia đụng đầu nhau, còn trong lòng chàng đã bắt đầu le lói một lối thoát như đã xảy ra nhiều lần với chàng trong những tình huống tương tự.

- Tôi còn có thể nói thêm điều gì nữa nhỉ, ngài đại tá thân mến? - Chàng uể oải thều thào. - Hoàn cảnh xem ra mạnh hơn tôi. Tôi hiểu rằng tôi đã thua, mà đã thua thì phải trả. - Chàng lại ngáp. - Còn hiện thời tôi sẽ biết ơn ngài nếu ngài cho tôi có điều kiện ăn uống và nghỉ ngơi một chút. Có thể thiếu tá Macartney sẽ cho tôi hoãn đến chiều được chứ? Lúc ấy ông ta cứ việc đưa lính đến đây mà bắt tôi.

Macartney quay lưng cẩu kính đi đi lại lại trong phòng, mắt nhìn ra khuôn cửa sổ để ngỏ. Toàn bộ vẻ tự mãn và hống hách của gã biến đi đâu mất sạch. Vai gã rũ xuống, ngay cả đầu gối cũng khụy xuống.

- Thôi được, - gã sa sầm mặt nói, không còn đi lại hùng hục vô bổ nữa và hướng ra phía cửa. - Sáu giờ tôi sẽ quay lại... - Đến trước cửa gã dừng lại. - Ông không chơi tôi một trò đùa giả gì đấy chứ, thuyền trưởng Blood?

- Trò gì nữa mà trò? - Thuyền trưởng Blood cười buồn bã. - Trong tay tôi không có đồng bọn, không tàu bè, không súng ống. Ngay cả gươm cũng không có nốt như ông đã nói đấy, thiếu tá! Còn trò duy nhất mà tôi có thể giở ra... - chàng im bất, sau đó tự dưng đổi giọng như bàn chuyện làm ăn. - Mà này, thiếu tá Macartney, một khi ông đã không xớ mủi gì vào một ngàn bảng tiền thưởng bắt tôi thì chắc ông sẽ không ngu đến nỗi đi từ chối một ngàn bảng mà ông có thể nhận được nếu thả tôi ra chứ? Chỉ cần quên đi rằng đã có lúc nào ông gặp tôi.

Macartney đỏ bừng mặt.

- Mẹ kiếp, ý ông muốn nói gì đấy?

- Dừng nóng, thiếu tá. Hãy nghĩ cho kỹ đi, ông còn thời gian từ giờ đến tối mà. Một ngàn bảng - đó là cả một đồng tiền, phụng sự vua James ông không thể có được món tiền ấy trong một vài ngày mà thậm chí trong cả một năm đâu. Và bây giờ ông đã hiểu rằng bắt tôi ông cũng chẳng được gì hết.

Macartney cắn môi và dò hỏi liếc nhìn đại tá De Coulevain.

- Thế này... Thế này thì láo thật! - Gã rống lên. - Thế nào, ông tưởng sẽ mua chuộc được tôi chẳng? Hừ, đúng là chuyện chưa từng có! Nếu nó mà vỡ lở ra thì...

Thuyền trưởng Blood tắc lưỡi...

- Ông lo cái gì mới được chứ? Làm sao mà vỡ lở ra được? Đại tá De Coulevain ít ra cũng vì tôi mà im lặng chứ.

Câu đó đã lôi đại tá De Coulevain ra khỏi suy tư.

- Ô, dĩ nhiên, ít ra là thế, ít ra là thế, thưa ông. Ông có thể hoàn toàn yên tâm về khoản này.

Macartney hết nhìn người này lại nhìn người kia. Điều cảm dỗ quả là rất lớn.

Gã lặc giọng vắng tục.

- Sáu giờ tôi sẽ trở lại. - Gã nói gay gắt.

- Cả vệ binh nữa chứ, thiếu tá? Hay một mình? - Thuyền trưởng Blood ma mãnh hỏi.

- Cái đó... lúc ấy hãy hay.

Gã thiếu tá bỏ ra và nghe tiếng chân nặng nề của gã ngoài cửa. Thuyền trưởng Blood nháy đại tá và đứng dậy:

- Xin đánh cuộc một ngàn bảng là hẳn ta sẽ trở lại một mình.

- Không thể đánh cuộc với ông được bởi vì chính tôi cũng nghĩ thế.

- Khổ một nỗi là tôi đang cần tiền mà không biết kiếm đâu ra. Có lẽ hẳn ta sẽ chịu lấy giấy biên nợ của tôi đấy nhỉ?

- Ông khỏi phải bận tâm chuyện đó.

Thuyền trưởng Blood nhìn chăm chăm vào bộ mặt thô lỗ, gian manh của đại tá. Đại tá mỉm cười quá mức hồ hởi. Tuy thế nụ cười cũng không gây được thiện cảm.

Nhưng nụ cười cũng hoác ra và đầy vẻ thân thiện.

- Ông có thể an tâm ăn nghỉ được, thưa ông. Bao giờ thiếu tá Macartney quay lại tôi sẽ dàn xếp việc này với hẳn ta cho.

- Ngài dàn xếp được chứ? Ngài sẽ nộp tiền giúp tôi à?

- Tôi còn nợ ông hơn thế nhiều, thuyền trưởng thân mến ạ.

Thuyền trưởng Blood liếc nhanh mắt đánh giá ngài đại tá, sau đó cúi chào và bày tỏ lòng biết ơn của mình bằng những lời lẽ hoa mỹ nhất. Một sự rộng lượng như vậy thật khó mà tin được. Còn từ mồm tay cờ bạc bán trời không văn tự bị con nợ sẵn như sẵn chồn thì nó lại còn khó tin hơn, và có ai bập phải miếng mồi ấy thì bập, chứ nhất định không phải là thuyền trưởng Blood kinh nghiệm đây mình.

Ăn uống lấy sức xong, tuy mệt mỏi nhưng Blood vẫn nằm mãi không ngủ được trên chiếc giường mềm mại có trướng che do người hầu da đen Abraham sắp xếp trong một gian phòng rộng rãi sáng sủa trên tầng hai. Chàng nằm đếm lại tất cả các sự kiện trong ngày. Chàng nhớ đến sự thay đổi bất ngờ rất khó thấy trong cách xử sự của De Coulevain khi được biết mình sẽ được thưởng hậu; chàng nhớ cả nụ cười đái bôi trên môi ngài khi ngài bỗng dưng hứa thu xếp mọi việc với thiếu tá Macartney. Không, đại tá De Coulevain hoàn toàn không phải loại người có thể tin cậy được, nếu không thì thuyền trưởng Blood chẳng biết người biết của tí nào. Blood hiểu rằng cái đầu chàng có giá lắm, khối đũa sẵn sàng đánh nhau để tranh giành bầu xấu. Chính phủ Anh đặt giá cái đầu của chàng khá cao. Nhưng đồng thời ai ai cũng biết rằng bọn Tây Ban Nha vẫn không được chàng nường nhẹ tí nào thì dám trả gấp ba, thậm chí gấp bốn cho ai bắt sống được chàng để sau đó chúng được cái thú nướng chàng trên giàn hỏa cho sáng danh Chúa. Có thể cái tên dê mặt De Coulevain đột nhiên hiểu ra rằng số phận đã đưa đẩy ân nhân của vợ hắn lên hòn đảo này để nhờ đó mà hắn có cơ hội chấn chỉnh lại công việc làm ăn đang bê bối của mình? Chỉ cần một nửa những lời than thở của De Coulevain phu nhân trong đêm lênh đênh trên con thuyền giữa biển kia là đúng sự thật thì cũng đã đủ để cho rằng không có một quan niệm nào về nguyên tắc hay danh dự có thể ngăn được đại tá De Coulevain.

Và càng nghĩ về tình cảnh của mình, thuyền trưởng Blood càng thêm lo ngại. Chàng cảm thấy mình đã sa chân vào bẫy. Và chàng thậm chí đã nghĩ đến chuyện bất chấp mệt mỏi, ngồi dậy tìm cách chạy ra bến tìm chiếc thuyền đã một lần giúp mình rất đắc lực và phó mặc số mệnh mình cho biển cả. Nhưng cái thuyền ọp ẹp như vậy thì đi được đến đâu? Giải lắm chỉ đến được cái đảo lân cận, mà chúng thấy đều thuộc Anh hoặc thuộc Pháp cả. Trên đất Anh chàng sẽ bị bắt đưa lên giá treo cổ, mà cả đất Pháp chắc cũng chẳng có gì hay ho cho chàng, nếu như ở đây, nơi mà viên quan cai trị có nợ ân tình với chàng lớn như vậy mà tính mạng chàng còn bị đe dọa. Cái duy nhất có thể cứu được chàng là tiền. Khi đó, nếu ngoài biển được tàu nào vớt lên, với một số tiền cần thiết chàng có thể hy vọng rằng người chủ tàu sẽ không hỏi han lời thôi và đồng ý đưa chàng đến Tortuga. Nhưng chàng không có tiền. Và ngoài viên ngọc trai lớn đeo trên tai trái đáng giá khoảng bốn ngàn *real* ra chàng không còn cái gì khác quý giá hơn cả.

Chàng những muốn nguyên rửa cuộc tấn công bằng thuyền độc mộc, cuộc tập kích bọn mò ngọc trai đã đưa đến cái kết thúc thảm hại nợ, đã chia cắt chàng với con tàu của mình, buộc chàng phải vật vờ trôi theo ngọn sóng với

một miếng ván. Tuy thế, vì chửi rửa oán trách những tai nạn cũ cũng chẳng giúp ngăn chặn những tai nạn sắp tới được tí nào nên thuyền trưởng Blood nghĩ rằng buổi sớm mình mất hơn buổi chiều, như người ta nói, vì thế trước hết cần phải ngủ để lấy lại sức cái đã.

Chàng buộc mình phải dậy lúc sáu giờ bởi vì lúc đó thiếu tá Macartney sẽ quay lại và nhờ nhiều năm rèn luyện chàng đã dậy rất sớm giờ như mọi bận. Vị trí của mặt trời báo cho chàng khá chính xác lúc ấy là mấy giờ. Chàng choàng dậy tìm đôi giày da đã được Abraham đánh kỹ, chiếc áo ngoài cũng đã được gả sửa sang đàng hoàng và cuối cùng là bộ tóc giả cũng được gả da đen tốt bụng này không quên chải cẩn thận. Vừa kịp đóng bộ xong thì từ ngoài cửa sổ để ngỏ cũng có tiếng nói lao xao. Thoạt đầu là giọng của Macartney, sau đó là tiếng đại tá De Coulevain niềm nở chào khách:

- Mời ông vào, thưa ông, mời vào.

"Mình dậy vừa đúng lúc" - Blood nghĩ bụng và cho rằng đó là điềm tốt. Chàng rón rén thận trọng xuống nhà dưới. Cả ở cầu thang, cả ngoài hành lang đều không có ai. Đến trước cánh cửa vào phòng ăn chàng dừng lại lắng tai nghe. Từ bên trong vọng ra những giọng nói cố nén. Song những kẻ đang trò chuyện ở đâu đó quá xa - có lẽ ở phòng tiếp theo. Thuyền trưởng Blood nhẹ nhàng mở cửa và bước vào trong. Trong phòng ăn, như chàng đã đoán đúng, cũng không có ma nào. Cánh cửa sang phòng bên đóng không chặt và từ đó vẳng ra tiếng cười của gã thiếu tá. Sau đó Blood nghe thấy giọng ngài đại tá:

- Yên tâm đi. Hẳn nằm trong tay tôi rồi. Tây Ban Nha, như ông vừa nói, sẽ mua hẳn với giá gấp ba, có khi còn gấp bốn nữa. Nghĩa là hẳn sẽ vui lòng bỏ một món tiền lớn ra chuộc mạng, đại để... phải gấp năm số tiền người Anh ấn định. - Ngài đại tá tắc lưỡi khoái trá và nói tiếp. - Tôi có ưu thế hơn ông, thiếu tá ạ, tôi có thể đòi hẳn tiền chuộc, còn một sĩ quan Anh quốc như ông thì không. Bởi vậy, tính đến tất cả những cái đó và nghĩ cho kỹ thì ông phải thấy hài lòng rằng riêng ông sẽ được một ngàn bảng ngon xoi.

- Trời đất ơi! - Macartney rú lên trong cơn giận dữ chính đáng sinh ra bởi lòng ghen tị đen tối. - Ra là ngài trả ơn người ta thế đấy! Ngài định đền ơn người đã cứu mạng vợ ngài thế đấy! Hừ, mẹ khi, may thay, ông không mang ơn gì tôi cả.

- Nay, ta không nên đi lạc đề thì hơn. - Ngài đại tá sa sầm mặt nói.

- Sẵn lòng, sẵn lòng, sẵn lòng thôi. Ngài cứ xì tiền ra, tôi sẽ tránh cho ngài đỡ phải thấy cái mặt tôi ngay. - Có tiếng kim loại xúng xoảng hai lần, như thể có ai đó lần lượt đặt lên bàn hai túi vàng. - Đây là vàng đã đóng thành cộc, mỗi cộc là chục lu-i đúp vàng. Ông sẽ đếm lại chứ?

Tiếp theo là những tiếng lúng búng không nghe rõ một lúc lâu. Sau đó lại vang lên giọng ngài đại tá:

- Bây giờ xin ông hãy ký vào tờ biên nhận này là xong.

- Biên nhận gì?

- Để tôi đọc cho ông nghe! "Bằng giấy này, với chữ ký của tôi kèm theo, xin chứng thực rằng tôi đã nhận của đại tá Jerome De Coulevain số tiền là một ngàn bảng để đổi lại sự ưng thuận của tôi sẽ không có một hành động thù địch nào đối với thuyền trưởng Blood trong lúc này cũng như sau đây, chừng nào ông ta còn là khách của đại tá De Coulevain trên đảo Marie Galante hay ở nơi nào khác. Ngày 10 tháng 7 năm 1699, đã ký".

Ngài đại tá còn đọc chưa xong Macartney đã hét toáng lên:

- Yêu quái phù thủy, đại tá! Ngài điên hay tưởng tôi điên đấy?

- Nhưng ông không thích cái gì mới được chứ? Chẳng nhẽ tôi viết có gì sai hay sao?

Macartney cúi tiết đầm mạnh tay xuống bàn.

- Làm thế ngài trông thông lọng vào cổ tôi còn gì nữa!

- Đó là chỉ trong trường hợp ông muốn xỏ tôi thôi. Nếu không thì tôi lấy gì bảo đảm rằng sau khi đã cầm tiền ông lại không nói hở ra.

- Tôi xin thề với ngài, - Macartney nóng nảy vênh váo nói. - Lời thề của tôi với ngài là đủ lắm rồi.

- À, ra thế! Lời thề của ông! - Gã người Pháp rõ ràng nhạo báng hần. -Ồ không. Lời thề của ông thì đủ làm sao được.

- Ngài sỉ nhục tôi đấy!

- Thôi đi! Ta bàn chuyện làm ăn hăn hoi đi, thiếu tá. Bản thân ông có dám làm ăn với một người mà vai trò của người ấy trong vụ này đã bất tín rồi không?

- Bất tín là thế nào, thưa ngài? Mẹ kiếp, ngài định nói gì đấy?

- Ông chả đồng ý vi phạm bốn phần của mình và nhận tiện hối lộ rồi đấy thôi, như thế chẳng phải bất tín là gì?

- Trời đất ơi! Cũng lạ là được nghe điều đó từ chính mồm ngài, người đã bày ra âm mưu này.

- Tại ông muốn thế đấy chứ. Hơn nữa tôi có làm bộ trong trắng đâu. Thậm chí tôi còn quá cởi mở với ông, đến mức để ông cho tôi là tên vô lại nữa. Nhưng tôi đâu có cần phải vi phạm pháp luật như ông, ông thiếu tá!

Sau những lời được nói ra bằng giọng nhũn nhặn ấy là một lúc im lặng.

Sau đó Macartney lên tiếng:

- Tuy thế tôi vẫn không ký tờ giấy này đâu.

- Ông phải ký tên đóng dấu vào đây, bằng không tôi sẽ không đưa tiền đâu. Ông sợ cái gì mới được chứ, thiếu tá? Xin thề với ông...

- Ngài thề với tôi! Thồ tả dịch hạch! Lời thề của ngài thì hơn gì của tôi?

- Hoàn cảnh biến nó trở nên đáng tin hơn. Tôi không có gì cảm dỗ vi phạm nó cả chứ không như ông. Làm thế tôi chẳng được lợi gì hết.

Thuyền trưởng Blood đã thấy rất rõ rằng một khi thiếu tá Macartney không tát tai tên người Pháp vì những lời nhục mạ kia thì nghĩa là rốt cuộc gã cũng sẽ ký tờ giấy thôi. Chỉ có sự túng bấn đến tuyệt vọng mới khiến gã người Anh phải nhịn nhục như vậy. Vì thế Blood không chút ngạc nhiên khi nghe câu trả lời cậm cẩu của Macartney:

- Đưa bút đây. Ký quách đi cho rảnh.

Lại một lúc im lặng nữa. Sau đó có tiếng ngài đại tá:

- Giờ thì ông đóng dấu vào. Chỉ cần cái nhân của ông là đủ.

Thuyền trưởng Blood không chờ xem sự việc tiếp theo diễn biến ra sao. Những cánh cửa sổ cao hẹp, trông ra vườn lúc đó đang mở. Bên ngoài bóng tối đang xuống nhanh. Thuyền trưởng Blood nhẹ nhàng trèo qua bên cửa và mất hút giữa các lùm cây um tùm. Những dây leo mềm mại quấn quanh các thân cây như bầy rắn. Thuyền trưởng Blood rút dao và cắt một dây leo nhỏ ở dưới gốc.

Rồi thiếu tá Macartney xuất hiện với hai túi da nặng trĩu hai tay trên đường cọ cành lá rườm rà đã tối hẳn; khe khẽ ngâm nga gì đó, gã vấp phải sợi dây chằng ngang đường và ngã huych xuống đất, chửi rủa âm ỉ.

Choáng váng vì bị ngã, gã chưa kịp định thần thì có gì đó đã đè lên lưng và một giọng nói êm ái dễ nghe thì thào vào tai gã bằng tiếng Anh nhưng với âm sắc Ai-len rất rõ.

- Tôi không có trong tay bọn cướp biển của mình, thiếu tá ạ, không tàu, không pháo, và như ông đã nói, không có cả gươm nữa. Nhưng tay tôi còn và cái đầu cũng thế, như vậy là đủ trị được một tên súc sinh đáng bị như ông đấy, thiếu tá.

- Người ta sẽ treo cổ mày lên, thuyền trưởng Blood, thề có Chúa! - Macartney ngạt thở gầm gừ.

Gã giẫy giụa thật lực, cố thoát ra khỏi đôi tay như gọng kìm thít chặt. Ở tư thế như vậy gươm không giúp gì được gã nên gã cố thò được vào túi để móc súng, nhưng làm vậy gã chỉ tổ khiến thuyền trưởng Blood biết được ý định của gã và lập tức tước ngay khẩu súng.

- Nằm im, - thuyền trưởng Blood ra lệnh, - không tôi bắn vỡ sọ ông bây giờ.

- Quân Juda khốn nạn! Đồ trộm cướp! Đồ cướp biển! Mày giữ lời như thế đấy à?

- Tao không có thề bồi gì với mày hết, đồ vô lại dơ dáy. Mày thông đồng với thằng Pháp kia chứ không phải với tao. Hắn đã mua mày để mày phản bội bản phận. Tao không có dính gì vào việc đó cả.

- Mày nói láo, đồ chó! Hai đứa chúng mày đều là quân lừa đảo đồn mạt, thề có địa ngục, là chúng mày thông đồng với nhau rồi.

- Đây mới là một sự sỉ nhục vô lý và rất lỗ bịch nữa. - Thuyền trưởng Blood nói.

Macartney lại chửi bới om sòm.

- Ông nói nhiều quá đấy, - thuyền trưởng Blood nhận xét và hết sức thông thạo trở báng súng lục gỗ nhẹ hai phát vào đầu gã.

Gã thiếu tá rùn tay, đầu ngoẹo sang một bên cứ như gã vừa thiếp đi bất chợt vậy.

Thuyền trưởng Blood đứng lên nhìn quanh. Xung quanh tối đen và im ắng. Chàng cúi xuống nhặt hai cái túi da Macartney đánh rơi lúc ngã, buộc túm chúng lại bằng chiếc khăn của mình và đeo lên cổ. Sau đó chàng xốc gã thiếu tá đang bất tỉnh lên lưng và chệnh choạng dưới hai gánh nặng ấy theo đường cây lằn mò ra cổng.

Đêm nóng bức, ngột ngạt. Macartney khá nặng nên thuyền trưởng Blood mệt bở hơi tai. Nhưng chàng vẫn cắn răng bước tới và đi ngang qua hàng rào nghĩa địa đứng vào lúc trăng bắt đầu lên. Vắt cái khối nặng trên lưng lên vách, chàng ném nó qua bên kia hàng rào rồi cũng trèo sang theo. Được hàng rào che khuất, dưới ánh trăng, chàng nhanh nhẹn trói chân tay gã thiếu tá bằng chính thắt lưng của gã. Thay vì nùi giẻ, chàng tống vào mồm gã vài lọn tóc giả của gã và buộc chặt cái miếng tọng chẳng ngon lành gì ấy bằng chiếc khăn quàng của viên thiếu tá, chỉ để chừa lỗ mũi để thở.

Xong xuôi đầu đấy thì Macartney đã mở mắt và hung hăng nhìn chàng.

- Phải, phải chính tôi đây, người bạn cũ của ông là thuyền trưởng Blood đây. Tôi đang cố thu xếp để ông qua đêm thật tiện nghi. Sáng mai, lúc người ta tìm thấy ông, ông tha hồ nói phét với họ thế nào thì nói để khỏi phải giải thích cái điều mà ông không sao giải thích nổi này. Chúc ông một đêm tốt lành và nhiều giấc mơ thú vị, ông thiếu tá thân mến.

Chàng trèo qua rào và rảo bước ra phía biển.

Ngoài bến đầm thủy thủ Anh đã đưa thiếu tá từ tàu "Royal Duchess" lên bờ đang vật vờ chờ gã quay về. Vài người địa phương đang giúp một thuyền cá mới về dỡ lưới. Không ai để ý gì đến thuyền trưởng Blood lúc đó đang đi đến phía cuối kè, nơi chàng cập thuyền vào ban sáng. Trong cái hòm mà chàng bỏ các túi vàng vào vẫn còn một tí đồ ăn lấy được trên tàu "Estremadura" đêm trước. Chàng không dám kiếm thêm dự trữ lương thực ăn mà chỉ đem hai cái thùng nhỏ lên giếng lấy nước ngọt.

Xong xuôi, chàng nhảy xuống thuyền, tháo dây và ngồi vào chèo. Chàng còn phải qua một đêm nữa giữa biển. May mà cũng như đêm trước, biển lặng, thẳng hoặc một cơn gió nhẹ thoảng qua lại cũng thuận đường đến Guadeloupe, nơi chàng chọn làm đích.

Ra khỏi vịnh, chàng giương buồm và nhắm hướng bắc dọc theo bờ biển, nơi những vách đá thấp đổ bóng đen thẫm xuống mặt biển lặn tẩn như bạc dưới ánh trắng. Con thuyền nhẹ nhàng lướt trên mặt nước bạc lỏng ấy và chẳng mấy chốc hòn đảo đã ở lại phía sau. Phía trước là biển khơi và một đoạn đường mười dặm.

Đến gần Grande Terre, hòn đảo phía đông trong hai đảo chính của Guadeloupe, thuyền trưởng Blood quyết định dừng lại chờ trời sáng. Khi bình minh lên và gió cũng trở mạnh, chàng qua khỏi Sainte Anne mà không gặp một tàu nào nên lại vòng qua đảo đâm lên hướng Đông Bắc và khoảng hai giờ sau đã đến gần Port du Moule.

Trong bến có chừng nửa tá tàu bè, thuyền trưởng Blood ngắm nghía chúng thật kỹ cho đến khi để ý đến một chiếc tàu nhỏ hai cột buồm đen sì, bụng to lặc lè như kiểu tàu của xứ Flamand¹⁵[1] khiến người ta đoán được ngay quốc tịch của nó. Thuyền trưởng Blood cập thuyền vào mạn chiếc tàu này và tự tin trèo lên boong.

- Tôi cần đến ngay bờ biển phía Bắc của Hispaniola thuộc Pháp, càng nhanh càng tốt, - chàng bảo tay chủ tàu mặt khó dăm dăm. - Tôi sẽ trả hậu nếu ông đưa tôi đến đấy.

Gã Hà Lan nhìn chàng không được niềm nở cho lắm.

- Nếu ông vội thế thì đi mà tìm tàu khác. Tôi đi Curaçao cơ.

- Thì tôi chả nói là trả hậu đấy thôi. Bốn chục ngàn *real* chắc sẽ bù đắp chỗ thời gian chậm trễ đó.

- Bốn chục ngàn! - Gã Hà Lan ngạc nhiên nhìn chàng. Số tiền đó vượt quá tất cả những gì gã hy vọng kiếm được trong cả chuyến đi. - Ngài là ai, thưa ngài?

- Cái đó quan trọng lắm sao? Tôi là người sẵn sàng trả bốn chục ngàn.

Tay chủ chiếc tàu hai cột buồm nheo cặp mắt nhỏ tí liếc nhìn chàng.

- Ngài sẽ trả tiền trước chứ?

- Trả trước một nửa. Còn lại đến nơi tôi mới lấy được. Nhưng ông cứ việc giữ tôi lại trên tàu đến khi tôi trả hết tiền.

Sợ gã Hà Lan lừa mình, Blood quyết định không nói thật rằng chàng đã có đủ tiền mang theo trong người.

- Thế thì đêm nay có thể xuất phát được. - Tay chủ tàu nói dần từng tiếng.

Blood đưa luôn cho gã một trong hai túi vàng. Túi kia chàng giấu dưới đáy thùng nước trong sạp thuyền và nó cứ nằm nguyên đấy cho đến bốn hôm sau, khi chiếc tàu này vào đến eo biển giữa Hispaniola và Tortuga.

Đến đây thuyền trưởng Blood bỗng tuyên bố rằng chàng muốn lên bờ, trả nốt cho gã chủ chiếc tàu này số tiền còn lại và xuống thuyền của mình: Khi gã chủ tàu nọ trông thấy chiếc thuyền không rẽ sang Hispaniola mà lại đâm ngang vào Tortuga, sào huyệt của bọn cướp biển, thì bấy giờ những nghi hoặc vẫn day dứt gã mới được khẳng định. Tuy nhiên bề ngoài gã vẫn phớt tỉnh như không. Gã là người duy nhất ngoài thuyền trưởng Blood đã vớ bẫm trong vụ làm ăn được ký kết trên đảo Marie Galante.

Thế là cuối cùng thuyền trưởng Blood đã về đến Tortuga với đám cướp đang khóc than cho cái chết của chàng.

Rồi một tháng sau, cùng với toàn bộ hạm đội của mình gồm năm chiếc tàu lớn chàng lại đến Basseterre để gặp đại tá De Coulevain, kẻ mà chàng nghĩ rằng có chuyện cần phải thanh toán với nhau.

Sự xuất hiện của chàng trong bến cùng một hạm đội hùng mạnh như vậy đã làm cho không những dân chúng mà cả đồn binh nữa phải hoảng hồn. Thế nhưng chàng đến quá muộn. Cuộc viếng thăm của chàng đã không thể khiến đại tá De Coulevain lo ngại được nữa vì ngài đã bị bắt và giải về Pháp rồi.

Những tin tức đó chàng nhận được từ mồm vị chỉ huy mới của quân đồn trú Marie Galante là đại tá Sancerre. Ông này đón tiếp thuyền trưởng Blood với đầy đủ lễ nghi phù hợp với một tay cướp biển có năm chiếc tàu lớn vũ trang đầy đủ chòm chòm trong vụng tàu.

Thuyền trưởng Blood thở dài thất vọng khi nghe tin đó.

- Tiếc quá! Thế mà tôi còn phải nói mấy câu với ông ta. Với lại còn trả một món nợ nho nhỏ nữa.

- Một món nợ nho nhỏ khoảng bốn chục ngàn *real*, có phải không ạ? - Tay người Pháp hỏi.

-Ồ, mẹ khi, ra ngài cũng rành gớm!

- Khi quan tổng chỉ huy quân Pháp ở Mỹ đến đây xác minh trường hợp bọn Tây Ban Nha tấn công Marie Galante, ngài phát hiện thấy đại tá De Coulevain đã thụt két một số tiền bằng ngàn ấy trong ngân khố thuộc địa của Pháp. Bằng chứng là một giấy biên nhận tìm thấy trong giấy tờ của ngài De Coulevain.

- Ra ông ta lấy tiền ở đây đây!

- Vâng, đúng thế. - Bộ mặt ngài chỉ huy đồn binh nghiêm lại. - Trộm cướp là một trọng tội và một việc làm điểm nhục, thưa thuyền trưởng Blood.

- Tôi biết chứ. Chính tôi đây cũng làm cái việc ấy không ít.

- Và chắc chắn ông ta sẽ bị treo cổ, cái ông De Coulevain khốn khổ ấy.

Thuyền trưởng Blood gật gù.

- Chắc chắn là thế. Nhưng chúng ta nên tiết kiệm nước mắt, đại tá thân mến ạ, để nhỏ xuống thi hài ai đó xứng đáng hơn.

Chú thích:

16[1] Vùng Flamand là một trong 3 vùng của Vương quốc Bỉ, nằm ở phía Bắc đất nước. Vùng Flamand bao gồm 5 tỉnh: Antwerp, Limburg, Đông Flanders, Tây Flanders và Flemish Brabant.

Bước gang hồ của thuyền trưởng Blood

Dịch giả: Trịnh Huy Ninh và Bùi Chuẩn

Chương 10

DÂY ĐÁ GALLOWS

Bây giờ không tài nào xác định nổi có phải dây đá Gallows mang cái tên đó sau những sự kiện mà tôi sắp kể ở đây hay từ trước đây nó đã được gọi như thế trong đám dân đi biển. Trong cuốn nhật ký tàu của mình Jeremy Pitt không nhắc đến việc này và vị trí của hòn đảo bé tẹo ấy bây giờ khó mà xác định thật chính xác được. Tuy nhiên chúng tôi đã biết rõ. Các thông tin này chúng tôi vẫn lấy từ cuốn nhật ký tàu mà Pitt đã ghi chép trên tàu "Arabella". Hòn đảo đó thuộc quần đảo Albuquerque và nằm trong khoảng 12° vĩ Bắc, 85° kinh Tây, cách Porto Bello chừng sáu mươi dặm về phía Đông Bắc.

Đó chẳng qua là một dãy núi đá chỉ có chim biển lai vãng và rùa đến đây đẻ trứng ở bãi cát vàng trong cái đầm với các vách đá bao quanh phía đông hòn đảo. Bờ cát ở đây thụt chúi xuống nước mãi độ sâu sáu chục sải và muốn vào cái đầm bốn phía vách đá bao quanh đó chỉ có thể đi qua một con lạch hẹp như một khe núi, bề ngang không quá 20 mét.

Một ngày tháng tư năm 1688 thuyền trưởng Easterling đã ghé vào cái vụng hoang vắng biệt lập này trên chiếc tàu buồm ba mươi pháo của mình cùng

với hai tàu nữa tạo thành hạm đội của hắn: chiếc tàu ba cột buồm hai mươi pháo "Hermes" do Rodger Galloway chỉ huy và chiếc tàu hai cột buồm với hai mươi pháo "Vaillant" do Crosby Pike chỉ huy. Pike trước đây từng theo thuyền trưởng Blood và bây giờ gã đã hiểu là mình nhằm thế nào khi bỏ chàng đi theo tên khác.

Hắn độc giả vẫn chưa quên tên vô lại Easterling, kẻ đã một lần thử độ sức với Peter Blood khi chàng còn chưa theo nghiệp cướp biển, chưa quên cả chuyện việc đó đã đưa *mister* Easterling đến những hậu quả thảm hại thế nào: tàu hắn bị đánh đắm, còn bản thân hắn thì bị tổng lên bờ.

Song bằng sự nhẫn nại và bền gan, những đức tính mà cả quân đạo tặc lẫn người lương thiện đều có, dần dần Easterling đã chiếm lại được địa vị cũ và lại xuất hiện trên sóng nước biển Caribe, thậm chí còn cầm đầu một hạm đội mạnh hơn xưa nhiều.

Theo lời Peter Blood, đó là một tên hải tặc bình thường, khát máu và không biết thương xót, thiếu cả chút ít tín nghĩa sơ đẳng mà bọn trộm cướp vẫn còn giữ được. Bọn lâu la của hắn là một lũ đầu trâu mặt ngựa bất tri, đủ mặt các dân tộc, không thêm biết bất kỳ một thứ kỷ luật hay pháp luật nào hết ngoài một luật duy nhất - luật chia chác công bằng đồ cướp được. Chúng cướp tất, không trừ một ai. Chúng tấn công các tàu Anh và Hà Lan cũng chẳng khác gì các *galleon* Tây Ban Nha và ở trường hợp nào cũng tàn ác như nhau.

Tuy nhiên, bất chấp cái tiếng tăm bất hảo mà ngay cả trong bọn cướp biển với nhau cũng truyền tụng, không hiểu sao Easterling vẫn lôi kéo được một trong các thuyền trưởng của Peter Blood - gã Crosby Pike gan lì và quả cảm cùng chiếc tàu hai cột buồm có hai mươi pháo của gã và một thủy thủ đoàn tinh nhuệ gồm một trăm ba mươi tên. Miếng mồi nhử vẫn là câu chuyện huyền thoại cũ rích về kho báu của Morgan mà Easterling đã một lần mồi chài thuyền trưởng Blood nhưng không thành.

Thế rồi hắn lại nhai lại câu chuyện cũ mèm về kho báu của Morgan chôn đâu đó trong eo đất Panama, trên bờ sông Chagres, ở chỗ mà chỉ có một mình hắn, một mình Easterling, với cả tay Morgan quá cố nữa hay biết thôi.

Đạo trước Peter Blood đã nghe câu chuyện này với một vẻ coi thường giễu cợt, song Pike vẫn cần câu bắt kẻ Peter Blood công khai tỏ ý nghi ngờ về sự tồn tại của kho báu đó và khuyên ngăn Pike đừng chơi với một tên khôn nạn liều lĩnh như Easterling.

Peter Blood thật lòng thương hại gã Pike cả tin và không để bụng oán gã; đúng hơn chàng thậm chí còn buồn thay cho tên chiến hữu của mình, lo rằng hắn sẽ phải hứng chịu những hậu quả nặng nề bởi việc ly khai của mình.

Lúc ấy Peter Blood đang trù tính một cuộc hành binh đến eo Darien nhưng thấy khôn ngoan hơn là nên hoãn lại ít lâu bởi vì sự xuất hiện của Easterling ở eo đất có thể làm bọn Tây Ban Nha đề phòng, và thế là năm chiếc tàu lớn của Blood tạm thời chỉ rong ruổi không có mục đích rõ rệt trên biển. Tình hình vào đầu tháng tư năm 1688 là như vậy và Blood cuối cùng đã quyết định tập trung hạm đội của mình vào cuối tháng năm ở đảo Mosquito để bàn lại về cuộc hành quân đến Darien.

"Arabella" đi xuống phía nam qua eo Trên Gió, sau đó quay sang đông đi dọc bờ nam Hispaniola và mũi Tiburon khoảng hai mươi dặm thì đụng phải một tàu buôn Anh bị tai nạn. Nhờ biển lặng nên sau khi chuyển hết pháo và các vật nặng khác sang mạn trái để sóng khỏi hất nước vào các lỗ thùng toang hoác bên mạn phải, thủy thủ đoàn còn cố giữ cho tàu nổi trên mặt nước được. Cột buồm giữa và các giằng buồm đứt gãy đã nói lên một cách hùng hồn là con tàu gặp phải tai nạn loại nào mà Blood cho rằng đây là do bàn tay bọn Tây Ban Nha gây ra. Thế nhưng khi vội vàng đến cứu chiếc tàu sắp chìm chàng mới biết rằng nó vừa bị thuyền trưởng Easterling tấn công; cướp phá xong hắn còn hạ sát quá nửa thủy thủ đoàn và hành hình một cách tàn khốc viên thuyền trưởng vì ông này đã không chịu đầu hàng ngay theo mệnh lệnh của hắn.

"Arabella" dùng dây kéo chiếc tàu này đến tận Port Royal và thả nó cách bờ khoảng mười dặm, không dám vào gần hơn để khỏi bị hải đội Jamaica chú ý. Từ đây chiếc tàu bị nạn có thể tự lết về bến được rồi.

Nhưng sau đó "Arabella" không quay mũi sang phía đông mà tiếp tục xuống hướng nam đến Main. Về nguyên nhân thúc đẩy Peter Blood đổi hướng đi được chàng giải thích cho người lái tàu của mình là Jeremy Pitt thế này:

- Phải xem thằng khốn kiếp Easterling làm gì đằng ấy. Ừ, Jeremy Pitt, phải... Mà không chừng chẳng phải chỉ xem thôi đâu...

Thế là họ đi về phía nam bởi vì Easterling cũng mất dạng ở phía đó. Những lời ba hoa của hắn về kho báu của Morgan, như chúng ta đã biết, Blood chẳng mấy tin. Chàng cho rằng đó là hắn bịa ra nhằm bịp những kẻ cả tin

kiểu như Pike và rủ rê chúng vào toán của mình. Nhưng lần này thì chàng đã nhầm, như ít lâu sau đó mới rõ.

Đi dọc quần đảo Mosquito, Blood tìm ra một chỗ trú đậu thuận tiện và an toàn cho tàu mình trong một vụng nhỏ của một trong vô số những hòn đảo ở đầm Chiriqui. Chàng quyết định bỏ neo ít lâu trong cái vụng rất kín đáo này và nhờ những người da đỏ thân thiện ở Mosquito giúp việc do thám, theo dõi hành động của Easterling ở cách đó khoảng hai mươi dặm. Những người da đỏ cho chàng hay rằng Easterling đang bỏ neo phía Tây châu thổ sông Chagres, đổ lên bờ ba trăm rưỡi lâu la và cùng với chúng đi sâu vào eo đất. Biết số lượng gần đúng trong các đội tàu của Easterling, Blood nhắm tính rằng hẳn để lại không quá một trăm tên để bảo vệ tàu.

Trong khi đó thuyền trưởng Blood quyết định nghỉ ngơi một tí. Nằm dài trên chiếc trường kỷ bằng sậy đặt ở sau lái dưới một cái trướng căng vôi, bởi vì cái nóng đã trở nên không chịu nổi, chàng đắm mình trong những dòng thơ của Horatius hay truyện của Suestonius, tìm thấy trong đó một món ăn khá hấp dẫn cho trí tưởng tượng của mình. Còn khi chàng nảy ra ý muốn không chỉ trau dồi trí óc mà còn rèn luyện cả cơ bắp nữa thì chàng xuống bơi dưới đầm nước trong xanh như ngọc lam hay leo lên bãi cát có những rặng dừa bao quanh của hòn đảo hoang này, giúp bọn thuộc hạ bắt rùa và đốn cây để làm củi nướng món thịt rùa béo ngậy.

Lâu lâu các thám báo da đỏ của chàng lại đưa tin đến: Easterling đụng độ với một toán quân Tây Ban Nha, mà bọn này chắc đã nghe đồn về cuộc đổ bộ của đám cướp biển. Sau đó Blood được báo rằng Easterling đã lại quay ra bờ biển. Hai hôm sau lại có tin về một cuộc chạm trán mới giữa Easterling và bọn Tây Ban Nha, bọn cướp biển thiệt hại nặng tuy đã đánh lui được địch quân. Cuối cùng lại có tin về một trận đánh thứ ba, lần này thì do một kẻ đã trực tiếp tham chiến kể lại, mà lại có một vài chi tiết rất quý giá đối với thuyền trưởng Blood.

Tin này do một thủy thủ trong đội tàu của Pike mang đến - đó là con sói biển già đời Kenly, vốn là dân sơn tràng bỏ nghề từ thời còn trẻ để theo nghiệp sông nước. Trong lúc đánh nhau gã bị đạn gãy đùi và khi rút lui ra bờ biển Easterling đã bỏ gã ở lại một mình với vết thương cho chết. Bọn Tây Ban Nha không nhìn thấy gã và gã đã bò được vào bụi, những người da đỏ theo dõi trận đánh đã tìm được gã ở đó đem về. Họ đã cứu giúp gã và săn sóc gã rất tận tình, cố giữ được mạng sống cho gã để sau này gã kể lại mọi điều gã biết cho thuyền trưởng Blood. Bằng thứ tiếng Tây Ban Nha bập bõm, họ đã

thuyết phục gã khỏi phải lo gì bởi vì họ sẽ đưa đến chỗ *Don Pedro Sangre*.

Những người da đỏ thận trọng khiêng kẻ bị thương lên tàu "*Arabella*" và Peter Blood đã trở hết tài nghệ thầy thuốc của mình để xử lý vết thương mừng mủ khủng khiếp của gã. Sau đó trong gian buồng sĩ quan tạm thời được dùng làm trạm cứu thương, Kenly đã cay đắng kể hết cho Blood nghe những rủi ro của mình.

Kho báu của Morgan quả có thật. Và giá trị của nó còn vượt cả những lời ba hoa của Easterling nữa. Lúc này bọn cướp biển đang chuyển động của ra bờ biển chỗ các tàu đang đợi. Nhưng lấy được nó đã phải trả giá đắt, đặc biệt người của thuyền trưởng Pike tổn thất nhiều hơn cả - chính vì thế Kenly mới kể chuyện này với giọng cay đắng như vậy. Trên đường đi và về chúng nhiều lần phải đánh nhau với bọn Tây Ban Nha, một lần còn bị cả người da đỏ tập kích nữa. Quân số chúng hao hụt dần vì sốt rét và những chứng bệnh nhiệt đới ấy, nơi muỗi vắt phải nói là đã ăn thịt chúng. Theo tính toán của Kenly thì sau trận đánh cuối cùng, lần gã bị thương, từ ba trăm rưỡi tên đổ bộ lên bờ chỉ còn sống sót không quá hai trăm. Nhưng bậc nhất là đội tàu của thuyền trưởng Pike chỉ còn lại có hai chục đứa. Thế mà theo lệnh của Easterling, Pike đã đổ lên bờ một trăm ba chục tên, nhiều hơn hẳn các thuyền trưởng các tàu khác còn lại, và để lại trên tàu "*Vaillant*" vền vền có hai chục mống, trong khi các tàu khác chỉ đưa lên bờ mỗi tàu có năm chục tên.

Suốt dọc đường Easterling cứ bắt Pike và người của gã đi tiên phong vì vậy dễ bị tấn công là bọn này phải lãnh đòn chính. Rõ ràng là Pike đã bất bình và phản đối. Càng ngày gã càng thêm bất bình và phản đối tợn, nhưng được tên thủ hạ Rodger Galloway chỉ huy tàu "*Hermes*" hùa vào, Easterling o ép Pike và rốt cuộc đã buộc gã phải tuân lệnh. Người của Pike cũng không thể làm gì nổi vì ít, và càng ngày càng ít hơn nên bọn kia chiếm số đông áp đảo, thừa dịp lấy thịt đè người. Dù tất cả những kẻ sống sót có ra được đến bờ biển đi nữa thì trong đội tàu của Pike bây giờ chỉ còn không quá bốn chục tên, còn trên hai tàu còn lại tổng cộng có đến gần ba trăm. - Đây, anh thấy thằng chó Easterling chơi chúng tôi thế nào chưa, thuyền trưởng? - Kenly âu sầu kết thúc câu chuyện. - Nó bịp chúng tôi. Còn giờ này nó với thằng Galloway, hai thằng khốn nạn nhất trên đời, nắm trong tay một lực lượng lớn đến nỗi Crosby Pike đến mở mồm cãi cũng không dám kia. Quả thật cái ngày chúng tôi kéo tàu "*Vaillant*" để bỏ anh đi theo cái thằng mất giống Easterling đúng là một ngày đen đui, cầu cho thằng khốn ấy chết tiệt đi với cả kho báu của nó!

- Phải, - thuyền trưởng Blood dăm chiêu thốt lên. - Tôi e rằng với thuyền trưởng Pike thì kho báu đó quả thật đi đứt rồi.

Chàng nhẹ nhàng từ chiếc ghế đặt cạnh giường kẻ bị thương đứng dậy, cao dong dong, đầy sức lực và vẻ hài hòa trong chiếc quần chần đen đến đầu gối bó sát lấy đùi, chiếc *camisole* thêu ngân tuyến với tay áo bằng nhiễu trắng bùng bùng. Chiếc áo khoác đen dát bạc chàng đã cởi ra lúc bắt tay vào làm phận sự thầy thuốc. Chàng phẩy tay cho gã da đen mặc áo choàng trắng bùng bùng nước, vải xô và panh gấp đi ra. Còn lại một mình với Kenly, chàng bắt đầu đi đi lại lại trong buồng. Những ngón tay thon mảnh của chàng trầm ngâm vầy vò những lọn tóc giả đen nhánh, trong đôi mắt xanh nhạt xuất hiện ánh thép lạnh lẽo.

- Tôi nghĩ Easterling sẽ nuốt chửng Pike mà không bị nghẹn đâu, như nuốt một con tép mà thôi.

- Chính thế đấy, thuyền trưởng. Cái kho báu, thổ tả bắt nó đi, chúng tôi còn xoi mói trông thấy nó - cả tôi, cả anh em trên tàu "Vaillant" lẫn thuyền trưởng Pike. Còn mang được xác về đã là may rồi. Tôi thì tôi nghĩ thế đấy, thuyền trưởng.

- Cả tôi cũng vậy, thế đấy! - thuyền trưởng Blood góp. Nhưng một nếp nhăn bướng bỉnh hằn trên khóe miệng nghiêm nghị mím chặt của chàng.

- Anh không thể ra tay lập lại công bằng tín nghĩa trong vụ này theo đúng luật lệ "Hải hồ huỳnh đệ" được sao, thuyền trưởng?

- Tôi đang nghĩ đến chuyện ấy đây. Giá như tôi có đủ các tàu của mình ở đây tôi sẽ đến đấy ngay lập tức và không để hấn làm càn rồi. Nhưng chỉ với một tàu... - Blood nhún vai. - Easterling có ưu thế quá lớn. Tuy vậy cứ để tôi xem xem có thể làm gì được không đã.

Không chỉ một mình Kenly cho rằng ngày con tàu "Vaillant" theo bọn Easterling là ngày đen đủi. Tất cả những tên còn sống sót trong đội tàu đều nghĩ thế, kể cả thuyền trưởng Pike. Lúc đó gã đã đầy linh cảm đen tối và điều đó đã trở thành sự thật vào buổi sáng sau khi các tàu rời khỏi cửa sông Chagres bỏ neo ở dãy đá Galloway nói ở trên.

Tàu "Avenger" của Easterling vào cái vịnh hình bán nguyệt bé tẹo ấy trước

và bỏ neo ở gần bờ. Đi thứ hai là "Hermes". "Vaillant" bây giờ mới khóa đuôi, vì thiếu chỗ nên đành phải thả neo giữa con lạch hẹp. Thành thử trong trường hợp bị tấn công đội tàu của Pike lại ở vào vị trí hiểm nghèo nhất: tàu của gã che cho các tàu khác như một tấm khiên.

Thuyền phó của Pike là Trenam, một gã trai xứ Coruwel cứng đầu, ngay từ đầu đã phản đối quyết định sát nhập vào bọn Easterling của Pike, hiểu ngay cách bố trí tàu như thế sẽ dẫn đến đâu nên gã không ngại mất mặt và đề nghị Pike nhân đêm tối nhả neo bán xới để tránh tai vạ tồi tệ hơn, bỏ mặc Easterling với đồng của của hắn. Nhưng Pike vốn là tay can trường không ưa những trò tắt mắt nên đã bác lời khuyên nhút nhát ấy.

- Mẹ khi, thằng Easterling chỉ cần có thể thôi! - Gã vặc. - Không, chúng ta đáng được hưởng phần mình và chừng nào chưa nhận được thì ta sẽ không đi đâu hết.

Gã Trenam khôn ngoan lắc cái đầu tóc vàng.

- Hừ, cái đó còn xem Easterling nghĩ thế nào đã. Nó bây giờ đã đủ mạnh để ép ta tuân theo, còn tà tâm của nó thì có thừa để bày ra bất kỳ một trò đùa giả nào, nếu không thế thì tôi chỉ là thằng đàn độn có hạng, chẳng hiểu việc đời gì hết.

Nhưng Pike một mực cả quyết rằng gã chấp cả hai chục thằng Easterling nên Trenam đành im.

Sáng hôm sau, nhận tín hiệu từ kỳ hạm, Pike bước lên tàu "Avenger" vẫn với vẻ quả quyết như vậy.

Trong buồng thuyền trưởng, ngài Easterling ăn mặc cầu kỳ quái đản còn có cả Galloway mặc quần da rộng thùng thình và áo vải thô theo cách ăn mặc muôn thuở của bọn cướp biển. Easterling to lớn, dềnh dàng, da cháy nắng, trông còn khá trẻ. Hắn có đôi mắt đẹp, bộ râu đen xồm xoàm và hàm răng trắng, lóe lên chói mắt mỗi khi hắn cười. Còn Galloway thì thấp, đậm, rất giống một con đười ươi: đôi tay dài quá khổ, đôi chân ngắn ngùn rần đánh và bộ mặt nhăn nheo với đôi mắt ti hí lóe lên độc ác dưới cái trán thấp hằn lên những nếp nhăn, rõ ra bộ mặt khi đột.

Hai tên thuyền trưởng đón Pike với vẻ thân mật phô trương, mời gã ngồi vào cái bàn bừa bộn của chúng, rót rượu rum cho gã và uống mừng sức khỏe của

gã, sau đó thuyền trưởng Easterling chuyển sang công việc.

- Bọn tôi cho gọi anh sang đây bởi vì bây giờ có thể nói chúng ta có cùng một mối quan tâm, thuyền trưởng ạ. Đó là cái đồng của kia. - Hấn chỉ vào những cái rương đựng châu báu. - Phải chia luôn cho xong. Khỏi phải lòi thoi phiền phức rồi mạnh ai muốn đi đâu thì đi.

Nghe đến câu mào đầu đầy hứa hẹn như vậy, Pike thấy nhẹ cả người.

- Thế nào, anh tính giải tán hạm đội luôn à? - Gã thờ ơ hỏi.

- Xong việc rồi tôi cần quái gì nó nữa? Tôi với Rodger đây tính giải nghệ. Chúng tôi đang nghĩ ôm tiền về quê. Chắc tôi sẽ tậu một trang trại đâu đó ở Devon. - Easterling khoan khoái tùm tùm cười.

Pike cũng cười nhưng không nói gì. Gã không phải đứa thích nói tầm phào, bộ mặt phong trần ngiệt ngã của gã chứng tỏ rõ ràng như vậy.

Easterling đằng hắng rồi tiếp:

- Vậy thế này, tôi với Rodger tính rằng nên thay đổi chút ít trong giao kèo của chúng tôi cho công bằng. Bọn mình đã thỏa thuận với nhau rằng tôi sẽ ăn một phần năm, sau đó chỗ còn lại sẽ chia đều làm ba phần cho ba đội tàu của chúng ta.

- Đúng, chúng ta đã thỏa thuận như thế và tôi thấy như vậy là đúng và công bằng rồi, - Pike nói.

- Nhưng tôi với Rodger đây đã cân nhắc kỹ càng mọi điều và bây giờ thấy hơi khác.

Pike định mở mồm phản đối nhưng Easterling đã cướp lời:

- Tôi với Rodger không thể nào đồng ý để anh nhận một phần ba cho ba chục con người của anh, còn chúng tôi cũng chỉ được một phần ba trong khi mỗi tàu chúng tôi có những trăm rưởi người.

Thuyền trưởng Pike nổi nóng:

- À hóa ra vì thế mà mày cô tình đưa đầu chúng tao ra hứng đạn của bọn Tây

Ban Nha đấy! Mày muốn bọn tao chết sạch đi kia! Còn bây giờ thì rõ ràng chúng tao còn chưa được một phần tư quân số!

Cặp lông mày đen thưa của Easterling chau lại trên sống mũi, mắt hấn long lên hung hãn.

- Anh ăn nói kiểu gì thế, thuyền trưởng Pike? Làm ơn giải thích xem cái quái gì thế nào?

- Đúng là vu khống, - Galloway lạnh lùng chêm vào. - Một sự vu cáo bản thủ.

- Đó không phải là vu khống mà là sự thật rành rành. - Pike nói.

- Sự thật rành rành cơ à, ra thế đấy!

Easterling mỉm cười và gã Pike quả quyết gây gò, gân guốc cảm thấy có chuyện không lành. Đôi mắt khi đột sáng lòe của Galloway nhìn gã với một ánh cười là lạ. Tựa hồ ngay trong bầu không khí của gian phòng ngột ngạt bề bọn này đã mang sẵn sự đe dọa. Trước mắt Pike thoáng qua những hình ảnh đã man tàn bạo và thú vật - sự tàn bạo và thú vật mà gã đã chứng kiến không phải một lần trong suốt chuyến đi biển với Easterling. Gã nhớ lại lời thuyền trưởng Blood can ngăn gã đừng hợp tác với con người đê tiện và xảo quyệt ấy. Nếu trước đây gã còn chưa dám chắc rằng Easterling cố tình đưa thủ hạ của gã ra đỡ đòn thì bây giờ gã đã không còn một tí mơ hồ nào trong chuyện đó nữa.

Pike như người mộng du chợt sức tỉnh và thấy rằng chỉ còn một bước nữa là gã rơi xuống vực thẳm. Bản năng sinh tồn buộc gã phải hạ giọng, vì nếu không thì một viên đạn sẽ hạ gã thẳng cẳng, gã biết lắm. Hất mái tóc đầm mồ hôi dưới trán lên, gã buộc mình phải trả lời một cách từ tốn.

- Tôi muốn nói một câu thế này: chúng tôi mất nhiều người thì cũng vì việc chung cả. Những người còn sống sẽ bảo rằng thay đổi điều kiện giao kèo bây giờ là thất tín...

Pike còn đưa ra các lý lẽ khác nữa. Gã nhắc Easterling nhớ luật lệ hiện hành trong "Hải hồ huynh đệ" mà theo đó cứ hai đứa một tạo thành một cặp chiến hữu và thừa kế của nhau theo thỏa thuận riêng. Chỉ riêng một điều đó thôi, nhiều đứa trong đội tàu có tên cùng cặp tử trận sẽ coi mình là bị lừa nếu thay

đổi các điều kiện chia chác và bị mất phần thừa kế mà chúng được hưởng.

Easterling ngồi nghe, há mồm cười ngang ngược, sau đó hấn cau mày.

- Cái đội tàu ghẻ lở của mày thì việc chó gì đến tao? Tao là đô đốc của chúng mày và một lời tao nói ra là luật pháp.

- Thì đúng thế, - Pike nói. - Cái giao kèo tôi với anh ký kết cũng đã có lời của anh làm bằng rồi.

- Vứt cha cái giao kèo đi! - Thuyền trưởng Easterling gầm lên. Hấn nhảy đứng dậy, lưng lửng như ngọn tháp gùn đưng vào trần, dậm dọ bước đến trước mặt Pike và nói dần từng tiếng. - Tao đã bảo rồi: từ khi ký giao kèo đến giờ hoàn cảnh đã thay đổi. Quyết định của tao quan trọng gấp mấy những thứ giao kèo vớ vẩn ấy, mà tao thì tao bảo: "Vaillant" có thể nhận được một phần mười, thế thôi. Và tao khuyên mày đồng ý đi kéo muợn, không thì mày sẽ biết thế nào là: chó bao giờ dòm dò những thứ rằng mình không nhá được.

Pike nhìn hấn, thở hỏn hển. Gã giận tái mặt, song sự khôn ngoan vẫn thắng thế.

- Hãy biết điều một tí chứ, Easterling... - Pike ngừng bật, không nói hết câu.

Easterling gườm gườm nhìn gã.

- Nào, nói tiếp đi! - hấn quát. - Xem mày định nói gì nào.

Pike âu sầu nhún vai.

- Anh biết đấy, tôi không thể bằng lòng với kiểu chia chác ấy được. Anh em người ta sẽ cắt cổ tôi mất, anh biết đấy, nếu tôi bằng lòng mà chưa bàn bạc với họ.

- Thế thì chạy ù đi mà bàn kéo tao lại vẽ cái mặt cam sành của mày thâm tím lên để làm gương cho những đứa định đùa với thằng Easterling này bây giờ. Nhớ bảo bọn chó con của mày rằng nếu chúng dám lếu láo không nhận đề nghị của tao thì khỏi cần mày phải sang đây làm gì nữa. Chúng mày cứ việc nhổ neo và xéo đi đâu thì xéo. Nhớ nhắc chúng nó lời tao nói đấy: Chó bao giờ dòm dò những thứ rằng mình không nhá được. Thôi xéo đi, thuyền

trưởng Pike, về bảo chúng nó thế.

Mãi đến lúc về tàu rồi Pike mới để con giận mặc sức xô ra. Được tin, bọn tàn quân của gã cũng điên không kém. Mà Trenam lại đổ dầu vào lửa nữa chứ:

- Nếu thằng súc sinh ấy đã quyết chí nuốt lời thì các anh tưởng nó chịu dừng lại nửa chừng hay sao? Mình mà chịu nhận một phần mười thì cứ yên chí là nó sẽ kiếm có để chẳng cho mình cái đếch gì hết. Thuyền trưởng Blood có lý lắm. Đáng lẽ bọn mình đừng có dây với thằng khốn ấy, đừng có nghe nó xui dại mới phải.

Thái độ của đội tàu được một tên trong đám lâu la nói ra:

- Nhưng đã nghe nó rồi thì phải bắt nó giữ lời mới được.

Pike hoàn toàn đồng ý với Trenam, cho rằng việc này thế là xong rồi. Gã chờ cho tiếng ồn ào lắng xuống.

- Có lẽ các anh nên bảo tôi xem phải làm thế nào bây giờ? Chúng nó có ba trăm thằng, mình vền vền có bốn chục mống. Mình có một chiếc tàu hai cột buồm có hai mươi pháo còn chúng nó có hai tàu ba cột buồm và hơn năm chục pháo, toàn loại pháo lớn hơn chúng ta cả.

Điều đó đã khiến chúng phải suy nghĩ. Sau đó một tay bạo phổi bước lên:

- Nó bảo: hoặc một phần mười, hoặc không được gì. Mình sẽ trả lời nó: phải một phần ba không lời thôi gì hết. Có luật đấy, luật giang hồ đấy, mình sẽ đòi thằng vô lại bản thủ ấy phải giữ lời, buộc nó phải chia chác theo đúng các điều kiện mà chính nó đã ký khi chiêu mộ anh em mình.

Cả đội tàu đồng thanh ủng hộ gã.

- Anh sang lại nói cho thằng kia biết câu trả lời của bọn này đi.

- Thế nếu nó không chịu thì sao?

Bất ngờ Trenam đưa ra một giải pháp:

- Ta có cách để buộc nó. Anh cứ bảo nó rằng bọn mình sẽ kéo cả "Hải hồ

huynh đệ" đứng lên chống lại nó. Thuyền trưởng Blood sẽ bắt nó phải làm ăn cho sòng phẳng. Thuyền trưởng Blood chẳng ưa gì nó và nó cũng biết thế. Anh cứ bảo nó thế, thuyền trưởng ạ. Thôi anh đi đi.

Pike hiểu rằng đó là một con chủ bài rất có giá trị, nhưng gã không thích dùng đến con chủ bài ấy lắm. Nhưng bọn lính thì cứ xúm vào trách mắng gã. Bởi lẽ chính gã đã thuyết phục chúng sang với Easterling. Và còn ai khác ngoài gã ngay từ đầu đã không bảo vệ nổi quyền lợi của chúng? Việc của chúng, chúng đã làm xong. Bây giờ đến lượt gã phải làm sao khi chia chác chúng không bị bịp.

Thế là từ chiếc "Vaillant" của mình đang thả neo ngay giữa lới vào vụng, Pike đành xuống xuống sang gặp thuyền trưởng Easterling để chuyển câu trả lời của đội tàu và lấy luật giang hồ cũng như tên tuổi thuyền trưởng Blood ra dọa hấn. Trong bụng gã đã có phần hy vọng rằng cái tên đó sẽ giúp gã toàn mạng.

Cuộc gặp gỡ diễn ra ngay trên boong giữa của "Avenger" có mặt toàn đội tàu, và thuyền trưởng Galloway lúc này vẫn còn đang ở đấy. Cuộc gặp gỡ diễn ra ngắn ngủi và sôi sục.

Khi thuyền trưởng Pike tuyên bố rằng đội tàu của gã quyết đòi thực hiện điều kiện giao kèo, Easterling phá lên cười sảng sặc và bọn lâu la của hắn cũng cười theo. Vài tên trong bọn còn hét lên chế nhạo Pike.

- Hừ, nếu đó là lời cuối cùng của chúng nó thì, chú em ạ, bảo chúng nó liệu mà kéo neo bán xối ngay đi. - Easterling nói - Tao chẳng còn chuyện cóc khô gì với chúng nó nữa.

- Nếu họ nhỡ neo đi ra khỏi đây thì sẽ khôn cho anh đấy. - Pike rắn rỏi đáp.

- Ái chà, mày định dọa tao chắc? Sấm sét vật chết mày! - Thân hình hộ pháp của hắn run lên vì giận.

- Tôi chỉ cảnh cáo anh thế thôi, thuyền trưởng.

- Ra thế đấy! Mày định cảnh cáo tao chuyện gì thế?

- Tôi cảnh cáo là tất cả "Hải hồ huynh đệ", tất cả dân cướp biển sẽ chống lại anh vì tội nuốt lời.

- Vì tội nuốt lời à? - Easterling hét lên the thé. - Mà lại dám ăn nói hỗn láo với tao thế à, thằng khốn nạn ghê lở kia? Nuốt lời! - Easterling rút phất khẩu súng lục ở thắt lưng ra. - Cút ngay khỏi tàu tao và bảo với cái ổ chó chúng mày rằng nếu từ giờ đến trưa mà cái tàu ghê của mày còn đứng đây, tao sẽ đánh chìm nó đấy. Xéo!

Pike giận run người. Gã đâm liều, lôi ngay con át chủ bài của mình ra.

- Thôi được, tốt lắm, - gã nói. - Thế thì anh sẽ có chuyện với thuyền trưởng Blood đấy.

Pike tính làm thuyền trưởng Easterling hoảng vía, nhưng gã không ngờ cơn hoảng hốt lại đến mức như vậy và không ngờ thằng Easterling dám làm liều đến thế khi bị cơn hoảng loạn xâm chiếm. Mù quáng vì cơn điên giận đang tìm lối thoát ra, Easterling hỏi lại và nghiêng răng trèo treo, mặt nổi máu đỏ bầm.

- Thuyền trưởng Blood? Vậy là mày sẽ cong đuôi chạy đi tâu thuyền trưởng Blood chứ gì? Này thì cho mày xuống âm phủ mà tâu với chúa quỷ! - Đoạn hấn bắn thẳng vào đầu thuyền trưởng Pike.

Bọn cướp biển kinh hoàng nhảy dạt ra khi xác Pike đổ huych xuống tấm lưới cửa khoang. Easterling cười the thé như có ý bảo: đã thấy gương bọn nhiều sự chưa! Galloway tro tro nhìn sự việc xảy ra, cặp mắt khỉ của hắn sáng lóe lên.

- Đẹp cái của nợ này đi! - Easterling vung khẩu súng lục còn bốc khói về phía cái xác bất động. - Treo nó lên giăng buồm cho tao. Để bọn lợn bên tàu "Vaillant" biết rằng đứa nào dám cãi thuyền trưởng Easterling thì sẽ thế đấy.

Một tiếng gào kéo dài đầy kinh hãi, bi ai và giận dữ lan ra trên boong chiếc tàu hai cột buồm khi đội thủy thủ của nó túm tụm bên mạn trái trông thấy cái xác bất động của thuyền trưởng mình bị treo trên giăng buồm tàu "Avenger", phía sau những thiết bị buồm dây của tàu "Hermes". Cảnh tượng đó thu hút ánh mắt của tất cả mọi người nên không đứa nào trông thấy hai chiếc thuyền độc mộc của người da đỏ nhẹ nhàng lướt đến mạn phải tàu của chúng rồi một người đàn ông cao dong dỏng mặc y phục đen thêu ngân tuyến theo cầu thang trèo lên boong. Bọn cướp biển chỉ phát hiện ra sự có mặt của người đó khi sau lưng chúng vang lên giọng nói rõ ràng, rần rỏi của người kia.

- E rằng tôi đến hơi muộn mất rồi.

Tất cả quay lại và trông thấy thuyền trưởng Blood đứng trên nắp cửa khoang, tay trái đặt trên đốc gươm, khuôn mặt chàng được che dưới chiếc mũ rộng vành cấm ngù lông, còn đôi mắt thì cháy lên ánh lửa căm giận lạnh lùng tinh khiết. Chúng bàng hoàng đứng nhìn chàng như gặp ma, không dám tin ở mắt mình, bụng tự hỏi chàng ở đâu đến đây.

Cuối cùng Trenam lao bỏ lại phía chàng, cặp mắt gã lóe lên kích động trên khuôn mặt tối sầm vì đau khổ.

- Thuyền trưởng Blood, có thật là anh không thể? Ở đâu ra vậy?...

Thuyền trưởng Blood phẩy nhẹ bàn tay mảnh mai ngập trong đăng ten của mình ngắt lời gã:

- Từ khi các anh đổ lên eo đất tôi luôn có mặt ở ngay gần đây và đã biết rõ chuyện gì đã xảy ra với các anh. Và lại không chờ đợi điều gì khác. Song tôi vẫn hy vọng rằng sẽ kịp ngăn chặn tai họa này.

- Nhưng anh sẽ trừng phạt tên sát nhân tráo trở chứ?

- Phải và ngay bây giờ, anh cứ tin tôi! Một tội ác ghê tởm như thế cần phải trừng trị tức thời. - Giọng thuyền trưởng Blood cũng nghiêm nghị không khác gì đáng điệu chàng. - Tất cả những ai biết sử dụng pháo xuống hết boong pháo.

Nước triều bắt đầu rút xuống xoay chiếc tàu nằm dọc theo lạch ra vào. Bây giờ nó hướng mũi vào các tàu kia nên việc mở các cửa pháo mạn đã không bị phát hiện.

- Bây giờ thì dùng pháo làm gì được, thuyền trưởng? - Trenam ngạc nhiên nói. - Mình không thể đánh nhau với chúng được. Mình ít hơn chúng cả người lẫn pháo mà.

- Thế là đủ cho cái việc các anh cần làm rồi. Những trò kiểu này được định đoạt không chỉ bởi người và pháo. Easterling bắt các anh nằm giữa lạch là để các anh làm lá chắn che chở cho các tàu của hắn, - Blood cười gần một tiếng cộc lốc. - Hắn sắp phải sáng mắt thấy ra mặt chiến lược bất lợi cho hắn thế

nào. Phải, phải, hấn sẽ mở mắt ra. Cho các pháo thủ của anh xuống dưới đi. - Đoạn chàng nhanh chóng ra các mệnh lệnh khác. - Cho tám người xuống xuống. Phía sau tàu còn hai chiếc thuyền chở đầy người nữa, họ sẽ giúp các anh thả neo xoay tàu để sử dụng pháo mạn khi đến lúc. Nước triều sẽ giúp chúng ta. Số thủy thủ còn lại cho leo lên các cột buồm hết để thả buồm khi ta vừa ra khỏi lạch. Nào, nhanh tay lên, Trenam, nhanh lên!

Đoạn chàng đâm bổ xuống boong pháo, nơi các khẩu đội cũng đang chuẩn bị. Lời nói và vẻ tự tin của chàng đã truyền sự phấn chấn cho mọi người và chúng tuân lệnh chàng răm rắp. Chúng không hiểu chàng có ý định gì nhưng tin ở chàng và điều đó làm chúng vững tinh thần. Chúng biết rằng thuyền trưởng Blood sẽ trả thù Easterling vì đã giết thuyền trưởng của chúng và vì tất cả những điều ngược đãi của hấn mà chúng đã phải chịu.

Khi các khẩu pháo đã sẵn sàng chiến đấu và bụi nhùi đã ngút khói, thuyền trưởng Blood lại leo lên trên.

Hai chiếc thuyền độc mộc chở những người da đỏ và chiếc xuống lớn của tàu "Vaillant" đứng ngay dưới vách lái của nó mà từ các tàu khác nhìn sang thì không thấy được.

Theo gợi ý của Blood, Trenam không nhổ neo mà chỉ nói xích neo ra, đoạn tất cả hò nhau chèo, triều xuống làm cho việc xoay tàu thêm dễ dàng và thế là chiếc tàu hai cột buồm từ từ xoay mạn chắn ngang eo biển. Còn thuyền trưởng Blood lúc ấy lại chạy xuống boong pháo và ra các chỉ dẫn cho pháo thủ mạn phải. Năm khẩu được nhằm thẳng vào cần lái của chiếc "Hermes", năm khẩu còn lại chịu trách nhiệm quét sạch các dây néo cột buồm.

Khi chiếc tàu này bắt đầu xoay trở, bọn ở bên các tàu kia thấy thế ngỡ là đội thủy thủ của Pike khiếp sợ trước cái chết của gã thuyền trưởng nên ba mươi sáu chước chúng chọn chước chuồn, và thế là từ boong tàu "Hermes" nổi lên những tiếng la ó dè bủ. Nhưng những tiếng la ó chưa kịp dứt, bọn bên tàu "Avenger" chưa kịp hòa theo thì tiếng gầm của mười hai khẩu pháo bắn thẳng đã đáp lại chúng.

Dưới loạt pháo mạn mãnh liệt bất ngờ đó, chiếc "Hermes" chao đảo, rung lên từ mũi đến lái và tiếng người kêu thét tuyệt vọng chìm trong tiếng chim biển nháo nhác, hoảng hốt lượn vòng bên trên các tàu.

Còn Blood đã lại lên boong trên lúc ấy vẫn còn rung lên vì loạt súng. Chàng

căng mắt nhìn vào bụng khói và bụi trùn lên trên tàu và mỉm cười. Cần lái của "Hermes" bị đập vỡ tan tành, cột buồm giữa gãy gục và phần đỉnh của nó treo nhùng nhằng trên các dây néo, còn trên mạn khô boong mũi hoác ra một lỗ thủng to tướng.

- Hừ, tiếp theo là gì nữa? - Trenam hỏi, vẻ lo lắng ra mặt.

Thuyền trưởng Blood nhìn quanh. Chiếc tàu của chúng tuy chậm chạp nhưng vẫn không ngừng di chuyển dọc theo eo biển hẹp, chỉ chút xíu nữa là nó sẽ ra được ngoài biển. Từ phía Bắc gió thổi mạnh đến.

- Nhỏ neo, thả buồm và đưa về hướng gió.

- Nhưng chúng nó sẽ đuổi theo ta đây. - Gã thủy thủ trẻ lên tiếng.

- Phải, tôi hy vọng thế. Nhưng chưa đuổi được ngay đâu. Nhìn xem tình cảnh của chúng thế nào kia kìa.

Mãi bấy giờ Trenam mới hiểu thuyền trưởng Blood đã làm gì. Chiếc "Hermes" bị vỡ lái và gãy cột buồm giữa, đã không điều khiển được nữa và chắn ngang mất lối. Bấy giờ thuyền trưởng Easterling dù có lòng lộn thế nào cũng không thể tấn công chiếc tàu của chúng được.

Phải, Trenam đã hiểu cả và thán phục tài nghệ của Blood, tuy thế gã còn lâu mới dám ăn mừng chiến thắng.

- Được, tất nhiên anh đã cầm chân chúng được ít lâu, nhưng sớm muộn chúng cũng sẽ đuổi theo và sớm muộn rồi chúng cũng đánh chìm chúng ta như một lũ chuột thoi. Cái thằng quỷ Easterling chỉ mong có thể thoi mà.

- Phải, tất nhiên rồi, hy vọng là đúng thế. Ít ra tôi cũng làm xẹp bớt ham muốn của hắn một tí rồi.

Các thủy thủ dưới xuồng lớn được đưa lại lên tàu, còn hai chiếc thuyền của người da đỏ cũng đã đi xa. Họ men theo bờ đi lên hướng bắc. Chiếc tàu hai cột buồm đi dưới gió xa dần dãy đá Gallows - hòn đảo nhỏ đằng sau đuôi nó. Tất cả thủy thủ đã lên hết trên boong. Trên boong lái thượng thuyền trưởng Blood đang tựa lan can bên cạnh Trenam. Chàng nói vọng xuống chỗ gã thủy thủ đang cầm lái.

- Đánh lái đi, chúng ta sẽ ngoặt gấp hướng gió đấy. - Nhận thấy vẻ lo lắng hiện trên mặt Trenam, chàng mỉm cười. - Đừng lo, cứ tin tôi, cho người xuống pháo mạn trái đi. Trên các tàu kia chúng còn chưa ra khỏi cái bẫy được đâu, mình còn bắn một loạt súng chào từ biệt chúng chơi. Xin thề đấy, anh cứ tin tôi. Đây không phải trận hải chiến đầu tiên của tôi, còn cái thằng khoác lác mà ta sắp dạy đây thì tôi biết tổng rồi. Hắn không bao giờ ngờ rằng ta lại có đủ gan để quay lại đây. Xin đánh cuộc tất cả phần của anh trong kho báu Morgan rằng hắn thậm chí còn chưa mở cửa pháo nữa kia.

Mọi việc xảy ra đều đúng như Blood đã tiên đoán. Khi họ ngoặt gấp hướng gió đến gần vụng thì chiếc "Hermes" vừa mới được kéo tránh ra lấy lối cho "Avenger" xong, còn "Avenger" thì dùng chèo, lợi dụng triều xuống chậm chạp chèo ra phía lối vào.

Hắn Easterling không dám tin ở mắt mình khi chiếc tàu hai cột buồm mà hắn tưởng đã cao chạy xa bay lại xuất hiện trước mặt hắn. Và hắn càng tức tối nghiêng chặt hàm răng trắng lóa của mình khi chiếc tàu kia lại thả dây buồm đập phành phạch đứng sững lại trong một thoáng và nã một loạt pháo mạn vào tàu hắn trước khi quay về hướng cũ đi lên phía đông bắc. Easterling hối hả cho các khẩu pháo mũi bắn loạn xạ chẳng trúng vào đâu hết, đoạn vội vàng thu dọn các mảnh gãy vỡ và vá vúi tạm các lỗ thủng, cấm đầu hăm hờ đuổi theo, quyết chí chìm chết chiếc tàu ranh lão xược cùng toàn bộ đội thủy thủ.

Chiếc tàu hai cột buồm đã kịp đi xa cả dặm về phía đông bắc thì Trenam trông thấy "Avenger" rút cuộc đã ra khỏi con lạch hẹp và giương hết các buồm nhằm thẳng hướng "Vaillant" lao đến. Cảnh tượng trông khá đáng sợ. Trenam quay sang thuyền trưởng Blood.

- Tiếp theo thế nào nữa, thuyền trưởng? Ta làm gì bây giờ?

- Ngoặt gấp - câu trả lời làm Trenam đứng tim. - Bảo lái tàu giữ hướng lên chóp đảo phía bắc.

- Nhưng nếu thế ta sẽ vào gần tầm pháo của "Avenger" mất.

- Không sao. Ta sẽ vọt qua làn đạn đầu của nó thôi. Hoặc ta sẽ ẩn vào sau mũi đất. Nhưng tôi nghĩ chẳng phải làm thế đâu.

Chiếc tàu hai cột buồm ngoặt gấp hướng và lại sát gần vào "Avenger".

Thuyền trưởng Blood cầm ống nhòm chăm chú nhìn vào rìa đá của hòn đảo. Trenam sốt ruột đổi hết chân nọ sang chân kia bên cạnh chàng.

- Anh tìm cái gì ở đây thế, Peter? - Gã hỏi với một tia hy vọng.

- Tôi xem những người bạn da đỏ của tôi. Họ phóng nhanh thật và đã mất hút rồi. Mọi việc sẽ đâu vào đấy thôi.

"Có vẻ ngược lại thì có!" Trenam nghĩ bụng. "Avenger" bẻ lái thêm một góc nữa về hướng gió để nhanh chóng chặn đầu "Vaillant". Từ cửa pháo mũi của nó một khẩu lên tiếng và viên đạn tròn tung lên một cột nước cách đuôi tàu "Vaillant" khoảng vài mét.

- Nó đang lầy chuẩn đây. - Thuyền trưởng Blood nói phớt tỉnh.

- Chứ còn gì nữa, - Trenam tán thành, giọng gã đầy cay đắng. - Chúng tôi tuân lệnh anh vô điều kiện, thuyền trưởng ạ, nhưng kết cục sẽ ra sao đây?

- Tôi nghĩ rằng kết cục đã gần đến rồi, nó đang giương hết buồm phóng đến đấy. - Blood đáp và trở ống nhòm ra xa.

Từ rìa đá chóp đảo phía bắc hiện ra một con tàu lớn đỏ thắm với một khối buồm trắng hùng vĩ. Vòng qua mũi đất và quay xuống phía nam, nó uy nghi lướt dưới gió, sáng rực ánh nắng trưa. Nó đã nằm ở chính ngang chiếc tàu hai cột buồm này - giữa chiếc tàu và hòn đảo, - bây giờ Trenam đang kinh ngạc mới có thể nói được và trên boong "Vaillant" nổi lên những tiếng reo hò phấn khích.

Mặt tái ngắt vì xúc động, ánh mắt cháy rực, Trenam quay lại thuyền trưởng Blood.

- "Arabella"!

Blood mỉm cười châm biếm.

- Còn anh chắc đã tưởng rằng tôi bơi đến đây hay vượt đại dương bằng thuyền độc mộc và mục đích duy nhất của tôi là cho Easterling có dịp đùa chơi, đuổi theo tôi một lát rồi cuối cùng đưa tôi về châu hà bá chứ gì? Hay là anh chẳng hề nghĩ đến chuyện tôi ở đâu thò mặt ra? Và cả Easterling cũng không nghĩ đến nổi. Nhưng bây giờ thì hẳn phải nghĩ đến rồi. Phải nghĩ ra

trò, xin thề đấy! Chắc hẳn đã nghĩ từ bây giờ rồi.

Nhưng thuyền trưởng Blood đã nhầm: Easterling không nghĩ ngợi gì hết, hẳn đã mất hết khả năng suy nghĩ. Sợ phát điên khi nhác trông thấy chiếc tàu đáng sợ kia đang theo gió thuận lao thẳng vào hẳn, trong cơn tuyệt vọng hẳn cố cho tàu vào lại trong vụng, nơi mà hẳn đã bị nhử ra một cách quá ranh ma. Nếu vào được vụng thì cửa lạch hẹp và những khẩu pháo của tàu "Hermes" sẽ che chở cho hẳn chống lại bất cứ một cuộc tấn công nào. Tuy nhiên, hẳn phải hiểu rằng đừng hòng thấy lại cái vụng đó nữa, không ai cho phép hẳn lặn vào đấy hết. Và khi một viên đạn phang ngang vào mũi chiếc tàu của Easterling, hẳn đã không chịu chấp nhận yêu cầu đầu hàng, lập tức một loạt pháo mạn gồm hai mươi khẩu trọng pháo đã nã thẳng vào chiếc tàu của hẳn đang phơi bụng trước mũi súng của địch thủ, gây cho nó những hư hại trầm trọng đến mức không thể bắn trả lấy một phát. Còn "Arabella" do anh bạn Wolverstone chỉ huy thì nhanh nhẹn ngoặt gấp hướng và nã tiếp một loạt pháo mạn nữa từ cự ly ngắn hơn để dứt điểm nốt cái công việc đang dang dở. Bị thủng nhiều lỗ to tướng ở những chỗ hiểm, "Avenger" bắt đầu chúi mũi xuống nước.

Và thế là tiếng gào thê lương giống như tiếng khóc đám ma liền nổi lên trên boong "Vaillant" khiến Blood giật thót mình.

- Cái gì thế? Họ khóc ai vậy? - Chàng ngỡ ngác hỏi.

- Họ khóc cái kho báu, - Trenam trả lời. - Kho báu của Morgan đấy!

Thuyền trưởng Blood nhú mày.

- Hừm, xem ra Wolverstone hăng máu quá quên mất nó rồi. - Sau đó mặt chàng hơi tươi lên, chàng thở dài nhún vai. - Thôi thì biết làm thế nào được. Bây giờ kho báu đã bị vùi xuống đáy biển rồi. Ấu là cái số của nó thế.

"Arabella" thả trôi và hạ xuống để vớt bọn thủy thủ của chiếc tàu đắm. Không đủ gan chết theo chiếc tàu của mình, Easterling được vớt lên cùng bọn khác và theo lệnh thuyền trưởng Blood hẳn được đưa lên tàu "Vaillant". Tưởng không còn gì có thể làm hẳn cay cú hơn, khi bước chân lên boong chiếc tàu của Pike hẳn trông thấy thuyền trưởng Blood đứng trước mặt mình. Té ra Pike không phải dọa suông. Easterling bước giật lùi. Hẳn hoảng lắm - có lẽ là lần đầu tiên và lần cuối cùng trong đời. Đôi mắt đen trên bộ mặt tái mét vì khiếp sợ bùng lên cơn giận bất lực như mắt một con thú bị sa bẫy.

- A, té ra là mày! - hấn lẩm bẩm.

- Nếu anh định nói là tôi đã thay thế vị trí của thuyền trưởng Pike bị anh giết hại thì anh không nhầm đâu. Đáng lẽ sẽ tốt hơn cho anh nếu anh chia bồi sòng phẳng không bịp bợm Pike. Hấn anh có thể rút ra được từ các bài học ở trường rằng lừa lọc không bao giờ đưa đến cái gì hay ho. Tuy thế tôi không dám chắc rằng anh đã có bao giờ đến trường. Nhưng còn một câu ngạn ngữ nữa mà tôi đã dạy anh nhiều năm về trước và nghe nói anh rất hay nhắc lại: "Chớ bao giờ dòm dỏ những gì rằng mình không nhá được".

Chàng chờ câu trả lời nhưng không có. So đôi vai lực lưỡng Easterling cúi đầu gườm gườm nhìn chàng và im lặng.

Thuyền trưởng Blood thở dài.

- Nói chung tôi chả có việc gì dây dưa với anh cả. Hãy để những người bị anh lừa gạt, bị anh giết mất thuyền trưởng hỏi tội anh. Họ sẽ xét xử và định đoạt số phận của anh.

Chàng đi ra cầu thang ngoài mạn, trèo xuống chiếc xuống vừa đưa Easterling đến và trở về tàu "Arabella" của mình. Công việc đã xong và cuộc đối đầu dai dẳng giữa chàng với Easterling đã chấm dứt.

Một giờ sau "Arabella" và "Vaillant" đã sóng đôi lướt về nam. Đường nét của dãy đá Gallows nhanh chóng nhòa vào đường chân trời sau đuôi tàu. Trên chiếc "Hermes" bị hư hại mắc lại trong vụng như sa bẫy, Galloway và đội tàu của hấn chỉ còn cách vò đầu bóp trán mà đoán xem chuyện gì xảy ra ngoài biển bên kia những vách đá của hòn đảo và cố tìm cách tự mình thoát hiểm mà thôi.

HẾT



Nguồn: .thuvien-ebook.com
Người đăng: Ct.Ly
Thời gian: 14/03/2010 10:00:29 CH